

Nhà đầu tư

WWW.NHADAUTU.VN - TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI



"CHÚNG TÔI MUỐN MỘT VIỆT NAM MẠNH MẼ, THỊNH VƯỢNG"

Trong cuộc trả lời phỏng vấn Tạp chí Nhà Đầu tư nhân dịp 25 năm bình thường hóa quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ (1995-2020), Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam Daniel Kritenbrink đã nhấn mạnh đến mong muốn trở thành một đối tác quan trọng hỗ trợ phát triển một Việt Nam mạnh mẽ, thịnh vượng và độc lập.

Ảnh: Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tiếp Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump tháng 11/2017.

**ĐỀ ĐÓN DOANH NGHIỆP
FDI DỊCH CHUYỂN VỀ NƯỚC**

**NGÀNH NGÂN HÀNG ĐỐI DIỆN
NHỮNG THÁCH THỨC MỚI**

**BÁO CHÍ VÀ DN CẦN
HIỂU RÕ NHU CẦU CỦA NHAU**

TH* true JUICE

Hoàn toàn từ thiên nhiên

Nước trái cây



NHÀ PHÁT TRIỂN DỰ ÁN

NOVA
LAND
CHO CUỘC SỐNG BÌNH GIANG



AquaCity

**ĐÔ THỊ SINH THÁI THÔNG MINH
PHÍA ĐÔNG TP. HỒ CHÍ MINH**

“Đặc địa về vị trí, đắt giá về tầm nhìn, Aqua City hướng tới kiến tạo một chuẩn mực sống mới, nơi cư dân được đắm mình trong không gian sống xanh chất lượng và tận hưởng trọn vẹn từng phút giây hạnh phúc mỗi ngày.”

www.aquacity.com.vn

☎ **0943 79 79 79**

TỔNG BIÊN TẬP

TS. Nguyễn Anh Tuấn

PTBT PHỤ TRÁCH

Hoàng Anh Minh

HỘI ĐỒNG CỐ VẤN

GS. TSKH Nguyễn Mại, GSTS. Nguyễn Xuân Thắng,
TS. Võ Trí Thành, TS. Đỗ Nhật Hoàng,
TS. Đinh Hoàng Thắng, PGS TS. Đào Văn Hùng,
TS. Hoàng Văn Huân, TS. Trần Đình Thiên,
TS. Trần Du, LS. Trần Hữu Huỳnh,
TS. Huy Nam, Nguyễn Văn Toàn

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

TS. Nguyễn Anh Tuấn
Hoàng Anh Minh, Phạm Đức Sơn,
Nguyễn Phong Cầm,
Nguyễn Thanh Hà, Trần Quyết Thắng

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ

Tầng 7, Số 65 Văn Miếu, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
ĐT: (024) 3537 8262 - Fax: (024) 3537 8263
Email: toasoan@nhadautu.vn
Website: www.nhadautu.vn

VPĐD tại miền Nam
Tầng 9, 289 Điện Biên Phủ, quận 3, TP. HCM
Điện thoại: 0988599580

VPĐD tại Nam Trung Bộ
Số 648 Trưng Nữ Vương, P. Hòa Thuận Tây, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại: 0982575729

VPĐD tại Bắc Trung Bộ
Tầng 2, tòa nhà Ced Central, số 02, đường Vũ Quang, TP. Hà Tĩnh
Điện thoại: 0941590555

QUẢNG CÁO VÀ PHÁT HÀNH

Lưu Hiền
ĐT: 0985 823 558
Email: luuhiendthn@gmail.com

THIẾT KẾ

Nguyễn Khắc Thắng

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

Số 89/GP-BTTTT cấp ngày 08/04/2013 của
Bộ Thông tin - Truyền thông
ISSN 1859 - 0888

In tại Nhà in Tiến Bộ, Hà Nội

8 THỜI SỰ ĐẦU TƯ

- ĐỂ ĐÓN DOANH NGHIỆP FDI DỊCH CHUYỂN
- LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC TĂNG TRƯỞNG TRÊN 5%?
- “CỨU CẢNH” NỀN KINH TẾ CÙNG CẦN GIẢI CỨU

18 CHUYÊN ĐỀ 25 NĂM BÌNH THƯỜNG HOÁ QUAN HỆ VIỆT MỸ

- QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT- MỸ TRONG 1/4 THẾ KỶ
- THƯƠNG MẠI VIỆT - MỸ SAU ĐẠI DỊCH COVID-19

28 TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

- HẬU COVID-19: NGÀNH NGÂN HÀNG ĐỐI DIỆN VỚI NHỮNG THÁCH THỨC MỚI
- DÍNH COVID-19 NHÀ BĂNG VIỆT LÀM ẮN RA SAO?
- GIÁM LÃI SUẤT ĐỂ CỨU NỀN KINH TẾ

54 BẤT ĐỘNG SẢN

- BẤT ĐỘNG SẢN NỬA ĐẦU NĂM 2020
- THỊ TRƯỜNG CONDOTEL VÀO THẾ “KHÓ CHỒNG KHÓ”
- SẼ CHUYỂN 3 DỰ ÁN CAO TỐC SANG ĐẦU TƯ CÔNG



72 PHÁP LUẬT ĐẦU TƯ

- HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ HẢI QUAN: GÓC NHÌN TỪ DOANH NGHIỆP

76 CHUYÊN ĐỀ 95 NĂM NGÀY BÁO CHÍ

- KỶ NIỆM 95 NĂM BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM: NHÀ BÁO ĐI... CHỐNG DỊCH!
- NHÀ BÁO HỒ QUANG LỢI: BÁO CHÍ VÀ DOANH NGHIỆP CẦN HIỂU RÕ NHU CẦU CỦA NHAU

84 DOANH NHÂN DOANH NGHIỆP

- HIỂU THỊ HIẾU CỦA CƯ DÂN ĐỂ TẠO RA ĐÔ THỊ BỀN VỮNG
- EVNNPT: CHỦ ĐỘNG ĐẢM BẢO TRUYỀN TẢI ĐIỆN TRONG MÙA NÓNG
- VINAMILK: TỰ TIN “TIẾN CÔNG” VÀO THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC

98 CHUYÊN ĐỀ LÀM ẮN THỜI ĐẠI DỊCH

- KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH COVID-19 VÀ THƯƠNG CHIẾN MỸ-TRUNG
- VIỆT NAM HÀNH ĐỘNG THẾ NÀO TRONG THẾ GIỚI HẬU COVID-19?

112 QUỐC TẾ

- MỸ THỨC ĐẨY RÚT CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU KHỎI TRUNG QUỐC
- DANH SÁCH TỶ PHÚ THẾ GIỚI ĐÃ THAY ĐỔI NHƯ THẾ NÀO?

116 ĐỊA PHƯƠNG

- HÀ TỈNH “BẾN ĐÓ” LÝ TƯỞNG CHO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ
- BHXH HÀ TỈNH KHẲNG ĐỊNH VAI TRÒ TRỤ CỘT VỀ AN SINH XÃ HỘI
- GIA LAI, ĐIỂM ĐẾN HẤP DẪN CỦA CÁC DOANH NGHIỆP



LA RIVIÈRE

KHU BIỆT THỰ CAO CẤP
LA RIVIÈRE



Chủ Đầu Tư

CÔNG TY CỔ PHẦN LASTING CAPITAL

Website: lariviere.vn - Hotline: 09.3232.5555

59 Biệt Thự Ven Sông
Sở Hữu Vĩnh Viễn

LỜI TÒA SOẠN

Việt Nam đang được đánh giá là một trong những quốc gia thành công nhất thế giới trong việc kiểm soát đại dịch COVID-19 và đang khẩn trương phục hồi các hoạt động của nền kinh tế. Trong quá trình đó, bên cạnh một số yếu tố thuận lợi, hoạt động đầu tư kinh doanh sẽ tiếp tục phải đối mặt với nhiều rủi ro thách thức mới.

Thuận lợi lớn so với nhiều nước là Việt Nam đã kiểm soát được dịch COVID-19 để sớm đưa nền kinh tế trở lại trạng thái bình thường. Đồng thời, Việt Nam cũng được xem là nước được hưởng lợi từ quá trình điều chỉnh chuỗi cung ứng toàn cầu và xu hướng chuyển dịch đầu tư của các tập đoàn xuyên quốc gia từ Trung Quốc sang một số nước khác.

Ở chiều ngược lại, bên cạnh những khó khăn, thách thức vốn đã tồn tại từ nhiều năm như năng suất lao động và năng lực cạnh tranh còn thấp, các điểm nghẽn về kết cấu hạ tầng, chất lượng nguồn nhân lực chưa được khôi phục, thủ tục hành chính rườm rà, phức tạp..., kinh tế nước ta đang chịu tác động nặng nề của suy thoái kinh tế thế giới và những diễn biến phức tạp của quan hệ kinh tế quốc tế; thị trường hàng không, du lịch quốc tế chưa được mở cửa trở lại.

Làm gì để tranh thủ được các cơ hội phát triển mới, cũng như giảm thiểu các rủi ro thách thức, sớm làm cho “nền kinh tế bật dậy như chiếc lò xo bị nén” sau hơn 4 tháng chống chọi với đại dịch là chủ đề chính được Tạp chí Nhà đầu tư số tháng 6 đề cập bằng nhiều bài viết của các chuyên gia kinh tế.

Quá trình phục hồi nền kinh tế không thể thiếu vai trò của hệ thống ngân hàng. Chuyên đề Ngân hàng trong số tạp chí này cung cấp cho bạn đọc những thông tin cần thiết về hoạt động của Ngân hàng Nhà nước và hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam trong việc giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ nền kinh tế nói chung và các doanh nghiệp nói riêng vượt qua tác động của đại dịch, cũng như những thách thức mới mà hệ thống ngân hàng thương mại phải đối mặt trong thời gian tới.

Được xuất bản vào dịp kỷ niệm 95 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2020), Nhà đầu tư số này cũng dành một phần dung lượng để bàn về mối quan hệ giữa báo chí và doanh nghiệp với mong muốn báo chí và doanh nghiệp hiểu hơn về nhu cầu của nhau để cùng đồng hành vì mục tiêu chung là sự thịnh vượng của đất nước.

Xin chúc cộng đồng doanh nghiệp và các nhà đầu tư vững bước phục hồi và vươn tới những thành công mới sau đại dịch COVID-19.

BAN BIÊN TẬP
TẠP CHÍ NHÀ ĐẦU TƯ



ĐỂ ĐÓN DOANH NGHIỆP FDI DỊCH CHUYỂN

■ THẾ GIỚI ĐANG ĐỐI PHÓ VỚI DỊCH COVID 19, TÍNH ĐẾN GIỮA THÁNG 6/2020 TRÊN 7 TRIỆU NGƯỜI LÂY NHIỄM, TRÊN 400 NGHÌN NGƯỜI CHẾT, KINH TẾ TOÀN CẦU SUY THOÁI, THẤT NGHIỆP GIA TĂNG. DO ĐÓ CHÍNH PHỦ NHIỀU NƯỚC ĐÃ CHÚ TRỌNG HƠN CHUỖI GIÁ TRỊ QUỐC GIA TRONG KHI NHIỀU CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU ĐỨT GỖ, KHUYẾN KHÍCH DOANH NGHIỆP ĐANG HOẠT ĐỘNG Ở NƯỚC NGOÀI CHUYỂN NHÀ MÁY VỀ NƯỚC. NHIỀU TẬP ĐOÀN KINH TẾ LỚN (TNCs) ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ TOÀN CẦU, TRONG ĐÓ CÓ DỊCH CHUYỂN NHÀ MÁY TỪ TRUNG QUỐC VÀ MỘT SỐ QUỐC GIA VỀ NƯỚC, SANG NƯỚC KHÁC AN TOÀN HƠN VÀ CÓ TỶ SUẤT LỢI NHUẬN CAO HƠN.

GIÁO SU TSKH NGUYỄN MẠI



VỀ SỰ DỊCH CHUYỂN

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) dựa trên lý thuyết lợi nhuận cận biên; nhà đầu tư tìm đến quốc gia có lợi thế cạnh tranh cao về chi phí lao động và nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng kỹ thuật- xã hội, thể chế và thực thi thể chế, an ninh chính trị, an ninh kinh tế... có thể bảo đảm tỷ suất lợi nhuận cao hơn tại nước xuất khẩu vốn và các nước trong khu vực.

Trung Quốc với thị trường quy mô lớn nhất thế giới, có tốc độ tăng trưởng kinh tế 9-10% liên tục trong vài thập niên, có nhiều doanh nghiệp công nghệ quy

mô lớn, phát triển nhanh nên từ đầu thế kỷ XXI đến năm 2019 đứng thứ nhất hoặc thứ hai (sau Mỹ) về thu hút FDI. Hầu như không có nước nào tại Châu Á có thể cạnh tranh với Trung Quốc về tiếp nhận vốn đầu tư quốc tế.

Những năm gần đây lợi thế cạnh tranh của Trung Quốc về FDI đã sụt giảm do hai nguyên nhân: 1) Trong nước là sự thay đổi chính sách của Chính phủ nước này theo hướng giảm ưu đãi cho doanh nghiệp FDI, hỗ trợ nhiều hơn cho doanh nghiệp trong nước; chi phí nhân công tăng nhanh đi đôi với nhiều cuộc đình công, lãn công phản đối giới chủ, tiền thuê đất tại khu

công nghiệp, tiền thuê văn phòng gia tăng nên đã làm cho tỷ suất lợi nhuận của nhiều ngành, lĩnh vực kinh tế sụt giảm; 2) Thế giới là cuộc chiến tranh thương mại Mỹ- Trung trở nên gay gắt hơn mở rộng ra cả quan hệ chính trị, ngoại giao giữa hai nước, thậm chí gần đây Tổng thống Mỹ D. Trump đe dọa “cắt đứt quan hệ với Trung Quốc”. Quan hệ giữa Trung Quốc với EU, với Nhật Bản, với Hàn Quốc, với Châu Phi và ASEAN trong đó có liên quan đến quan hệ đầu tư xuất hiện một số sự cố, buộc các đối tác của Trung Quốc phải đề cao cảnh giác để bảo vệ lợi ích dân tộc.

Do đó, từ đầu thế kỷ XXI, TNCs của nhiều nước đã thực hiện phương châm “Trung Quốc + 1”, sẵn sàng chuyển nhà máy từ nước này sang nước thứ ba để bảo đảm kinh doanh có lãi, giảm thiểu rủi ro cả về kinh tế và chính trị.

Dịch Covid khởi đầu từ thành phố Vũ Hán đã nhanh chóng lan ra toàn thế giới gây tổn thất to lớn về người và làm suy thoái kinh tế của các nước trên thế giới, càng làm cho quan hệ giữa Trung Quốc với Mỹ, EU và nhiều quốc gia trở nên căng thẳng hơn trước; xu hướng dịch chuyển nhà máy FDI từ Trung Quốc về nước và sang nước thứ ba càng lớn hơn.

Hai quan điểm

Ở nước ta hiện có ý kiến khác nhau về xu hướng dịch chuyển doanh nghiệp FDI từ Trung Quốc và nước khác về nước, sang nước thứ ba, trong đó có Việt Nam.

Một số chuyên gia kinh tế cho rằng, đây là xu hướng đã có từ đầu thế kỷ XXI “Trung Quốc + 1”; sau đại dịch thì Tổng thống Mỹ và Thủ tướng Nhật Bản khuyến khích và hỗ trợ tài chính để doanh nghiệp của các nước đó dịch chuyển từ Trung Quốc về nước là chính, do đó đừng hy vọng quá nhiều vào dịch chuyển sang nước ta.

Chúng tôi nhận định: Trung Quốc với thị trường 1,4 tỷ dân, nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, có ưu thế nổi trội về công nghệ, quy mô doanh nghiệp lớn nên dù Mỹ, Nhật Bản chủ trương hỗ trợ, gây sức ép nhưng chỉ khoảng 10% nhà máy chuyển từ Trung Quốc về nước, đại bộ phận tìm cách ở lại đó, một số khác khoảng 3-5% chuyển sang nước thứ ba, trong đó Việt Nam thuộc các quốc gia được ưu tiên lựa chọn.

Cần lưu ý rằng, nếu như đến cuối năm 2019 Trung Quốc đã thu hút được trên 2.000 tỷ USD vốn FDI thực hiện trong đó có nhiều dự án của 500 TNCs hàng đầu thế giới; thì khoảng 100 tỷ USD vốn chuyển sang nước thứ ba là con số khá hấp dẫn đối với Việt Nam, khi so sánh với 21 tỷ USD vốn FDI thực hiện năm 2019 của nước ta (khoảng 80% là của nhà đầu tư nước ngoài).

Theo những thông tin gần đây, đã có nhiều TNCs đạt được thỏa thuận với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và một số địa phương về việc di dời sang Việt Nam hàng chục xí nghiệp FDI quy mô với vốn đầu tư vài chục tỷ USD. Điển hình là Apple (Mỹ) chuyển xí nghiệp từ Trung Quốc sang nước ta để sản xuất 30% tai nghe không dây xuất khẩu, Panasonic (Nhật Bản) chuyển toàn bộ nhà máy sản xuất điều hòa nhiệt độ, tủ lạnh, máy giặt từ Băng Cốc sang Hà Nội; một tập đoàn kinh tế Đài Loan đã tiếp xúc với lãnh đạo tỉnh Bắc Giang để đầu tư dự án công nghệ cao, vốn đầu tư 4 tỷ USD; do đó UBND tỉnh Bắc Giang kiến nghị với Chính phủ cho xây dựng khu công nghiệp 500 ha để đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư.

Cần lưu ý rằng, đã xuất hiện một số đối thủ cạnh tranh về sự dịch chuyển này. Thủ tướng Ấn Độ- nước có thể mạnh về thị trường 1,3 tỷ người, hàng năm số kỹ sư tốt nghiệp đại học nhiều nhất thế giới, công nghệ thông tin phát triển- tuyên bố đã có sẵn đất sạch với các ưu đãi cao để thu hút 1000 xí nghiệp lớn chuyển sang. Tổng thống Indonesia - nước có dân số gần gấp ba lần Việt Nam, GDP trên 1000 tỷ USD vừa ra lệnh xây dựng khu công nghiệp 400 ha với nhiều ưu đãi để đón nhận xí nghiệp quy mô lớn dịch chuyển sang nước này.

Dịch Covid 19 đã gây thiệt hại cho nước ta, GDP quý I/2020 chỉ tăng 3,82%, Quỹ tiền tệ Quốc tế dự báo GDP cả năm chỉ tăng 2,7%, hàng vạn doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, hàng triệu lao động mất việc, thu hút FDI trong 5 tháng năm 2020 giảm sút so với cùng kỳ năm 2019.

Đảng và Nhà nước đề ra chủ trương và giải pháp sáng tạo, linh hoạt, quyết liệt với phương châm “Chống dịch như chống giặc”, huy động cả hệ thống chính trị, được người dân tự giác hưởng ứng và thực hiện nghiêm chỉnh nên một số tổ chức quốc tế như WHO, IMF, WB và nhiều quốc gia coi Việt Nam là hình mẫu chống dịch mà các nước nên học tập. Doanh nghiệp và nền kinh tế nước ta đã chứng tỏ năng lực chống chịu rất cao, không lâm vào trạng thái suy thoái, vẫn tăng trưởng dương. Do đó cùng với lợi thế trước đây về an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an toàn cho nhà đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, thành công phòng chống dịch làm cho nước ta có thêm lợi thế đối với thu hút FDI; đa số doanh nghiệp FDI tại Việt Nam dự kiến mở rộng sản xuất sau dịch, nhiều nhà đầu tư Châu Á, Mỹ, Châu u coi Việt Nam là điểm đến an toàn cho FDI mới hoặc sẽ dịch chuyển nhà máy từ nước khác sang Việt Nam.

Với sự thận trọng cần thiết trong quan hệ đối ngoại, cần nhận thức đây là cơ hội lớn từ cả bối cảnh mới của thế giới và trong nước để đề ra chủ trương, giải

THỜI SỰ ĐẦU TƯ

pháp thích hợp, kịp thời, không bỏ lỡ thời cơ nhằm làm cho thu hút FDI và hoạt động của khu vực FDI vốn đã, đang và sẽ là động cơ tăng trưởng mạnh mẽ, cùng với doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp nhà nước đẩy nhanh tốc độ phục hồi và phát triển kinh tế với mục tiêu tăng trưởng GDP cả năm khoảng 5%, tạo đà cho năm 2021 trên 7%.

Giải pháp

Để phục hồi và phát triển kinh tế sau khi đập tắt dịch, nhiều nước đã đề ra chính sách và giải pháp mới đối với FDI. Lãnh đạo các nước G7 và G20 họp từ ngày 16/3 đến ngày 31/3/2020 đã cam kết hợp tác, huy động các công cụ, biện pháp để hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư giảm thiểu thiệt hại do khủng hoảng thương mại và đầu tư toàn cầu.

Ngày 25/03/2020 Ủy ban Châu u đã thông báo về việc thực hiện biện pháp khẩn cấp liên quan đến FDI và bảo hộ đối với tài sản chiến lược của Châu u trong việc áp dụng Quy chế sàng lọc FDI (Quy chế 2019/452).

Mỹ đã đề ra chính sách hạn chế nhà đầu tư nước ngoài (i) quyền tiếp cận tài liệu kỹ thuật và thông tin mật trong doanh nghiệp Mỹ; (ii) quyền thành viên, người quan sát hoặc chỉ định thành viên trong hội đồng quản trị; (iii) quyền biểu quyết trong doanh nghiệp; đồng thời khuyến khích, hỗ trợ, gây sức ép doanh nghiệp Mỹ chuyển từ Trung Quốc về nước.

Nhật Bản quy định nhà đầu tư nước ngoài muốn sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên trong các công ty nội địa liên quan đến an ninh, quốc phòng phải được sự chấp thuận của Chính phủ; đồng thời lập quỹ 2,2 tỷ USD hỗ trợ doanh nghiệp của nước này chuyển từ Trung Quốc về nước hoặc sang nước thứ ba.

Ngày 22/05/2020 Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chủ trì cuộc họp bàn các giải pháp để thu hút vốn FDI. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch & Đầu tư Nguyễn Chí Dũng đã trình bày “Báo cáo tình hình, triển vọng và giải pháp thu hút FDI”, chủ trương tiếp tục thực hiện định hướng và giải pháp của Nghị quyết 50 của Bộ Chính trị, Nghị quyết 01/NQ-CP, Nghị quyết 02/NQ-CP của Chính phủ, Chỉ thị 11/CT-TTg và Quyết định 67/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời đề ra giải pháp thích hợp với sự dịch chuyển dòng vốn FDI sang nước ta.

Chúng tôi đánh giá cao bản báo cáo đó; kiến nghị ngoài những chính sách ưu đãi đang áp dụng đối với dự án công nghệ cao, công nghệ số, dịch vụ hiện đại thì cần công bố công khai các giải pháp cả hai mặt: một là các giải pháp sàng lọc FDI, bảo hộ nhà đầu tư trong nước trước ý đồ thôn tính tài sản, quyền kiểm

soát của nước ngoài; và hai là các giải pháp kịp thời, hấp dẫn để đón đầu xu hướng dịch chuyển:

(1) Việt Nam đã sẵn có đất sạch tại các KCN, KKT đang hoạt động và sẽ xây dựng thêm KCN mới ở các địa phương có nhu cầu với giá cả ổn định (bằng khoảng 40% giá thuê đất tại Bắc Kinh, Thượng Hải).

(2) Việt Nam sẵn sàng đáp ứng yêu cầu nhân lực chất lượng cao với chi phí nhân công thấp hơn nhiều nước (bằng 40% của Hàn Quốc). Samsung (Hàn Quốc) đang sử dụng 175 nghìn lao động Việt Nam đã nhận xét: năng suất lao động của Việt Nam xấp xỉ của Hàn Quốc. Intel (Mỹ) đánh giá cao năng lực của kỹ sư và công nhân có tay nghề làm việc tại nhà máy sản xuất vi mạch ở TP.HCM.

(3) Nhiều KKT, KCN Việt Nam đã có đường giao thông, internet, 3G, 4G, cung ứng điện nước, xử lý chất thải đáp ứng đòi hỏi của nhà đầu tư.

(4) Khi nhà máy đang sản xuất ở nước khác chuyển sang Việt Nam không áp dụng quy định “máy móc, thiết bị đã qua sử dụng” nhập khẩu. Chủ doanh nghiệp được thông báo các quy định tiêu chuẩn, định mức về môi trường, khí phát thải, tiếng ồn, phòng cháy nổ, an toàn lao động để thực hiện nghiêm chỉnh. Trong trường hợp khi nhà máy đưa vào hoạt động mà vi phạm nghiêm trọng các tiêu chuẩn, định mức trên đây thì cơ quan nhà nước Việt Nam kiểm tra, hướng dẫn nhà đầu tư khắc phục.

(5) Nhiều xí nghiệp khi chuyển vào nước ta sẽ xuất khẩu 100% sản phẩm, do đó cần sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến “doanh nghiệp chế xuất” để tạo môi trường kinh doanh thuận lợi hơn.

(6) Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian, giảm thiểu chi phí cơ hội để nhanh chóng đưa các xí nghiệp FDI dịch chuyển sang nước ta đi vào hoạt động.

Thủ tướng đòi hỏi lãnh đạo các bộ, UBND tỉnh, thành phố quyết liệt hơn trong việc thu hút FDI, nhất là làn sóng dịch chuyển nhà máy sang nước ta.

Thủ tướng yêu cầu cơ quan truyền thông đồng hành cùng Chính phủ, thông tin trung thực, khách quan môi trường đầu tư và kinh doanh của nước ta đã được doanh nghiệp, nhà đầu tư trong nước và quốc tế đánh giá cao; không được đưa ra quan điểm trái chiều với chủ trương của Đảng và Nhà nước, gây tác động tiêu cực đến việc phục hồi và phát triển kinh tế. Bên cạnh đó, Thủ tướng đã đồng ý thành lập “Tổ công tác đặc biệt” do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm Tổ trưởng, giúp Thủ tướng chỉ đạo để tận dụng cơ hội mới.



Sự kết hợp hài hòa giữa thiết kế thể thao thẩm mỹ và cảm giác lái vượt trội đi kèm những công nghệ tiên tiến nhất.

Với sứ mệnh thiết lập nên những chuẩn mực mới, BMW 5 Series chính là mẫu xe lý tưởng dành cho doanh nhân hiện đại.

*Chi tiết trang bị tiêu chuẩn có thể thay đổi tùy thuộc vào từng mẫu xe được trưng bày. Mẫu quảng cáo này phục vụ mục đích cung cấp thông tin về sản phẩm và không áp dụng như một bảng chào giá. Việc chào bán sẽ được áp dụng với các điều kiện và điều khoản phù hợp kèm theo.

BMW ĐƯỢC PHÂN PHỐI TẠI VIỆT NAM BỞI THACO

BMW Long Biên
01 Ngô Gia Tự,
Quận Long Biên, Hà Nội
Hotline: 0938 908 488

BMW Lê Duẩn
132 Lê Duẩn,
Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Hotline: 0938 880 262

BMW Lê Văn Lương
68 Lê Văn Lương,
Quận Thanh Xuân, Hà Nội
Hotline: 0938 881 836

BMW Đà Nẵng
356 Điện Biên Phủ,
Q.Thanh Khê, TP. Đà Nẵng
Hotline: 0909 779 356

BMW Phú Mỹ Hưng
808 Nguyễn Văn Linh,
P. Tân Phú, Quận 7, TP.HCM
Hotline: 0938 901 800

BMW Sala
12 Mai Chí Thọ,
P. An Lợi Đông, Quận 2, TP.HCM
Hotline: 0907 808 880

BMW Nguyễn Văn Trỗi
80 Nguyễn Văn Trỗi,
P. 8, Quận Phú Nhuận, TP.HCM
Hotline: 0938 889 572

Chăm sóc khách hàng
Hotline: 1900 1101
Email: care@thaco.com.vn

www.bmw.vn

/BMWVietnamChannel

/Official.BMWVietNam

/official.bmw.vietnam

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC TĂNG TRƯỞNG TRÊN 5%?



■ DÙ KỊCH BẢN CỦA CHÍNH PHỦ ĐƯA RA DỰ KIẾN TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC (GDP) TĂNG KHOẢNG 4,5%, NẾU THUẬN LỢI, DỊCH BỆNH ĐƯỢC KIỂM SOÁT TỐT, THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ PHỤC HỒI, PHẤN ĐẤU ĐẠT MỨC TĂNG 5,4%, THỦ TƯỚNG NGUYỄN XUÂN PHÚC VẮN TUYÊN BỐ KHÔNG GIẢM CHỈ TIÊU TĂNG TRƯỞNG VÀ SỰ QUYẾT TÂM NÀY SẼ LAN TỎA, THÊM ĐỘNG LỰC PHẤN ĐẤU CHO CÁC ĐỊA PHƯƠNG KHÁC.

THẮNG QUANG

Xin điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2020

Tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV, báo cáo về những nhiệm vụ giải pháp trọng tâm phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội (KTXH), Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cho biết đại dịch COVID-19 đã tác động tiêu cực đến mọi mặt đời sống KTXH của đất nước. Mặc dù sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, nhưng tăng trưởng kinh tế vẫn đạt mức cao hơn so với các nước; kinh tế vĩ mô ổn định; lạm phát được kiểm soát; các cân đối lớn được bảo đảm; triển khai mạnh mẽ ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động KTXH.

“Trong bối cảnh hết sức khó khăn, những kết quả quan trọng này là rất đáng trân trọng, thể hiện sự quyết tâm, nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và nhân dân cả nước, góp phần tăng cường sự đoàn kết, thống nhất, động viên và củng cố niềm tin của

người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội vào Đảng và Nhà nước, tạo nền tảng vững chắc cho phục hồi và phát triển đất nước trong thời gian tới”, Thủ tướng nhấn mạnh.

Theo Thủ tướng, so với thời điểm cuối năm 2019, tình hình hiện nay có sự thay đổi rất lớn, khó khăn hơn nhiều. Mục tiêu tăng trưởng đã đặt ra 6,8% cho năm 2020 là thách thức lớn và khó đạt được. Trên tinh thần nhìn thẳng vào thực trạng KTXH và dự báo tình hình quốc tế, trong nước thời gian tới; phân tích, đánh giá kỹ các chỉ tiêu chủ yếu, các cân đối lớn và ước khả năng thực hiện; để tạo sự chủ động trong chỉ đạo điều hành của các cấp, các ngành, các địa phương; với nỗ lực phấn đấu cao, Chính phủ xin đề nghị Quốc hội xem xét, điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2020, trong đó có chỉ tiêu tăng trưởng GDP và một số chỉ tiêu vĩ mô khác như thu NSNN, bội chi NSNN, nợ công....

Trong những tháng còn lại của năm 2020 và thời gian tới, cùng với làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, Chính phủ chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi và phát triển KTXH, trong đó xây dựng một số cơ chế, chính sách đặc thù trong tình hình mới, trình cấp có thẩm quyền quyết định để sớm triển khai thực hiện trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức.

Theo đó, kịch bản của Chính phủ đưa ra dự kiến tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 4,5%. Trường hợp tình hình thế giới thuận lợi, dịch bệnh được kiểm soát tốt, thị trường quốc tế phục hồi, phấn đấu đạt mức tăng 5,4%, nhằm bảo đảm mục tiêu tăng trưởng GDP bình quân 5 năm giai đoạn 2016-2020 là 6,5%.

Cần chính sách ưu đãi hấp dẫn FDI có chất lượng

Thảo luận về báo cáo KTXH và ngân sách Nhà nước, các ý kiến đại biểu Quốc hội đánh giá cao về kết quả điều hành của Chính phủ trong việc đẩy lùi COVID-19 và duy trì tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh diễn biến dịch bệnh trên thế giới còn nhiều phức tạp và các nền kinh tế hàng đầu rơi vào tình trạng tăng trưởng âm. Bên cạnh đó, các đại biểu cũng đề xuất các giải pháp thúc đẩy kinh tế - xã hội và các phương án đề phòng sự lây lan trở lại của dịch bệnh.

Đại biểu Hoàng Văn Cường, đoàn TP. Hà Nội phân tích trong khi kinh tế thế giới tăng trưởng âm, Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng dương với độ mở của kinh tế là 200%. Đạt được kết quả trên là nhờ vào năng lực cân bằng của thị trường nội địa. Bên cạnh đó, khu vực nông nghiệp đã thể hiện vị thế và điều này phải nhìn nhận đánh giá lại trong thời gian tới.

Đặc biệt hơn, đại biểu Hoàng Văn Cường chỉ ra các quyết sách chưa từng có trong tiền lệ của Chính phủ được đưa ra kịp thời và khẩn trương, như gói hỗ trợ trực tiếp cho người dân. Điều này thể hiện mục tiêu phát triển kinh tế bao trùm, không để ai phải ở phía sau. Thêm vào đó, ngành giáo dục đã thích ứng nhanh chóng với sự thay đổi ngoạn mục.

Theo đại biểu Hoàng Văn Cường, Việt Nam đang đứng trước cơ hội lớn, sự đứt gãy trong chuỗi cung ứng và dòng dịch chuyển đầu tư nước ngoài nhằm tránh phụ thuộc vào một thị trường, như Trung Quốc, theo đó các nước trong khu vực Đông Nam Á sẽ là những địa điểm đón nhận. Và, Việt Nam có ưu thế với thương hiệu quốc gia cùng các quan hệ đối tác thương mại song phương, đa phương ở trình độ cao.

Từ đó, đại biểu Cường khuyến nghị ở thời điểm này, Việt Nam cần thiết phải tập trung cao vào định

hướng chiến lược thu hút đầu tư chứ không phải “trả thảm đỏ” như trước đây. Chiến lược mới là săn tìm nhà đầu tư, chứ không là thụ động ngồi chờ nhà đầu tư đến để sàng lọc. “Việt Nam cần tìm kiếm và có chính sách ưu đãi hấp dẫn các FDI có chất lượng, như ưu tiên đầu tư công phân bổ vào lĩnh vực tạo hạ tầng thu hút nhà đầu tư nước ngoài, đặc biệt các nhà đầu tư lớn. Thêm vào đó, Chính phủ cần có chính sách đầu tư trực tiếp hoặc thông qua các nhà đầu tư tư nhân xây dựng đủ tiềm lực để có thể bắt tay các nhà đầu tư lớn quốc tế”, vị đại biểu Hà Nội nhấn mạnh.

Đại biểu Trần Hoàng Ngân cho rằng cần phải tiếp tục đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, an sinh xã hội. Theo đó, các gói hỗ trợ cần phải triển khai rất nhanh. Trong hoạt động doanh nghiệp, những giải pháp giữ chân được người lao động cần được ưu tiên.

“Vấn đề tiếp theo là giải ngân đầu tư công từ nguồn vốn năm 2019 chuyển sang cộng vào khoảng 700.000 tỷ đồng ngàn tỷ đồng của năm nay. Và, nếu giải ngân tốt thì sẽ thúc đẩy, kéo theo các nguồn lực đầu tư khác trong xã hội. Nhưng phải đảm bảo hiệu quả, chống thất thoát, tiết kiệm, tránh đầu tư gián trá, thiếu kiểm soát và tăng cường kiểm toán các khoản đầu tư công”, đại biểu Ngân góp ý.

Bộ trưởng KH&ĐT Nguyễn Chí Dũng cho biết, đại dịch COVID-19 lần này đã đứt gãy chuỗi giá trị, ảnh hưởng đến du lịch, giảm nhu cầu, giảm xuất nhập khẩu. Để thực hiện mục tiêu tăng trưởng, Chính phủ xác định các giải pháp chính như tháo gỡ khó khăn thúc đẩy sản xuất của doanh nghiệp. Theo đó, tình hình tháng 4 xấu, tháng 5 có khởi sắc nhưng đến tháng 6 tình hình còn rất khó khăn. Trong bối cảnh đó, Chính phủ đã theo dõi hết sức chặt chẽ tình hình, liên tục đưa ra giải pháp, có các gói hỗ trợ hướng đến nhóm đối tượng yếu thế để bị tổn thương và doanh nghiệp.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đánh giá rất cao việc hàng loạt tỉnh thành như Hải Phòng, Vĩnh Phúc, Bình Phước, Bình Dương, Đồng Nai... tuyên bố không giảm chỉ tiêu tăng trưởng và sự quyết tâm này sẽ lan tỏa, thêm động lực phấn đấu cho các địa phương khác. Người đứng đầu Chính phủ cho rằng, trong nhiệm kỳ tới, phải có những chủ trương, biện pháp tốt hơn nữa, sát hơn. “Tháo gỡ khó khăn đầu tư, sản xuất kinh doanh, chống bệnh quan liêu xa dân là “rất tệ hại”. Chúng ta phải làm mọi cách để mọi người dân, các thành phần kinh tế, doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã, nhà đầu tư nước ngoài phát triển tốt hơn. Phải quyết tâm để đón nhận dòng vốn đầu tư mới vào Việt Nam, đây là yêu cầu rất lớn, trong bối cảnh nhiều nước đang khó khăn”, Thủ tướng khẳng định.

“CỨU CÁNH” NỀN KINH TẾ CŨNG CẦN GIẢI CỨU

■ ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ ĐÒN BẨY ĐỂ KÍCH THÍCH NỀN KINH TẾ NHƯNG TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRONG GẦN NỬA NĂM LẠI ĐANG ĐẶT RA NHIỀU VẤN ĐỀ ĐÁNG LO NGẠI.

NGUYỄN ANH TRUNG

Lượng vốn cần giải ngân còn lớn

Trong bối cảnh tình hình dịch COVID-19 trên cả nước đã được kiểm soát tốt, hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cơ bản trở lại trạng thái bình thường, các dự án, công trình đang được tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tốc độ tăng vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng Năm và 5 tháng đầu năm 2020 đạt mức cao nhất trong giai đoạn 2016-2020.

Theo báo cáo gửi Thủ tướng Chính phủ của Bộ Tài chính, tính đến hết tháng 5, ước giải ngân vốn đầu tư công của các bộ, ngành, địa phương đạt hơn 122.241 tỷ đồng (đạt gần 26% kế hoạch năm). Trong đó vốn trong nước đã giải ngân hơn 114.819 tỷ đồng (đạt 27,96% kế hoạch), vốn nước ngoài là 7.421 tỷ đồng (đạt 12,37% kế hoạch).

Tuy được đánh giá là mức cao nhất trong giai đoạn 2016-2020, nhưng theo các chuyên gia kinh tế nhận định, vẫn chưa thể yên tâm khi số vốn còn lại cần giải ngân trong năm nay còn rất lớn. Đáng lo ngại hơn, bên cạnh một số bộ ngành, địa phương có mức giải ngân cao, thì số còn lại vẫn chậm, thậm chí “án binh bất động”.

Báo cáo của Bộ Tài chính cho thấy, bên cạnh 7 bộ, ngành và 26 địa phương có tỷ lệ giải ngân đạt trên 30%, có tới 34 bộ, cơ quan trung ương và 3 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có tỷ lệ giải ngân đạt dưới 15%. Thậm chí, có 18 bộ, cơ quan trung ương có tỷ lệ giải ngân đạt dưới 5%.

Đối với nguồn vốn nước ngoài, tỷ lệ giải ngân 5 tháng đầu năm 2020 đạt 12,37% kế hoạch, cao hơn so với cùng kỳ năm 2019 (đạt 3,38% kế hoạch Quốc hội giao và đạt 5,6% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao). Tuy nhiên, cũng còn tới 44 đơn vị (11 bộ, ngành và 33 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) tỷ lệ giải ngân đạt dưới 2% tổng số vốn kế hoạch được giao khoảng 21.700 tỷ đồng.

Theo lý giải của Bộ Tài chính, việc giải ngân chậm trễ là do một số dự án của các bộ, ngành, địa phương được bổ sung kế hoạch từ nguồn dự phòng trung hạn và 10.000 tỷ đồng từ nguồn điều chỉnh giảm của các dự án quan trọng quốc gia, nhưng đến nay chưa được cấp có thẩm quyền giao kế hoạch đầu tư công trung hạn nên chưa đủ điều kiện giao kế hoạch năm 2020, do đó chưa thể giải ngân.

Bên cạnh đó, một số dự án đang trình phê duyệt thiết kế, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, chưa ký hợp đồng nên chưa thực hiện và giải ngân (các dự án của Bộ Y tế là hơn 1.241 tỷ đồng). Một số dự án mới được phê duyệt bổ sung kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và mới giao kế hoạch vốn năm 2020 trong tháng 4 và tháng 5/2020 nên chưa giải ngân.

Cần quyết liệt giải ngân như chống dịch

Theo Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng, tổng vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước (NSNN) được phép thực hiện năm 2020 là gần 700 nghìn tỷ đồng, gấp 2,2 lần số vốn thực giải ngân trong năm 2019 (312 nghìn tỷ đồng). “Trong bối cảnh nguồn vốn đầu tư khu vực tư nhân giảm sút thì việc phấn đấu giải ngân hết nguồn lực đầu tư công trong năm 2020 sẽ góp phần quan trọng kích cầu đầu tư xã hội, duy trì đà tăng trưởng của nền kinh tế”, ông Đinh Tiến Dũng nói.

Bộ Tài chính kiến nghị các bộ, ngành và địa phương cần theo dõi chặt chẽ tình hình triển khai của từng dự án, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án có tiến độ giải ngân tốt, các dự án cần đẩy nhanh tiến độ để sớm hoàn thành đưa vào sử dụng; tháo gỡ kịp thời các khó khăn, nhất là vướng mắc trong giải phóng mặt bằng.

Đồng tình với quan điểm này, TS. Trần Đình Thiên, nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam, Thành viên Tổ tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ nhận định, khi nền kinh tế tốt, chi tiêu công ít, dành đất



cho khu vực tư nhân; khi nền kinh tế yếu, khu vực tư nhân khó khăn, thì ngân sách phải chi ra, đầu tư công phải trở thành động lực. “700.000 tỷ đồng tiền ngân sách dành cho đầu tư công năm nay sẽ nuôi cả nền kinh tế. Dòng tiền này bơm ra từ đầu tư công sẽ tạo nguồn cung - cầu cho hoạt động của các doanh nghiệp, trong đó có khu vực doanh nghiệp tư nhân”, ông Thiên nói.

Chuyên gia kinh tế này cũng nhận xét, đầu tư công đang rất trì trệ và khả năng sẽ còn trì trệ nếu không vượt qua những quy định đang cài răng lược, cản trở nhau, những nguyên tắc, quy trình vốn đã làm khó đầu tư công nhiều năm nay. “Không phải vì có dịch COVID-19, chúng ta mới nói đến yêu cầu này, mà vì nó, chúng ta càng thấy rõ nếu không thay đổi, thì cách làm cũ đang giết chết nền kinh tế... Cả nền kinh tế đang ở tình trạng không bình thường thì cũng cần đến những giải pháp không bình thường để thúc đầu tư công. Cụ thể, cần phải có những giải pháp theo kiểu cắt bỏ quá khứ, bỏ các quy định hành chính để các dự án hạ tầng, kết nối đã có vốn, chỉ đợi thủ tục là có thể triển khai được ngay. “Bỏ qua những quy trình, nguyên tắc cũ không có nghĩa là vô nguyên tắc, mà phải đưa ra được những quy trình, thủ tục khác đơn giản, rõ ràng và tính chịu trách nhiệm cao hơn.”, TS. Trần Đình Thiên nhấn mạnh.

Bàn về giải ngân vốn đầu tư công, ông Đỗ Thiên Anh Tuấn, Trưởng Chính sách Công và Quản lý Fulbright nhận định, việc tăng cường đầu tư công không chỉ để bù đắp sự sụt giảm của đầu tư tư nhân trong ngắn hạn, mà còn giúp tạo dựng nền tảng để đón đầu cơ hội phục hồi một khi dịch bệnh được kiểm soát, tăng năng lực cạnh tranh cho nền kinh tế.

Ngoài những dự án trọng điểm của quốc gia, cần ưu tiên những dự án nhỏ nhưng có tác động lan tỏa đối với nền kinh tế. Các cấp, các ngành và chính quyền địa phương cần thực hiện các nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công và thúc đẩy tiến độ các dự án với tinh thần trách nhiệm cao nhất, khẩn trương, hiệu quả như tinh thần chống dịch COVID-19 đã được Chính phủ thúc đẩy vừa qua.

“Trên cơ sở danh mục dự án trọng điểm, phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn dự án; giải quyết nhanh quy trình, thủ tục quản lý và lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trên cơ sở bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch. Đẩy nhanh tiến độ thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án có thu hồi đất, kết hợp chính sách tái định cư. Đối với những dự án sắp hoặc có thể đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành, cần tích cực chỉ đạo hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán, bàn giao đưa vào sử dụng nhằm phát huy hiệu quả kinh tế”, ông Tuấn nói.

Đối với lĩnh vực đầu tư công, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cũng đã yêu cầu các cấp ngành, địa phương phải nhận thức trách nhiệm lớn, gắn với việc phải có chế tài mạnh để giải ngân hết số vốn được giao. “Phải xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng đặt ra đối với chính quyền các cấp, các bộ, ngành, các cơ quan trung ương. Một tinh thần, chế tài đặt ra là cơ quan nào, bộ ngành nào, địa phương nào làm chậm thì người đứng đầu phải chịu trách nhiệm, phải trực tiếp kiểm điểm. Chế tài thứ hai là nếu không hoàn thành, hoặc đến tháng 9 không giải ngân được thì sẽ điều chuyển vốn sang đơn vị khác”, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nói tại cuộc họp Thường trực Chính phủ.

Xuất khẩu năm 2020: SẼ CÁN MỐC 300 TỶ USD?

■ BỘ CÔNG THƯƠNG CHO BIẾT, TRONG NĂM 2020, TÌNH HÌNH KHU VỰC VÀ THẾ GIỚI TIẾP TỤC CÓ NHỮNG BIẾN ĐỘNG KHÓ LƯỜNG DO TÁC ĐỘNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19. DO VẬY, VIỆT NAM CẦN THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ NHIỀU GIẢI PHÁP ĐỂ CÁN MỐC MỤC TIÊU XUẤT KHẨU NĂM 2020 LÀ 300 TỶ USD.

GIA ANH



Xuất khẩu giảm do đại dịch Covid-19

Bộ Công Thương nhận định dù Việt Nam đã kiểm soát tốt Covid-19, tuy nhiên trên thế giới dịch bệnh vẫn đang hết sức phức tạp và chưa được kiểm soát tốt, đặc biệt tại các nước lớn, điều này đã và đang làm ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam.

Tính đến hết tháng 5, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam ước đạt 99,36 tỷ USD, giảm 1,7%

so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu của khối doanh nghiệp trong nước vẫn giữ được tốc độ tăng trưởng hai con số, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm 2019, ước đạt 33,30 tỷ USD.

Kim ngạch của cả ba nhóm ngành quan trọng đều giảm sau gần nửa năm, trong đó, nhóm hàng công nghiệp chế biến có mức giảm thấp nhất là 1,2% so với cùng kỳ năm 2019; nhóm hàng nông, thủy sản giảm 4,7%; nhiên liệu khoáng sản có mức giảm cao nhất là 31,3%.

Theo kết quả khảo sát của Bộ KH&ĐT đối với gần 130.000 doanh nghiệp về thị trường tiêu thụ và xuất khẩu, có 57,7% số doanh nghiệp cho biết thị trường tiêu thụ bị giảm mạnh; 47,2% doanh nghiệp khẳng định hàng hóa sản xuất ra không xuất khẩu được. Tuy vậy, có 17 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD sau chặng đường 5 tháng và những chỉ số tăng trưởng tại các thị trường lớn đã tiếp thêm động lực cho các ngành hàng để vượt qua khó khăn do tác động không mong muốn của dịch bệnh.

Theo Bộ Công Thương, mặc dù xuất siêu trong 5 tháng là 1,88 tỷ USD, cao hơn nhiều so với con số thâm hụt 256 triệu USD của cùng kỳ năm 2019, nhưng khó khăn, trở ngại với xuất khẩu trong chặng đường sắp tới vẫn còn nặng vai với các ngành hàng; nhiều doanh nghiệp dật may, thủy sản, da giày xác nhận, đơn hàng mới cho quý 3 và 4 chưa về nhiều, nếu có, giá trị một số đơn hàng mới cũng bị giảm từ 15-30% so với trước.

Xuất khẩu sẽ cán mốc 300 tỷ USD?

Theo ông Phan Văn Chinh - Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), hoạt động xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam được dự báo vẫn còn nhiều khó khăn trong ngắn hạn. Dịch Covid-19 trên thế giới vẫn đang diễn biến phức tạp và ảnh hưởng nghiêm trọng tới nền kinh tế toàn cầu và tới hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam.

Còn PGS.TS. Phạm Tất Thắng - Viện Nghiên cứu chiến lược, chính sách (Bộ Công Thương) cho rằng, Việt Nam có nhiều cơ sở để có thể tin tưởng khả năng đạt được mục tiêu xuất khẩu 300 tỷ USD bởi lẽ không phải chỉ có ngành xuất khẩu và những người sản xuất những mặt hàng xuất khẩu cố gắng mà nhìn rộng ra, có thể thấy có sự hỗ trợ đặc lực của các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô cho hoạt động xuất khẩu. GDP bình quân đầu người chạm mốc 3.000 USD, dự trữ ngoại tệ 80 tỷ USD. Cùng với đó, hàng loạt hiệp định thương mại tự do đã có hiệu lực cũng góp phần thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang các thị trường lớn như Mỹ, EU...

PGS.TS. Phạm Tất Thắng cho biết, về năng lực cạnh tranh quốc gia do Diễn đàn Kinh tế thế giới xếp hạng, Việt Nam đã đạt mốc cao nhất từ trước tới nay, đạt thứ hạng 61/141 quốc gia xếp hạng. Động lực tăng trưởng kinh tế

của Việt Nam năm 2019 là các mặt hàng công nghiệp chế biến chế tạo chứ không phải khai thác tài nguyên. Tất cả những chỉ tiêu đó sẽ hỗ trợ cho xuất khẩu và chúng ta hoàn toàn có thể tin tưởng xuất khẩu sẽ cán mốc 300 tỷ USD.

Trong khi đó, Bộ trưởng Công Thương Trần Tuấn Anh nhận định bên cạnh các yếu tố thuận lợi, năm 2020 có nhiều khó khăn và thách thức. Tình hình thế giới về chính trị, thương mại, đặc biệt là dịch bệnh còn diễn biến phức tạp. Do đó, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu hiện nay là cần tiếp tục tạo điều kiện ổn định về vĩ mô và tạo môi trường hòa bình thuận lợi để phục vụ cho hợp tác của Việt Nam với các đối tác, tiếp tục tăng cường phát triển năng lực sản xuất của nền kinh tế cũng như tham gia thương mại quốc tế.

Theo Bộ trưởng Trần Tuấn Anh, để hỗ trợ thúc đẩy xuất khẩu, cần bảo đảm cân đối xuất nhập khẩu, đóng góp tích cực cho tăng trưởng; tổ chức khai thác, tận dụng cơ hội từ các FTA để phát triển thị trường xuất khẩu và tháo gỡ rào cản để thâm nhập các thị trường mới; đa dạng hóa, hạn chế sự phụ thuộc vào một số thị trường... Đồng thời, kiểm soát có hiệu quả nhập khẩu; chủ động phòng ngừa, nâng cao năng lực phòng vệ thương mại, cảnh báo sớm và giải quyết tranh chấp thương mại, đầu tư quốc tế, bảo vệ hợp lý các ngành sản xuất trong nước.

Theo dự báo, nếu dịch bệnh được khống chế trong quý II/2020, dự kiến xuất khẩu sẽ tăng trở lại trong nửa cuối năm và tiếp tục là động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2020 nhờ nhu cầu tiêu thụ trên thế giới tăng trở lại. Bên cạnh đó, trên toàn cầu, nhiều nền kinh tế đã tung các gói kích cầu quy mô lớn trước tác động tiêu cực của dịch Covid-19 lên nền kinh tế. Đa phần các nước đều tăng cường chi tiêu tài khóa để đối phó với dịch bệnh, duy trì các hoạt động kinh tế thiết yếu và hỗ trợ người lao động.

Tại Việt Nam, Chính phủ và các bộ, ban ngành cũng đã và đang nỗ lực triển khai nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp do tác động của dịch Covid-19. Ngoài ra, theo cam kết của Hiệp định EVFTA, có đến 70% mặt hàng được giảm thuế và EU sẽ xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với 99,7% số dòng thuế. Đây là lợi thế lớn dành cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam để có thể cán mốc 300 tỷ USD như mục tiêu đã đề ra từ đầu năm.

QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT- MỸ TRONG 1/4 THẾ KỶ

■ THÁNG 7/1995 VIỆT NAM VÀ HOA KỲ THIẾT LẬP QUAN HỆ NGOẠI GIAO; TỪ ĐÓ ĐẾN NAY QUAN HỆ GIỮA HAI NƯỚC ĐÃ PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN VỀ CHÍNH TRỊ, NGOẠI GIAO, KINH TẾ, GIÁO DỤC VÀ KHOA HỌC, AN NINH VÀ QUỐC PHÒNG.

GIÁO SƯ TSKH NGUYỄN MẠI

Tháng 7/2013, Tổng thống Mỹ Barack Obama và Chủ tịch Nước Việt Nam Trương Tấn Sang đã ký kết thỏa thuận “Đối tác Toàn diện Mỹ - Việt”, khuôn khổ tổng thể cho việc thúc đẩy quan hệ song phương.

Thương mại và đầu tư đóng góp tích cực vào quá trình phát triển quan hệ nhiều mặt giữa hai nước, được Ngoại trưởng Mỹ John Kerry đánh giá “không có hai nước nào khác nỗ lực hơn, làm được nhiều hơn và làm được tốt hơn để cố gắng đến với nhau thay đổi lịch sử và thay đổi tương lai”.

Thành tựu

Ngày 13/07/2000 tại Washington, Hiệp định thương mại Việt- Mỹ (BTA) đã được ký kết và có hiệu lực từ ngày 10/12/2001.

So với các Hiệp định thương mại mà nước ta đã ký trước đó, BTA Việt - Mỹ có phạm vi điều chỉnh rộng hơn nhiều, quy định chi tiết cam kết mở cửa thương mại hàng hoá, thương mại dịch vụ, thương mại liên quan đến đầu tư và thương mại liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm của công dân và pháp nhân hai nước.

Sau khi BTA có hiệu lực, Mỹ đã áp dụng Quy chế quan hệ thương mại bình thường và Quy chế tối huệ quốc (MFN), giảm mức thuế quan trung bình đánh vào hàng nhập khẩu từ Việt Nam từ 40% xuống 4%, mở cửa thị trường cho các nhà xuất khẩu Việt Nam. Tháng 12/2006, Tổng thống G.W.Bush quyết định trao cho Việt Nam Quy chế quan hệ thương mại bình thường vĩnh viễn (PNTR).

Mặc dù đã có BTA nhưng trong tiến trình gia nhập WTO, Việt Nam đã trải qua 12 vòng đàm phán song phương với Mỹ, cuối cùng hai bên đã ký kết Biên bản thỏa thuận về việc Việt Nam gia nhập WTO vào ngày 31/05/2015 tại Hội trường Thống Nhất, TP.HCM. Theo

đó, Việt Nam sẽ miễn thuế hoàn toàn cho các sản phẩm máy vi tính, bán dẫn, áp thuế 0% với máy bay, 94% sản phẩm công nghiệp của Mỹ chịu mức thuế dưới 15%, 3/4 nông sản của Mỹ xuất khẩu vào Việt Nam chịu mức thuế từ 15% trở xuống. Các nhà cung cấp dịch vụ của Hoa Kỳ được quyền tiếp cận rộng hơn thị trường viễn thông (cả thị trường vệ tinh), phân phối, dịch vụ tài chính và năng lượng. Mỹ đã nhận được thêm nhiều ưu đãi so với BTA.

Từ khi hai nước bình thường hóa quan hệ năm 1995 đến năm 2000 kim ngạch thương mại Việt- Mỹ chỉ tăng từ 450 triệu USD lên 1,09 tỷ USD; nhưng từ khi có BTA đến nay đã gia tăng bình quân 20%/năm; năm 2005 là 6,75 tỷ USD, năm 2010 là 18,10 tỷ USD, năm 2015 đạt 41,28 tỷ USD, năm 2019 đạt 75,72 tỷ USD, gấp 75 lần năm 2000.

Trong đó kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Mỹ năm 2000 là 0,733 tỷ USD, năm 2005 là 5,93 tỷ USD, năm 2010 là 14,24 tỷ USD, năm 2015 là 33,48 tỷ USD và năm 2019 là 61,35 tỷ USD. Kim ngạch xuất khẩu của Mỹ vào Việt Nam năm 2000 là 0,363 tỷ USD, tăng lên hơn 1,1 tỷ USD trong năm 2003- 2004, giảm xuống còn 0,862 tỷ USD năm 2005, đạt 3,77 tỷ USD năm 2010, 7,8 tỷ USD năm 2015 và 14,37 tỷ USD năm 2019.

Năm 2019, Hoa Kỳ trở thành thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam chiếm 28,5% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa; một số mặt hàng chủ lực tăng cao như dệt may tăng 11,7%; giày dép tăng 23,9%; điện thoại các loại và linh kiện tăng 87,4%; điện tử, máy tính và linh kiện tăng 35,1% so với năm 2018.

Theo Phòng thương mại Mỹ tại Việt Nam (AmCham), Việt Nam đang gia tăng vị thế là nhà cung cấp hàng đầu trong khu vực ASEAN cho Mỹ; từ một nước thành viên ASEAN có kim ngạch xuất khẩu vào Mỹ thuộc loại ít nhất, năm 2014 Việt Nam đã trở thành nước xuất khẩu lớn nhất, chiếm 21,6% tổng kim ngạch



xuất khẩu ASEAN vào Mỹ, vượt Malaysia (19,8%) Thái Lan (14,7%), Indonesia (12,5%), Singapore (9,5%); con số này có thể hơn 30% trước năm 2020 nếu xu hướng này được tiếp tục; không chỉ tăng về khối lượng, hàng hóa chất lượng và giá trị gia tăng cao của Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ ngày một nhiều hơn. Mặt khác, Việt Nam đang xếp thấp nhất trong các nước ASEAN-6 về nhập khẩu từ Mỹ với 14,37 tỷ USD trong năm 2019. Số liệu này chắc chắn có thể tăng lên thông qua việc cải thiện môi trường kinh doanh của Việt Nam đối với các nhà xuất khẩu từ Mỹ, các nhà nhập khẩu tại Việt Nam và các đơn vị phân phối của nhà nhập khẩu.

Nếu thương mại là mảng sáng trong quan hệ kinh tế Việt Nam- Hoa Kỳ, thì đầu tư trực tiếp (FDI) của Mỹ tại Việt Nam vẫn còn khá khiêm tốn so với con số 4000 tỷ USD của Mỹ đầu tư ra nước ngoài (tính đến năm 2017) và FDI của Mỹ tại khu vực Châu Á và ASEAN.

Tính đến cuối năm 2019, tổng vốn đăng ký đầu tư của doanh nghiệp Hoa Kỳ tại Việt Nam đạt hơn 11 tỷ USD, đứng thứ 11 trong số các quốc gia, vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam. Hoa Kỳ đã đầu tư vào 17/21 ngành trong hệ thống phân ngành kinh tế quốc dân; trong đó dịch vụ lưu trú và ăn uống với 17 dự án, vốn đăng ký xấp xỉ 4,68 tỷ USD, chiếm 42,3%; công nghiệp chế biến, chế tạo với 323 dự án, vốn đăng ký 2,24 tỷ USD, chiếm 20,3% tổng vốn đăng ký, còn lại là ngành nghề khác.

Các nhà đầu tư Hoa Kỳ đa số lựa chọn hình thức 100% vốn nước ngoài với 599 dự án và gần 8,27 tỷ USD, chiếm 74,8%; hình thức liên doanh có 111 dự án với gần 2,6 tỷ USD, chiếm 23,5% tổng vốn đăng ký. Các nhà đầu tư Hoa Kỳ có dự án tại 42/63 địa phương

trong cả nước, đứng đầu là tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu có 18 dự án với vốn đăng ký 5,3 tỷ USD, Thành phố Hải Phòng đứng thứ hai có 13 dự án với vốn đăng ký là 1,2 tỷ USD, thứ ba là tỉnh Bình Dương có 970 dự án với vốn đăng ký 780,6 triệu USD.

Nhiều thương hiệu nổi tiếng như Citigroup, American Group, Intel, Chevron, Ford, Starwood Hotel, AIA, Dickerson Knight Group, Coca Cola, Pepsi Cola, KFC... đã có chỗ đứng vững vàng tại Việt Nam.

Cho đến nay, dự án FDI lớn nhất của Hoa Kỳ tại Việt Nam là dự án Công ty TNHH Winvest Investment (Việt Nam) cấp phép năm 2006 với 4,1 tỷ USD vốn đăng ký, để xây dựng khu nghỉ mát, khách sạn 5 sao, vui chơi giải trí tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Vấn đề

25 năm là thời gian đủ dài để nhìn lại một số vấn đề chủ yếu cần được các nhà hoạch định chính sách, cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp lưu ý.

(1) Các vụ kiện thương mại

Trong quan hệ thương mại với Mỹ, doanh nghiệp Việt Nam đã phải đương đầu với các vụ kiện bán phá giá tại thị trường Mỹ, đầu tiên là vụ cá ba sa (2002), tiếp đó là vụ tôm (2004) cùng với 11 nước khác.

Vụ kiện cá basa đã cho chúng ta bài học quý báu về thị trường Mỹ. Vụ kiện này xuất phát từ lợi ích của khoảng 3.000 chủ trại nuôi cá da trơn ở Mỹ, thông qua một Nghị sĩ Quốc hội kiện những nhà xuất khẩu cá basa Việt Nam về tên loài cá và việc bán phá giá tại

Mỹ. Do chưa có nhận thức đầy đủ về luật pháp, quy trình, thủ tục vụ kiện này, nên Việt Nam bị động đối phó, kết cục bất lợi.

Cục quản lý xuất nhập khẩu (IA) thuộc Bộ thương mại Mỹ là cơ quan quản lý việc thi hành Luật chống bán phá giá. IA thường xuyên khai thác các quy định của luật về việc bảo vệ lợi ích trong nước và thực hiện những phán quyết của tòa án Mỹ theo hướng đó. Cần lưu ý rằng, không phải vụ kiện bán phá giá nào xảy ra trên nước Mỹ cũng có thể đưa ra xét xử tại Hội đồng trọng tài của WTO.

Do vậy, cách tốt nhất là phòng và tránh xảy ra các vụ kiện, bởi vì khi vụ kiện đã được khởi xướng thì tốn nhiều chi phí và mất nhiều thời gian do quá trình tố tụng của Mỹ rất phức tạp, tiền thuê các công ty luật có uy tín rất cao, khả năng thua kiện khá lớn và việc bồi thường thiệt hại do thua kiện rất tốn kém.

Trong trường hợp không thể tránh xảy ra vụ kiện thì tìm cách lobby để đơn kiện không được gửi đến Bộ Thương mại Mỹ (DOC) và Tòa Trọng tài Mỹ (ITC), thực hiện biện pháp hoà giải với bên nguyên đơn bằng các khoản bồi thường hợp lý.

Trường hợp đơn kiện đã gửi đến ITC và DOC thì doanh nghiệp Việt Nam phải tiến hành đồng thời hai loại việc để đối phó với vụ kiện: 1) Căn cứ vào các quy định của luật pháp Mỹ, cơ quan điều tra sẽ đòi hỏi bên bị đơn cung cấp những tài liệu, trả lời các câu hỏi điều tra; cần chuẩn bị đầy đủ số liệu kế toán, tài chính và các luận cứ để phản bác lại lập luận của cơ quan điều tra; 2) Thuê một công ty luật có năng lực và uy tín trong lĩnh vực mà vụ kiện xảy ra, để chuẩn bị đối chất với luật sư bên nguyên đơn trước các cơ quan xét xử vụ kiện.

(2) Kinh tế thị trường

Liên quan đến việc xử lý các vụ kiện thương mại là vấn đề công nhận Việt Nam là nền kinh tế thị trường. Theo quan điểm của Mỹ thì phải có đủ sáu yếu tố: (1) Mức độ mà đồng tiền của quốc gia nước ngoài có khả năng chuyển đổi sang đồng tiền các nước khác; (2) Mức độ mà tiền lương tại quốc gia nước ngoài được xác định bởi sự mặc cả tự do giữa người lao động và nhà quản lý lao động; (3) Mức độ mà các liên doanh hoặc các hình thức đầu tư của các nước khác được cho phép tại quốc gia nước ngoài; (4) Mức độ sở hữu hoặc kiểm soát của Chính phủ đối với các phương tiện sản xuất chủ yếu; (5) Mức độ kiểm soát của Chính phủ đối với việc phân bổ các nguồn lực, cũng như các quyết định về giá cả và sản lượng của các doanh nghiệp và (6) Những nhân tố khác mà cơ quan thẩm quyền xem là thích hợp.

Tại thỏa thuận về việc Việt Nam gia nhập WTO, Mỹ cam kết sẽ áp dụng các biện pháp dành cho một nước có nền kinh tế phi thị trường đối với Việt Nam trong các vụ kiện chống bán phá giá trong vòng 12 năm sau khi Việt Nam trở thành thành viên của WTO; có nghĩa là sau thời gian đó mặc nhiên Việt Nam được đối xử như các nước có nền kinh tế thị trường.

Đối chiếu với 6 yếu tố trên đây thì nền kinh tế của Việt Nam đã là kinh tế thị trường, nhưng đáng tiếc cho đến nay Mỹ chưa công nhận thực tế khách quan đó.

(3) Quy tắc xuất xứ

Để được hưởng ưu đãi về thuế quan của Mỹ, doanh nghiệp Việt Nam phải đáp ứng được tiêu chuẩn cao về chất lượng sản phẩm và hàng rào kỹ thuật thương mại; đồ gỗ của Việt Nam muốn vào thị trường Mỹ thì cần có xuất xứ là gỗ rừng trồng (có Chứng chỉ gỗ từ rừng trồng được phép khai thác); hải sản xuất khẩu sang Mỹ không được khai thác bất hợp pháp...

Cũng theo Cục trưởng Cục kiểm tra sau thông quan của Tổng cục Hải quan thì một số doanh nghiệp có kim ngạch xuất khẩu vào thị trường Mỹ tăng đột biến, trong đó có 19 nhóm mặt hàng có nguy cơ gian lận về xuất xứ. Cục Kiểm tra sau thông quan đã trực tiếp kiểm tra 9 doanh nghiệp và chỉ đạo 9 Cục Hải quan tỉnh, thành phố kiểm tra 24 doanh nghiệp. Một ví dụ điển hình là Công ty TNHH xe đạp Excel, 100% vốn đầu tư của Trung Quốc, thành lập năm 2018, chuyên lắp ráp xe đạp, xe đạp điện; nhập khẩu 100% linh kiện xe đạp, xe đạp điện từ Trung Quốc về Việt Nam để lắp ráp đơn giản ở giai đoạn cuối cùng thành sản phẩm hoàn chỉnh, không qua bất kỳ công đoạn gia công sản xuất nào; xuất khẩu từ Việt Nam sang Hoa Kỳ lấy nguồn gốc xuất xứ Việt Nam để được hưởng thuế nhập khẩu ưu đãi do chính phủ Hoa Kỳ dành cho Việt Nam đối với mặt hàng xe đạp và xe đạp điện xuất khẩu từ Việt Nam sang Mỹ được hưởng thuế suất 5-10% trong khi cùng loại hàng này xuất khẩu từ Trung Quốc sang Mỹ là 75%.

Tổng cục Hải quan đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền và xử phạt bổ sung tịch thu toàn bộ tang vật là sản phẩm hoàn chỉnh, các bán thành phẩm và các linh kiện chưa xuất khẩu đang lưu trong kho của doanh nghiệp.

Doanh nghiệp Việt Nam cần nghiêm túc thực hiện quy định về xuất xứ hàng hóa để không vi phạm, đồng thời không vì lợi ích cục bộ tiếp tay cho doanh nghiệp nước ngoài lợi dụng ưu đãi thuế hàng hóa có xuất xứ từ Việt Nam xuất khẩu sang Hoa Kỳ, gây tổn hại cho quan hệ thương mại giữa hai nước.

(4) Môi trường đầu tư

Mặc dù môi trường đầu tư của Việt Nam được cải thiện, an ninh chính trị, kinh tế, an toàn cho nhà đầu tư được đánh giá cao, nhưng có ba vấn đề chưa đáp ứng đòi hỏi của các nhà đầu tư Mỹ (và EU): (1) Hệ thống luật pháp công khai, minh bạch, ổn định, dễ dự báo được thực thi nghiêm chỉnh trong cả nước; đảm bảo chi phí cơ hội là đòi hỏi có tính nguyên tắc của TNCs của Mỹ khi đầu tư vào nước ta; (2) Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ mà nước ta đã cam kết trong nhiều hiệp định liên quan đến đầu tư với những quy định khắt khe và phạm vi rộng hơn là vấn đề nổi lên trong thu hút FDI từ TNCs của Mỹ, bởi vì đây là ưu thế nổi trội của họ, trong khi tình trạng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, ăn cắp bản quyền, thương quyền, làm hàng giả, hàng nhái đang là vấn nạn Việt Nam và (3) Giảm thiểu thời gian tiến hành các thủ tục hành chính từ thẩm định cấp Giấy Chứng nhận Đầu tư, triển khai thực hiện dự án. Chi phí bồi trơn, tham nhũng là những tệ nạn không được chấp nhận đối với TNCs của Mỹ (và EU).

Triển vọng

Trong cuộc trò chuyện với Tổng biên tập Business Insider Sara Silverstein gần đây, Giáo sư Paul Krugman, nhà kinh tế học đoạt giải Nobel nhận định: Mọi người cũng đang bàn chuyện trong dịch mà hầu như không ai nhìn xem sau 4-5 tháng khi đại dịch lắng xuống thì nền kinh tế sẽ gặp vấn đề gì. Theo ông, đó là lúc cuộc khủng hoảng tài chính cấp tiểu bang ập đến, lúc mà các chương trình trợ cấp thất nghiệp mùa dịch cũng hết hạn. “Chúng ta có một quả bom tài chính khổng lồ với một chiếc đồng hồ đếm ngược gắn trên nó và tôi gần như không thấy ai nhắc về điều đó... Tôi thực sự lo lắng rằng sự sụp đổ kinh tế có thể kéo dài, lâu hơn nhiều so với mọi người đang nghĩ”, ông nói.

Theo dự báo mới nhất thì kinh tế Mỹ có thể tăng trưởng âm 35- 37% trong quý II năm nay, sau đó phục hồi dần và đến năm 2021 mới có thể trở lại năm 2019. Hàng vạn doanh nghiệp phá sản, những người hưởng trợ cấp thất nghiệp đã hơn 36 triệu, một con số chưa từng có trong những cuộc khủng hoảng trước đây; quan hệ Mỹ- Trung trở nên căng thẳng đến mức Tổng thống D. Trump đe dọa: “cắt đứt quan hệ với Trung Quốc”. Trong bối cảnh đó Chiến lược đối ngoại của Mỹ có nhiều thay đổi để bảo vệ nguyên tắc “Nước Mỹ trước hết”.

Khi bàn đến triển vọng quan hệ thương mại và đầu tư giữa Việt Nam với Hoa Kỳ cần quan tâm nghiên cứu sự thay đổi Chiến lược đối ngoại của Mỹ để có giải pháp ứng phó nhằm bảo vệ lợi ích của dân tộc.

Trong bối cảnh mới của thế giới, nhiều chính khách và nhà kinh doanh Mỹ vẫn lạc quan đối với

việc mở rộng quan hệ với Việt Nam. Mở đầu phiên khai mạc Hội nghị Thượng đỉnh kinh doanh Việt Nam - Hoa Kỳ nhân dịp kỷ niệm 25 năm quan hệ thương mại đầu tư giữa hai nước, bà Natasha Ansell, Chủ tịch Phòng Thương mại Hoa Kỳ (AmCham) cho biết, các công ty của Hoa Kỳ đã đầu tư hàng tỷ USD vào Việt Nam, tích hợp Việt Nam vào chuỗi cung ứng toàn cầu, tạo việc làm chất lượng cho lao động Việt Nam và mở ra một thị trường mới cho hàng hóa và dịch vụ của Hoa Kỳ. “Quan trọng nhất, các công ty của chúng tôi hiểu mối liên kết giữa hoạt động kinh doanh và hoạt động xã hội để tiến hành kinh doanh theo cách tạo ra cả giá trị kinh tế và xã hội lâu dài”, bà nói.

Tại thời điểm này, nhiều doanh nghiệp Hoa Kỳ đang đàm phán để có thể triển khai các dự án có nhiều tiềm năng trong các lĩnh vực như chế tạo - chế biến, năng lượng sạch, hàng không, y tế, dược phẩm...

Ông Charles Freeman, Phó chủ tịch cấp cao châu Á tại AmCham cho biết, các doanh nghiệp Hoa Kỳ lạc quan về tiềm năng phát triển của thị trường Việt Nam.

“Chúng tôi đã có kế hoạch chi tiết tháo gỡ một loạt khuyến nghị để tăng cường quan hệ thương mại cho giai đoạn tới. Kế hoạch này yêu cầu những công việc chuyên sâu dựa trên thỏa thuận về khung thương mại và đầu tư (TIFA) hiện có giữa hai nước với các thỏa thuận cụ thể trong các lĩnh vực như kinh tế số, hải quan - thuận lợi hóa thương mại, hạ tầng và nhiều lĩnh vực khác”, ông nói.

Ngày 06/05/2020 tại cuộc điện đàm giữa Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc với Tổng thống Donald Trump, hai bên bày tỏ hài lòng về tiến triển thực chất trong quan hệ hai nước từ chính trị và ngoại giao, kinh tế và thương mại, khoa học và giáo dục, an ninh và quốc phòng, giải quyết hậu quả chiến tranh, giao lưu nhân dân.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và Tổng thống Donald Trump nhất trí sẽ thúc đẩy hơn nữa quan hệ kinh tế và thương mại, tiếp tục mở cửa thị trường cho hàng hóa của nhau trong thời gian tới. Hai nhà lãnh đạo cũng trao đổi về các biện pháp để đưa quan hệ toàn diện đi vào chiều sâu, nhất là trong dịp kỷ niệm 25 năm thiết lập quan hệ ngoại giao, qua đó đóng góp thiết thực cho hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển tại khu vực.

Tổng thống Donald Trump khẳng định Mỹ coi trọng quan hệ đối tác toàn diện với Việt Nam, đánh giá quan hệ Việt - Mỹ đã phát triển mạnh mẽ trong 25 năm qua và tin tưởng quan hệ sẽ tiếp tục phát triển ngày càng bền chặt hơn thời gian tới.

THƯƠNG MẠI VIỆT - MỸ SAU ĐẠI DỊCH COVID-19

■ HAI NƯỚC VIỆT - MỸ ĐÃ NHẤT TRÍ THỨC ĐẨY HƠN NỬA QUAN HỆ KINH TẾ THƯƠNG MẠI, TIẾP TỤC MỞ CỬA THỊ TRƯỜNG HÀNG HOÁ CỦA NHAU. TRONG 2 ĐẾN 3 NĂM TỚI, 7 DOANH NGHIỆP VIỆT SẼ MUA HƠN 9 TRIỆU TẤN NGŨ CỐC, 100.000 CON BÒ SỐNG TRỊ GIÁ KHOẢNG 3 TỶ USD CỦA BANG NEBRASKA.

HẢI ĐĂNG



Điện đàm giữa các nhà lãnh đạo

Việt Nam và Mỹ cam kết sẽ phát triển quan hệ hơn nữa trên nhiều lĩnh vực vào khi dịch bệnh COVID-19 đang tiếp diễn trên thế giới. Ngày 6/5/2020, Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc đã có cuộc điện đàm với Tổng thống Mỹ Donald Trump. Cùng ngày, Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh cũng có cuộc điện đàm với Ngoại trưởng Hoa Kỳ Mike Pompeo. Tại các cuộc điện đàm này, hai bên đã trao đổi các thông tin về việc phòng chống dịch bệnh COVID-19. Tổng thống Mỹ đánh giá cao những giúp đỡ của Việt Nam trong việc cung cấp các thiết bị y tế và khẩu trang phòng dịch cho Mỹ, đồng thời cũng cho biết phía Mỹ sẵn sàng tặng cho Việt Nam một số máy thở để hỗ trợ điều trị bệnh nhân COVID-19.

Trước đó, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đã trợ giúp Việt Nam 9,5 triệu USD trong lĩnh vực y tế và kinh tế nhằm

đối phó với dịch bệnh COVID-19. Hai bên đặc biệt nhấn mạnh đến trao đổi thương mại giữa hai nước. Xuất khẩu của Việt Nam vào Mỹ trong quý I/2020 đã tăng 17% so với cùng kỳ năm ngoái. Hai bên nhất trí thúc đẩy hơn nữa quan hệ kinh tế thương mại, tiếp tục mở cửa thị trường hàng hoá của nhau trong thời gian tới.

Thương mại giai đoạn hậu COVID-19

Trong một diễn biến liên quan, một Hội nghị giao thương trực tuyến “Xúc tiến Thương mại giày dép Việt Nam-Mỹ hậu COVID-19” vừa được tổ chức nhằm hỗ trợ doanh nghiệp giày dép Việt Nam tìm hiểu tình hình, xu hướng và cơ hội thị trường, thúc đẩy xuất khẩu giày dép sang thị trường Mỹ trong và sau COVID-19. Hội nghị do Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) và Thương vụ Đại sứ quán Việt Nam tại Mỹ phối hợp với Hiệp hội Các nhà phân phối và

bán lẻ giày dép Mỹ (FDRA), Hiệp hội Da-Giày-Túi xách Việt Nam (Lefaso) và Dự án USAID LinkSME (Mạng lưới hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ) tổ chức. Hội nghị tập trung vào lĩnh vực giày dép, một trong những nhóm hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam và thị trường Mỹ đang là thị trường lớn nhất của ngành giày dép Việt Nam. Tham dự hội nghị có nhiều nhà phân phối, nhập khẩu giày dép Mỹ và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam đến từ 5 tỉnh, thành phố của Việt Nam, gồm Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Bình Dương, Đồng Nai và Hà Nam.

Phát biểu tại hội nghị, các chuyên gia Mỹ và Việt Nam đã cập nhật những thông tin mới nhất về tình hình thị trường giày dép Mỹ, đánh giá tác động của dịch COVID-19 đến thị trường và khả năng, xu hướng phát triển của thị trường trong thời gian tới; những phân khúc tăng trưởng ở thị trường Mỹ mà các nhà cung cấp Việt Nam nên xác định để đầu tư cho sản xuất; biện pháp để nhà cung cấp Việt Nam nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường giày dép Mỹ; cách tiếp cận thị trường và khuyến nghị về những chiến lược mới cho các doanh nghiệp giày dép Việt Nam để phát triển hiệu quả hơn tại thị trường Mỹ.

Tại hội nghị, các doanh nghiệp Việt Nam cũng đề cập tới những khó khăn hiện nay và trong thời gian tới trong việc xuất khẩu giày dép, cũng như hợp tác với các doanh nghiệp Mỹ. Các doanh nghiệp Mỹ hiện đang đi theo xu hướng yêu cầu các doanh nghiệp đưa ra sản phẩm hoàn chỉnh để có thể lựa chọn, chứ không phải đưa ra mẫu sẵn để các doanh nghiệp Việt Nam làm như trước đây. Trong khi đó, hiện chỉ có khoảng 20% doanh nghiệp Việt Nam có thể phát triển hoàn chỉnh sản phẩm và rất ít trong số này có thể đáp ứng được các yêu cầu của các công ty Mỹ bởi cần phải có năng lực về tài chính. Điều này rất khó cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa của Việt Nam. Ngoài ra, các công ty của Mỹ còn có những yêu cầu rất cao về các điều kiện xã hội, hệ thống chất lượng, hay các rào cản kỹ thuật và môi trường.

Ông Bùi Huy Sơn, Tham tán Công sứ phụ trách thương vụ Việt Nam tại Mỹ cho biết sau hội nghị này, Thương vụ Đại sứ quán Việt Nam tại Mỹ sẽ phối hợp với Hội đồng Kinh doanh Mỹ-ASEAN (USABC) để tổ chức các sự kiện tương tự kết nối giữa doanh nghiệp Việt Nam nói chung với các doanh nghiệp Mỹ. Bên cạnh đó, Thương vụ luôn sẵn sàng hỗ trợ, chia sẻ và trao đổi thông tin giúp doanh nghiệp hai nước tìm hiểu nhu cầu và các điều kiện để thúc đẩy hoạt động hợp tác thương mại. Trong suốt thời gian qua, thương mại song phương Việt Nam-Mỹ đã tăng trưởng không ngừng từ 1,5 tỷ USD năm 2000 khi hai nước ký Hiệp định Thương mại song phương (BTA) lên 75,72 tỷ USD năm 2019. Mỹ nhiều năm liền là thị trường xuất khẩu

lớn nhất của Việt Nam và ngược lại Việt Nam hiện là đối tác thương mại thứ 13 của Mỹ.

Giày dép là một trong những ngành hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam. Năm 2019 được xem là năm thành công của xuất khẩu giày dép khi kim ngạch đạt 18,3 tỷ USD, tăng 12,8% so với cùng kỳ năm trước, trong đó Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất với kim ngạch đạt 6,65 tỷ USD, tăng 14,2%. Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, trong quý I/2020, Mỹ tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của ngành hàng giày dép Việt Nam với kim ngạch đạt 1,56 tỷ USD, tăng 10% so với cùng kỳ năm 2019. Hiện Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam. Theo thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Mỹ đã đạt hơn 19 tỷ USD trong quý I/2020, trong đó xuất khẩu của Việt Nam vào Mỹ đạt hơn 12 tỷ USD.

Mua 3 tỷ USD nông sản Mỹ

Tháng 2/2020, các doanh nghiệp đi cùng phái đoàn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) Việt Nam đã đến Mỹ để ký các biên bản ghi nhớ mua số lượng nông sản lớn từ bang Nebraska. Trong 2 đến 3 năm tới, 7 doanh nghiệp Việt sẽ mua hơn 9 triệu tấn ngũ cốc, 100.000 con bò sống trị giá khoảng 3 tỷ USD của bang này.

Trước đó, Việt Nam đã cấp phép cho 670 doanh nghiệp thịt và thủy sản Mỹ được xuất khẩu sang Việt Nam. Đồng thời, chính phủ Việt Nam cũng đồng ý để Mỹ xuất khẩu 6 loại quả tươi gồm anh đào, lê, nho, táo, việt quất và cam sang Việt Nam. Bộ NN&PTNT mong muốn phía Mỹ xem xét và đàm phán ký kết một thỏa thuận thương mại song phương với Việt Nam, tạo điều kiện để 2 nước dành ưu đãi cho các nhà đầu tư và kinh doanh. Những hành động này vừa nhằm thúc đẩy các quan hệ thương mại, vừa để hóa giải tuyên bố của Tổng thống Donald Trump từng lên tiếng chỉ trích Việt Nam là nước lạm dụng thương mại trong bài phỏng vấn với kênh truyền hình Fox Business News.

Theo Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam Daniel Kritenbrink, kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước vào năm ngoái đạt hơn 70 tỷ USD. Hôm 20/2/2020, khi được hỏi phản ứng của Việt Nam về việc Mỹ loại nước này khỏi danh sách các nước đang phát triển, Phó Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Đoàn Khắc Việt nói: “Việt Nam sẽ tiếp tục theo dõi, đánh giá tác động của việc Hoa Kỳ đưa Việt Nam ra khỏi danh sách các nước được hưởng quy chế “quốc gia đang phát triển” trong luật chống trợ cấp của Hoa Kỳ. Đồng thời duy trì đối thoại, phối hợp các biện pháp với phía Hoa Kỳ nhằm thúc đẩy quan hệ thương mại song phương tiếp tục phát triển theo hướng hài hòa, bền vững, đem lại lợi ích cho cả Việt Nam và Hoa Kỳ”.

Đại sứ Hoa Kỳ Daniel Kritenbrink:

“CHÚNG TÔI MUỐN MỘT VIỆT NAM MẠNH MẼ, THỊNH VƯỢNG”

■ NHÂN KỶ NIỆM 25 NĂM NGÀY BÌNH THƯỜNG HÓA QUAN HỆ VIỆT NAM - HOA KỲ, TẠP CHÍ NHÀ ĐẦU TƯ ĐÃ CÓ CUỘC PHỎNG VẤN ÔNG DANIEL KRITENBRINK, ĐẠI SỨ HOA KỲ TẠI VIỆT NAM VỀ QUAN HỆ HAI NƯỚC VÀ TRIỂN VỌNG HỢP TÁC TRONG TƯƠNG LAI.

THANH THẮNG (thực hiện)

PV: Đại sứ đánh giá thế nào về những thành tựu trong quan hệ Hoa Kỳ-Việt Nam trong hành trình 25 năm qua?

Ông Daniel Kritenbrink: Khi Tổng thống Bill Clinton tuyên bố bình thường hóa quan hệ ngoại giao của Hoa Kỳ với Việt Nam vào năm 1995, hai nước chúng ta gần như không có quan hệ kinh tế, còn kết nối giữa nhân dân hai nước thì rất hạn chế. Ngày nay, Hoa Kỳ và Việt Nam có mối quan hệ đối tác và hữu nghị, với cam kết chung về hòa bình và thịnh vượng trong các lĩnh vực đa dạng như thương mại, phát triển, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, năng lượng và an ninh. Chúng ta đã trở thành đối tác đáng tin cậy và tận hưởng một tình bạn dựa trên sự tôn trọng lẫn nhau. Khi tôi nhìn lại tất cả những gì chúng ta đã đạt được cùng nhau, tiến trình của mối quan hệ song phương Hoa Kỳ-Việt Nam trong 25 năm qua là thật sự ấn tượng.

Trước khi đánh giá những thành tựu của chúng ta trong suốt 25 năm qua, tôi muốn nhấn mạnh cách thức mà những nhà ngoại giao tiền nhiệm của chúng tôi đã xây dựng niềm tin trước khi bình thường hóa quan hệ ngoại giao - một thành tựu ấn tượng. Những nhà ngoại giao tiền nhiệm của chúng tôi đã gác sang một bên sự khác biệt, thừa nhận lịch sử của chúng ta và cam kết tiến về phía trước như những người bạn thay vì kẻ thù. Ý chí này đã đặt nền tảng cho tương lai. Các nhóm cựu chiến binh và gia đình của họ - ở cả hai phía - đã dẫn đường và bắt đầu xây dựng những cây cầu mà sau này kết nối hai nước chúng ta với tư cách là đối tác và bè bạn.

Những bước đi này đã dẫn đến việc mở cửa hai đại sứ quán của chúng ta tại Washington và Hà Nội vào năm 1995. Năm 1997, Thượng viện Hoa Kỳ đã phê chuẩn Douglas “Pete” Peterson là Đại sứ Hoa Kỳ đầu tiên tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Đại sứ Peterson, từng là một phi công của Không quân



Hoa Kỳ trong chiến tranh ở Việt Nam và đã có hơn sáu năm làm tù binh chiến tranh, đã dành nhiệm kỳ đại sứ của mình để hòa giải và xây dựng mối quan hệ lâu dài giữa hai nước chúng ta.

Ông đã không đơn độc trong nỗ lực xây dựng mối quan hệ bền chặt hơn giữa Hoa Kỳ và Việt Nam: những nhân vật quan trọng trong hai chính phủ của chúng ta, bao gồm Thượng nghị sĩ John McCain, Thượng nghị sĩ Patrick Leahy, cựu Thượng nghị sĩ và Ngoại trưởng John Kerry, Đại sứ Lê Văn Bàng, Nguyên Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Cơ Thạch, Nguyên Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam Nguyễn Mạnh Cầm, và nhiều người khác, đã thúc đẩy một tương lai chung của niềm tin, hòa bình và thịnh vượng, tôn trọng độc

lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và hệ thống chính trị tương ứng của nhau.

Trong 25 năm qua, sự phát triển của các mối quan hệ kinh tế là rất đáng chú ý. Chúng ta đã đi từ gần như không có thương mại và đầu tư vào năm 1995 đến hơn 77 tỷ đô la thương mại hàng năm vào năm 2019. Các công ty lớn của Hoa Kỳ như Nike, Apple, Intel, Hanes và nhiều công ty khác đã đầu tư hàng tỷ USD vào Việt Nam. Điều này đã giúp ích cho nền kinh tế Việt Nam và cũng giúp cho các công ty của chúng tôi cạnh tranh hơn trên toàn cầu.

Trong bối cảnh hiện tại của các mối quan hệ quốc tế và khu vực, Ngài Đại sứ có thể chia sẻ quan điểm của ngài về triển vọng của mối quan hệ Hoa Kỳ-Việt Nam?

Tôi thấy sự hợp tác này là một mối quan hệ sẽ phát triển sâu hơn và rộng hơn về mọi mặt. Nguyên tắc cơ bản là mạnh mẽ: ở Hoa Kỳ có sự đồng thuận giữa hai Đảng rằng chúng tôi nên phát triển hơn nữa mối quan hệ với Việt Nam. Và đại đa số người dân Việt Nam có ấn tượng tốt đẹp về Hoa Kỳ. Quan hệ đối tác toàn diện mạnh mẽ mà chúng ta chia sẻ ngày hôm nay là kết quả của vô số việc làm và hàng thập kỷ cống hiến chân thành của các cá nhân từ cả hai nước chúng ta, và tôi nhận thấy điều này còn phát triển mạnh mẽ hơn nữa.

Mỗi ngày, các nhà lãnh đạo doanh nghiệp Hoa Kỳ và Việt Nam phát triển quan hệ thương mại mạnh mẽ cho phép quan hệ đối tác thương mại của chúng ta phát triển thịnh vượng. Các công ty lớn của Hoa Kỳ đã đầu tư hàng tỷ đô la vào cả lĩnh vực sản xuất của Việt Nam và cơ sở hạ tầng, và chúng tôi hy vọng đầu tư của Hoa Kỳ vào năng lượng và cơ sở hạ tầng khác sẽ tiếp tục và thậm chí tăng tốc theo Tâm nhìn kinh tế Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương của chúng tôi. Chúng tôi đang thảo luận về cách Hoa Kỳ có thể phối hợp với Việt Nam để thúc đẩy tài chính của khu vực tư nhân để giúp Việt Nam phát triển kinh tế và đáp ứng nhu cầu cơ sở hạ tầng quan trọng.

Cùng nhau, các doanh nhân từ hai nước chúng ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ. Tôi tin rằng sự hợp tác của chúng ta để đảm bảo giao thương hàng hóa và đầu tư tự do và công bằng sẽ tiếp tục đóng góp cho sự thịnh vượng chung của hai nước chúng ta. Chúng tôi không chỉ thực hiện các cam kết về tăng trưởng kinh tế, mà còn về phát triển bền vững. Để thực hiện điều này, chúng tôi hợp tác với Việt Nam để bảo vệ và bảo tồn tài nguyên thiên nhiên - cùng nhau hợp tác, chúng ta đang đầu tư vào quản lý lâm nghiệp bền vững; chống lại nạn đánh bắt cá bất hợp

pháp và không được kiểm soát và buôn bán động vật hoang dã bất hợp pháp; và cải thiện chất lượng không khí và nước.

Quan hệ đối tác của chúng ta mở rộng sang cả lĩnh vực y tế và khoa học, và chúng tôi hy vọng điều này sẽ tăng lên. Năm nay, Hoa Kỳ và Việt Nam đã xây dựng sự hợp tác lâu dài trong lĩnh vực y tế để tăng cường năng lực của Việt Nam ứng phó với đại dịch COVID-19 và nhanh chóng huy động các đối tác và nguồn lực phi chính phủ để hỗ trợ ứng phó khẩn cấp với đại dịch.

Chúng tôi cũng đánh giá cao sự hợp tác của Việt Nam trong việc tạo điều kiện gửi vật tư y tế đến Hoa Kỳ. Vào tháng Tư, Tổng thống Trump đã tweet về một loạt các chuyến hàng vận chuyển quần áo bảo hộ DuPont Tyvek, nói rằng “điều này được thực hiện nhờ sự hợp tác của hai công ty lớn của Hoa Kỳ - DuPont và FedEx - và những người bạn của chúng tôi tại Việt Nam. Cảm ơn bạn!” Nhiều công ty khác cũng đã đẩy mạnh sản xuất mặt nạ và áo choàng bảo vệ các nhân viên y tế trên tuyến đầu chống dịch của Hoa Kỳ, và tôi mong đợi sự hợp tác chặt chẽ hơn nữa về sức khỏe, y tế và khoa học trong tương lai.

Mỗi năm sự hợp tác về an ninh của chúng ta càng trở nên mạnh mẽ hơn. Như Ngoại trưởng Mike Pompeo đã nói, “Trong quá khứ, chúng ta là đối thủ trên chiến trường. Nhưng ngày hôm nay, mối quan hệ an ninh của chúng ta tập trung vào sự hợp tác”. Sự hợp tác đó diễn ra ở mọi cấp độ, từ các chuyến thăm cấp cao của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, đến các tương tác giữa quân nhân của quân đội hai nước chúng ta.

Sự hợp tác của chúng ta cũng bao gồm việc hỗ trợ về thiết bị quân sự: trong hai năm qua, Lực lượng Bảo vệ Bờ biển Hoa Kỳ đã chuyển giao 24 tàu tuần tra và một tàu nặng 3,000 tấn, cao 115 mét cho Cảnh sát biển Việt Nam. Trong chuyến thăm Hà Nội vào tháng 11 năm 2019, Bộ trưởng Quốc phòng Mark Esper đã đồng ý mở rộng chương trình này bằng cách chuyển chiếc tàu thứ hai vào cuối năm nay. Và chúng tôi rất vui mừng thông báo rằng mùa hè này, Việt Nam sẽ cử học viên đầu tiên đến học tại Học viện Không quân Hoa Kỳ.

Ngài Đại sứ có khuyến nghị gì đối với chính phủ Việt Nam để tạo ra một môi trường đầu tư thuận lợi thu hút vốn FDI lớn từ Hoa Kỳ?

Kể từ khi Việt Nam bắt đầu cải cách kinh tế “Đổi mới” vào năm 1986 để chuyển sang nền kinh tế dựa trên thị trường, chính phủ đã hoan nghênh đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và công nhận FDI là một thành phần quan trọng đóng góp vào tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong hai thập kỷ qua.



Và kết quả thực tế đã nói lên điều đó: Việt Nam đã thu hút được 143 tỷ đô la vốn FDI trong 10 năm qua và đã đạt được tốc độ tăng trưởng GDP trung bình khoảng 6% mỗi năm trong thập kỷ qua. Từ khi tôi bắt đầu nhiệm kỳ đến nay, Việt Nam đã đạt được những tiến bộ trong việc thúc đẩy môi trường đầu tư hấp dẫn hơn đối với FDI.

Tuy nhiên, trong các cuộc trò chuyện với cộng đồng doanh nghiệp Hoa Kỳ, tôi thường nghe thấy hai mối quan tâm giống nhau của họ: 1) việc thực thi chính sách thuế là không thể đoán trước và 2) việc ra quyết định thường chậm và quá quan liêu. Nếu Việt Nam có thể cải thiện trong hai lĩnh vực này, thì đất nước sẽ tạo ra một môi trường kinh doanh thuận lợi hơn.

Về thuế, đại diện từ các công ty Hoa Kỳ đã nói với tôi rằng các quy định về thuế khó hiểu, nghĩa vụ pháp lý hồi tố liên quan đến thuế suất và chính sách thuế, và sự đối xử ưu đãi với các doanh nghiệp nhà nước đã làm cho việc kinh doanh tại Việt Nam trở nên khó khăn hơn. Các đánh giá hồi tố đã khiến các nhà xuất khẩu và nhà đầu tư Hoa Kỳ khó ước tính trách nhiệm thuế cuối cùng của họ. Khung pháp lý công bằng, minh bạch, ổn định và hiệu quả sẽ cải thiện môi trường kinh doanh.

Về việc ra quyết định, các công ty Hoa Kỳ nói rằng việc nhận được sự chấp thuận của chính phủ ở Việt Nam mất nhiều thời gian hơn ở một số quốc gia khác trong khu vực. Các công ty này rất muốn hoạt động

tại Việt Nam nhưng thường không thể ước tính được trở ngại trong hoạt động kinh doanh do sự quan liêu gây nên. Thay vì đối phó với sự không chắc chắn đó, đôi khi các nhà đầu tư này chọn đầu tư vào nơi khác.

Chúng tôi cũng hy vọng Việt Nam sẽ tiếp tục giải quyết các mối quan tâm khác về kinh doanh và đầu tư của Hoa Kỳ tại Việt Nam, bao gồm các vấn đề liên quan đến dịch vụ kỹ thuật số.

Các doanh nghiệp Hoa Kỳ sẽ quyết định đầu tư vào Việt Nam dựa trên lý do thương mại. Tôi tin tưởng rằng sự đổi mới liên tục của Việt Nam với cộng đồng doanh nghiệp Hoa Kỳ sẽ tiếp tục phát triển môi trường kinh doanh hấp dẫn. Chúng tôi mong muốn tiếp tục hợp tác giữa chính phủ và khu vực tư nhân Hoa Kỳ-Việt Nam để đẩy mạnh nền kinh tế của hai nước chúng ta.

Mục tiêu chung của chúng tôi là để Hoa Kỳ trở thành đối tác quan trọng trong việc hỗ trợ sự phát triển của một Việt Nam mạnh mẽ, thịnh vượng và độc lập. Khi chúng ta kỷ niệm 25 năm bình thường hóa quan hệ ngoại giao, tôi tự hào về những gì chúng ta đã hợp tác. Chúng ta đã cho thế giới thấy cách mà hai đối tác đã từng là đối thủ trước đây có thể hợp tác với nhau để hình thành mối quan hệ đối tác toàn diện dựa trên sự tôn trọng, tin tưởng, quan hệ kinh tế sâu sắc và vì lợi ích chung. Điều này đem đến cho tôi niềm tin và hy vọng lớn cho sự hợp tác của chúng ta trong 25 năm tiếp theo.

NGÂN HÀNG ĐẦU TIÊN

GỬI ONLINE - SỔ TIẾT KIỆM TRAO TAY



« NHẬN NGAY SỔ TIẾT KIỆM QUA TIN NHẮN SMS »

1900 6538 - 1800 5454 38

www.scb.com.vn | SCBNganHangTMCP Sài Gòn



Hậu COVID-19:**NGÀNH NGÂN HÀNG ĐỐI DIỆN VỚI NHỮNG THÁCH THỨC MỚI**

■ ĐỂ LÀM RÕ HƠN NHỮNG THÁCH THỨC NGÀNH NGÂN HÀNG PHẢI ĐỐI MẶT TRONG NĂM 2020 VÀ NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC (NHNN) ĐANG LÀM GÌ HỖ TRỢ NỀN KINH TẾ, TẠP CHÍ NHÀ ĐẦU TƯ ĐÃ CÓ CUỘC PHỎNG VẤN VỚI PHÓ THỐNG ĐỐC NHNN NGUYỄN THỊ HỒNG.

NGUYỄN THOAN (thực hiện)



PV: Dịch bệnh COVID-19 đã tác động rất lớn tới nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Ngân hàng Nhà nước đã làm gì để góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và hỗ trợ nền kinh tế vượt qua thách thức của đại dịch trong thời gian qua?

Phó Thống đốc Nguyễn Thị Hồng: Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, ngành Ngân hàng đã vào cuộc rất sớm ngay sau khi dịch COVID-19 bùng phát với những chỉ đạo quyết liệt của Thống đốc. Chỉ trong vòng một thời gian ngắn, NHNN đã ban hành tới 12 văn bản chỉ đạo của Thống đốc (gồm Chỉ thị, Thông tư và 3 Thông tư quan trọng nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân đã có hiệu lực tức thì là Thông tư 01, 04, 05). Khi doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng tới doanh thu do hoạt động sản xuất bị ngưng trệ thì những giải

pháp như cơ cấu lại khoản nợ, miễn giảm lãi, giảm phí thanh toán được coi là những giải pháp thiết thực, mang tính căn cơ nhất.

Cùng với đó, thời gian nền kinh tế chịu tác động mạnh của dịch bệnh, trên cơ sở đánh giá những điều kiện phù hợp, nhất là khi giá dầu giảm mạnh, trong vòng chưa đầy 2 tháng, NHNN đã điều chỉnh giảm các mức lãi suất điều hành, với mức giảm tối đa lên đến 1,5%/năm. So sánh với mức lãi suất điều hành của NHTW các nước trong khu vực và trên thế giới thì lãi suất điều hành của NHNN đã giảm khá sâu.

Mặt bằng lãi suất của các NHTM cũng đã có sự điều chỉnh giảm. Trên thực tế, các TCTD đã hưởng ứng lời kêu gọi của Thống đốc vào cuộc quyết liệt. Tuy nhiên, tùy vào tình hình sức khỏe của từng ngân hàng mà có các mức hỗ trợ khác nhau với doanh nghiệp và người dân. So sánh với mặt bằng lãi suất cho vay của các NHTM Việt Nam là không cao. Để giảm lãi suất, Thống đốc đã chỉ đạo các TCTD làm sao tiết kiệm chi phí, giảm lợi nhuận, thậm chí là giảm lương để hỗ trợ tối đa cho người dân để doanh nghiệp và các TCTD cùng nhau vượt qua đại dịch.

Về mục tiêu 6 tháng cuối năm 2020, NHNN sẽ tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt tùy theo tình hình diễn biến kinh tế trong nước và thế giới, đặc biệt diễn biến tiền tệ và hoạt động ngân hàng. NHNN sẽ liên tục cập nhật các dự báo, phân tích từ các tổ chức quốc tế và các Bộ ngành trong nước để đưa ra những chính sách phù hợp.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, tăng trưởng tín dụng đạt thấp so với cùng kỳ nhiều năm trước. Ngân hàng Nhà nước có giải pháp gì để thúc đẩy tăng trưởng tín dụng trong thời gian tới?

Đầu năm Thống đốc có đưa ra chính sách tín dụng năm 2020 tăng khoảng 14%. Chỉ tiêu này được xây dựng trên các dự báo phân tích vào cuối năm 2019, đầu năm 2020 khi đại dịch COVID-19 chưa bùng phát và chưa có những diễn tiến phức tạp như hiện nay.

Tôi cho rằng, các chỉ tiêu chính sách tiền tệ đưa ra đều để đạt được mục tiêu cuối cùng là kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an toàn hệ thống ngân hàng. Vì vậy, chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cũng chỉ là chỉ tiêu trung gian để đạt được những mục tiêu nêu trên. Đến thời điểm 29/5/2020, tín dụng tăng trưởng 1,96% so với cuối năm ngoái đây là mức rất thấp do tác động của dịch Covid-19.

Hệ thống Ngân hàng chủ yếu hoạt động dựa vào tín dụng và cung ứng dịch vụ. Các TCTD chỉ mong muốn có khách hàng đủ điều kiện để cho vay, với tốc độ tăng trưởng thấp như hiện nay thì các TCTD càng mong tìm được doanh nghiệp đủ điều kiện để cấp tín dụng. Tuy nhiên, trong bối cảnh nền kinh tế chịu tác động lớn của dịch Covid-19, nhu cầu vay mới chưa nhiều vì doanh nghiệp còn phải giải quyết vấn đề nợ đến hạn chưa trả được, trông chờ ngân hàng thực hiện giãn, hoãn nợ. Khi tác động của dịch Covid19 giảm xuống, hệ thống ngân hàng sẽ sẵn sàng đảm bảo nguồn vốn cung ứng vốn cho doanh nghiệp, người dân để phục vụ tái sản xuất kinh doanh.

Trong thời gian vừa qua, đi công tác tại các tỉnh, NHNN nhận thấy có tình trạng tình thì dư thừa nguồn vốn (huy động lớn hơn cho vay) nhưng ngược lại cũng có tình thiếu vốn (cho vay lớn hơn huy động), vì thế NHNN sẽ chỉ đạo các TCTD rà soát cân đối nguồn vốn để điều hòa vốn trong hệ thống, đưa vốn từ tỉnh thừa sang tỉnh thiếu, đảm bảo cung ứng đủ vốn cho nền kinh tế. Về phía NHNN, khi điều hành NHNN sẽ điều tiết thanh khoản hợp lý, đảm bảo hệ thống các TCTD có nguồn vốn để cho vay. Trường hợp cần thiết, NHNN sẵn sàng tái cấp vốn.

Theo đánh giá, hiện nay có những TCTD tăng trưởng tín dụng âm, có những TCTD tăng trưởng thấp nhưng cũng có những TCTD yêu cầu được xem xét điều chỉnh tăng room tín dụng năm 2020. NHNN cho rằng có thể xem xét tăng room tín dụng cho một số TCTD nhưng mỗi TCTD cũng cần đảm bảo kiểm soát được rủi ro, tránh tác động tới cả hệ thống. Nếu đảm bảo được sức khỏe cho TCTD, đặc biệt tăng trưởng tín dụng vào các lĩnh vực định hướng của Chính phủ thì NHNN sẽ xem xét nâng room cho TCTD đó.

Một số ý kiến cho rằng việc triển khai các gói tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp có thể làm gia tăng

thêm nợ xấu của các ngân hàng thương mại. Ý kiến của Phó Thống đốc về nhận định này?

Các giải pháp xử lý nợ xấu được triển khai đồng bộ giúp kiểm soát, phòng ngừa nợ xấu mới phát sinh. Cập nhật đến đầu tháng 3/2020, nợ xấu nội bảng được duy trì dưới 2%. Nhưng nợ xấu tiềm ẩn rủi ro có tính đến tác động của dịch COVID-19 trong 3 tháng trở lại đây là tháng 3, 4, 5 có chiều hướng tăng cao hơn, tuy nhiên vẫn nằm trong vòng kiểm soát của các TCTD. Thực hiện chỉ đạo của NHNN, các TCTD đã tập trung tiết giảm chi phí, tập trung nguồn lực xử lý nợ xấu.

Bối cảnh nửa cuối năm 2020 cũng là bối cảnh rất đặc biệt, bởi sau khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và người dân là khó khăn, vướng mắc của hệ thống ngân hàng. Các TCTD không chỉ là trung gian tài chính mà còn là doanh nghiệp phục vụ doanh nghiệp và người dân. Khi hoạt động kinh doanh, sản xuất của người dân bị ngưng trệ, thu hẹp thì nguồn thu của ngân hàng bị ảnh hưởng, chất lượng tài sản đi xuống. Khả năng nợ xấu của ngân hàng tăng lên, đặt ra thách thức cho ngân hàng tiếp tục xử lý các khoản nợ xấu này.

Với nợ xấu mới phát sinh do ảnh hưởng của dịch bệnh, NHNN sẽ theo dõi sát tình hình hoạt động của các TCTD, yêu cầu các TCTD trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ. Điều này sẽ ảnh hưởng tới tình hình tài chính, ảnh hưởng tới điều kiện đảm bảo an toàn của các TCTD.

Phó Thống đốc có lời khuyên gì đối với cộng đồng các doanh nghiệp, các nhà đầu tư trong việc tiếp cận với các gói tín dụng hỗ trợ?

NHNN rất quan tâm tới công tác truyền thông để truyền tải kịp thời các chính sách, chủ trương của Chính phủ, NHNN tới cộng đồng doanh nghiệp và người dân. Khi đại dịch COVID-19 xảy ra, truyền thông có vai trò hướng dẫn, phổ biến, tuyên truyền chủ trương của Chính phủ, NHNN để người dân hiểu, làm đúng thủ tục, sớm tiếp cận gói hỗ trợ. Vì vậy, doanh nghiệp, người dân cần chủ động tìm hiểu, làm việc với các TCTD để tiếp cận với các gói hỗ trợ này.

Tuy nhiên, cũng có một thực tế có thể có tình trạng dù 2 doanh nghiệp có điều kiện tương đương nhau nhưng được giảm lãi suất khác nhau vì họ làm việc với các TCTD có tình hình tài chính khác nhau và khả năng hỗ trợ cho khách hàng khác nhau tùy thuộc vào sức khỏe, tiềm lực tài chính của từng ngân hàng. Vì vậy, các doanh nghiệp và ngân hàng phải đồng hành, thấu hiểu, nắm chắc các chính sách, quy định, để từ đó có phương án hỗ trợ tối đa, đồng thời đảm bảo an toàn hoạt động của mỗi ngân hàng.

DÍNH COVID-19 NHÀ BĂNG VIỆT LÀM ĂN RA SAO?

■ NHIỀU Ý KIẾN NHẬN ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ I/2020 CỦA CÁC NGÂN HÀNG NIÊM YẾT CHƯA CHO THẤY ĐẦY ĐỦ CÁC TÁC ĐỘNG CỦA COVID-19, MÀ NHẬN TIỀN LÀ CHI PHÍ DỰ PHÒNG NHÓM NGÂN HÀNG ĐƯỢC DỰ ĐOÁN CÓ THỂ GIA TĂNG DO ẢNH HƯỞNG TIÊU CỰC TỪ DỊCH BỆNH.

HUY NGỌC

Số liệu của FiinGroup cho biết, nhóm 18 ngân hàng niêm yết trong quý I/2020 ghi nhận lợi nhuận sau thuế tăng trưởng 3,4% so với cùng kỳ năm trước. Đáng chú ý, lãi ròng quý I/2020 giảm mạnh ở hai ngân hàng quốc doanh lớn là Vietcombank (5.223 tỷ, giảm 11%) và BIDV (1.814 tỷ, giảm 28%). Ngoài ra, một số ngân hàng đáng chú ý như VietinBank, MB, Sacombank và Kienlongbank cũng ghi nhận tăng trưởng âm.

Ngược lại, thị trường cũng ghi nhận không ít nhà băng bé hạt tiêu báo lợi nhuận tăng mạnh, điển hình nhất là VietBank (230 tỷ đồng, tăng gấp 2,3 lần), VietABank (81 tỷ đồng, tăng gấp 3,5 lần).

Dù vậy, ở một góc độ khác, nếu so với quý IV/2019, lợi nhuận nhóm ngân hàng đã giảm đến 11,5%. Đây là mức giảm lớn nhất kể từ quý II/2018. Dẫu vậy, dữ liệu từ FiinGroup cho thấy, lợi nhuận thời điểm quý II/2018 ghi nhận tăng trưởng đến 49,6% so với cùng kỳ, vượt xa so với mức tăng 3,4% của quý I/2020.

Cho vay khách hàng cuối quý I/2020 của 18 ngân hàng niêm yết chỉ tăng trưởng 1%, thấp hơn nhiều so với mức cùng kỳ 2 năm trước (4,2% năm 2018 và 3,4% năm 2019) và thấp hơn so với bình quân toàn ngành 3 tháng đầu năm 2020 là 1,3%. FiinGroup nhận định, có thể thấy mức tăng trưởng 1,3% toàn ngành cho thấy sự phục hồi nhất định khi tín dụng trong 2 tháng đầu năm chỉ tăng trưởng 0,17%. Ngoài ra, số liệu tính đến cuối tháng 4 cho thấy, tín dụng tăng 1,42% nhưng đến giữa tháng 5 lại giảm xuống mức 1,2%.

Xét về biên lãi ròng (NIM), một số ngân hàng có sự cải thiện tốt về NIM trong quý I/2020, nhưng chủ yếu là các ngân hàng nhỏ bao gồm KLB (0,26% lên 0,62%), STB (0,45% lên 0,72%), trong khi một số ngân hàng có NIM giảm khá nhiều như NVB (0,74% xuống 0,38%), SHB (0,77% xuống 0,51%).

NIM cao nhất vẫn thuộc về các ngân hàng có mảng cho vay tài chính tiêu dùng lớn như VPB (2,27%), HDB (1,37%) và MBB (1,22%). Tuy nhiên, các ngân hàng này lại đều có NIM giảm so với quý IV/2019, trong đó VPB có mức giảm lớn nhất là 11,9 điểm cơ bản, tiếp đến là MBB với 6,8 điểm cơ bản và HDB với 2,7 điểm cơ bản.

Mức giảm của NIM được đánh giá là thấp trong bối cảnh NIM chỉ tăng trưởng hơn 1%. FiinGroup lý giải nguyên nhân do, thu nhập lãi thuần của các ngân hàng trong quý I/2020 chưa bị ảnh hưởng nhiều từ việc miễn giảm lãi cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19. Theo đó, từ ngày 23/1 (khi tuyên bố có dịch) đến 28/3/2020, ngành ngân hàng đã xem xét miễn giảm lãi với tổng dư nợ 91 nghìn tỷ đồng. Mức ảnh hưởng này sẽ lớn hơn đáng kể từ quý II/2020, khi tính đến 11/5/2020 con số này đã đạt gần 1.128 nghìn tỷ đồng. Cho vay mới lãi suất ưu đãi cũng đạt hơn 639 nghìn tỷ đồng với lãi suất thấp hơn phổ biến từ 0,5-2,5% so với trước dịch.

Xét về nợ xấu, tỷ lệ nợ xấu (NPL) của 18 ngân hàng niêm yết trong quý I/2020 tăng từ 1,44% cuối quý IV/2019 lên 1,65%. Trong đó, 6/18 ngân hàng niêm yết công bố thuyết minh trái phiếu VAMC với tổng dư nợ là hơn 4,85 nghìn tỷ đồng, giảm từ mức 6 nghìn tỷ cuối năm trước.

“Con số giảm này là do EIB đã giảm được dư nợ trái phiếu VAMC từ 4,43 nghìn tỷ xuống 3,28 nghìn tỷ. Các ngân hàng còn lại là HDB, BAB, LPB, VBB, VIB”, Fiin cho biết.

Trong quý I/2020, tỷ lệ tạo mới nợ xấu (NPL formation rate) của 18 ngân hàng niêm yết là 0,23%, tăng mạnh so với 7 quý trước và tương đương mức quý I/2018. Tỷ lệ tạo mới nợ xấu (NPL formation rate) tính bằng thay đổi tổng nợ nhóm 3 - 5 trong quý chia cho dư nợ trung bình quý. Theo Thông tư 01/2020/



TT-NHNN, các ngân hàng có thể quyết định cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ cho các khách hàng ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

Từ 23/1-28/3/2020, các ngân hàng đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho trên 12.000 khách hàng với dư nợ 13,5 nghìn tỷ đồng. Như vậy, nếu không có việc cơ cấu lại này, tỷ lệ tạo mới nợ xấu trong quý I/2020 sẽ ở mức cao hơn. Điều này cũng sẽ tương tự trong các quý sau, khi đến 11/5/2020 con số dư nợ được cơ cấu lại đã là gần 138 nghìn tỷ đồng.

BCTC chưa phản ánh đầy đủ tác động của đại dịch

Theo số liệu được tổng hợp từ 12/18 ngân hàng niêm yết, chiếm 91,8% vốn hóa toàn ngành, đã công bố chỉ tiêu kế hoạch 2020 sau ĐHCĐ hoặc được các chuyên viên phân tích đưa ra dự báo lợi nhuận 2020, thì dự kiến lợi nhuận sau thuế sẽ giảm 11,9% trong năm 2020 này.

FiinGroup cho biết, việc đặt chỉ tiêu thấp là do những tác động của dịch Covid-19 và định hướng chính sách của NHNN về việc chia sẻ khó khăn với khách hàng. Dù vậy, tác động của Covid-19 hiện vẫn đang được các ngân hàng phân tích, đánh giá ảnh hưởng và có thể điều chỉnh mục tiêu kinh doanh trong 2020 này.

Theo đánh giá của FiinGroup, báo cáo tài chính quý I/2020 của các ngân hàng vẫn chưa phản ánh đầy

đủ chi phí dự phòng có thể gia tăng do ảnh hưởng của dịch Covid-19 cũng như những khó khăn về lợi nhuận và dòng tiền của doanh nghiệp. Tỷ lệ chi phí dự phòng/dư nợ tăng nhẹ từ mức 0,32% lên 0,42% và chủ yếu bởi chi phí dự phòng được hạch toán tăng thêm ở hai ngân hàng là VCB và VPB.

FiinGroup nhận định, “Số liệu từ cuộc khủng hoảng giai đoạn 2008 cho thấy chi phí dự phòng phát sinh thường có độ trễ rất dài do việc xác định các ảnh hưởng đòi hỏi thời gian đánh giá và phân tích cũng như do sự thay đổi về các chính sách hạch toán kế toán để thích ứng của ngành”.

Trong khi đó, một báo cáo phân tích của CTCP Chứng khoán SSI cho biết, trong bối cảnh tình hình dịch COVID-19 bắt đầu trở nên phức tạp kể từ tuần thứ 2 của tháng 3/2020, tác động của dịch bệnh đối với kết quả kinh doanh của hầu hết các ngân hàng trong quý I/2020 là không lớn, ngoại trừ một số ngân hàng lựa chọn chủ động trích lập dự phòng rủi ro tín dụng trước để có thêm nguồn dự trữ trong tương lai. Dù vậy, kết quả kinh doanh của nhiều nhà băng được SSI dự báo có thể không khả quan bắt đầu từ quý II/2020.

Trong cả năm 2020, ở kịch bản cho rằng dịch bệnh sẽ được kiểm soát vào cuối quý II/2020, SSI tính toán, lợi nhuận trước thuế cả năm của các ngân hàng có thể tăng bình quân 7,2% so với cùng kỳ năm trước. Ở trường hợp xấu nhất nếu dịch bệnh không được kiểm soát đến cuối năm 2020, SSI nhận định đà tăng của lãi trước thuế sẽ giảm về 0,8%.

GIẢM LÃI SUẤT ĐỂ CỨU NỀN KINH TẾ



■ TRONG VÒNG CHƯA ĐẦY 2 THÁNG, NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC (NHNN) ĐÃ 2 LẦN GIẢM LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH. ĐÂY LÀ MỘT QUYẾT SÁCH CHƯA CÓ TIỀN LỆ CỦA NHNN NHẪM HỖ TRỢ NỀN KINH TẾ VƯỢT QUA KHỦNG HOẢNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 GÂY RA.

NGỌC LAN

Chưa đầy 2 tháng giảm 2 lần lãi suất điều hành

Đầu tháng 3/2020, dịch bệnh COVID-19 bắt đầu lan rộng ra toàn cầu gây lo ngại về một cuộc khủng hoảng cho hầu hết các nước bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Cục dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã phải hạ lãi suất khẩn cấp vào ngày 3/3/2020 và tiếp tục hạ thêm 1% lãi suất xuống mức 0-0,25% vào 15/3/2020, đồng thời bơm 1.000 tỷ USD trên thị trường mở và mua vào 700 tỷ USD trái phiếu. Làn sóng nổi lên toàn cầu được kích hoạt, chỉ trong vòng nửa đầu tháng 3 đã có khoảng 30 quốc gia giảm lãi suất điều hành từ 0,25-1% để hỗ trợ nền kinh tế. Theo thống kê, vùng lãi suất điều hành hiện tại của các nước lớn đã thấp hơn giai đoạn cuối 2007 từ 3,5%-5%.

Trước động thái nới lỏng tiền tệ của một loạt các nước trên thế giới, ngày 16/3/2020, NHNN cũng đã điều chỉnh giảm lãi suất điều hành với mức điều chỉnh từ 0,5-1%, có hiệu lực từ 17/3/2020. Tiếp đó, ngày 12/5/2020, NHNN tiếp tục giảm một loạt lãi suất điều hành với mức giảm từ 0,25-0,5 %, có hiệu lực từ ngày 13/5/2020.

Như vậy trong chưa đầy 2 tháng NHNN đã giảm lãi suất điều hành tới 2 lần, với tổng mức giảm 1,0-1,5%/năm để hỗ trợ thanh khoản cho TCTD, tạo điều kiện cho TCTD tiếp cận nguồn vốn chi phí thấp từ NHNN.

Mức giảm cụ thể là 0,6-0,75%/năm trên lãi suất tiền gửi các kỳ hạn dưới 6 tháng và giảm 1%/năm trên lãi suất cho vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên

trợ, hiện ở mức 5,0%/năm, để hỗ trợ giảm chi phí vay vốn của doanh nghiệp và người dân.

Đồng thời, NHNN đã ban hành Thông tư 05/2020/TT-NHNN ngày 7/5/2020 để cụ thể hóa Nghị quyết 42/NQ-CP và Quyết định 15/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trong việc hướng dẫn cho vay tái cấp vốn, lãi suất 0%, số tiền 16.000 tỷ đồng để NHCSXH cho người sử dụng lao động gặp khó khăn về tài chính vay với lãi suất 0% trả lương cho người lao động bị ngừng việc do ảnh hưởng của dịch.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, của NHNN, hệ thống các TCTD đã tích cực triển khai các chương trình tín dụng hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 với lãi suất cho vay giảm mạnh từ 0,5-2,5%, thậm chí có NHTM còn giảm lãi suất cho vay tới 3-4%/năm. Việc cho vay mới phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh do các TCTD chủ động triển khai trên cơ sở đánh giá và chia sẻ với khách hàng, phù hợp với quy định của pháp luật, khả năng tài chính và cân đối vốn của TCTD; tạo thuận lợi cho khách hàng vay vốn nhưng không nới lỏng, hạ thấp điều kiện tín dụng để đảm bảo chất lượng tín dụng, duy trì tính lành mạnh, an toàn của hoạt động ngân hàng trong những năm tới.

Sau hơn 02 tháng triển khai quyết liệt, tất cả các TCTD, kể cả công ty tài chính, ngân hàng nước ngoài đều vào cuộc mạnh mẽ. Theo đó, đến 25/5/2020 đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho gần 224 nghìn khách hàng với dư nợ gần 152 nghìn tỷ đồng, miễn, giảm, hạ lãi suất cho hơn 326 nghìn khách hàng với dư nợ trên 1,14 triệu tỷ đồng, cho vay mới lãi suất ưu đãi với doanh số lũy kế từ 23/1 đến nay đạt 767.607 tỷ đồng cho 196.369 khách hàng, lãi suất thấp hơn phổ biến từ 0,5 - 2,5% so với trước dịch. NHCSXH đã thực hiện gia hạn nợ cho 150.714 khách hàng với dư nợ 3.813,6 tỷ đồng, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ cho 75.209 khách hàng với dư nợ 1.567,6 tỷ đồng, cho vay mới đối với 680.031 khách hàng với dư nợ 25.756,5 tỷ đồng.

Hy sinh lợi nhuận để “cứu” nền kinh tế

Chia sẻ thông tin tại cuộc họp giữa Thủ tướng với lãnh đạo các bộ và cộng đồng doanh nghiệp ngày 13/4, Phó Thống đốc NHNN Đào Minh Tú cho biết, “lợi nhuận của tất cả ngân hàng có vốn Nhà nước năm nay dứt khoát giảm tối thiểu là 40% để đóng góp vào việc giảm lãi suất, hỗ trợ doanh nghiệp”.

Trước đó, cuối tháng 3, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Chỉ thị số 02 về các giải pháp cấp bách

của ngành ngân hàng nhằm tăng cường phòng, chống và khắc phục khó khăn do tác động của dịch bệnh COVID-19. NHNN đã yêu cầu các ngân hàng thương mại chủ động rà soát, cắt giảm các chi phí hoạt động, đặc biệt là chi lương, thưởng, kịp thời điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính phù hợp với thực tế trước khi tổ ĐHCĐ, trước mắt không chia cổ tức bằng tiền mặt để tập trung nguồn lực giảm mạnh lãi suất cho vay đối với dư nợ hiện nay và các khoản cho vay mới.

Ngoài ra, toàn hệ thống ngân hàng cũng đã tích cực trong việc miễn, giảm phí một số dịch vụ thanh toán để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng do COVID-19. Ước tính tổng số tiền phí dịch vụ thanh toán mà các ngân hàng miễn, giảm cho khách hàng đến hết năm 2020 sau 2 đợt giảm phí là khoảng 1.004 tỷ đồng.

Có thể thấy, những chính sách mà NHNN đưa ra trong khoảng 3 tháng trở lại đây để cứu nền kinh tế là chưa có tiền lệ. Ngành Ngân hàng gánh trên vai cả 2 trọng trách vừa sản xuất phục vụ tăng trưởng kinh tế, làm ra lợi nhuận cho cổ đông nhưng cũng lại vừa là trung gian tín dụng, mạch máu luôn phải đảm bảo lưu thông nuôi sống nền kinh tế. Việc giảm lợi nhuận để hỗ trợ nền kinh tế đành rằng là chia sẻ nhưng đó cũng là trách nhiệm xã hội của các định chế tài chính.

Chia sẻ về định hướng lãi suất trong những tháng cuối năm 2020, bà Nguyễn Thị Hồng cho biết, NHNN sẽ theo dõi các diễn biến kinh tế trong nước và thế giới để tiếp tục điều hành các công cụ lãi suất, tỷ giá để phù hợp với thị trường. Mặt bằng lãi suất tại Việt Nam về cơ bản không cao hơn các nước trong khu vực, trong khi đó lãi suất điều hành giảm sâu hơn nhiều nước. Trong thời gian tới Thống đốc sẽ tiếp tục yêu cầu các TCTD tiết giảm các chi phí, giảm lợi nhuận, thậm chí là giảm lương để hỗ trợ tối đa cho người dân để doanh nghiệp và các TCTD cùng nhau vượt qua đại dịch.

Tại hội nghị trực tuyến với Chính phủ, Thống đốc Lê Minh Hưng cho biết, thời gian tới, ngành ngân hàng và NHNN quyết tâm tập trung nỗ lực điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt hơn nữa để đạt được mục tiêu đã đề ra. Trong đó củng cố các nền tảng vĩ mô, tạo điều kiện tiếp tục các giải pháp phục hồi sau dịch bệnh. Trong bất cứ tình huống nào, NHNN cũng sẽ điều hành hoạt động ngân hàng để đảm bảo cung ứng đầy đủ vốn cho nền kinh tế, kể cả trong giai đoạn phòng chống dịch cũng như phục hồi sau dịch với mức lãi suất cho vay thấp hơn.

TÁI CẤU TRÚC NGÂN HÀNG SANG CHẶNG ĐƯỜNG MỚI

■ NỀN KINH TẾ VIỆT NAM ĐÃ ĐI QUA NỬA ĐẦU NĂM 2020 VỚI NHIỀU BIẾN CỐ LỚN VÀ KHÔNG THỂ LƯỜNG TRƯỚC DO ẢNH HƯỞNG CỦA DỊCH BỆNH COVID-19. KHI DỊCH BỆNH TRONG NƯỚC BẮT ĐẦU ĐƯỢC KIỂM SOÁT CŨNG LÀ LÚC CẦU HỎI SỨC KHOẺ CỦA NGÀNH NGÂN HÀNG ĐƯỢC ĐẶT RA.

NGUYỄN THOAN



Nhiều điểm nhấn quan trọng

Theo nhận định của các chuyên gia tài chính, thành công lớn nhất của hệ thống ngân hàng trong vòng 5 năm trở lại đây là xử lý nợ xấu, không gây đổ vỡ hệ thống, hỗ trợ ổn định kinh tế vĩ mô.

Chia sẻ về thành công trong tái cấu trúc hệ thống ngân hàng gắn với xử lý nợ xấu trong gần 5 năm qua và nửa đầu năm 2020, ông Trần Đăng Phi, Phó Chánh thanh tra, cơ quan Thanh tra giám sát NHNN cho biết: “Thời gian vừa qua, NHNN đã quyết liệt chỉ đạo các TCTD đấu giá và tổng kết việc thực hiện tái cơ cấu theo quyết định 1058 của Thủ tướng. Có thể nói rằng gần như tất cả các chỉ tiêu, nội dung quan trọng trong yêu cầu tái cơ cấu các TCTD đã được thực hiện

tốt. Các NHTM nhà nước tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong quá trình tái cấu trúc hệ thống, hỗ trợ các TCTD yếu kém, định hướng hoạt động cho toàn hệ thống”.

Thành công thứ 2 là các NHTM tư nhân tiếp tục được củng cố năng lực tài chính, bổ sung vốn điều lệ và chấn chỉnh toàn diện về các chỉ số tài chính, quản trị, xử lý nợ xấu, tăng cường các biện pháp kiểm soát như nâng cao chất lượng tín dụng, năng lực cạnh tranh, đa dạng hoá dịch vụ ngân hàng.

Thành công thứ 3 là các quỹ tín dụng nhân dân, các tổ chức tài chính vi mô tiếp tục được củng cố, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế địa phương, hạn chế tín dụng đen.

Thứ 4 là chất lượng tín dụng được cải thiện, các giải pháp xử lý nợ xấu được triển khai đồng bộ, kiểm soát, phòng ngừa nợ xấu mới phát sinh. Nợ xấu nội bảng được duy trì dưới 2%. Hiện nay NHNN tiếp tục chỉ đạo các TCTD tập trung tiết giảm chi phí hỗ trợ khách hàng, miễn giảm lãi suất, tập trung nguồn lực xử lý nợ xấu.

Năng lực tài chính của các TCTD được củng cố, đặc biệt là vấn đề tăng vốn điều lệ của 1 số NHTM nhà nước đã được Chính phủ, NHNN chỉ đạo để tiến tới những thủ tục cuối cùng.

Về yêu cầu chuẩn Basel II, đến nay hầu hết các ngân hàng đã cơ bản đáp ứng được thông tư 41 năm 2016 của NHNN quy định về các tỷ lệ an toàn, còn 1 số TCTD yếu kém thì đang thực hiện thông tư 22 có quy định thấp hơn thông tư 41.

Cụ thể, theo công bố của NHNN, tính đến ngày 31/12/2019, tổng tài sản của hệ thống các TCTD đạt 12,578 triệu tỷ đồng, tăng 13,6 % so với cuối năm 2018. Trong đó, khối NHTM nhà nước vẫn đang dẫn đầu hệ thống về quy mô tài sản với 5,439 triệu tỷ đồng, tăng 11,8 % so với cuối năm 2018. Tiếp đó là khối NHTM cổ phần với quy mô tài sản đạt 5,212 triệu tỷ đồng, tăng 14,4 %; khối ngân hàng liên doanh nước ngoài đạt 1,345 triệu tỷ đồng, tăng 18,4 %. Khối công ty tài chính, cho thuê có quy mô tài sản đạt 205,26 nghìn tỷ đồng, tăng 22,3 %.

Về chỉ tiêu vốn điều lệ, khối NHTM cổ phần dẫn đầu với tổng vốn điều lệ đạt 284,698 nghìn tỷ đồng, tăng 6,5 % so với năm 2018. Tiếp đến là khối NHTM Nhà nước đạt 155,153 nghìn tỷ đồng, tăng gần 5%; khối ngân hàng liên doanh nước ngoài đạt 120,769 nghìn tỷ đồng, tăng 6,4%. Tính chung lại, trong năm 2019, tổng vốn điều lệ của hệ thống các TCTD đạt 612,288 nghìn tỷ đồng, tăng 6,2 % so với năm 2018.

Theo đó, tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu của toàn hệ thống là 11,95%; trong đó khối NHTM Nhà nước có CAR thấp nhất, nhưng cũng đạt 10,19%, cao hơn so với quy định của NHNN. Tỷ lệ vốn ngắn hạn sử dụng cho vay trung dài hạn của toàn hệ thống là 27 %, thấp hơn nhiều so với quy định của NHNN. Cùng với năng lực tài chính được nâng cao thì năng lực quản trị, điều hành của các TCTD cũng đang từng bước được cải thiện tiệm cận với thông lệ quốc tế.

Đối diện thách thức mới

Theo Quyết định số 986/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển ngành ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số

34 của NHNN về chương trình hành động thực hiện chiến lược nói trên, mục tiêu đến năm 2020, các NHTM cơ bản có mức vốn tự có theo chuẩn mực của Basel II, trong đó ít nhất 12-15 NHTM áp dụng thành công Basel II phương pháp tiêu chuẩn trở lên; có ít nhất từ 1 đến 2 NHTM trong топ 100 ngân hàng lớn nhất (về tổng tài sản) trong khu vực Châu Á; hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu của các NHTM cổ phần trên thị trường chứng khoán Việt Nam; đưa tỷ lệ nợ xấu nội bảng của các TCTD, nợ xấu đã bán cho VAMC và nợ đã thực hiện các biện pháp phân loại nợ xuống dưới 3%...

Như vậy, cho đến thời điểm hiện tại, hệ thống Ngân hàng mới hoàn thành 1 trong 4 chỉ tiêu quan trọng mà Thủ tướng Chính phủ yêu cầu là phải đạt được trong năm 2020. Chặng đường tái cơ cấu rõ ràng còn rất dài chưa kể tới thách thức mới đến từ dịch bệnh COVID-19.

Chia sẻ với báo chí, Phó Thống đốc NHNN Nguyễn Thị Hồng cho biết nguy cơ nợ xấu của hệ thống các TCTD sẽ tăng trong thời gian tới là rất cao do ảnh hưởng của dịch bệnh. Một trong những thông tin đáng lo ngại hơn cả là tăng trưởng tín dụng 6 tháng chỉ đạt 1,92% - con số tăng trưởng quá thấp so với cùng kỳ các năm trước và so với mục tiêu đề ra từ đầu năm của NHNN là tăng trưởng tín dụng khoảng 14% cả năm 2020. Điều này cho thấy doanh nghiệp đang không cần vốn do hoạt động sản xuất bị ngưng trệ, thu hẹp. Phó Thống đốc nhấn mạnh rằng, sau khó khăn của doanh nghiệp sẽ là khó khăn của ngành Ngân hàng.

Chưa xử lý xong nợ xấu cũ, ngành Ngân hàng đã lại phải đối mặt với nguy cơ nợ xấu tăng cao trở lại vào những tháng cuối năm 2020. Cùng với yêu cầu kiểm soát nợ xấu, giảm tỷ lệ nợ xấu toàn ngành về 3% thì NHNN cũng phải làm sao thúc đẩy các NHTM cổ phần lên sàn chứng khoán theo đúng yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ vào cuối năm 2020. Trước bối cảnh thị trường chứng khoán không mấy thuận lợi như hiện nay thì đa số các ngân hàng sẽ không mặn mà gì với việc lên sàn dù đây là yêu cầu bắt buộc từ phía cơ quan quản lý để tăng tính minh bạch, hiệu quả cho toàn hệ thống.

Lãnh đạo NHNN cho biết sẽ tiếp tục có chỉ đạo các TCTD ngoài việc thực hiện các quy định, chỉ đạo của NHNN thì phải tiếp tục rà soát, hỗ trợ đối các khách hàng bị ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, từ đó thống kê nợ xấu phát sinh do tác động của dịch bệnh. NHNN sẽ đưa ra những quy định cụ thể trường hợp nào là nợ xấu do ảnh hưởng của dịch bệnh, trường hợp nào không để có đánh giá, thống kê chi tiết và đưa ra hướng xử lý cho phù hợp.

NGUY CƠ NỢ XẤU QUAY LẠI VỚI HỆ THỐNG NGÂN HÀNG

■ PHÓ THỐNG ĐỐC NHNN NGUYỄN THỊ HỒNG CHO BIẾT, SAU KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CỦA DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI DÂN SẼ TỚI KHÓ KHĂN VÀ VƯỚNG MẮC CỦA HỆ THỐNG NGÂN HÀNG. KHI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP BỊ NGƯNG TRỆ, THU HẸP THÌ NGUỒN THU CỦA NGÂN HÀNG BỊ ẢNH HƯỞNG, CHẤT LƯỢNG TÀI SẢN ĐI XUỐNG VÀ KÉO THEO ĐÓ LÀ NỢ QUÁ HẠN, NỢ XẤU.

NGUYỄN THOAN

Nợ xấu đang trong tầm kiểm soát...

Theo báo cáo gửi Quốc hội của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), nợ xấu nội bảng của hệ thống các TCTD tiếp tục được xử lý, kiểm soát và duy trì ở mức dưới 3%, tỷ lệ nợ xấu nội bảng đến cuối tháng 3/2020 là 1,77%.

Tính từ năm 2012 đến cuối tháng 3/2020, toàn hệ thống các TCTD đã xử lý được 1.076,95 nghìn tỷ đồng nợ xấu (riêng năm 2019 xử lý được 159,7 nghìn tỷ đồng và 3 tháng đầu năm 2020 xử lý được 26,94 nghìn tỷ đồng). Tính chung tỷ lệ nợ xấu nội bảng, nợ bán cho VAMC chưa xử lý và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu của hệ thống TCTD đến tháng 3/2020 ở mức 4,46%, giảm mạnh so với mức 10,08% cuối năm 2016, mức 7,36% cuối năm 2017 và mức 5,85% vào cuối năm 2018.

Việc xử lý nợ xấu tại VAMC được cho là đạt được những kết quả tích cực, đặc biệt từ khi triển khai Nghị quyết 42. Lũy kế từ khi thành lập đến cuối tháng 3/2020, VAMC đã xử lý được 272.246 tỷ đồng dư nợ gốc của TCTD (số tiền mua nợ của VAMC là 225.236 tỷ đồng), dư nợ gốc của TCTD còn lại phải xử lý là 95.160 tỷ đồng. Trong tổng số dư nợ gốc của TCTD đã được xử lý, VAMC phối hợp với các TCTD thu hồi được số tiền là 152.685 tỷ đồng.

Những con số trên cho thấy nỗ lực rất lớn của ngành Ngân hàng trong công cuộc đốc thúc, xử lý nợ xấu tồn đọng từ hàng chục năm trở về trước. Phát biểu tại buổi họp báo thông tin hoạt động ngân hàng 6 tháng đầu năm 2020, ông Trần Đăng Phi, Phó Chánh Thanh tra, Cơ quan Thanh tra, giám sát, NHNN cho biết, tính đến tháng 6/2020, cơ bản các giải pháp xử lý nợ xấu đối với các TCTD đã được triển khai đồng bộ giúp kiểm soát và phòng ngừa nợ xấu mới phát sinh.

Theo cập nhật tình hình nợ xấu, chất lượng tài sản thì nợ xấu nội bảng vẫn tiếp tục được duy trì ở mức dưới 2%. Tuy nợ xấu tiềm ẩn rủi ro có chiều hướng tăng cao do tác động của dịch COVID-19 vào tháng 3,4,5/2020 nhưng vẫn nằm trong vòng kiểm soát của các TCTD.

... nhưng đang tăng trở lại

Một trong những thông tin đáng lưu ý về công tác xử lý nợ xấu của hệ thống ngân hàng trong vài tháng trở lại đây là dưới tác động của dịch bệnh COVID-19 nhiều ngân hàng phát mãi tài sản đảm bảo là các dự án căn hộ, đất nền với giá trị lên tới hàng nghìn tỷ đồng ngày càng khó khăn, gần như dậm chân tại chỗ. Có những khoản nợ của BIDV rao tới lần thứ 27 vẫn ế ẩm không có người mua.

Để thấy nhất là việc BIDV đang chật vật tìm người mua 65 căn hộ tại chung cư The Era Town. 65 căn hộ này, BIDV đã rao bán đến lần thứ 3 chỉ trong vòng 5 tháng nhưng vẫn ế. Câu chuyện tương tự ở Sacombank, sau nhiều lần rao bán không thành, Sacombank đã giảm giá nhiều tài sản thanh lý nhưng cũng vẫn ế khách. Ví dụ như dự án Khu nhà ở cao tầng và khu vui chơi thể dục thể thao tiểu khu 3-khu dân cư Bình Trị Đông được Sacombank rao bán với giá khởi điểm 6.029 tỷ đồng, giảm hơn 600 tỷ đồng so với thời điểm rao bán trước đó.

Theo chuyên gia kinh tế Lê Minh Hoàng, với diễn biến thị trường như hiện nay, nhất là dịch COVID-19 kéo dài, các bất động sản thế chấp sẽ khó xử lý hơn bình thường.

“Bán đấu giá tài sản là cách tốt nhất để ngân hàng thu hồi khoản nợ của khách hàng. Tuy nhiên, việc thu hồi nợ của các ngân hàng hiện nay hết sức khó khăn. Các tài sản có giá trị lớn, từ 30 tỷ đồng trở lên, khó hút khách tham gia”, ông Hoàng nói.



Theo thống kê báo cáo tài chính quý 1/2020 của các ngân hàng cho thấy, tại nhiều ngân hàng, nợ nhóm 3, 4, 5 tăng mạnh, đẩy tỷ lệ nợ xấu tăng cao so với đầu năm.

Kienlongbank là ngân hàng có tỷ lệ nợ xấu tăng cao nhất khi giá trị nợ xấu tăng 5,7 lần lên 2.293 tỷ đồng, kéo tỷ lệ nợ xấu từ 1% lên 6,62%.

TPBank cũng là ngân hàng có nợ xấu tăng mạnh thêm 53% lên mức 1.884 tỷ đồng. Thay đổi chủ yếu tại nợ nghi ngờ (nhóm 4) tăng 61% lên 771 tỷ đồng.

Trong quý 1, nợ xấu nội bảng của Saigon bank đã tăng tới 95% lên 377 tỷ đồng, trong đó chủ yếu do nợ dưới tiêu chuẩn tăng mạnh.

Với ngân hàng Vietcombank, nợ xấu tính đến cuối tháng 3 tăng tới 387 tỷ so với hồi đầu năm lên mức 5.191 tỷ đồng. Một số ngân hàng khác cũng có tỷ lệ nợ xấu tăng cao trong quý 1 như: SeABank tăng từ 2,31% lên 2,34%; VIB tăng từ 1,96% lên 2,19%; BacABank tăng từ 0,69% lên 0,79%...

Theo ước tính của NHNN, nhiều khả năng nợ xấu năm nay sẽ vượt 3% nếu dịch bệnh diễn biến xấu. Cụ thể, theo kịch bản dịch được kiểm soát trong quý 1/2020, tỷ lệ nợ xấu ngân hàng sẽ ở mức 2,9 - 3,2% đến cuối quý 2 và từ 2,6 - 3,0% đến cuối năm.

Ngay từ đầu năm, NHNN đã đề ra mục tiêu đến năm 2020, tỷ lệ xử lý nợ xấu của toàn hệ thống ở mức 3% với điều kiện kinh tế vĩ mô ổn định, gia tăng sức chống chịu cho các tổ chức tín dụng trước “cú sốc” từ

kinh tế bên ngoài. Tuy nhiên, với sự bùng phát của dịch bệnh COVID-19, sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình xử lý nợ xấu cũ của các TCTD và làm phát sinh thêm nợ xấu mới trong thời gian tới.

Đứng dưới góc độ Cơ quan Thanh tra, giám sát của NHNN, ông Trần Đăng Phi cho biết sẽ tiếp tục có đánh giá cụ thể, tổng quan những trường nợ xấu phát sinh do tác động của dịch bệnh COVID-19. Mục tiêu là vẫn kiểm soát nợ xấu nội bảng dưới 2%.

Trước những lo ngại về nợ xấu tăng cao hậu dịch COVID-19, Thống đốc NHNN Lê Minh Hưng nhấn mạnh, mặc dù hết sức nỗ lực để hỗ trợ nền kinh tế nhưng ngân hàng kiên quyết không hạ chuẩn tín dụng. Cho đến thời điểm hiện tại, dư nợ dự kiến bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 đã lên tới 2 triệu tỷ đồng, chiếm khoảng 23% dư nợ toàn hệ thống.

Phó Thống đốc NHNN Nguyễn Thị Hồng cũng nhấn mạnh, sau khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và người dân sẽ tới khó khăn và vướng mắc của hệ thống ngân hàng. TCTD không chỉ là trung gian tài chính mà còn là doanh nghiệp phục vụ doanh nghiệp và người dân. Khi hoạt động kinh doanh của người dân, doanh nghiệp bị ngưng trệ, thu hẹp thì nguồn thu của ngân hàng bị ảnh hưởng, chất lượng tài sản đi xuống và kéo theo đó là nợ quá hạn, nợ xấu. Nhận thức rõ điều này, Thống đốc NHNN đã chỉ đạo các đơn vị trong NHNN phân tích kỹ lưỡng để đưa ra các kịch bản điều hành, giải pháp tháo gỡ khó khăn vừa đảm bảo điều hành ổn định kinh tế vĩ mô, tích cực thực hiện lộ trình tái cơ cấu và xử lý nợ xấu.

XU THẾ DỊCH CHUYỂN DÒNG VỐN ĐẦU TƯ - GIẢI PHÁP ĐỐI VỚI VIỆT NAM

TS. CÁN VĂN LỤC VÀ NHÓM TÁC GIẢ VIỆN ĐÀO TẠO & NGHIÊN CỨU BIDV

Bối cảnh và hình thái dịch chuyển

Kể từ năm 2018, căng thẳng thương mại Mỹ-Trung, xu hướng bảo hộ sản xuất trong nước... khiến dòng vốn đầu tư trên thế giới sụt giảm (trên 10% năm 2018 và 2019), đồng thời có sự dịch chuyển mạnh giữa các khu vực và quốc gia. Trong xu thế đó, các nước ASEAN, trong đó có Việt Nam đang nổi lên như là điểm đến tiềm năng, là điểm đến cho sự phân bổ lại dòng vốn đầu tư, đặc biệt là xu hướng dịch chuyển dòng vốn từ Trung Quốc. Theo Nomura Group (2019), kể từ đầu năm 2018 đến tháng 8/2019, đã có 56 doanh nghiệp quốc tế rời Trung Quốc sang sản xuất tại các nước khác; trong đó, có 26 doanh nghiệp chọn Việt Nam, 11 sang Đài Loan, 11 sang Thái Lan, 3 sang Ấn Độ... Theo Công ty tư vấn đầu tư A.T Kearney (2019), Trung Quốc đã xuống hạng, từ thứ 3 (năm 2017) xuống thứ 7 (2019) trong số các địa điểm đầu tư FDI tốt nhất thế giới (là mức thấp nhất từ trước đến nay); phản ánh sự suy giảm sức hấp dẫn của Trung Quốc đối với các nhà đầu tư, do chi phí nhân công tăng nhanh, tác động của căng thẳng thương mại Mỹ - Trung và năm nay là đại dịch Covid-19...

Kể từ tháng 8/2019 đến nay, Ấn Độ và Indonesia đã đẩy mạnh việc thu hút các tập đoàn quốc tế đang có kế hoạch dịch chuyển khỏi Trung Quốc. Đến nay, đã có nhiều thông tin về việc các nhà đầu tư có kế hoạch dịch chuyển đầu tư tới Ấn Độ và các nước khu vực Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam. Tuy nhiên, quá trình dịch chuyển sẽ không ngay lập tức, mà thường có lộ trình khoảng 2-5 năm, do các chuỗi cung ứng toàn cầu đã được hoàn thiện nên không thể nhanh chóng chuyển dịch. Ngoài ra, sự dịch chuyển này mang tính đa dạng hóa thị trường, chỉ chuyển dịch một phần chuỗi cung ứng chứ không phải là di dời toàn bộ khỏi Trung Quốc do đây vẫn là thị trường có quy mô rất lớn, vẫn là một điểm đến quan trọng do Trung Quốc có cơ sở hạ tầng, logistics, công nghiệp phụ trợ tốt, đội ngũ công nhân lành nghề, cũng như hệ sinh thái cung ứng công nghệ cao, đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng của Mỹ, châu Âu... và quy mô sản xuất lớn.

Đối với Việt Nam, trong năm 2019, vốn FDI đăng ký từ Trung Quốc tăng 17% so với năm trước, cao hơn so với mức tăng chung là 7,2%, và là mức tăng cao nhất

trong số các đối tác đầu tư lớn của Việt Nam (Hong Kong tăng 9,1%, Singapore tăng 6,4%, Hàn Quốc tăng 3,7%, Nhật Bản tăng 2,12%). Trong 5 tháng đầu năm 2020, một số tập đoàn đã lên kế hoạch dịch chuyển đầu tư đến Việt Nam. Cụ thể, theo Nikkei, Google có kế hoạch sản xuất smartphone giá rẻ (Pixel 4a) tại Việt Nam trong khi Microsoft dự định sản xuất notebook và máy tính để bàn trong quý II/2020 còn Apple sẽ sản xuất tai nghe không dây (AirPods) tại Việt Nam thay vì Trung Quốc (3-4 triệu đơn vị, tương đương 30% lượng sản phẩm AirPods). Hãng trò chơi điện tử Nintendo cũng đã chuyển một phần sản xuất máy chơi game Switch Lite sang Việt Nam...

Như vậy, có thể khẳng định xu thế dịch chuyển dòng vốn FDI đã và đang diễn ra, từ trước khi có đại dịch Covid-19. Hay nói cách khác, dịch Covid-19 là chất xúc tác khiến quá trình dịch chuyển này diễn ra nhanh hơn, quyết liệt hơn.

Lĩnh vực dịch chuyển

Trước đại dịch Covid-19, vốn FDI đầu tư vào Việt Nam, chủ yếu tập trung vào 3 lĩnh vực chính là: công nghiệp chế biến - chế tạo, kinh doanh bất động sản và bán buôn - bán lẻ - sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy (chiếm 81% tổng vốn đăng ký năm 2019).

Từ khi đại dịch Covid-19 xảy ra, các nhà đầu tư nước ngoài đã và đang dịch chuyển đầu tư, chủ yếu trong các lĩnh vực: (i) công nghệ thông tin, công nghệ cao (như Samsung, Apple...); (ii) thiết bị điện tử và phụ kiện (Panasonic...); (iii) logistics, thương mại điện tử (Alibaba...); (iv) hàng tiêu dùng, bán lẻ (Zara, H&M)...v.v.

Lý do dịch chuyển: Nguồn vốn FDI dịch chuyển mạnh từ Trung Quốc và vùng lãnh thổ sang các nước Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam, chủ yếu do 5 nguyên nhân chính:

- Né tránh rủi ro chiến tranh thương mại - công nghệ: Căng thẳng thương mại và công nghệ giữa Mỹ và Trung Quốc leo thang khiến các nhà đầu tư có xu hướng tìm kiếm một địa chỉ đầu tư sản xuất (định



hướng xuất khẩu) ổn định hơn, ít rủi ro hơn, đồng thời có thể tránh được việc áp thuế cao của Mỹ.

Tiếp tục đa dạng hóa chuỗi sản xuất (Chiến lược “Trung Quốc + 1”): Chiến lược “Trung Quốc + 1” ra đời hơn 10 năm qua do Trung Quốc đang mất dần những lợi thế thu hút FDI như chi phí nhân công tăng, các chính sách khuyến khích đầu tư dần bị xóa bỏ... Đồng thời, do các nước muốn giảm sự phụ thuộc vào Trung Quốc; do đó muốn tìm kiếm và dịch chuyển một phần sang địa điểm đầu tư mới, trong khi vẫn giữ và tận dụng các cơ sở đã đầu tư tại Trung Quốc, cũng như giảm thiểu tác động bởi những cú sốc khi xảy ra đứt gãy 1 khâu/mắt xích trong chuỗi.

Tận dụng cơ hội mới từ các thị trường tiềm năng (Ấn Độ, Indonesia, Việt Nam, Philippines...): trong số các nước hưởng lợi từ sự dịch chuyển đầu tư, Việt Nam được đánh giá là một điểm sáng về thu hút đầu tư do môi trường kinh doanh ngày càng được cải thiện, thị trường nội địa lớn, mức sống người dân ngày càng tăng; lợi thế tương đồng với Trung Quốc về văn hóa, chính trị, về vị trí địa lý, điểm giúp tiết giảm tối đa chi phí dịch chuyển sản xuất và vận duy trì mối liên hệ chặt chẽ với các cơ sở sản xuất hiện có tại Trung Quốc; sự hội nhập quốc tế sâu rộng của Việt Nam về kinh tế, thương mại, đối ngoại, văn hóa, giáo dục, KHKT...

Dịch Covid-19 thúc đẩy việc sắp xếp lại chuỗi sản xuất: dịch Covid-19 làm đứt gãy chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu, đồng thời cho thấy sự phụ thuộc lớn của chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu vào Trung Quốc. Do đó, các tập đoàn đa quốc gia muốn dịch chuyển đầu tư sang các nước châu Á khác như Indonesia, Malaysia, Ấn Độ, Việt Nam, Thái Lan, Philippines... Xu thế dịch chuyển dòng vốn FDI đã và đang diễn ra từ trước khi có đại dịch Covid-19; tuy nhiên, dịch Covid-19 là

chất xúc tác khiến quá trình dịch chuyển này diễn ra nhanh hơn, quyết liệt hơn.

Chính phủ 1 số nước như Mỹ, Nhật Bản... khuyến khích chuyển dịch chuỗi cung ứng: tháng 4/2020, Nhật Bản đã dành 2,2 tỷ USD trong gói cứu trợ kinh tế gần 1.000 tỷ USD để giúp các nhà sản xuất Nhật Bản chuyển chuỗi sản xuất ra khỏi Trung Quốc; đồng thời khởi động một chương trình trợ cấp trị giá 23,5 tỷ Yên (220 triệu USD), nhằm hỗ trợ các công ty đa dạng hóa chuỗi cung ứng tại các nước ASEAN. Đối với Mỹ, ngày 14/5/2020, Tổng thống Mỹ D. Trump đã ký sắc lệnh nhằm hỗ trợ các công ty Mỹ dịch chuyển sản xuất ra khỏi Trung Quốc. Các nhà lập pháp của Mỹ cũng đang soạn thảo dự thảo luật nhằm làm giảm sự phụ thuộc của Mỹ vào Trung Quốc, trong đó bao gồm ý tưởng thành lập một quỹ 25 tỷ USD để đầu tư vào các công ty muốn cải tổ mối quan hệ với Trung Quốc.

Nhà đầu tư ngoại muốn gì?

Nhà đầu tư ngoại đa số mong muốn một số yếu tố quan trọng sau: (i) Ổn định chính trị, môi trường pháp lý và kinh tế vĩ mô; (ii) Cơ chế, chính sách (về đất đai, thuế, lao động, điều hành kinh tế vĩ mô như tỷ giá, lãi suất)... cần đảm bảo tính nhất quán, ít thay đổi, có thể dự báo được; (iii) Thông tin công khai, minh bạch, dễ tiếp cận, dễ tra cứu và cũng là để góp phần giảm thiểu cơ hội tham nhũng; (iv) Thủ tục hành chính đơn giản, gọn nhẹ, ra quyết định nhanh chóng vừa là giúp giảm chi phí hành chính, vừa là giảm chi phí cơ hội (thủ tục phiền hà có thể làm mất cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp); (v) Cơ sở hạ tầng đồng bộ (khu công nghiệp và các dịch vụ đi kèm, điện, nước, giao thông vận tải, thông tin, logistics...); (vi) Nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao, công nhân có tay nghề; (vii) Công nghiệp hỗ trợ, phụ trợ nội địa phát triển.

Các nước đã làm gì để tranh thủ thu hút FDI?

Qua nghiên cứu các công bố chính sách thu hút FDI gần đây của một số nước trong khu vực; có thể thấy Chính phủ các nước đang chủ yếu dùng 5 công cụ: (i) thuế (như Indonesia có kế hoạch giảm thuế TNDN từ 25% về mức 23% năm 2021; Ấn Độ miễn thuế từ 4-10 năm cho các dự án đầu tư trong 1 số lĩnh vực ưu tiên); (ii) đất đai (Indonesia cam kết dành 400ha cho các nhà đầu tư; Ấn Độ cam kết dành ra quỹ đất rộng 461ha nhằm thu hút DN rời khỏi Trung Quốc và đã chọn ra 10 ngành chủ chốt để tập trung thúc đẩy sản xuất và chỉ thị đại sứ quán Ấn Độ ở các nước tiếp cận những công ty đang tìm nơi đầu tư...); (iii) cam kết giữa các nhà lãnh đạo cấp cao về cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh (như Indonesia); (iv) cung cấp gói hỗ trợ đào tạo công nhân lành nghề (Thái Lan); và (v) có biện pháp tăng rào cản nhằm ngăn chặn tình trạng đầu tư rút trong 1 số lĩnh vực (Mỹ, Nhật Bản, EU, Anh, Úc...).

Một số giải pháp đối với Việt Nam

Việc dịch chuyển đầu tư đã và đang diễn ra, và Việt Nam đang được đánh giá là một trong những quốc gia hấp dẫn thu hút sự dịch chuyển. Tuy nhiên, để tạo lợi thế và cạnh tranh với các nước trong khu vực trong thu hút vốn FDI này, Việt Nam cần thực hiện một số giải pháp như sau:

1. Về ngắn hạn (năm 2020):

Tiếp tục kiểm soát tốt dịch bệnh, xây dựng kịch bản có làn sóng Covid-19 thứ hai;

Sớm xây dựng và công bố chính sách thu hút dịch chuyển dòng vốn đầu tư; trong đó, cần nêu rõ lĩnh vực ưu tiên, địa phương ưu tiên (gắn với quy hoạch tổng thể, tránh cạnh tranh không lành mạnh giữa các địa phương);

Rà soát toàn bộ các khu công nghiệp (KCN): các KCN cần ưu tiên mở rộng/ xây mới, các KCN cần thu hẹp, thu lại; công bố danh sách các KCN có quỹ đất sạch, CSHT sẵn sàng...v.v.;

Rà soát, cập nhật, điều chỉnh phù hợp phân cấp phê duyệt đầu tư, tinh gọn qui trình, thủ tục về đầu tư nước ngoài, gắn với đẩy mạnh cải cách TTHC một cách thực chất; công bố qui định, qui trình một cách công khai, minh bạch;

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện chiến lược, hành lang pháp lý cho phát triển kinh tế số, mô hình kinh doanh mới gắn với công nghệ số (lĩnh vực NĐT nước ngoài rất quan tâm);

Có chính sách, gói hỗ trợ đào tạo nhân lực có tay nghề (nguồn tài trợ từ cả Trung ương và địa phương);

Khẩn trương có biện pháp ngăn ngừa hình thức đầu tư rút, đầu tư chui hoặc núp bóng (gắn với yêu cầu an ninh, quốc phòng và bất động sản);

Tăng cường gặp gỡ trực tiếp giữa Lãnh đạo Chính phủ, bộ ngành, địa phương với các NĐT lớn để nắm rõ nhu cầu, tháo gỡ vướng mắc nhanh chóng; sớm vận hành hiệu quả Tổ công tác đặc biệt.

2. Về trung và dài hạn:

Duy trì sự ổn định môi trường vĩ mô, nâng cao năng lực chống chịu của nền kinh tế đối với các cú sốc từ bên ngoài (nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia và DN, phát triển thị trường trong nước; tăng dự trữ ngoại hối, phát triển hệ thống tài chính, kiểm soát nợ xấu...) và luôn đảm bảo tính nhất quán, tính ổn định và tính phù hợp của các cơ chế, chính sách, nhất là các chính sách về đất đai, thuế, lao động, điều hành kinh tế vĩ mô (tỷ giá, lãi suất)... để các nhà đầu tư đầu tư nước ngoài yên tâm xây dựng kế hoạch đầu tư dài hạn tại Việt Nam;

Có chiến lược dài hạn về cải thiện mạnh mẽ, thực chất môi trường đầu tư

kinh doanh, từ đó có lộ trình thực hiện từng năm (thay vì làm từng năm như hiện nay); tiếp tục đẩy mạnh cải thiện mạnh mẽ, thực chất môi trường đầu tư - kinh doanh; đảm bảo yếu tố công khai, minh bạch; thủ tục hành chính cần được tiếp tục đơn giản hóa, thuận tiện, hiệu quả...;

Đẩy mạnh đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng đồng bộ (KCN, điện, nước, hạ tầng GTVT, thông tin, logistics, dịch vụ đi kèm KCN...) và quyết tâm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo đánh giá và khuyến nghị của Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF) năm 2019;

Đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế, thu hút đầu tư mạnh mẽ hơn vào cả 3 lĩnh vực (công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ); thúc đẩy phát triển nhanh hơn công nghiệp hỗ trợ, phục vụ nhà đầu tư, doanh nghiệp hoạt động theo chuỗi trong và ngoài nước;

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết 58/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030.

NAM HOI AN CITY

CHU LAI LAND

PHỐ TÂY
giữa lòng Di Sản

KHU ĐÔ THỊ
NAM HÔI AN CITY

SÀN GIAO DỊCH BĐS CHULAILAND

TẦNG 4, FVG PALACE

388 TRẦN HƯNG ĐẠO, Q. SƠN TRÀ, TP ĐÀ NẴNG

HOTLINE: 0905 109 968

www.namhoiancity.com www.chulailand.com.vn

Vietcombank: SẼ MỞ RỘNG QUY MÔ CÁC GÓI ƯU ĐÃI

THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG CỦA CHÍNH PHỦ VÀ CHỈ ĐẠO CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC, NGAY TỪ GIỮA THÁNG 2/2020, NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VIETCOMBANK) ĐÃ TRIỂN KHAI HÀNG LOẠT CÁC GIẢI PHÁP HỖ TRỢ DÀNH CHO KHÁCH HÀNG NHƯ CHỦ ĐỘNG GIẢM LÃI SUẤT CHO VAY ĐỐI VỚI CÁC KHÁCH HÀNG BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI DỊCH COVID 19 MÀ KHÔNG CẦN KHÁCH HÀNG CÓ VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ.

MAI LAN



Hiện tại, ngân hàng đang triển khai các chương trình cho vay mới với lãi suất rất ưu đãi, chỉ từ 4,5- 5%/năm. Trước ảnh hưởng ngày càng phức tạp của dịch Covid-19, kể từ ngày 15/04/2020, Vietcombank đã tiếp tục giảm đồng loạt lãi suất tiền vay đợt 2 với tổng số khách hàng được giảm là 90.000 khách hàng, quy mô tín dụng lên đến 300 ngàn tỷ đồng, chiếm gần 50% dư nợ hiện hữu tại Vietcombank.

Cụ thể, Vietcombank giảm tới 10% số tiền lãi phải trả ngân hàng cho các khách hàng bị ảnh hưởng trực tiếp bởi dịch Covid-19. Thời gian giảm lãi suất từ ngày 15/04 - 30/09/2020; Giảm 5% số tiền lãi phải trả ngân hàng các khách hàng bị ảnh hưởng gián tiếp bởi dịch Covid-19. Thời gian giảm lãi suất từ ngày 15/04 - 30/6/2020. Cùng với đợt giảm lãi suất trên diện rộng nói trên, dự kiến lợi nhuận của Vietcombank chia sẻ cho khách hàng trên 2.240 tỷ đồng.

Với tình hình dịch bệnh diễn biến nhanh và phức tạp, VCB đã chủ động triển khai chính sách giảm lãi đồng loạt 10% cho các khách hàng ảnh hưởng trực tiếp và 5% cho các khách hàng ảnh hưởng gián tiếp mà khách hàng không cần bất cứ thủ tục giấy tờ, hồ sơ chứng minh. Như vậy, các khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 tại VCB đã được hưởng hỗ trợ lãi suất theo chính sách tự động tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho khách hàng. Bên cạnh đó, ngay khi NHNN ban hành Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 13/03/2020, VCB đã kịp thời ban hành các văn bản nội bộ hướng dẫn các Chi nhánh triển khai hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19, đồng thời tích cực truyền thông đến các khách hàng (qua website nội bộ, truyền thông trực tiếp qua các chi nhánh...).

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, VCB cũng như các khách hàng gặp vướng mắc do chưa xác định được thời điểm Thủ tướng Chính phủ công bố hết dịch Covid-19, từ đó dẫn đến khó khăn trong việc xác định số dư nợ gốc và/hoặc lãi được cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ cũng như thẩm định tính khả thi của phương án cơ cấu nợ, đảm bảo khả

năng trả nợ đầy đủ sau cơ cấu. VCB đã báo cáo NHNN vướng mắc nêu trên, đề nghị NHNN xem xét hướng dẫn cụ thể để thống nhất giữa các TCTD trong quá trình triển khai thực hiện.

Dịch Covid-19 bùng phát đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp thuộc hầu hết các lĩnh vực, ngành nghề do chuỗi cung ứng bị đứt gãy, nhu cầu sụt giảm mạnh. Điều đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng trả nợ của khách hàng. Số khách hàng doanh nghiệp, cá nhân đang gặp khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid - 19 khá lớn.

Đến thời điểm hiện tại, hầu hết các ngân hàng đều đã lên kịch bản đối phó với Covid-19, từ lạc quan đến tiêu cực. Tuy nhiên, có thể nói ngay cả trong kịch bản lạc quan nhất, nợ xấu vẫn sẽ gia tăng. Đáng nói là khác với trước đây, lần này nợ xấu có thể phát sinh cả từ các khách hàng trước dịch Covid-19 được các ngân hàng đánh giá tốt. Thông tư 01 ban hành đã góp phần hạn chế nợ xấu, nhưng xét về bản chất việc giữ nguyên nhóm nợ đối với khách hàng bị ảnh hưởng chỉ tạm thời không phát sinh nợ xấu, nhưng không làm giảm rủi ro tiềm ẩn đối với nợ xấu.

Để giảm áp lực nợ xấu, Vietcombank đã chủ động đưa ra nhiều giải pháp hỗ trợ, đồng hành với doanh nghiệp, như giảm lãi suất đồng loạt các khách hàng, giãn, hoãn nợ, cơ cấu lại nợ... kịp thời cho các doanh nghiệp nhất là doanh nghiệp bị sụt mạnh để doanh nghiệp không rơi vào nhóm nợ xấu. Mục đích của Vietcombank là giúp các doanh nghiệp có thể ổn định hoạt động kinh doanh một cách sớm nhất, dòng tiền doanh nghiệp cũng như ngân hàng không bị ảnh hưởng, hạn chế nợ xấu mới phát sinh.

Thời gian tới, Vietcombank sẽ tiếp tục giảm lãi suất đối với các gói chương trình đang triển khai. Chính sách giảm lãi suất trên diện rộng đợt 2 vẫn đang được duy trì dự kiến đến hết 30/09/2020, tùy thuộc mức độ ảnh hưởng của dịch Covid-19 mà sẽ mở rộng quy mô các gói ưu đãi hoặc đưa thêm các chính sách mới hỗ trợ cho các đối tượng khách hàng khác nhau.

LienVietPostBank:

VỮNG TIN TIẾN BƯỚC

■ TRƯỚC GIAI ĐOẠN MỚI VỚI NHIỀU THÁCH THỨC PHÍA TRƯỚC, MỤC TIÊU ĐƯỢC BAN LÃNH ĐẠO LIENVIETPOSTBANK ĐẶT RA LÀ VƯỢT QUA CÁC KHÓ KHĂN ĐỂ TIẾP TỤC TĂNG TRƯỞNG HIỆU QUẢ, BỀN VỮNG.

HỒNG DUNG

2019: tiếp tục củng cố nền tảng, kinh doanh khởi sắc

Bức tranh kinh doanh năm 2019 của LienVietPostBank nổi bật với một loạt điểm sáng về lợi nhuận, tổng tài sản, tín dụng, huy động và nguồn thu dịch vụ. Những điểm sáng này cho thấy tính đúng đắn của chiến lược xây dựng nền tảng để phát triển bền vững mà Ngân hàng đã theo đuổi trong nhiều năm vừa qua.

Cụ thể, lợi nhuận trước thuế của LienVietPostBank năm 2019 đạt 2.039 tỷ đồng, tăng 68,1% so với mức 1.213 tỷ đồng của năm 2018 và vượt mức kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua. Đây là mức tăng trưởng lợi nhuận cao sau thời gian tăng cường đầu tư, mở rộng mạng lưới và chuyển đổi mô hình hoạt động.

Đồng thời, tổng tài sản tại ngày 31/12/2019 của Ngân hàng ở con số 202 nghìn tỷ đồng, đạt 106% kế hoạch năm và tăng 15,4% so với mức 175 nghìn tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2018. Với thế mạnh này, LienVietPostBank tiếp tục là một trong số các ngân hàng có quy mô tổng tài sản lớn trong hệ thống ngân hàng thương mại cổ phần. Dư nợ thị trường 1 của LienVietPostBank đến 31/12/2019 đạt 140,9 nghìn tỷ đồng, tăng gần 20.000 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm do LienVietPostBank đã tận dụng được lợi thế mạng lưới rộng khắp, để triển khai các sản phẩm tín dụng phục vụ khách hàng ở tất cả 63 tỉnh, thành phố. Đồng thời Ngân hàng vẫn kiểm soát mức độ tăng trưởng theo giới hạn cho phép của NHNN, đảm bảo tính tuân thủ cao trong hoạt động Ngân hàng.

Năm 2019, LienVietPostBank tiếp tục duy trì nguồn huy động ổn định từ dân cư và các doanh nghiệp, tổ chức, tập đoàn kinh tế. Huy động vốn đến 31/12/2019 đạt 166,2 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng xấp xỉ 20% so với thời điểm đầu năm đạt 101% so với kế hoạch năm. Năm 2019 cũng là năm Ngân hàng có sự chuyển biến rõ nét về việc cơ cấu lại hoạt động theo hướng tăng tỷ trọng nguồn thu phí dịch vụ, hạn chế mức độ phụ thuộc vào tín dụng. Đồng thời LienVietPostBank cũng là ngân hàng luôn

thực hiện nghiêm túc các quy định, tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn theo yêu cầu của NHNN.

Những kết quả kinh doanh tích cực nêu trên là do công tác quản trị điều hành luôn được Ban Lãnh đạo Ngân hàng chú trọng, kịp thời bổ sung, hoàn thiện nhằm quản lý hoạt động Ngân hàng an toàn và hiệu quả. LienVietPostBank là một trong số những ngân hàng được áp dụng Thông tư 41/2016/TT-NHNN về tỷ lệ an toàn vốn (Basel II) trước thời hạn. Điều này thể hiện quyết tâm của Ban Lãnh đạo Ngân hàng và các Đơn vị nghiệp vụ trong việc đảm bảo đáp ứng các quy định của NHNN cũng như chuyển đổi quy trình, văn hóa quản trị nội bộ theo chuẩn mực quốc tế. LienVietPostBank đã quyết liệt xây dựng và triển khai những kế hoạch về vốn, cải thiện cơ cấu tổng tài sản, nâng cao, hoàn chỉnh các quy trình quy định về kiểm soát nội bộ nhằm đáp ứng các quy định chặt chẽ về vốn, quản trị rủi ro và các yêu cầu về đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin hiện đại.

“Việc kiểm soát chất lượng tín dụng, công tác đôn đốc, thu hồi nợ xấu được triển khai quyết liệt với nhiều biện pháp đồng bộ. Tình hình nợ xấu luôn được kiểm soát ở mức thấp so với mức chung của toàn hệ thống”, một lãnh đạo cao cấp LienVietPostBank chia sẻ.

Trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt, bên cạnh phát triển, cải tiến các sản phẩm thế mạnh truyền thống để đáp ứng nhu cầu của khách hàng, LienVietPostBank luôn chú trọng phát triển các sản phẩm, gói sản phẩm đặc thù để tận dụng lợi thế mạng lưới và phù hợp với định hướng bán lẻ. Song song với đó, trong năm 2019, Ngân hàng hoàn thành nâng cấp 147 phòng giao dịch, nâng tổng số Chi nhánh, Phòng Giao dịch lên con số gần 540, là ngân hàng thương mại cổ phần có mạng lưới lớn nhất tại Việt Nam.

2020: vượt thách thức, phát triển bền vững

Trước các biến động chưa từng có về kinh tế xã hội vào nửa đầu năm 2020 cũng như suy thoái kinh tế toàn cầu và đại dịch Covid-19, cùng với sự vào cuộc



của hệ thống Chính trị và các DN, hệ thống ngân hàng Việt Nam đã tích cực thực hiện, triển khai hàng loạt các giải pháp để hỗ trợ nền kinh tế cùng vượt qua khó khăn. Theo đó, lĩnh vực tài ngân hàng bắt đầu chứng kiến doanh thu giảm nhẹ trong quý I/2020 (-2%) so với cùng kỳ, vì đây là lĩnh vực chịu tác động gián tiếp nhiều hơn và có độ trễ (khách hàng khi khó khăn, bắt đầu giảm sử dụng các dịch vụ, hấp thụ vốn kém và nợ xấu có nguy cơ tăng mạnh) và được nhà đầu tư đánh giá tiềm ẩn rủi ro cao, khiến giá cổ phiếu giảm mạnh (trên 20%) so với đầu năm.

Cụ thể, đối với ngành ngân hàng, khó khăn chung của nền kinh tế đã ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu tín dụng của khách hàng (hết quý I/2020, tín dụng tăng 1,3% thấp hơn nhiều so với mức tăng 3,2% cùng kỳ năm 2019, theo NHNN) làm sụt giảm doanh thu, cũng như tăng rủi ro về nợ xấu do khách hàng gặp khó khăn và thực hiện cho vay ưu đãi hơn nhằm ứng cứu khách hàng. Ngoài ra, việc giãn, hoãn nợ và giảm lãi, phí cũng sẽ làm giảm doanh thu, lợi nhuận của các ngân hàng; khiến giá cổ phiếu ngân hàng giảm mạnh (-22,4%) so với đầu năm.

Để hiện thực hóa chiến lược trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu tại Việt Nam, LienVietPostBank chú trọng nâng cao năng lực tài chính cả về quy mô và chất lượng, bảo đảm an toàn hoạt động kinh doanh, nhanh nhạy điều chỉnh theo diễn biến thị trường song hành với việc đáp ứng các chuẩn mực về quản trị và an toàn hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và tiệm cận với tiêu chuẩn quốc tế.

Trong giai đoạn này, LienVietPostBank tiếp tục hoàn thành việc nâng cấp, mở mới các Chi nhánh/Phòng Giao dịch phủ tới các quận huyện trên cả nước, đồng thời đầu tư nền tảng công nghệ, phát triển các kênh giao dịch Ngân hàng số để tiếp tục duy trì lợi thế mạng lưới giao dịch trong top lớn nhất của hệ thống các ngân hàng thương mại tại Việt Nam. Đi cùng với đó, Ngân hàng chú trọng phát triển các gói sản phẩm dịch vụ được thiết kế chuyên biệt, phù hợp với từng khu vực địa lý, từng phân khúc khách hàng. Thúc đẩy hoạt động dịch vụ, cơ cấu lại danh mục tín dụng, đẩy mạnh bán lẻ trên hệ thống phòng giao dịch, đặc biệt tập trung nhóm khách hàng nông nghiệp nông thôn, sản xuất kinh doanh thuộc các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ và NHNN. “LienVietPostBank tạo điều kiện cho người dân - đặc biệt những người ở nông thôn, vùng sâu vùng xa có cơ hội tiếp cận dịch vụ ngân hàng - tài chính hiện đại, qua đó từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần đẩy lùi nạn tín dụng đen. Mặt khác chúng tôi đánh giá, đây là phân khúc ít rủi ro và còn nhiều tiềm năng phát triển bền vững trong tương lai”, ông Phạm Doãn Sơn - Phó Chủ tịch thường trực kiêm Tổng Giám đốc Ngân hàng chia sẻ.

Để đảm bảo chất lượng tài sản, LienVietPostBank sẽ tăng cường kiểm soát nợ xấu, quyết liệt thu hồi nợ nội bảng, nợ đã bán cho Công ty Quản lý Tài sản của các Tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC), đẩy mạnh xử lý nợ xấu bằng nhiều biện pháp như xử lý tài sản thu giữ, khởi kiện, thi hành án, đảm bảo duy trì nợ xấu ở mức thấp, tăng cường công tác quản trị rủi ro, cải thiện mạnh mẽ hiệu quả kinh doanh...

ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA, SHB HỢP TÁC TOÀN DIỆN VỚI VINASME

■ NGÀY 10/06/2020, NGÂN HÀNG SÀI GÒN - HÀ NỘI (SHB) VÀ HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA VIỆT NAM (VINASME) ĐÃ KÝ KẾT THỎA THUẬN HỢP TÁC TOÀN DIỆN NHẪM MỤC ĐÍCH HỖ TRỢ CÁC DOANH NGHIỆP HỘI VIÊN CỦA VINASME NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH, TIẾP CẬN NGUỒN VỐN VÀ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN VAY CÓ HIỆU QUẢ.

AN BÌNH



Thông qua thỏa thuận hợp tác toàn diện, SHB và VINASME cam kết hợp tác chặt chẽ trong việc cung ứng các giải pháp nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp hội viên của VINASME phát triển; tổ chức các chương trình về xúc tiến thương mại; phối hợp khảo sát nhu cầu hội viên của VINASME tại từng địa phương để SHB có thể xây dựng chính sách, sản phẩm, dịch vụ phù hợp nhất với từng hội viên theo đặc điểm ngành nghề, địa bàn; triển khai chương trình hỗ trợ các hội viên của VINASME tiếp cận nguồn vốn của ngân hàng; phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn, hội thảo đào tạo nâng cao năng lực hoạt động của doanh nghiệp,

hướng tới xây dựng cộng đồng DNNVV vững chắc, minh bạch và lành mạnh...

Tại buổi ký kết thỏa thuận, ông Nguyễn Văn Thân - Chủ tịch VINASME phát biểu: “Là tổ chức cấp quốc gia, đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp của cả nước, VINASME luôn nỗ lực đẩy mạnh công tác hỗ trợ doanh nghiệp Hội viên trong việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng với lãi suất ưu đãi nhằm giúp Hội viên vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất, phát triển bền vững. Thông qua hợp tác lần này VINASME đặt kỳ vọng sẽ tạo ra nhiều cơ hội để khai thác nhiều hơn, có hiệu quả hơn thế mạnh của mỗi bên, do đó, sẽ đáp ứng tốt

hơn nhu cầu về vốn cũng như cung cấp các dịch vụ tư vấn cho các DNNVV, mở ra nhiều cơ hội để các doanh nghiệp hiện thực hóa các ý tưởng, mở rộng cơ sở sản xuất kinh doanh, đa dạng sản phẩm dịch vụ, từ đó tăng trưởng lợi nhuận, góp phần thúc đẩy nền kinh tế đất nước”.

Tham dự buổi lễ, ông Đỗ Quang Hiến, Chủ tịch HĐQT SHB cho biết: “Doanh nghiệp nhỏ và vừa luôn chiếm tỷ trọng lớn, là đặc trưng của mọi nền kinh tế, không riêng ở Việt Nam. Thông qua việc hợp tác toàn diện với Hiệp hội DNNVV, SHB mong muốn nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai các hoạt động, đáp ứng theo quy mô phát triển của các DNNVV. SHB và Hiệp hội sẽ hợp tác chặt chẽ, triển khai các chương trình cụ thể, gắn kết các hoạt động thiết thực, có hiệu quả góp phần thúc đẩy phát triển cả vừa chất và lượng của doanh nghiệp Việt Nam. Tới đây, SHB và VINASME có những kế hoạch hành động giữa các nhóm ngành, lĩnh vực tại khắp các tỉnh thành, tổ chức các tọa đàm, các chuyên đề; các chương trình xúc tiến thương mại và đầu tư giữa ngân hàng và VINASME, các doanh nghiệp Hội viên; giữa các khách hàng của ngân hàng với các doanh nghiệp Hội viên. Chính vì vậy việc hợp tác với Hiệp hội DNNVV tiếp tục là một sự kiện quan trọng của SHB trong tiến trình hiện thực hóa cam kết luôn đồng hành cùng DNNVV”.

Chủ tịch HĐQT SHB chia sẻ thêm trong nhiều năm gần đây, SHB đã dành nhiều nguồn lực hỗ trợ cho phân khúc DNNVV: từ cải tiến, đơn giản hóa quy trình thủ tục tạo điều kiện DNNVV tiếp cận nguồn vốn ngân hàng thuận lợi hơn đến triển khai nhiều sản phẩm tài trợ chuỗi giá trị để nâng cao khả năng cạnh tranh cho các sản phẩm, hình thành các chuỗi liên kết giá trị, tạo dựng thương hiệu Việt Nam trên thị trường quốc tế... Bên cạnh đó, SHB kết hợp với các doanh nghiệp lớn, các doanh nghiệp Top đầu chuỗi giá trị ngành theo định hướng kinh doanh của SHB để hỗ trợ các DNNVV về thông tin thị trường, về kênh phân phối, vốn và giải pháp công nghệ, đào tạo hướng dẫn, nâng cao quản trị các DN Start-up, DN siêu nhỏ, DNNVV...

Ngay sau lễ ký kết, trong tháng 7 và tháng 8/2020, SHB và VINASME sẽ tiến hành tổ chức hội nghị khách hàng tại Hải Phòng và Quảng Ninh nhằm cung cấp giải pháp nâng cao khả năng tiếp cận vốn ngân hàng dành cho DNNVV; Giới thiệu về các sản phẩm cơ chế chính sách tín dụng cho DNNVV của SHB; đồng thời giới thiệu Chương trình hỗ trợ DN xuất khẩu qua sàn giao dịch thương mại điện tử Amazon.

Trước đó, SHB và Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEDF) ký Hợp đồng khung cho vay gián tiếp; nguồn vốn hỗ trợ sẽ dành cho SME khởi nghiệp sáng tạo, SME tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi

giá trị với lãi suất ưu đãi... Trong thời gian qua, SHB đã tổ chức các hội thảo, tăng cường chia sẻ các quy định mới của pháp luật liên quan, thông tin dự án và phương án vay phù hợp với từng địa bàn, vùng miền, giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận sản phẩm; tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng bán hàng, kỹ năng nghiệp vụ, nâng cao năng lực của cán bộ nhân viên, là nền tảng giúp các cán bộ ngân hàng có thể tư vấn trực tiếp cho các DNNVV về quản lý doanh nghiệp, phương án kinh doanh, thông tin ngành nghề...

Đồng thời, SHB tích cực phối hợp chặt chẽ với Trung ương Hội và các Hiệp hội Doanh nghiệp địa phương, Quỹ Phát triển DNNVV các hiệp hội, tổ chức khác trong và ngoài nước, tổ chức nhiều chương trình đối thoại, kết nối và gặp gỡ trực tiếp các doanh nghiệp có nhu cầu vốn vay. Đặc biệt, trong năm 2020, SHB đẩy mạnh hoạt động tại các “Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu thông qua thương mại điện tử” tại chi nhánh lớn của SHB trên toàn quốc mà bước đầu là hai trung tâm đã được mở tại CN Thăng Long (Hà Nội) và CN Sài Gòn (Tp.HCM). SHB cũng sẽ đưa vào triển khai các gói sản phẩm, dịch vụ tiện ích dành riêng cho các khách hàng cá nhân và doanh nghiệp quan tâm tới việc bán hàng qua hệ thống Amazon - mà ở đó, sản phẩm của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, với thương hiệu của Việt Nam sẽ có cơ hội đến được với hơn 300 triệu tài khoản người tiêu dùng thế giới. Đây là sự khác biệt mà SHB - ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam hỗ trợ đào tạo, tư vấn quy trình, kết nối, cung cấp dịch vụ cho các khách hàng tiếp cận với sàn giao dịch thương mại điện tử Amazon.

Bên cạnh đó, SHB đã liên tiếp triển khai các chương trình tín dụng ưu đãi lãi suất dành cho các doanh nghiệp với hạn mức lên đến hàng chục ngàn tỷ đồng. Ngoài ra, dựa trên nhu cầu của từng đối tượng khách hàng, SHB xây dựng các sáng kiến và giải pháp tài chính đồng bộ, trọn gói như: dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm khách hàng và thị trường đầu ra để tăng hiệu quả kinh doanh, lợi nhuận và khả năng trả nợ, hỗ trợ tái cơ cấu nợ, tái cấu trúc doanh nghiệp...

SHB hiện đứng trong Top 5 Ngân hàng TMCP lớn nhất Việt Nam, Top 10 Ngân hàng Thương mại uy tín nhất Việt Nam; Top 1.000 ngân hàng toàn cầu và là 1 trong 16 tổ chức tín dụng có tầm ảnh hưởng quan trọng trong hệ thống ngân hàng Việt Nam... Tính đến 31/03/2020, SHB có tổng tài sản đạt gần 369.000 tỷ đồng. Vốn điều lệ hiện nay đạt hơn 17.550 tỷ đồng. Vốn tự có đạt gần 34.000 tỷ đồng. SHB đã phát triển mạnh mẽ với hơn 8.500 cán bộ nhân viên đang làm việc tại 530 điểm giao dịch trong và ngoài nước, phục vụ hơn 4 triệu khách hàng cá nhân, doanh nghiệp và kết nối tới 400 ngân hàng đại lý trên khắp các châu lục.

HDBank:

TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG, CHUYỂN ĐỔI SỐ, CHẤT LƯỢNG TÀI SẢN, AN TOÀN HOẠT ĐỘNG

■ NGÀY 13/6/2020, NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TP HỒ CHÍ MINH (HOSE: HDB) ĐÃ TỔ CHỨC THÀNH CÔNG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN (ĐHĐCĐ) 2020. TẠI ĐẠI HỘI, TOÀN BỘ CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT) BAO GỒM CHIA CỔ TỨC VÀ CỔ PHIẾU THƯỜNG NĂM 2019 TỔNG CỘNG 65% ĐÃ ĐƯỢC 323 CỔ ĐÔNG ĐẠI DIỆN CHO GẦN 7000 CỔ ĐÔNG CỦA NGÂN HÀNG THÔNG QUA VỚI SỰ ĐỒNG THUẬN NHẤT TRÍ CAO.

HOA LINH

Theo báo cáo của HĐQT tại Đại hội, năm 2019 HDBank ghi nhận hầu hết các chỉ tiêu kinh doanh tăng trưởng tích cực so với cùng kỳ 2018. Hầu hết chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra, cụ thể, tổng tài sản HDBank đạt 229.477 tỷ đồng, tăng 6,2% so với năm 2018.

Lợi nhuận trước thuế đạt 5.018 tỷ đồng, tăng 25,3% so với năm 2018. Tổng dư nợ tín dụng đạt 153.004 tỷ đồng, tăng 18% so với năm 2018, trong đó mảng tín dụng Xanh thể hiện vai trò tiên phong của HDBank hiện nay. Tổng huy động vốn đạt 203.869 tỷ đồng. HDBank tiếp tục giữ được chất lượng tài sản



vượt trội, tỷ lệ nợ xấu thuộc nhóm thấp nhất toàn ngành với 1,36% bao gồm tài chính tiêu dùng, trong đó nợ xấu riêng lẻ ngân hàng chỉ 0,98%.

Đến cuối năm 2019, quy mô hoạt động của HDBank đã được mở rộng lên tới 286 điểm giao dịch, cùng với đó là ngân hàng có mạng lưới điểm giao dịch tài chính phủ rộng khắp cả nước với hơn 17.000 điểm giao dịch tài chính. Số lượng CBCNV đạt hơn 14.500 người.

ĐHĐCĐ HDBank đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu chính: Tổng tài sản đạt 305.372 tỷ đồng, tăng 33% so với 2019; huy động vốn đạt 275.246 tỷ đồng, tăng 35%; dư nợ tín dụng lên 177.970 tỷ đồng. Theo đó, HDBank đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế tăng 13% so với 2019. Các hệ số khả năng sinh lời ROA và ROE sẽ tiếp tục được giữ mức cao, lần lượt 1,69% và 20,02%.

Với HDSAISON, với kế hoạch chuyển đổi toàn công ty TNHH sang công ty cổ phần, tiếp tục phát triển quy mô.

Bên cạnh tăng trưởng tín dụng, HDBank chú trọng tăng thu nhập dịch vụ, ngân hàng số, các sản phẩm bán chéo tới khách hàng các đơn vị trong hệ sinh thái và đối tác chiến lược; cung cấp sản phẩm dịch vụ mới cho khách hàng.

ĐHĐCĐ HDBank 2020 đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư vốn cổ phần. Theo đó, cổ đông HDBank sẽ được nhận gồm 50% cổ tức bằng cổ phiếu và 15% cổ phiếu thưởng, tổng cộng lên tới 65%.

HDBank cũng xác định 2020 là năm đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ trên nền tảng Big Data đồng thời thực hiện số hóa quy trình, kênh phân phối, sản phẩm dịch vụ và toàn bộ hoạt động ngân hàng, là một bước đổi mới quyết định trong điều kiện thế giới bước vào giai đoạn về kiểm soát dịch bệnh Covid-19 và phục hồi kinh tế, bình thường mới đời sống xã hội.

SeABank:

TUNG NHIỀU GIẢI PHÁP HỖ TRỢ KHÁCH HÀNG THỜI COVID-19

■ LÃI SUẤT VAY ƯU ĐÃI CHỈ TỪ 7,8%/NĂM, MIỄN LÃI CHẬM TRẢ LÃI, GIẢM TỚI 50% MỨC PHÍ PHẠT TRẢ NỢ TRƯỚC HẠN, MIỄN PHÍ CHUYỂN TIỀN, CỘNG THÊM LÃI SUẤT KHI GỬI TIẾT KIỆM ONLINE..., ĐÂY LÀ NHỮNG GIẢI PHÁP MÀ SEABANK ĐÃ VÀ ĐANG TRIỂN KHAI NHẪM HỖ TRỢ KHÁCH HÀNG GIẢM THIỂU KHÓ KHĂN TRONG MÙA DỊCH COVID-19.

HÀ THU

Dịch Covid-19 đã tác động không nhỏ đến sinh hoạt hàng ngày cũng như kế hoạch làm ăn, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp trên khắp cả nước, từ đó ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của nền kinh tế. Theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/2/2020 về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 1/2020, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư 01/2020/TT-NHNN nhằm kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân vay vốn bị thiệt hại do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

Trên thực tế, nhiều ngân hàng đã đưa ra giải pháp cụ thể đến khách hàng như: Cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ cho doanh nghiệp, người dân... Động thái này được đánh giá cao trong bối cảnh khó khăn chung các ngân hàng cũng phải “gồng mình” để đẩy nhanh các chương trình mới hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu ảnh hưởng.

Một trong số những ngân hàng đi đầu hỗ trợ người dân, doanh nghiệp là SeABank đã nhanh chóng đưa ra nhiều giải pháp hữu hiệu cho khách hàng hiện hữu và khách hàng mới. Đầu tiên có thể kể đến gói tín dụng 1.000 tỷ đồng được SeABank triển khai ngay từ giữa tháng 3/2020. Một lãnh đạo của SeABank cho biết, căn cứ vào tình hình thực tế, SeABank tiến hành kiểm tra, rà soát danh sách doanh nghiệp chịu tác động của dịch Covid-19 cũng như các doanh nghiệp mới đáp ứng một số yêu cầu về sử dụng sản phẩm dịch vụ, phát sinh quan hệ tín dụng tại SeABank... theo đúng định hướng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, để thực hiện giải ngân. Các doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu được hỗ trợ vay vốn với mức lãi suất ưu đãi tối thiểu 7,8%/năm.

Giải pháp tiếp theo được SeABank đưa ra là cơ cấu, gia hạn nợ cho khách hàng doanh nghiệp. Theo đó, đối với khoản vay hiện hữu, các khoản cơ cấu, gia hạn nợ, SeABank giảm tới 2%/năm so với lãi suất trong hạn, lãi suất áp dụng đối với khoản lãi chậm trả là 0%/năm (không thu lãi đối với các khoản lãi chậm trả), đồng thời miễn phí tất toán trước hạn khoản vay.

Riêng với khách hàng cá nhân có nhu cầu vay kinh doanh mới, SeABank áp dụng mức

lãi suất cho vay chỉ từ 9,9%/năm và miễn phí trả nợ trước hạn. Với các khoản vay hiện hữu, khách hàng được giảm lãi suất tối đa 1%/năm, giảm tối đa 50% mức phí phạt trả nợ trước hạn; giảm tối đa 0,5%/năm lãi suất quá hạn gốc; miễn lãi chậm trả lãi...

Ngoài ra, nhằm khuyến khích, tạo thói quen giao dịch không dùng tiền mặt và giúp khách hàng giao dịch an toàn trong mùa dịch, SeABank còn triển khai các chính sách miễn, giảm nhiều loại phí giao dịch trên các kênh Ngân hàng điện tử thông qua ứng dụng SeANet, SeAMobile. Theo đó, khách hàng cá nhân được miễn phí mở và sử dụng dịch vụ eBank (SeANet, SeAMobile); miễn phí chuyển tiền khi giao dịch trên eBank. Đáng chú ý, khi mở tiết kiệm online, khách hàng được cộng thêm lãi suất tới 0,4% so với việc gửi tiết kiệm tại quầy.

Đối với khách hàng doanh nghiệp có thêm “trợ lực” từ SeABank bằng việc ưu đãi lên đến 50% phí chuyển tiền trong nước (áp dụng từ nay đến 31/12/2020); miễn phí chuyển tiền trong và ngoài hệ thống khi đăng ký Gói tài khoản Combo; miễn phí đối với các giao dịch chuyển tiền ủng hộ của các tổ chức, cá nhân tới các số tài khoản tiếp nhận hỗ trợ của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam...

Bên cạnh những giải pháp này, nhằm góp phần chung tay cùng Chính phủ và nhân dân cả nước, SeABank và Tập đoàn BRG cũng đã trao tặng ủng hộ 5 tỷ đồng cho công tác phòng chống, đồng thời Công đoàn SeABank cũng ủng hộ 400 triệu đồng để phòng chống Covid-19 và hạn mặn ở Đồng bằng Sông Cửu Long. Mới đây, SeABank với sự hỗ trợ của Tập đoàn BRG và các nhà hảo tâm còn trao tặng 16.052 suất quà nhu yếu phẩm bao gồm 42,7 tấn gạo, hơn 115.000 gói mì tôm cùng các nhu yếu phẩm cần thiết như dầu ăn, nước tương, lạc... cho những người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn trên khắp 25 tỉnh thành của đất nước. Tổng ngân sách thực hiện chương trình là gần 1,4 tỷ đồng.

Có thể nói, với những giải pháp nhanh chóng, kịp thời của mình, SeABank cũng như nhiều ngân hàng khác đã tạo nên làn sóng hỗ trợ giúp doanh nghiệp cũng như người dân tăng sức đề kháng, duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh, từ đó góp phần ổn định nền kinh tế.

TECHCOMBANK: THỨC ĐẨY GIAO DỊCH NỀN TẢNG SỐ HỖ TRỢ KHÁCH HÀNG “THỜI COVID”

■ HỒI ĐẦU THÁNG 4, TECHCOMBANK ĐÃ CÔNG BỐ TRIỂN KHAI CÁC GÓI TÍN DỤNG ƯU ĐÃI LÊN TỚI 20.000 TỶ ĐỒNG DÀNH CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP CHỊU TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH COVID-19 ĐỂ ỔN ĐỊNH VÀ HỒI PHỤC KINH DOANH. KHÔNG DỪNG Ở ĐÓ, TECHCOMBANK ĐÃ TRIỂN KHAI MẠNH MẼ SỐ HÓA NỀN TẢNG NGÂN HÀNG, MIỄN PHÍ HOÀN TOÀN GIAO DỊCH QUA NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ, HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP TIẾT KIỆM CHI PHÍ ĐỒNG THỜI ĐẢM BẢO TUÂN THỦ CÁCH LY XÃ HỘI GIỮA BỐI CẢNH DỊCH COVID E 19 ĐANG GÂY RA NHỮNG THÁCH THỨC KHÓ LƯỜNG.

THU HIỆN

Cung cấp “giải pháp một cửa”

Chia sẻ cụ thể về gói hỗ trợ, Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp (BB), ông Vishal Shah, cho biết: “Gói hỗ trợ khách hàng doanh nghiệp đến 20.000 tỷ đồng, bao gồm giảm lãi suất cho vay đối với các khách hàng hiện hữu chịu tác động của covid-9, tối đa lên đến 2%, hay giải ngân trong hạn mức với mục đích thanh toán lương và các khoản theo lương với lãi suất đặc biệt ưu đãi, thấp hơn đến 5% so với lãi suất thông thường. Chúng tôi cũng cung cấp gói giải ngân các khoản vay mới giúp doanh nghiệp bị ảnh hưởng phục hồi sản xuất kinh doanh với lãi suất hỗ trợ, thấp hơn đến 2% so với lãi suất thông thường.”

Tuy nhiên, ông Vishal cũng cho rằng: đây là biện pháp hữu hạn để giải quyết bài toán trước mắt khi doanh nghiệp cần nguồn tài chính để ổn định và hồi phục. Điều quan trọng hơn là giải pháp đường dài như phát triển nền tảng ngân hàng số để hỗ trợ khách hàng giảm chi phí, tiết kiệm thời gian giao dịch và đồng hành cùng sự phục hồi của doanh nghiệp sau tác động của dịch.

Với chiến lược lấy khách hàng làm trọng tâm, Techcombank luôn đặt mình là nhà “cung cấp

giải pháp một cửa” cho doanh nghiệp và chuỗi giá trị của họ để thấu hiểu doanh nghiệp cần gì ở mỗi thời điểm, thời kỳ và nhất là trước những tác động của dịch covid 19 gây ra.

Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp Techcombank, ông Vishal, khẳng định: “Chúng tôi hiểu rằng vào những lúc khó khăn, sự đồng hành gắn kết giữa ngân hàng và doanh nghiệp càng cần thiết, như câu tục ngữ của người Việt Nam “một miếng khi đói, bằng một gói khi no”. Vì vậy, ngoài các gói hỗ trợ tín dụng, chúng tôi luôn tạo điều kiện để doanh nghiệp thực hiện các thủ tục nhanh chóng, thuận tiện, mọi lúc mọi nơi. Với ý nghĩ đó, chúng tôi đã hợp lý hóa quy trình phê duyệt tín dụng cũng như cải thiện các quy trình giao dịch quan trọng như phát hành Thư tín dụng, Thư bảo đảm và giải ngân khoản vay, giúp cho dịch vụ ngân hàng đơn giản và hiệu quả hơn cho khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ. Mục đích của chúng tôi là cho phép giải ngân khoản vay, phát hành Thư tín dụng và Thư bảo đảm trong vòng 3 giờ kể từ khi khách hàng gửi yêu cầu (theo tài liệu yêu cầu được cung cấp đầy đủ). Mục tiêu của chúng tôi là làm dịch vụ ngân hàng trở nên đơn giản và hiệu quả hơn cho khách hàng, từ đó sẽ cho phép họ cải thiện năng suất và hiệu quả kinh doanh”.

E-Banking: Giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí, giảm thời gian vận hành

Trong bối cảnh tác động của đại dịch Covid – 19, ngân hàng cũng đã triển khai mạnh hơn việc áp dụng các thủ tục online nhanh chóng, thuận tiện. Với thế mạnh về nền tảng công nghệ đã được đầu tư trong lộ trình chiến lược từ 2015-2019, việc số hóa các thủ tục và tiên phong trong việc thực hiện các giải pháp thanh toán online của Techcombank phát huy tác dụng triệt để trong bối cảnh “cách ly xã hội” và doanh nghiệp vẫn phải duy trì hoạt động.

Cùng với đó, Techcombank cũng là ngân hàng đầu tiên cung cấp dịch vụ E-Banking 0 đồng cho khách hàng doanh nghiệp SME khi họ thực hiện thanh toán qua nền tảng Ngân hàng trực tuyến, ví dụ như Ngân hàng điện tử nhanh (FEB). Tính đến hết năm 2019, hơn 18.000 khách hàng của Techcombank đã được hưởng lợi từ chương trình E-Banking 0 đồng, tăng gấp

hai lần trong 12 tháng qua. Khách hàng hưởng lợi và tiết kiệm được từ ưu đãi này, từ đó đã tối ưu hóa chi phí hoạt động của họ. Bắt đầu từ tháng 2 năm 2020 vừa qua, các khách hàng doanh nghiệp SME sử dụng các giải pháp ngân hàng số của Techcombank còn được hưởng ưu đãi của tỷ giá ngoại hối và phí chuyển tiền ra nước ngoài, cũng sẽ được hưởng lãi trên số dư Tài khoản hiện tại thông qua việc cung cấp lãi suất theo cấp. Ngoài ra, khách hàng tiếp tục được hưởng dịch vụ E-Banking 0 đồng cho chuyển khoản nội địa giúp giảm thiểu chi phí hoạt động và tiết kiệm thời gian cho hoạt động, vận hành.

“Chúng tôi kỳ vọng cung cấp cho khách hàng trải nghiệm ngân hàng vượt trội về tốc độ, sự thuận tiện và hiệu quả thông qua số hóa, song hành cùng các chủ trương của Chính phủ về việc giảm lượng giao dịch tiền mặt trên toàn quốc, hạn chế các rủi ro lây nhiễm qua sử dụng tiền mặt” – ông Vishal Shah chia sẻ thêm.



NHÌN LẠI THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN NỬA ĐẦU NĂM 2020

■ ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐÃ GÂY RA NHIỀU TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC VÀ TRỰC TIẾP ĐẾN HẦU HẾT CÁC NGÀNH VÀ LĨNH VỰC, TRONG ĐÓ, THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN CŨNG KHÔNG NẴM NGOÀI VÒNG XOÁY ẢNH HƯỞNG VỚI SỰ SỤT GIẢM Ở TẤT CẢ CÁC PHẦN KHÚC THỊ TRƯỜNG.

THU HÀ

Cú sốc từ đại dịch COVID-19 trong quý I/2020

Tuy được đánh giá là một trong những quốc gia kiểm soát đại dịch hiệu quả nhất, song nền kinh tế Việt Nam vẫn bị ngấm đòn trong quý I/2020, và bất động sản cũng không phải là một ngoại lệ. Về tổng thể, dịch bệnh đã tác động tiêu cực tới nhiều doanh nghiệp kinh doanh bất động sản. Theo báo cáo quý I/2020 của Bộ Xây dựng, đối với dự án phát triển nhà ở, trong quý I/2020, có 56 dự án với 20.536 căn hộ được cấp phép; 997 dự án với 233.313 căn hộ đang triển khai xây dựng; 55 dự án với 18.061 căn hộ hoàn thành.

Qua thống kê cho thấy, nguồn cung nhà ở quý I/2020 là hạn chế, nhiều địa phương trên cả nước có xu hướng giảm nguồn cung nhà ở so với quý trước và cùng kỳ năm. Trong dài hạn, Bộ nhận định rằng nguồn cung về nhà ở có xu hướng suy giảm. Mặc dù vậy, giá bán nhà ở trên thị trường vẫn tăng. Tại Hà Nội giá căn hộ chung cư tăng khoảng 1,02% (trong đó đối với phân khúc căn hộ cao cấp giá giảm khoảng 0,21%, căn hộ trung cấp tăng khoảng 1,57%, căn hộ bình dân tăng khoảng 2,51%), nhà ở riêng lẻ tăng khoảng 3,82% so với cùng kỳ năm 2019.

Trong khi đó, tại TP. HCM, giá căn hộ chung cư tăng khoảng 3,50% (trong đó đối với phân khúc căn hộ cao cấp tăng khoảng 2,75%, căn hộ trung cấp tăng khoảng 3,72%, căn hộ bình dân tăng khoảng 3,78%), nhà ở riêng lẻ tăng khoảng 8,36% so với cùng kỳ năm 2019.

Đối với dự án du lịch nghỉ dưỡng, có 5 dự án với 4.512 căn hộ du lịch và 476 biệt thự du lịch được cấp phép; 48 dự án với 18.549 căn hộ du lịch và 3.359 biệt thự du lịch đang triển khai xây dựng. Tuy nhiên, tính đến thời điểm cuối quý I và đầu quý II, các bất động sản du lịch, nghỉ dưỡng đều ngừng hoạt động, các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản du lịch, nghỉ dưỡng hầu như không có nguồn thu.

Trong 3 tháng đầu năm, có khoảng 80% số lượng sàn giao dịch bất động sản đã phải đóng cửa, tạm ngừng hoạt động hoặc không phát sinh giao dịch. Trong khi đó, tiến độ và khối lượng công việc trên thị trường đã bị ảnh hưởng lớn trước các biện pháp phòng dịch của Chính phủ, song nhiều doanh nghiệp bất động sản vẫn cố gắng duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành các dự án và triển khai các dự án được cấp phép mới. Cũng trong thời điểm này, lượng giao dịch căn hộ chung cư, nhà ở riêng lẻ, đất nền chuyển nhượng đạt 13.042 giao dịch bất động sản thành công. Riêng tại Hà Nội có 1.167 giao dịch thành công (bằng 38% quý IV/2019), tại TP. Hồ Chí Minh có 2.816 giao dịch thành công (bằng 55% quý IV/2019).

Trước những biến động thị trường và tâm lý lo ngại từ phía khách hàng, lượng sản phẩm giao dịch thành công trong quý I/2020 chỉ đạt khoảng 14% so với tổng lượng sản phẩm hiện có trên thị trường. Theo Bộ Xây dựng, đây là mức thấp nhất trong vòng 4 năm qua và nó chỉ bằng khoảng 40% so với cùng kỳ năm 2019.

Trong nhiều năm trở lại đây, lĩnh vực bất động sản luôn đứng thứ 2 về thu hút FDI (chỉ sau lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo). Tuy nhiên, trong quý I/2020, FDI vào lĩnh vực bất động sản đã có sự sụt giảm mạnh với 264 triệu USD vốn đăng ký, chiếm 3,08% tổng vốn đăng ký FDI, đứng thứ 4 về thu hút FDI.

Nhìn chung, trên cơ sở đánh giá các yếu tố vĩ mô cũng như các chỉ số cụ thể của thị trường, Bộ Xây dựng cho rằng thị trường bất động sản vẫn chưa có biểu hiện của khủng hoảng trầm lắng, “đóng băng” hay phát triển nóng trong quý I/2020.

Thị trường bất động sản phục hồi hậu COVID-19

Trải qua quý I/2020, thị trường bất động sản đã chứng kiến các chỉ số về cung, cầu và khả năng thanh



khoản sụt giảm. Từ đó, một câu hỏi lớn đã được đặt ra về khả năng phục hồi của thị trường bất động sản.

Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn Đỉnh, Tổng Thư ký Hội Môi giới Bất động sản Việt Nam lại lạc quan về khả năng phục hồi sớm của bất động sản, lưu ý rằng thị trường sẽ bắt đầu phục hồi và sôi động trở lại trong giữa tháng 5/2020. Ông Đỉnh nhận định: “Sau thời điểm dỡ cách ly, các thị trường bất động sản lớn như Hà Nội và TP.HCM sẽ sớm nhận nhịp trở lại từ giữa tháng 5. Bởi biện pháp cách ly được dỡ bỏ, người dân cần phải ổn định lại công việc trong thời gian gián đoạn vừa qua. Thế nên, thị trường không thể sôi động ngay trong 1-2 tuần mà cần khoảng thời gian để thở dần”.

TS. Võ Trí Thành, nguyên Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Quản lý kinh tế Trung ương cho rằng giai đoạn 2009-2010, thời điểm bất động sản nhiều khó khăn hơn, khan hiếm tiền, thanh khoản, nợ xấu gia tăng, gần như không có giao dịch bất động sản. Nhưng từ 2014, thị trường địa ốc đang dần hưng khởi trở lại.

“Chúng ta đã vượt qua các quãng thời gian khủng hoảng trước đây, qua đó có được những kinh nghiệm và bài học quý giá. Vì vậy, không có lý do gì thị trường bất động sản Việt Nam sẽ không vượt qua COVID-19”, ông Thành nói.

Với tinh thần nhất quán “chống dịch như chống giặc”, Việt Nam đã trở thành một đất nước biểu tượng cho sự hy vọng trong cuộc chiến chống lại đại dịch COVID-19. Không chỉ tạo ấn tượng sâu sắc về cả chính trị cũng như y tế, những thành tựu của Việt Nam còn tạo ra một bước đệm cho sự phục hồi kinh tế đất nước,

đặc biệt là trong ngành du lịch nói chung và bất động sản nghỉ dưỡng nói riêng.

Bước đầu, ngành du lịch Việt Nam sẽ đón làn sóng khách du lịch nội địa sau dịch COVID-19. Mới đây, chương trình “Người Việt Nam đi du lịch Việt Nam” do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phát động, được kỳ vọng sẽ trở thành động lực cho sự bứt phá của thị trường du lịch nội địa.

Ngoài ra, hậu COVID-19, Việt Nam tiếp tục đón nhận một xu hướng mới, đang phát triển theo hướng có lợi cho nền kinh tế nói chung và ngành bất động sản công nghiệp nói riêng. Cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung và đại dịch COVID-19 đang khiến các công ty đa dạng hóa quy trình sản xuất và chuyển dời nhà máy khỏi Trung Quốc, trong đó Việt Nam là một trong những địa điểm được nhiều doanh nghiệp lớn nhắm tới.

Google và Microsoft và nhiều tập đoàn khác đang nỗ lực di chuyển các cơ sở sản xuất điện thoại máy tính và các thiết bị khác từ Trung Quốc sang khu vực Đông Nam Á, với các nhà máy ở Việt Nam và Thái Lan. Trong khi đó, từ cuối tháng 2 đến nay, Apple cũng liên tục tuyển dụng nhân sự tại Hà Nội, TP.HCM, đẩy lên khả năng hãng này sẽ mở nhà máy tại Việt Nam.

Bà Hà Thu Thanh, Chủ tịch Deloitte Việt Nam nhận định rằng xu hướng của thị trường bất động sản trong thời gian sắp tới là rất lạc quan. Trong đó, cùng với các phân khúc như nhà ở, văn phòng, bất động sản công nghiệp “sẽ là điểm rất sáng” vì xu hướng dịch chuyển sản xuất, tái cấu trúc chuỗi cung ứng, chiến lược Trung Quốc +1

Bất động sản công nghiệp:

ĐÓN ĐẦU LÀN SÓNG ĐẦU TƯ MỚI

■ TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CUỐI THÁNG 5/2020, ÔNG PHẠM NHẬT VƯỢNG, CHỦ TỊCH HĐQT VINGROUP CHO BIẾT, VINGROUP XÁC ĐỊNH BẤT ĐỘNG SẢN CÔNG NGHIỆP SẼ LÀ MẢNG KINH DOANH CHÍNH VÀ QUAN TRỌNG TRONG TƯƠNG LAI BỞI LĨNH VỰC NÀY MANG LẠI DÒNG TIỀN THƯỜNG XUYÊN. VÀ TRƯỚC ĐÓ, VINGROUP ĐÃ CÓ NHỮNG BƯỚC ĐI CHO VIỆC ĐẦU TƯ VÀO MẢNG BẤT ĐỘNG SẢN CÔNG NGHIỆP ĐẦU TIÊN CỦA MÌNH.

GIA HUY



Bài toán đón đầu của Vingroup

Bất động sản công nghiệp đang là “đích mới” của Vingroup khi mà Tập đoàn đã thể hiện những “tham vọng” rõ nét trong hơn một năm qua. Trước đó, vào tháng 12/2018, Vingroup Ventures được thành lập với mục đích hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp với số vốn điều lệ 70 tỷ đồng. Thế nhưng, sau hơn một năm, vào

tháng 3/2020, công ty con này được tăng vốn từ 70 tỷ lên 6.000 tỷ đồng.

Không dừng lại ở đó, đầu tháng 4/2020, CTCP Đầu tư Khu công nghiệp Vinhomes (Vinhomes IZ) đề xuất đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Thủy Nguyên (Hải Phòng) trên diện tích 319ha, với tổng vốn hơn 4.000 tỷ đồng, chính thức bước chân vào thị trường bất động

sản công nghiệp. Song việc Vingroup muốn tham gia vào lĩnh vực bất động sản công nghiệp đã được đưa ra trong bản thuyết trình với các nhà đầu tư kết quả kinh doanh năm 2019. Theo đó, lĩnh vực này được kỳ vọng sẽ trở thành động lực tăng trưởng mới cho nhà phát triển bất động sản số một Việt Nam từ năm 2020.

Chia sẻ về sự dịch chuyển đầu tư này, bà Nguyễn Diệu Linh, Chủ tịch HĐQT Vinhomes (Công ty thành viên của Vingroup) cho biết, những khách hàng mục tiêu ban đầu của mảng bất động sản khu công nghiệp sẽ là các đơn vị trong chuỗi cung ứng linh kiện ô tô, mục đích nhằm tạo ra một hệ sinh thái xung quanh VinFast cả về yếu tố sản xuất và địa lý. “Thêm vào đó, việc đầu tư vào bất động sản công nghiệp được xác định là sẽ đóng góp khoảng 10% tổng doanh thu. Căn cứ theo kế hoạch doanh thu năm 2020, mảng này có thể mang về 14.000-15.000 tỷ đồng trong tương lai. Con số này chỉ đứng sau quy mô doanh thu mảng kinh doanh bất động sản và mảng bán lẻ đã thoái vốn”, bà Nguyễn Diệu Linh nói.

Tuy nhiên, giới phân tích thị trường cho rằng câu chuyện mà Vingroup muốn phát triển bất động sản công nghiệp không phải chỉ ở mục tiêu là chuỗi cung ứng linh kiện ô tô mà xa hơn nữa đó là câu chuyện đón đầu làn sóng đầu tư của các doanh nghiệp đang dịch chuyển từ Trung Quốc sang các nước khác khi cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung đang căng thẳng, cộng với những tác động của đại dịch Covid-19.

Thực tế, trên con đường phát triển của Vingroup thì doanh nghiệp này luôn đón đầu xu hướng. Đơn cử như du lịch, Vingroup đón đầu dự án nghỉ dưỡng, bất động sản công nghiệp doanh nghiệp này cũng đón đầu trong việc phát triển các đại đô thị, tiếp đó là ngành sản xuất ô tô, điện thoại khi đi sau các thương hiệu như Trường Hải Thaco nhưng lại tạo ra một làn sóng xuất khẩu mạnh mẽ mang thương hiệu Việt.

Bà Nguyễn Hương, Tổng Giám đốc Công ty CP bất động sản Đại Phúc Land cho rằng, việc bước chân vào phát triển bất động sản công nghiệp với dự án đầu tiên là ở Hải Phòng, nơi mà cách đây 2 năm doanh nghiệp này đã thành công với dự án nhà máy sản xuất ô tô VinFast sẽ cho Vingroup

nhều lợi thế, trong đó việc thành lập riêng một đơn vị quản lý tạo sự rõ ràng hơn trong mô hình kinh doanh. Khu tổ hợp VinFast sẽ được chuyển sang bất động sản khu công nghiệp và VinFast trở thành một trong các khách hàng thuê đầu tiên, như vậy sẽ giúp Vingroup có ngay khách hàng là chính công ty con của mình ở khu công nghiệp mà mình phát triển. Bên cạnh đó, việc tách bạch giữa bất động sản và sản xuất cũng tránh sự chồng chéo trong quản lý tại VinFast, đồng thời, tạo ra một hệ thống thu hút đầu tư thích hợp.

Bà Hương cũng cho rằng hiện những nhà máy sản xuất linh kiện ô tô cho các thương hiệu xe lớn tại Trung Quốc đang gặp khó trong cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, cộng thêm việc dịch bệnh Covid-19 bùng phát tại Trung Quốc và việc Việt Nam kiểm soát rất tốt dịch bệnh này là một cơ hội cho Vingroup thực hiện kế hoạch hút vốn FDI về đầu tư vào các khu công nghiệp mà mình thực hiện. “Nếu thành công tại khu công nghiệp ở Hải Phòng, tôi tin rằng Vingroup sẽ Nam tiến cho dự án bất động sản khu công nghiệp khi doanh nghiệp này đang nắm trong tay quỹ đất 900ha tại huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, thủ phủ của công nghiệp phía Nam hiện nay”, bà Hương cho biết.

Bất động sản công nghiệp “nổi sóng”

Ngày 17/5/2020, CTCP Đầu tư Tân Thành Long An và Công ty cổ phần Quản lý Khu công nghiệp Sáng Tạo Việt Nam (VNIP) tổ chức khởi công dự án khu công nghiệp Việt Phát với diện tích hơn 1.800 ha (tại xã Tân Long, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An), đây được coi là một trong những khu công nghiệp có quy mô lớn nhất hiện nay. Dự án được quy hoạch theo mô hình mới kết hợp giữa khu công nghiệp và khu đô thị, trong đó diện tích đất dành cho KCN hơn 1.200 ha và khu đô thị hơn 625 ha. Được biết, dự án này có tổng vốn đầu tư hơn 10 nghìn tỷ đồng.

Trước đó hai ngày, cũng tại huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Minh Đức L.A tổ chức lễ khởi công dự án Khu công nghiệp Đức Hòa III - SLICO tại huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Đây là khu công nghiệp lớn thứ 3 trong cụm 13 khu công nghiệp của Đức Hoà III. Dự án có tổng diện tích 195,79 ha (chiếm 10% tổng

BẤT ĐỘNG SẢN

diện tích toàn khu) do Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Kinh doanh Hạ tầng Khu công nghiệp Sài Gòn - Long An làm chủ đầu tư và Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Minh Đức L.A là đơn vị kinh doanh, phát triển. Khu công nghiệp SLICO được định vị theo mô hình Khu công nghiệp Đô thị Dịch vụ, có tổng vốn đăng ký đầu tư 388 tỷ đồng.

Như vậy, có thể thấy không chỉ Vingroup nhanh chân chạy vào ngành bất động sản công nghiệp mà đã có những doanh nghiệp lớn khác đã bắt tay vào phát triển ngành này. Đây sẽ tạo ra cuộc cạnh tranh hút khách hàng lớn trong những năm tới.

Theo TS. Sử Ngọc Khương, Giám đốc cấp cao Savills Việt Nam thì trong vòng 3 năm vừa qua, bên cạnh bất động sản nhà ở, bất động sản công nghiệp cũng được đánh giá là 1 phân khúc nhận được nhiều sự quan tâm của các nhà đầu tư nước ngoài khi tham gia thị trường Việt Nam. Có ba lý do để giải thích cho xu thế này: thứ nhất sự ổn định về kinh tế, với tốc độ tăng trưởng GDP của nền kinh tế Việt Nam từ 6.5 đến 6.8%, tăng tương đối đều trong nhiều năm; thứ hai là tốc độ đô thị hóa cũng tương đối lớn, hệ thống giao thông phát triển, đặc biệt là lực lượng lao động dồi dào với giá nhân công tương đối rẻ so với các nước trong khu vực; thứ ba, Việt Nam được xem như là một trong những nước có thể chế chính trị ổn định nhất trên thế giới tại thời điểm hiện tại.

Ông Khương cho rằng đây điều có thể coi là những yếu tố quan trọng đối với các nhà đầu tư, nhất là các nhà đầu tư trong lĩnh vực bất động sản công nghiệp. Thêm nữa, với việc là một quốc gia hiếm hoi trên thế giới thành công trong việc kiểm soát dịch bệnh Covid-19, Việt Nam có thể coi là điểm đến lý tưởng cho các nhà đầu tư có thể xúc tiến nhanh việc tìm kiếm cơ hội tại các khu công nghiệp, nhà máy, trung tâm chế xuất... Trước đây, Trung Quốc là cái nôi và nhà máy của thế giới, nhưng những năm gần đây, xu hướng đang dần được dịch chuyển về phía các nước Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam.

“Chúng tôi đã và đang nhận rất nhiều yêu cầu của các nhà đầu tư trong và ngoài nước trong việc tìm kiếm địa điểm tại các khu công nghiệp để đầu tư. Có nhiều nhóm nhà đầu tư muốn kinh doanh theo quy mô lớn để trở thành chủ đầu tư của cả khu công nghiệp, với nhu cầu tìm những quỹ đất từ 500 đến 1000 hecta. Một bộ phận khác là các nhà sản xuất họ muốn đầu tư mở rộng diện tích nhà xưởng... Trong đó, bên cạnh các thành phố lớn như TP.HCM, Hà Nội, các thành phố vệ tinh cũng đang được các nhà đầu tư chú trọng quan tâm, như Hải Phòng, Long An, Bình Dương. Đây điều là những tỉnh thành phố có vị trí thuận lợi, nguồn lực và nhân công dồi dào, cơ sở

hạ tầng và giao thông thuận lợi cho việc vận chuyển, kho bãi lưu trữ và logistics tới các thành phố lớn”, ông Khương nói.

Ngoài ra, phía Savills Việt Nam cũng cho rằng một trong những động lực lớn nhất trong năm 2019 vừa qua và năm 2020 là sự chủ động của Việt Nam trong việc gia nhập các FTA chủ chốt. Trong đó, năm 2020 Việt Nam đã được cùng EU phê chuẩn nhiều hiệp định thương mại, hứa hẹn mang lại nhiều lợi ích cho Việt Nam, giúp Việt Nam tiếp tục quá trình chuyển đổi từ lĩnh vực sản xuất sang các ngành công nghiệp giá trị cao hơn.

Tuy nhiên, vẫn có nhiều quan ngại về khả năng của Việt Nam trong việc hấp thụ làn sóng di dời sản xuất mới này, khi vẫn tồn tại nhiều thách thức như rủi ro chuyển tải, nguy cơ bị áp thuế cao do mất cân bằng thương mại, hạn chế về cơ sở hạ tầng và hệ sinh thái các nhà sản xuất thiết bị gốc. Ngoài ra, một bài toán đang đặt ra cho các doanh nghiệp đó là khi lượng hàng lớn được phát triển thì câu chuyện tìm kiếm khách hàng, hút nhà đầu tư vào sản xuất tại các khu công nghiệp sẽ ra sao. Câu chuyện hút nhà đầu tư vào khu công nghiệp đã có nhiều doanh nghiệp thất bại, đơn cử như tại tỉnh Long An, đã có nhiều doanh nghiệp sau nhiều năm phát triển dự án khu công nghiệp như Công ty CP Hồng Đạt Long An với khu công nghiệp Hồng Đạt, Khu công nghiệp Đức Hòa III - Việt Hóa của Công ty Phú Mỹ Vinh... tại Khu công nghiệp Đức Hòa III đã phải bán lại cho doanh nghiệp khác vì sau hàng chục năm vẫn không thể có khách hàng thuê khu công nghiệp. Và hiện khu công nghiệp Đức Hòa III đang được cho là khu công nghiệp có lượng đất cho thuê trống nhiều nhất tỉnh Long An...



ĐẦU TƯ VÀO KCN, KCX 5 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ TRIỂN VỌNG CẢ NĂM

PHAN TUẤN GIANG

Khu công nghiệp, khu chế xuất (sau đây gọi chung là khu công nghiệp) được hình thành và phát triển trên cơ sở chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước nhằm phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đồng thời tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa của đất nước.

Trong 05 tháng đầu năm 2020, sự bùng phát của dịch Covid -19 tại Việt Nam đã có tác động tiêu cực đến sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước, trong đó có việc thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp. Tuy nhiên, đánh giá tổng thể thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp vẫn đang trong xu hướng phát triển đi lên, thể hiện trên các khía cạnh như sau:

Thứ nhất, tính đến hết tháng 5 năm 2020, cả nước đã thành lập 374 khu công nghiệp (bao gồm cả khu công nghiệp trong khu kinh tế ven biển) với tổng diện tích khoảng 114,4 nghìn ha, trong đó số khu công nghiệp đang hoạt động là 280 khu với tổng diện tích đất tự nhiên đạt khoảng 77,1 nghìn ha và số khu công nghiệp đang xây dựng cơ bản là 94 khu công nghiệp với tổng diện tích khoảng 37,3 nghìn ha. Tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp đạt khoảng 55% (tăng 0,3% so với cuối năm 2019), riêng các khu công nghiệp đang hoạt động, đạt khoảng 73,7%.

Thứ hai, trong 05 tháng đầu năm 2020, các khu công nghiệp đã thu hút được thêm khoảng 6,7 tỷ USD Mỹ, trong đó 279 dự án có vốn đầu tư nước ngoài được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và điều chỉnh với tổng vốn đầu tư tăng thêm đạt khoảng 4,9 tỷ USD (giảm 2,2 tỷ USD cùng kỳ so với năm 2019) và 235 dự án có vốn đầu tư trong nước được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và điều chỉnh với tổng vốn đầu tư tăng thêm đạt khoảng 1,8 tỷ USD (tăng 251 triệu USD so cùng kỳ so với năm 2019).

Thứ ba, trong các dự án đầu tư nước ngoài vào các khu công nghiệp, các dự án đầu tư vào công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục chiếm khoảng 70-80% tổng số dự án và quy mô vốn đầu tư. Đây là xu hướng chủ đạo, tạo động lực để phát triển các liên kết sản xuất trong khu công nghiệp và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị sản xuất toàn cầu.



Bên cạnh đó, trong 05 tháng đầu năm 2020, việc dịch chuyển sản xuất từ Trung Quốc vào các khu công nghiệp của Việt Nam đã xuất hiện, cụ thể: tại Khu công nghiệp Quang Châu, tỉnh Bắc Giang, các công ty con của Tập đoàn Foxcon đã điều chỉnh tăng vốn đầu tư Dự án sản xuất, gia công, linh kiện điện tử từ 4.827 tỷ đồng lên 7.635 tỷ đồng và đầu tư mới Dự án nhà máy công nghệ chính xác (với tổng vốn đầu tư đăng ký là 6.241 tỷ đồng...

Việc thu hút đầu tư nước ngoài vào các khu công nghiệp những tháng cuối năm 2020 có sự đan xen cả yếu tố thuận lợi và khó khăn. Trước hết, về yếu tố khó khăn đó là: (1) dịch Covid vẫn có khả năng bùng phát trở lại tại Việt Nam, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh; (2) sự cạnh tranh trong thu hút đầu tư nước ngoài giữa các quốc gia, nhất là các quốc gia khu vực Đông Nam Á; (3) môi trường đầu tư kinh doanh của Việt Nam tuy đã được cải thiện nhưng vẫn còn những hạn chế nhất định đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Về yếu tố thuận lợi có thể kể đến như: (1) công tác phòng chống dịch và bảo vệ quyền lợi của các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài của Việt Nam được dư luận quốc tế đánh giá cao, nâng sức hấp dẫn của Việt Nam đối với nhà đầu tư nước ngoài; (2) Chính phủ đang triển khai những giải pháp quyết liệt để hỗ trợ sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp, qua đó, thúc đẩy các dòng vốn vào các khu công nghiệp; (3) tác động tích cực từ dịch chuyển sản xuất từ Trung Quốc sang các quốc gia khác, trong đó có Việt Nam; (4) mặt bằng sản xuất kinh doanh trong các khu công nghiệp hiện nay có thể đáp ứng yêu cầu của các nhà đầu tư nước ngoài. Dự báo tổng vốn đầu tư nước ngoài tăng thêm vào các khu công nghiệp cả năm 2020 (gồm cả cấp mới và điều chỉnh tăng vốn) đạt khoảng 11,5 tỷ USD, giảm so với năm 2019.

THỊ TRƯỜNG CONDOTEL VÀO THẾ “KHÓ CHỒNG KHÓ”

■ VIỆC BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG BAN HÀNH VĂN BẢN 703 HƯỚNG DẪN VIỆC CẤP CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG KHÔNG PHẢI NHÀ Ở ĐƯỢC NHIỀU CHUYÊN GIA NHẬN ĐỊNH LÀ MANG LẠI NHỮNG TÍN HIỆU TÍCH CỰC CHO THỊ TRƯỜNG CONDOTEL, THÌ BÊN CẠNH ĐÓ VẪN CÒN NHIỀU Ý KIẾN TRÁI CHIỀU.

LÝ VĂN TUẤN

Tuy nhiên, những bất cập trong việc giải quyết các vướng mắc về pháp lý, cùng với đó là tác động của dịch COVID-19 cũng khiến cho thị trường này đứng trước nhiều khó khăn, thách thức.

Điểm tích cực

Trước việc Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành văn bản 703/2020/BTNMT-TCQLĐĐ hướng dẫn việc cấp chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng không phải nhà ở (căn hộ du lịch Condotel, biệt thự du lịch), nhiều chuyên gia cũng như nhà đầu tư cho rằng đây là tín hiệu tích cực giúp thị trường khởi sắc.

Việc đầu tư condotel sẽ có lợi cho nền kinh tế và thị trường bất động sản vì tiết kiệm đất đai, đồng thời tạo động lực cho sự tăng trưởng của các nhóm ngành liên quan như xây dựng, dịch vụ và đặc biệt là du lịch - lĩnh vực đang được định hướng phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Về lợi ích, sự bổ sung mạnh mẽ cơ sở lưu trú cao cấp, thúc đẩy du lịch, tạo thêm nhiều việc làm, thu hút nguồn ngoại tệ, tăng nguồn thu ngân sách từ tiền sử dụng đất và giúp khai thác tiềm năng sẵn có của quốc gia và quảng bá hình ảnh đất nước ra thế giới.

Đối với các nhà đầu tư, thì condotel là một kênh huy động vốn minh bạch, hợp pháp và hiệu quả. Dòng tiền đổ vào condotel đến từ nguồn vốn xã hội, tức là đi từ nhu cầu thực tế và bền vững, ít rủi ro, giúp doanh nghiệp giảm bớt sự phụ thuộc vào nguồn vốn vay tín dụng đang ngày càng hạn chế.

Với nhà đầu tư thứ cấp, condotel vừa giúp họ được sở hữu tài sản vừa mang lại thu nhập ổn định từ khai thác cho thuê mà không phải tự quản lý tài sản, tự kinh doanh.

Nhận định về vấn đề trên, Luật sư Nguyễn Danh Huế, Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty Luật Hùng Đông cho rằng, theo hướng tích cực sẽ có hai vấn đề khi cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu cho condotel, thứ nhất, việc cấp giấy chứng nhận sẽ giúp minh bạch thị trường, những nhà đầu tư làm ăn theo kiểu chộp giật trong thời gian qua có thể vỡ trận, bởi một căn hộ đã bán cho rất nhiều người, việc làm này là lừa đảo.

Thứ hai, trong bối cảnh thị trường bất động sản có dấu hiệu chững lại và những ảnh hưởng tiêu cực từ một số dự án tương tự dự án Cocobay, thị trường cần một cú hích và việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu cũng sẽ tạo cú hích cho nhà đầu tư thứ cấp có niềm tin tốt lên đối với thị trường bất động sản nói chung.

Giải thích rõ hơn về condotel Luật sư Nguyễn Danh Huế cho biết, để nói về condotel, thì tất cả các văn bản quy phạm pháp luật, các nhà đầu tư ngay trong công văn 703 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, phải thừa nhận rằng condotel là phòng khách sạn, được xây dựng theo kết cấu căn hộ chung cư và để kinh doanh du lịch. Nếu đã là căn hộ kinh doanh du lịch thì đất đai phải thuộc loại đất thương mại, dịch vụ.

Tất cả những tranh chấp trước nay cho condotel một phần là ở việc nhà đầu tư thứ cấp hay chủ đầu tư không bán được hàng do có sự mập mờ, không rõ ràng. Bởi vì luật không có quy định nào về đất ở mà không hình thành đơn vị ở. Như vậy, sẽ có một số bài toán cần phải giải quyết và cái quan trọng nhất là đúng mục đích, pháp lý phải rõ ràng, tạo ra những chủ đầu tư có uy tín.

Đánh giá về công văn 703, Luật sư Huế cho rằng, nội dung không có gì mới, thực chất văn bản 703 chỉ mang tính chất hướng dẫn nội bộ cho các Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, nội dung công văn này đều dựa theo pháp lý của các luật hiện hành. Thực tế

về bản chất condotel là căn hộ du lịch nên theo đánh giá của giới luật sư dù có hay không có giấy chứng nhận thì bản chất không thay đổi.

Khó chông khó

Theo nhận định của nhiều chuyên gia, thị trường condotel đang phải đối mặt với 2 thách thức lớn, thứ nhất, cùng với sự xuất hiện và cạnh tranh gay gắt của các dự án trong phân khúc này, những cam kết về lợi nhuận ngày càng được các nhà phát triển địa ốc đưa ra thường xuyên hơn, với những con số hấp dẫn hơn.

Và thực tế sau 2-3 năm đi vào vận hành, bên cạnh các chủ đầu tư đang chật vật để duy trì việc chi trả cam kết lợi nhuận thì ở một số dự án đã xảy ra tình trạng “vỡ trận” như dự án Cocobay Đà Nẵng trước đây.

Thứ hai, hiện pháp luật chưa có quy định cụ thể về tên gọi tiếng Việt của condotel trong hệ thống pháp luật (chỉ có Luật Du lịch có quy định về căn hộ du lịch), các pháp luật khác chưa có quy định về các loại hình công trình này, chưa có quy chuẩn, tiêu chuẩn căn hộ.

Việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, sử dụng các công trình này gặp vướng mắc về thời hạn sở hữu, chế độ sử dụng đất. Quy định về quản lý vận hành condotel còn thiếu đồng bộ khi chưa có quy định cụ thể.

Nói về vấn đề này, Luật sư Đàm Bảo Hoàng (Đoàn luật sư TP.HCM) cho biết, theo điều 126 luật đất đai năm 2013, thời hạn sử dụng đối với những loại đất thương mại, du lịch là 50 năm và những khu vực đặc biệt, có điều kiện khó khăn là 70 năm, đây là những lợi ích dành riêng cho thương mại, du lịch.

“Tuy nhiên, khi cấp giấy chứng nhận cho condotel chỉ có thể ghi sử dụng có thời hạn, nếu ghi ổn định lâu dài như đất ở là không đúng và sai luật. Bản thân các chủ dự án được giao đất, thuê đất cũng có thời hạn để làm condotel, nhưng không thể cấp cho người mua giấy chứng nhận sử dụng lâu dài đây chính là mâu thuẫn”, Luật sư Đàm Bảo Hoàng dẫn chứng.

Một điểm khó khăn khác được Luật sư Hoàng đề cập đến là Luật, bởi vì hiện nay Việt Nam chưa có văn bản quy định nào về việc hướng dẫn trình tự thủ tục, đền bù, thu hồi đối với dạng đất lai (đất sử dụng cho condotel). Đây cũng chính là vấn đề mấu chốt, bởi vì không có văn bản quy định nên các cơ quan chức năng không có cách giải quyết.

Bên cạnh những khó khăn nói trên, thì dịch COVID-19 cũng là một trong những yếu tố làm ảnh hưởng đến thị trường condotel.

Trong báo cáo tác động của dịch COVID-19, công ty chứng khoán ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đánh giá ngành bất động sản nghỉ dưỡng chịu nhiều tác động tiêu cực hơn so với các phân khúc còn lại.

“Dịch vụ du lịch và lưu trú bị ảnh hưởng trực tiếp, sẽ gián tiếp ảnh hưởng tiêu cực đến nhu cầu cho thuê bất động sản du lịch và condotel trong ngắn hạn,” BSC cho hay.

Bên cạnh đó, các nhà phân tích của BSC cũng cho rằng các doanh nghiệp triển khai nhiều dự án bất động sản nghỉ dưỡng trong ngắn hạn sẽ càng khó khăn hơn trong việc mở bán dự án, ảnh hưởng đến tiến độ thu tiền so với kế hoạch mở bán trước đó.



SẼ CHUYỂN 3 DỰ ÁN CAO TỐC SANG ĐẦU TƯ CÔNG

■ CÁC ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI LO NGẠI VIỆC HUY ĐỘNG VỐN CHO VIỆC CHUYỂN ĐỔI SANG ĐẦU TƯ CÔNG ĐỐI VỚI 3 DỰ ÁN THÀNH PHẦN CAO TỐC BẮC - NAM. TUY NHIÊN, BỘ TRƯỞNG GTVT, KH&ĐT CAM KẾT KHÔNG LO NGẠI VỀ NGUỒN VỐN VÌ ĐÃ CÓ SẴN.

THẮNG QUANG



Xin điều chỉnh 3 dự án cao tốc Bắc - Nam

Trước Quốc hội, thay mặt Chính phủ, trình bày tờ trình điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2017-2020, Bộ trưởng GTVT Nguyễn Văn Thể cho biết Chính phủ xác định tiêu chí lựa chọn các dự án chuyển đổi sang đầu tư công gồm các dự án không có nhà đầu tư qua sơ tuyển; dự án cấp bách, có nhu cầu vận tải cao, kết nối cửa ngõ các trung tâm kinh tế lớn của đất nước; dự án khó có khả năng huy động vốn tín dụng và khả năng đấu thầu không thành công; đảm bảo tính kết nối liên tục để phát huy tối đa hiệu quả đầu tư.

Từ đó, Chính phủ trình Quốc hội xem xét chuyển đổi sang đầu tư công đối với 3 dự án thành phần, gồm: Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Mai Sơn - Quốc lộ 45 và Phan Thiết - Dầu Giây. 5 dự án thành phần còn lại tiếp tục đầu tư theo hình thức PPP.

Ông Nguyễn Văn Thể cho hay nguyên nhân xin chuyển đổi một số dự án sang hình thức đầu tư công vì 7/8 dự án thành phần có từ 2 nhà đầu tư trở lên đã qua vòng sơ tuyển, nhưng các nhà đầu tư này không có thể mạnh về tài chính. Mặc dù đã qua vòng sơ tuyển, ông khẳng định vẫn sẽ khó lựa chọn được nhà đầu tư khi tổ chức đấu thầu, do nhà đầu tư khó có thể huy động được nguồn vốn tín dụng. Ngoài ra, việc

chuyển đổi hình thức đầu tư từ dự án PPP sang 100% vốn đầu tư công sẽ góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công, hỗ trợ tăng trưởng, đem lại hiệu quả về kinh tế - xã hội.

Theo tính toán của Chính phủ, tổng mức đầu tư điều chỉnh theo phương án này là 100.816 tỷ đồng. Trong đó, vốn ngân sách Nhà nước khoảng 78.461 tỷ đồng (55.000 tỷ đồng đã bố trí theo Nghị quyết số 52 của Quốc hội; cần bổ sung 23.461 tỷ đồng); vốn huy động ngoài ngân sách 22.355 tỷ đồng.

Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Kinh tế của Quốc hội cơ bản nhất trí với sự cần thiết phải điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án. Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội Vũ Hồng Thanh phân tích thêm về 3 dự án được lựa chọn để chuyển sang đầu tư công là 3 dự án phù hợp. Bởi, dự án Vĩnh Hảo - Phan Thiết đến nay không có nhà đầu tư qua vòng sơ tuyển, do đó cần thiết phải chuyển đổi.

Việc lựa chọn dự án Mai Sơn - Quốc lộ 45 và dự án Phan Thiết - Dầu Giây, mặc dù đã có nhà đầu tư qua vòng sơ tuyển, 2 dự án thành phần này có tỷ lệ vốn Nhà nước tham gia ít, cần huy động số vốn lớn, nhất là vốn tín dụng, vì vậy việc lựa chọn được nhà đầu tư có thể gặp khó khăn.

Ông Vũ Hồng Thanh nói: “Việc chuyển đổi 2 dự án thành phần này sang hình thức đầu tư sử dụng 100% vốn đầu tư công sẽ bảo đảm khả năng thành công cho các dự án thành phần này. Đây cũng là 2 dự án kết nối các trung tâm kinh tế lớn của đất nước là Hà Nội và TP.HCM, giải quyết được tình trạng quá tải trên tuyến quốc lộ 1 đoạn Dầu Giây - Phan Thiết”.

Ngoài ra, theo dự báo, nhu cầu vận tải của 2 dự án thành phần này rất lớn, khả năng nhượng quyền thu phí để thu hồi vốn Nhà nước đối với 2 dự án thành phần này tính khả thi cao. Tuy nhiên, theo Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế, nếu các dự án này được lựa chọn chuyển đổi thì tổng vốn ngân sách Nhà nước cần bổ sung sẽ rất lớn (23.461 tỷ đồng). Ngoài ra, cả 3 dự án thành phần nêu trên nếu được chuyển đổi sẽ thuộc tiêu chí dự án quan trọng quốc gia do sử dụng vốn đầu tư công lớn hơn 10.000 tỷ đồng, vì vậy, cần thực hiện theo quy định là dự án quan trọng quốc gia quy định tại Luật Đầu tư công.

Lo ngại khó khăn huy động vốn

Thảo luận về nội dung này tại Quốc hội, đại biểu Phan Thái Bình (đoàn Quảng Nam) cho rằng, nếu chuyển 8 dự án cao tốc Bắc - Nam từ hình thức đối tác công tư (PPP) sang đầu tư công thì khó khăn nhất là vốn tín dụng bởi hiện nay huy động vốn vay ngắn hạn là rất khó. Trong khi, theo báo cáo của Bộ GTVT, việc

chuyển đầu tư công tiết kiệm 3.000 tỷ đồng, giải quyết mục tiêu kép giải ngân, đẩy tiến độ hoàn thành

Đại biểu đoàn Quảng Nam cũng bày tỏ lo lắng nhất chính là áp lực về nguồn vốn “rót” cho dự án. Ông nêu vấn đề: “Nếu chọn phương án chuyển 3 dự án cao tốc Bắc - Nam sang đầu tư công thì nguồn vốn lấy từ đâu, vốn trái phiếu Chính phủ liệu có vượt ngưỡng trần nợ công của Nhà nước. Phương án thu phí hoàn vốn có ảnh hưởng gì đến các nhà đầu tư BOT Quốc lộ 1. Còn 5 dự án PPP còn lại, trong trường hợp không chọn được nhà đầu tư lại phải đầu tư công, vậy sẽ lấy đâu ra nguồn vốn để làm. Do đó, phải dự báo các phương án để có giải pháp tối ưu nhất”.

Đại biểu Hoàng Quang Hàm (đoàn Phú Thọ) cũng cho hay báo cáo của Chính phủ chưa đánh giá tác động nợ công, trần nợ, khả năng trả nợ, số phải trả trên tổng thu và vấn đề ở đây phải tính toán cân đối ngân sách, đánh giá thêm khả năng vay thêm nợ công hay sắp xếp các khoản vay.

“Việc vay vốn ngân hàng thương mại hiện nay với các dự án giao thông là không khả thi, do đó Chính phủ hay ngân hàng Nhà nước cần có giải pháp tháo gỡ, nếu không sẽ không còn dự án BOT giao thông nữa để thực hiện chủ trương lớn của Nhà nước về thu hút xã hội hóa giao thông”, đại biểu Hàm nhận định.

Trước bản khoản của các đại biểu Quốc hội, Bộ trưởng GTVT Nguyễn Văn Thể cho biết nguồn tiền đầu tư công còn thiếu 23.461 tỷ đồng cho 11 dự án cao tốc Bắc - Nam, Bộ trưởng Nguyễn Văn Thể cho biết một nhiệm kỳ qua Bộ GTVT được bố trí 235.000 tỷ đồng. Thủ tướng đã có chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư lên kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 và ưu tiên cho ngành giao thông với dự án cao tốc Bắc - Nam nên hoàn toàn cân đối được nguồn vốn thiếu, chỉ chiếm khoảng 10% tổng vốn.

Trong khi đó, Bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng cho biết từ đầu nhiệm kỳ, Bộ đã bố trí 80.000 tỷ đồng cho các chương trình mục tiêu quốc gia, bao gồm 55.000 tỷ đồng dành cho cao tốc Bắc - Nam.

“Tiền không phải là vấn đề, có thể giải ngân 55.000 tỷ đồng và sang năm tiếp tục bố trí vốn, làm được ngay. Chính phủ đã bàn nhiều lần, chỉ cần Quốc hội cho phép là tháng 8 khởi công và cuối 2021 xong ba tuyến cao tốc này”, ông Nguyễn Chí Dũng quả quyết. Bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư nói, ông mong muốn Nhà nước tập trung nguồn lực không chỉ ba dự án cao tốc mà với tất cả các dự án còn lại. “Huy động ngân sách không phải là vấn đề lớn, miễn là ý chí Quốc hội quyết tâm và giám sát thực hiện, làm sao 2025 xong nốt 700 km cao tốc còn lại”.

TNR STARS DIỄN CHÂU: KHU ĐÔ THỊ KIỂU MẪU CỦA XỨ NGHỆ

■ MỘT KHÔNG GIAN SỐNG NGẬP TRÀN SẮC XANH CỦA CỎ CÂY HOA LÁ, ÁNH NẮNG CHAN HÒA, BA MẶT ĐƯỢC SÔNG ÔM TRỌN, TIỆN ÍCH ĐẲNG CẤP, CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ VĂN MINH LÀ NHỮNG ĐIỀU SỚM HIỆN HỮU TẠI DỰ ÁN TNR STARS DIỄN CHÂU (XÃ DIỄN KỶ, HUYỆN DIỄN CHÂU, NGHỆ AN) - DỰ ÁN ĐƯỢC COI LÀ KHU ĐÔ THỊ KIỂU MẪU ĐẲNG CẤP BẬC NHẤT TẠI XỨ NGHỆ.

NGỌC LAN



Phối cảnh dự án TNR Stars Diễn Châu - dự án được ôm trọn bởi con sông Bùng xanh mát

An cư với triết lý “Tứ An”

Mang hơi thở của thời đại, của nhịp sống sôi động thổi vào sự yên bình và thanh nhẹ của vùng đất Phủ Diễn, TNR Stars Diễn Châu được quy hoạch với mong muốn sẽ trở thành miền đất tràn đầy hy vọng, nơi thấp lên niềm tin và khát khao về một tương lai rộng

mở. Trên tổng diện tích lên tới hơn 33 héc-ta, dự án được phân thành bốn tiểu khu theo triết lý “Tứ An”: An Thịnh, An Hoà, An Trí và An Lộc. Ở mỗi tiểu khu, ngoài các loại hình như: nhà phố liền kề, shop house - boutique house, nhà vườn sinh thái, biệt thự... còn được bổ sung thêm nhiều tiện ích đặc trưng riêng, mang tới cho cư dân những trải nghiệm của cuộc sống

đẳng cấp với tiện nghi hiện đại nhưng vẫn rất gần gũi với thiên nhiên.

Là trung tâm thương mại chính của toàn dự án, tiểu khu An Thịnh nằm sát quốc lộ 1A với các khu chợ, ki-ốt hiện đại. Không chỉ đơn thuần như các chợ truyền thống, nơi đây sẽ được đầu tư cơ sở hạ tầng đẳng cấp để biến Diễn Châu thành trung tâm giao thương sầm uất, áo nhiệt và sôi động.

An Hoà là phân khu được thiết kế hài hoà về công năng của các tiện ích. Tại tiểu khu này sẽ có trường mầm non, nhà thiếu nhi, và đặc biệt là sự hiện diện của công viên đời Hoà Bình - điểm nhấn nổi bật của toàn dự án TNR Stars Diễn Châu.

Tiểu khu An Trí nổi bật với trường mầm non, trường học tiểu học nội khu cùng hệ thống tiện ích phục vụ phát triển giáo dục và các kỹ năng cho thế hệ trẻ. Công viên văn hoá Trí Tuệ được thiết kế theo phong cách mở để trở thành một không gian lý tưởng cho con em cư dân vui chơi giải trí và có không gian trong những buổi sinh hoạt ngoại khoá. Thư viện An Trí là nơi lưu trữ những tài liệu, tư liệu, sách báo, văn phòng phẩm phục vụ cho con trẻ cũng như toàn thể cư dân...

Được kỳ vọng sẽ trở thành trung tâm giải trí mới, đẳng cấp chưa từng có tại đây, tiểu khu An Lộc được quy hoạch tiếp giáp với mặt sông dài nhất, đón trọn những làn gió trong lành, tươi mát. Đặc biệt Công viên Năm Châu là nơi trẻ nhỏ có thể vừa vui chơi, thư giãn vừa tìm hiểu về các nền văn minh trên thế giới thông qua các kỳ quan năm châu được hội tụ tại đây. Đây là điều mà chưa một dự án nào tại Nghệ An làm được.

Tiện ích đỉnh cao, cảnh quan độc đáo

Không chỉ tạo lập giá trị sống lý tưởng, TNR Stars Diễn Châu còn định hướng phát triển thành một khu đô thị sinh thái kiểu mẫu mang đến cho cư dân không gian sống xanh, trong lành, văn minh và hiện đại. Với sự đầu tư kỹ lưỡng, hệ thống tiện ích tại TNR Stars Diễn Châu gồm 33 tiện ích hoàn hảo, hơn 60% diện tích dự án được đầu tư cho hệ thống cảnh quan được chăm chút tỉ mỉ đến từng chi tiết góp phần nâng tầm cuộc sống, tạo lập cộng đồng dân cư văn minh, hiện đại. Từ cửa sổ mỗi căn hộ TNR Stars Diễn Châu, cư dân sẽ được hòa mình giữa không gian xanh bất tận, hưởng bầu không khí trong lành của sông hồ, phóng tầm mắt cùng chiêm ngưỡng vẻ đẹp rực rỡ sắc màu của các loài hoa mọc ven con đường nội khu. Đặc biệt, chỉ cần vài bước chân, cư dân sẽ được chiêm ngưỡng các kỳ quan của thế giới: tượng

Nữ Thần Tự Do, tháp Eiffel, Vạn Lý Trường Thành, tháp nghiêng Pisa, Kim Tự Tháp, nhà hát Opera... được quy tụ tại Công viên Năm Châu. Đây là điểm nhấn đặc biệt tạo nên sức hút và vị thế của TNR Stars Diễn Châu khi chưa có bất kỳ dự án nào mang được điều này tới cho cư dân.

Bên cạnh thiết kế độc đáo về cảnh quan, TNR Stars Diễn Châu được bổ sung nhiều tiện ích đặc quyền, đáp ứng các nhu cầu về mua sắm, giải trí, rèn luyện sức khỏe của cư dân. Các công viên hội chợ quy mô lớn, khu ẩm thực dân gian, trung tâm dịch vụ thương mại và chợ dân sinh được xây dựng trong nội khu phục vụ những nhu cầu nhỏ nhất và cơ bản nhất hằng ngày cho cư dân. Bên cạnh đó, trung tâm thương mại với đầy đủ các dịch vụ sẽ đáp ứng nhu cầu giải trí, mua sắm, ăn uống, làm đẹp, y tế, phòng tập gym, sân bóng đá, sân tennis...

Tại TNR Stars Diễn Châu, hạ tầng và các tiện ích phục vụ cho giáo dục luôn là yếu tố được ưu tiên đầu tư hàng đầu, thể hiện qua việc xây dựng hệ thống trường mầm non, trường tiểu học chất lượng cao, thư viện, nhà sách, nhà thiếu nhi, công viên sinh hoạt ngoại khoa. Đặc biệt, công trình công viên Trí Tuệ hứa hẹn sẽ là môi trường lý tưởng cho trẻ phát triển toàn diện thông qua các hoạt động khám phá, vừa học vừa chơi.

TNR Holdings Vietnam (thành viên thuộc Tập đoàn TNG Holdings Vietnam) là đơn vị quản lý và phát triển dự án này. Năng lực triển khai của đơn vị này đã được khẳng định qua sự thành công của các dự án: TNR Goldmark City, TNR The GoldView, TNR Stars Thọại Sơn, TNR Amaluna,... TNR Holdings Vietnam luôn thể hiện sự quyết liệt trong triển khai, trong đó đặc biệt chú trọng cảnh quan và tiện ích. Cùng với bàn tay thiết kế của các kiến trúc sư tài hoa, tâm huyết của chủ đầu tư, sự chuyên nghiệp của đơn vị quản lý và phát triển dự án, TNR Stars Diễn Châu hứa hẹn mang tới cho cư dân sinh sống tại dự án những trải nghiệm mới, đẳng cấp của phong cách sống hiện đại, tiện nghi nhưng vẫn gần gũi với thiên nhiên.

Toạ lạc ngay tại trung tâm mới của huyện Diễn Châu, TNR Stars Diễn Châu ngự trên vùng đất có thể thiên thời địa lợi khi được ôm trọn bởi con sông Bùng xanh mát quanh năm và nằm sát ngay quốc lộ 1A - tuyến giao thông huyết mạch của cả nước. Từ đây, cư dân dễ dàng di chuyển vào trung tâm cũ của thị trấn Diễn Châu, thành phố Vinh hoặc ngược ra Hà Nội và các đô thị lớn tại miền Bắc.

Thông tin chi tiết về dự án: <http://dienchau.tnrstars.vn>

SAU DỊCH, DU LỊCH CHĂM SÓC SỨC KHỎE SẼ LÀ XU HƯỚNG MỚI

■ THỪA NHẬN ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐÃ KHIẾN SUN GROUP TỔN THẤT NẶNG NỀ, SONG BÀ BÙI THỊ THANH HƯƠNG - PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC TẬP ĐOÀN HÀNG ĐẦU VIỆT NAM TRONG LĨNH VỰC VUI CHƠI GIẢI TRÍ VÀ DU LỊCH NGHỈ DƯỠNG KHẮNG ĐỊNH, DOANH NGHIỆP NÀY ĐANG NỖ LỰC HẾT SỨC ĐƯA HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRỞ LẠI BÌNH THƯỜNG, ĐÓN ĐẦU GIAI ĐOẠN BÙNG NỔ SAU DỊCH.

THU HIỀN (thực hiện)



Chia sẻ với chúng tôi, lãnh đạo Tập đoàn Sun Group tin tưởng Việt Nam sẽ là một trong những điểm đến đầu tiên trên thế giới thu hút du khách quốc tế quay trở lại sau dịch Covid-19.

PV: Là một trong những doanh nghiệp đầu tàu của ngành du lịch Việt Nam, Sun Group đã chuẩn bị những kế hoạch gì để cùng với các doanh nghiệp khác thúc đẩy du lịch Việt Nam nhanh chóng phục hồi sau đại dịch?

Bà Bùi Thị Thanh Hương: Đại dịch Covid-19 đã gây thiệt hại nặng nề không chỉ với những doanh nghiệp du lịch, trong đó có Sun Group, mà còn ảnh hưởng không nhỏ tới chính “túi tiền” và tâm lý của du khách. Do vậy, du lịch Việt Nam chỉ có thể phục hồi khi các doanh nghiệp cùng hợp tác với nhau để tạo nên những gói sản phẩm hấp dẫn về chất lượng dịch vụ với giá cả phải chăng, có khả năng thu hút số đông du khách trong bối cảnh kinh tế suy giảm, người dân thắt chặt hầu bao hơn. Hiểu rõ điều đó, Sun Group đã lên kế hoạch hợp tác với các địa phương và doanh nghiệp khác để cùng tạo nên sức mạnh vượt bão, đưa ra những chương trình kích

cầu sớm và có sức hấp dẫn. Mục tiêu lớn nhất trước mắt là cần hâm nóng thị trường du lịch nội địa, từng bước phá băng thị trường du lịch Việt Nam vốn bị tê liệt trong thời gian qua, từ đó tạo công ăn việc làm cho nhân sự ngành du lịch.

Tại Sa Pa, khu du lịch Sun World Fansipan Legend do Sun Group đầu tư cũng đã phối hợp với UBND thị xã Sa Pa và Hiệp hội Du lịch Sa Pa tung ra chương trình kích cầu du lịch quy mô với mức giá ưu đãi lớn. Theo đó, đồng loạt các doanh nghiệp trong lĩnh vực lữ hành, vận tải, lưu trú, ẩm thực... trên địa bàn thị xã Sa Pa cam kết giảm giá dịch vụ từ 30-60%. Tính đến nay, chương trình đã thu hút sự tham gia của khoảng 70 doanh nghiệp.

Các khu vui chơi giải trí Sun World, các khách sạn, khu nghỉ dưỡng của chúng tôi cũng nằm trong nhóm những đơn vị đầu tiên của ngành du lịch đón khách trở lại, tung ra những chương trình kích cầu cho du khách nội địa như: Khu nghỉ dưỡng đẳng cấp JW Marriott Phu Quoc Emerald Bay áp dụng mức giá chỉ từ 5,5 triệu đồng ++/ đêm/phòng tiêu chuẩn cùng nhiều ưu đãi khác; Sun World Fansipan Legend (Sa Pa) giảm giá vé cáp treo tới 60% cho du khách 6 tỉnh

Tây Bắc từ ngày 28/4 đến 28/6/2020; Sun World Ba Na Hills (Đà Nẵng) giảm giá vé cáp treo tới 60% cho người dân 19 tỉnh miền Trung - Tây Nguyên từ ngày 30/4/2020 đến 31/5/2020. Tới đây, từ 15/5 đến 15/7, Bà Na Hills tiếp tục áp dụng combo mua vé cáp treo tặng vé buffet trưa trị giá đến 255,000 VNĐ cho du khách toàn quốc. Tại Hạ Long, Sun World Halong Complex cũng giảm tới 40% giá vé vui chơi công viên nước Typhoon từ ngày 8/5-31/5...

Cùng với sự đồng hành, ủng hộ của tỉnh Quảng Ninh, Sân bay Vân Đồn cũng đã áp dụng chương trình ưu đãi dành cho hành khách. Theo đó, hành khách đến hoặc đi từ sân bay Vân Đồn sẽ được miễn phí vé thăm quan Vịnh Hạ Long, Yên Tử; miễn phí xe buýt Hạ Long - Vân Đồn và ngược lại; giảm 50% giá dịch vụ cáp treo tại Khu di tích và danh thắng Yên Tử; ưu đãi giảm giá vé tại các quần thể vui chơi giải trí của Tập đoàn Sun Group trên toàn quốc.

Chúng tôi cho rằng, sau dịch bệnh, du lịch chăm sóc sức khỏe sẽ là một xu thế hướng tới của nhiều du khách. Đón đầu xu hướng này, Sun Group đã nỗ lực đưa vào hoạt động khu nghỉ dưỡng suối khoáng nóng cao cấp Yoko Onsen tại Quang Hanh, Cẩm Phả (Quảng Ninh).

Đây là mô hình onsen chuẩn Nhật đầu tiên tại Việt Nam, từ thiết kế đến các dịch vụ tắm khoáng đa dạng đều đáp ứng những tiêu chuẩn cao nhất của một khu nghỉ dưỡng suối khoáng nóng cao cấp. Tới đây, chúng tôi sẽ tiếp tục đầu tư, bổ sung các hạng mục dịch vụ chuyên sâu về phục hồi sức khỏe, xây dựng tại đây một bệnh viện khám tổng quát và phục hồi chức năng theo tiêu chuẩn Nhật Bản..., từng bước đưa Quảng Ninh trở thành điểm đến nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe hàng đầu khu vực cũng như thế giới.

Sau một thời gian thực hiện các chương trình giảm giá, khuyến mại tại nhiều điểm vui chơi, giải trí, lượng khách đến các địa điểm của Sun Group tăng trưởng như thế nào?

Ngay sau khi Chính phủ quyết định nới lỏng giãn cách xã hội vì tình hình dịch Covid-19 đã được kiểm soát tốt, các khu Sun World do Sun Group vận hành trên cả nước đã lần lượt khởi động đón khách trở lại trong dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5 và tích cực triển khai các chương trình kích cầu giảm giá trên toàn hệ thống.

Các chương trình này đều nhận được sự hào hứng hưởng ứng của du khách. Lượng khách đến với các điểm vui chơi, giải trí do Sun Group vận hành như Sun World Fansipan Legend, Sun World Halong Complex, Sun World Ba Na Hills... đã dần có tín hiệu khởi sắc trở lại.

Tuy nhiên, dù thị trường du lịch đã có dấu hiệu ấm dần lên, song lượng khách đến các khu vui chơi, khu du lịch do Sun Group vận hành hiện nay chỉ đạt 20-30% so với cùng kỳ năm 2019 và chủ yếu vẫn là khách nội địa, khách quốc tế gần như vắng bóng. Tôi cho rằng, khó khăn đối với ngành du lịch nói chung và doanh nghiệp du lịch nói riêng vẫn còn rất nhiều ở phía trước. Những nỗ lực hiện tại và tín hiệu lạc quan ban đầu sẽ là cơ sở để ngành du lịch lấy lại đà tăng trưởng và nhanh chóng bắt phá trong thời gian tới, đặc biệt là khi dịch Covid-19 được khống chế trên thế giới.

Theo bà, các doanh nghiệp du lịch cần làm gì để cùng với ngành du lịch Việt Nam nhanh chóng phục hồi thị trường du lịch nội địa và sau đó là đến thị trường du lịch quốc tế?

Vừa qua, TCDL phối hợp cùng Ban Nghiên cứu Phát triển Kinh tế tư nhân và Hội đồng Tư vấn du lịch (TAB) đã tổ chức Hội nghị “Các giải pháp thúc đẩy du lịch nội địa và Phục hồi du lịch quốc tế hậu COVID-19”. Rất nhiều giải pháp, đề xuất, kiến nghị đã được lãnh đạo ngành, các chuyên gia, cũng như đại diện Doanh nghiệp đưa ra. Và chúng tôi cũng mong rằng, những giải pháp đó sớm đi vào thực tiễn.

Ngoài việc giảm giá, chúng tôi cho rằng mỗi vùng, mỗi điểm đến cần đầu tư xây dựng các sản phẩm/dịch vụ mới hoàn toàn, đồng thời siết chặt kỷ luật, nhằm tạo nên một môi trường du lịch lành mạnh, an toàn và văn minh để thôi thúc du khách quay trở lại.

Đề xuất Bộ Thông tin & Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông hỗ trợ quảng bá cho điểm đến trong nước nhằm khuyến khích, kêu gọi người dân ủng hộ, đi du lịch Việt Nam. Các địa phương, điểm đến và doanh nghiệp cần phối hợp tổ chức các chuyến FAM Trip, Presstrip quy mô lớn để từ đó lan tỏa hình ảnh đẹp của du lịch Việt Nam đến du khách mọi miền Tổ quốc...

Bên cạnh đó, ngành du lịch và các địa phương cần tạo điều kiện và khuyến khích đầu tư cho các dự án sản phẩm du lịch mới mẻ, độc đáo, đặc biệt là những sản phẩm du lịch chăm sóc sức khỏe con người, bởi như tôi vừa chia sẻ, sau dịch Covid-19, du lịch chăm sóc sức khỏe sẽ là xu hướng được quan tâm.

Việt Nam đang nổi lên là quốc gia điển hình trong việc kiểm soát tốt dịch bệnh. Đây là cơ sở tốt để Bộ VHTTDL sớm triển khai chương trình quảng bá “Việt Nam - Điểm đến an toàn” trên thị trường quốc tế như đã đặt ra, để tạo ấn tượng cho du khách quốc tế về một Việt Nam hấp dẫn, an toàn, thân thiện đang chào đón họ trở lại.

Đất Xanh Miền Trung:

VƯỢT TIẾN ĐỘ THI CÔNG TẠI DỰ ÁN ONE WORLD REGENCY

■ BẤT CHẤP DỊCH COVID-19, CHỈ TRONG VÒNG 7 THÁNG THI CÔNG, DIỆN MẠO CỦA MỘT KHU ĐÔ THỊ NGHỈ DƯỠNG HẠNG SANG PHÍA NAM ĐÀ NẴNG NGÀY CÀNG TRỞ NÊN RÕ NÉT, KHÁC BIỆT.

THÀNH VĂN



Dù phải trải qua giai đoạn giãn cách xã hội do tác động của dịch COVID-19 nhưng không vì thế mà tiến độ tại công trình villa Anh Quốc (thuộc phân khu Regal của dự án One World Regency, TP. Đà Nẵng) phải trì trệ. Ngược lại, 2 căn villa Anh Quốc được hoàn thiện phần thô chỉ sau 3 tháng xây dựng, vượt tiến độ cam kết với khách hàng.

Đặc biệt, ngày 6/6 vừa qua, Đất Xanh Miền Trung đã tổ chức lễ cất nóc hai căn villa Anh Quốc.

Theo đó, Villa Anh Quốc tại One World Regency, cũng như các sản phẩm hạng sang khác do Đất Xanh Miền Trung phát triển, được xây dựng theo tiêu chuẩn quốc tế với mong muốn kiến tạo nên những căn nhà chất lượng vượt trội, sang trọng và bền vững theo thời gian.

Từ hệ đá Marble (cẩm thạch) châu Âu ốp toàn bộ mặt ngoài công trình, hệ kính hai lớp phủ LowE giúp cách nhiệt, cách âm và cản tia UV tới hệ ánh sáng, nội thất nhập khẩu từ những thương hiệu hàng đầu châu Âu, những

căn biệt thự của Đất Xanh Miền Trung chắc chắn khẳng định được đẳng cấp, sự ưu tú riêng biệt của mình, mang đến cuộc sống giàu trải nghiệm cho chủ nhân.

Hơn nữa, các công trình của Đất Xanh Miền Trung đều áp dụng tiêu chí hai không: không sơn, không gạch. Thay vào đó là hệ vật liệu ốp equitone (tấm xi măng sợi) cấu tạo bởi xi măng, sợi cellulose và các vật liệu khoáng. Dòng equitone mà Đất Xanh Miền Trung lựa chọn là của Swisspearl – nhập khẩu trực tiếp từ Thụy Sĩ với khả năng chống va đập, chống tia cực tím, chống sốc nhiệt, bảo vệ toàn diện cho tòa nhà và thẩm mỹ, mang đến vẻ ngoài sang trọng, nhã nhặn điển hình của các công trình châu Âu.

Bên cạnh đó là thép corten - dòng thép kháng thời tiết chuyên để ốp nhà, làm cầu với khả năng chịu đựng bền bỉ trước điều kiện thiên nhiên khắc nghiệt nhưng lại có thể lớp ngoài biến đổi theo thời gian, mang đến màu sắc, hiệu ứng bắt mắt, nghệ thuật.

Đầu tư ban đầu cao gấp 10-15 lần so với mặt bằng thị trường, mang đến một dòng

bất động sản không chỉ thẩm mỹ, ấn tượng choáng ngợp bên ngoài mà còn am hiểu điều kiện thời tiết Việt Nam, bền bỉ theo năm tháng là cách mà Đất Xanh Miền Trung lựa chọn phát triển các sản phẩm để gắn bó lâu dài với khách hàng, khẳng định phong cách độc tôn trên thị trường.

Đại diện Đất Xanh Miền Trung cho rằng: One World Regency là dự án đặt rất nhiều tâm huyết với những chuyến công tác dài ngày tìm mua vật liệu, đến tận mỏ đá Marble để đánh giá chất lượng trước khi nhập khẩu nguyên phiến về Việt Nam.

“Chúng tôi tự tin, với độ cao cấp, tinh xảo và bền vững theo năm tháng của những căn biệt thự như khu villa Anh Quốc, với xu hướng dịch chuyển trung tâm thành phố về phía Đông Nam của Đà Nẵng, với quỹ đất rộng 22ha đẹp hiếm có của One World Regency khi vừa gần biển, ven sông và có kênh sinh thái bên trong, đây chắc chắn là khoản đầu tư sinh lời cho khách hàng, đối tác, là khu đô thị nghỉ dưỡng hạng sang mang lại cuộc sống hạnh phúc cho các cư dân

nơi đây trong tương lai”, đại diện Đất Xanh Miền Trung chia sẻ.

Trước đó, dự án One Worle Regency đã hoàn thành hạ tầng, tiện ích như đường, khu vui chơi trẻ em, sân chơi thể thao tennis, cầu lông. Ba căn mẫu villa Mỹ, phân khu Libertas đã hoàn thành phần thô, cất nóc và chuẩn bị ốp 100% đá Marble bên ngoài, với tiến độ xây dựng vượt trước cam kết khách hàng.

Được biết, One World Regency là dự án tâm điểm do Đất Xanh Miền Trung phát triển, chính thức khởi công vào tháng 11/2019, tọa lạc tại vị trí huyết mạch, cầu nối con đường du lịch Đà Nẵng - Quảng Nam, diện tích 22ha, tổng vốn đầu tư 3.500 tỷ đồng. Dự án bao gồm biệt thự thấp tầng hạng sang (villa), nhà thương mại (shophouse), trung tâm thương mại và đất nền. Dự kiến, One World Regency sẽ hoàn thành và chính thức vận hành vào năm 2021.

Thông tin chi tiết về dự án: <https://www.datxanhmientrung.com/regal-one-world-regency>



Phối cảnh tổng thể dự án

CIPUTRA TẶNG GÓI NỘI THẤT CHO KHÁCH MUA CĂN HỘ THELINK.

THEO THÔNG TIN MỚI NHẤT TỪ CIPUTRA HANOI, QUÝ KHÁCH HÀNG ĐẶT MUA CĂN HỘ THELINK345 KỂ TỪ NGÀY 5.5.2020 ĐẾN HẾT NGÀY 31.8.2020 SẼ ĐƯỢC CHỦ ĐẦU TƯ TẶNG GÓI HOÀN THIỆN NỘI THẤT TRỊ GIÁ LÊN TỚI 300 TRIỆU ĐỒNG.

HOA MAI



Chương trình là lời tri ân đối với những khách hàng luôn tin tưởng và đồng hành cùng Ciputra Hanoi trong suốt thời gian qua, cũng là sự chia sẻ thiết thực đối với những tân gia chủ trong mùa dịch.

Được biết, TheLINK345 là sản phẩm cao tầng mới nhất của Khu đô thị quốc tế Ciputra Hanoi có lợi thế tầm nhìn tuyệt vời khi nằm ngay cạnh sân tập golf, công viên lõi xanh 25ha tại nội đô Hà Thành. Với quy hoạch chỉ 21 tầng, mỗi tầng chỉ 10 căn hộ, tất cả các căn hộ tại TheLINK345 có diện tích từ 57m2 đến 154m2 phù hợp với nhu cầu đa dạng của khách độc thân tới gia đình.

Khu căn hộ đã được hoàn thiện và bàn giao cho các tân gia chủ. Các tiện ích dành riêng cho cư dân như: Câu lạc bộ gia đình, bể bơi, phòng tập Gym, vườn hoa, khu vui chơi cho bé, nhà hàng Nhật Bản Tomita, mini mart, tiện sảnh sang trọng... đã chính thức đi vào hoạt động, sẵn sàng chào đón các chủ nhân mới. Chương trình ưu đãi như chính món quà tân gia đầy ý nghĩa gửi tới các Quý khách hàng luôn trân quý và đặt niềm tin tại “ngôi nhà xanh” Ciputra.

Ngoài các tiện ích đặc quyền tại các tòa căn hộ, cư dân TheLINK345 còn được thừa hưởng các dịch vụ chuẩn quốc tế nội khu bao gồm: Câu lạc bộ thể thao giải trí cao cấp Ciputra Club, đường dạo bộ Eco Path



7km, sân chơi ngoài trời, hệ thống mini mart, nhà hàng sang trọng... Khu đô thị tập trung nhiều nhất hệ thống trường học chất lượng giáo dục chuẩn quốc tế: Trường Quốc tế Liên Hợp Quốc (UNIS), Hanoi Academy, Trường Quốc tế Singapore và Trường mầm non Sunshine House và K.I.K, là điểm đặc biệt hấp dẫn các chuyên gia, tham tán, doanh nhân nước ngoài khi sinh sống cùng gia đình, đảm bảo cho các bé một môi trường học tập, rèn luyện chuẩn quốc tế.

“Tôi cũng tìm hiểu dự án này được một thời gian rồi. Đợt dịch vừa qua càng cho tôi thấy sự cần thiết của một môi trường sống xanh, trong lành bên cạnh các tiêu chí về vị trí và tiện ích. Sự chín chu của Chủ đầu tư trong cách phòng dịch cho cư dân và cộng đồng vừa qua cũng khiến gia đình chúng tôi thêm tin tưởng ở chất lượng dịch vụ tại đây. Gói quà tặng nội thất của Chủ đầu tư tại thời điểm này cũng vô cùng hữu ích, giúp gia đình không phải xoay sở tiền hoàn thiện khi kinh tế một phần bị ảnh hưởng bởi Covid-19”, Chị Nguyễn Diệu Linh cho biết.



Với quy mô lên đến 300 ha, Ciputra Hanoi là khu đô thị có địa thế lý tưởng “nhất cận thị” khi nằm trong khu vực sầm uất với hệ tiện ích, hạ tầng đã phát triển của quận Tây Hồ, đặc biệt nằm “sát vách” siêu dự án Lotte Mall Võ Chí Công đang được triển khai xây dựng, “nhị cận giang” khi gần kề Hồ Tây và Sông Hồng và “tam cận lộ” khi tiếp giáp các tuyến đường huyết mạch của thành phố (đường Võ Chí Công 10 làn xe và đường Phạm Văn Đồng 12 làn xe). Khu đô thị hiện là nơi an cư của gần 8 nghìn cư dân đến từ 82 quốc gia trên toàn thế giới.

Hoàn thiện pháp luật về hải quan:

GÓC NHÌN TỪ DOANH NGHIỆP

■ VIỆT NAM LÀ QUỐC GIA CÓ TỐC ĐỘ HỘI NHẬP HÀNG ĐẦU TRONG KHU VỰC VÀ TOÀN CẦU. HIỆN NAY, VIỆT NAM CÓ QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VỚI HẦU HẾT CÁC QUỐC GIA VÀ VÙNG LÃNH THỔ TRÊN THẾ GIỚI.

NGUYỄN VĂN TOÀN



Trong năm 2019, kim ngạch thương mại hai chiều của Việt Nam và thế giới là 517 tỷ USD. Tính đến cuối tháng 4/2019 đã có 247 quốc gia, vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam với 31.862 dự án, tổng số vốn đăng ký là 373 tỷ USD. Việt Nam cũng có hàng trăm dự án đầu tư ra nước ngoài với tổng số vốn đăng ký hơn 22 tỷ USD.

Trong tiến trình hội nhập, ngành hải quan có một vị trí hết sức quan trọng, là người gác cửa cho dòng chảy thương mại và đầu tư, đồng thời cũng là sứ giả của hội nhập phát triển. Hải quan là ngành tiên phong trong hội nhập, khi nhu cầu hội nhập về hải quan là nội dung then chốt để đảm bảo lưu thông hàng hóa, vật tư, thiết bị trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Trong những năm qua, Luật Hải quan đã được Quốc hội ban hành, những văn bản dưới luật đã luôn được cập nhật và đi vào cuộc sống, góp phần quan

trọng trong nhiệm vụ quản lý nhà nước về hải quan, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động của doanh nghiệp, tiếp cận với hải quan khu vực và thế giới. Theo công bố của Bộ Nội vụ, chỉ số cải cách thủ tục hành chính của Bộ Tài chính, trong đó có Tổng cục Hải quan luôn nằm trong top đầu của 18 bộ ngành được đánh giá, riêng năm 2019 xếp thứ hai. Tuy vậy, so với hải quan các nước top đầu khu vực và thế giới và yêu cầu của hội nhập vẫn còn những khoảng cách cần phải lấp đầy. Hiện tại, chi phí logistics của Việt Nam nằm trong các nước cao nhất khu vực.

Bộ Tài chính hiện đang đề xuất Chính phủ soạn thảo ban hành một nghị định mới sửa đổi bổ sung Nghị định 08/2015/NĐ-CP và Nghị định 59/2018/NĐ-CP. Cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao động thái này của Tổng cục Hải quan và Bộ Tài chính. Dưới góc nhìn của doanh nghiệp, một số nội dung trong hai nghị định trên và một số quy định của ngành hải

quan không còn phù hợp, cần được bổ sung, sửa đổi, tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho doanh nghiệp, trên cơ sở đảm bảo quản lý nhà nước.

Về thủ tục hải quan điện tử

Trong những năm gần đây, ngành hải quan đã có rất nhiều cố gắng nâng cao năng lực chuyên môn và quản lý trong lĩnh vực này, song doanh nghiệp đề xuất cần áp dụng triệt để và toàn diện đối với các bộ hồ sơ hàng hóa thông thường để tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp. Theo quy định thủ tục giám sát tại các cửa khẩu, cảng đều đã thực hiện hải quan điện tử, tuy nhiên hiện tại các doanh nghiệp vẫn phải cung cấp chứng từ giấy (danh sách hàng hóa, vận đơn, phiếu xuất kho) để cơ quan hải quan kiểm tra và xác nhận đóng dấu thì hàng hóa mới được qua khu vực giám sát. Đề nghị có quy định về việc thực hiện giám sát điện tử trên cơ sở đảm bảo kiểm soát của cơ quan hải quan và giảm thiểu thời gian, chi phí cho doanh nghiệp.

Về nguyên tắc, phương pháp xác định trị giá hải quan

Theo điều 20 Nghị định 59/2018/NĐ-CP:

“1. Trị giá hải quan hàng xuất khẩu là giá bán của hàng hóa tính đến cửa khẩu xuất, không bao gồm phí bảo hiểm quốc tế và phí vận tải quốc tế, được xác định theo trình tự các phương pháp sau:

Giá bán của hàng hóa tính đến cửa khẩu xuất bao gồm giá bán ghi trên hợp đồng mua bán hàng hóa hoặc hóa đơn thương mại và các khoản chi phí liên quan đến hàng hóa xuất khẩu phù hợp với chứng từ có liên quan nếu các khoản chi phí này chưa bao gồm trong giá bán của hàng hóa;

b) Giá bán của hàng hóa xuất khẩu giống hệt, tương tự trên cơ sở dữ liệu trị giá hải quan sau khi quy đổi về giá bán của hàng hóa tính đến cửa khẩu xuất tại thời điểm gần nhất so với ngày đăng ký tờ khai xuất khẩu của lô hàng đang xác định trị giá;

c) Giá bán của hàng hóa xuất khẩu giống hệt, tương tự tại thị trường Việt Nam sau khi quy đổi về giá bán của hàng hóa tính đến cửa khẩu xuất tại thời điểm gần nhất so với ngày đăng ký tờ khai xuất khẩu của lô hàng đang xác định trị giá;

d) Giá bán của hàng hóa xuất khẩu do cơ quan hải quan thu thập, tổng hợp, phân loại theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định này sau khi quy đổi về giá bán của hàng

Tuy nhiên, việc yêu cầu doanh nghiệp phải xác định trị giá của hàng gia công xuất khẩu cho mục đích thống kê của hải quan hiện nay cũng gây nhiều khó khăn cho doanh nghiệp, không phù hợp với các quy định về kế toán: (1) Hoạt động gia công xuất khẩu không có giá bán theo hợp đồng cung cấp hàng hóa mà chỉ có giá gia công theo hợp đồng gia công thỏa thuận giữa bên thuê gia công và bên nhận gia công; (2) Bên được giao gia công chỉ ghi nhận giá gia công và các chi phí khác (nếu có) phát sinh theo hoạt động gia công, không theo dõi giá trị nguyên vật liệu nhập khẩu tại sổ sách nội bảng hoặc ngoại bảng tương ứng.

Cộng đồng doanh nghiệp kiến nghị sửa đổi lại như Nghị định 08/2015/NĐ-CP, việc xác định trị giá hàng xuất khẩu như với hàng nhập khẩu là không cần thiết và không phù hợp với thực tiễn. Điểm (b), (c) và (d) doanh nghiệp không thể tự áp dụng và tính toán được. Đồng thời, giảm thiểu thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, đặc biệt trong trường hợp không ảnh hưởng đến số thuế phải nộp cho nhà nước.

Doanh nghiệp trong khu chế xuất và doanh nghiệp chế xuất

Hiện tại, nhiều doanh nghiệp chế xuất mới thành lập gặp vướng mắc do hải quan không có quy định phù hợp với quy định của Bộ Kế hoạch Đầu tư. Đề nghị bổ sung về điều kiện kiểm tra, công nhận doanh nghiệp chế xuất theo quy định tại Điều 30, Nghị định 82/2018/NĐ-CP: “Khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất được áp dụng quy định đối với khu vực hải quan riêng, khu phi thuế quan trừ các quy định riêng áp dụng đối với khu phi thuế quan thuộc khu kinh tế cửa khẩu. Doanh nghiệp chế xuất được quy định trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc trong văn bản của cơ quan đăng ký đầu tư có thẩm quyền trong trường hợp không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Cơ quan đăng ký đầu tư có trách nhiệm lấy ý kiến cơ quan hải quan có thẩm quyền về khả năng đáp ứng điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan trước khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc xác nhận bằng văn bản cho nhà đầu tư.”

Về doanh nghiệp ưu tiên

Trên thực tế doanh nghiệp đã thực hiện kiểm tra Doanh nghiệp ưu tiên (DNUT) vẫn có thể bị kiểm tra sau thông quan (KTSTQ) dẫn đến trùng lặp lãng phí thời gian và chi phí của doanh nghiệp. Kiến nghị quy định rõ ràng phân biệt phạm vi của kiểm tra DNUT và KTSTQ.

PHÁP LUẬT ĐẦU TƯ

Điểm b, Khoản 2, Điều 19: “Quyết định công nhận doanh nghiệp ưu tiên có hiệu lực trong thời hạn 03 năm kể từ ngày ban hành quyết định và tự động gia hạn thêm 03 năm tiếp theo nếu doanh nghiệp vẫn đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định”. Để doanh nghiệp có thể xác định được thời gian thanh kiểm tra, chuẩn bị hồ sơ tài liệu, kiến nghị bổ sung thời hạn, thời điểm tiến hành thanh tra doanh nghiệp ưu tiên khi hết thời hạn 03 năm theo quy định. Vấn đề này hiện mới chỉ được quy định trong tài liệu nội bộ của hải quan (Điều 15, Quyết định 2659/QĐ-TCHQ), chưa được nêu rõ trong Nghị định.

Thủ tục Hải quan đối với hàng hóa XNK tại chỗ

Điều 35 ghi:

Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ bao gồm:

a) Hàng hóa đặt gia công tạ Việt Nam và được tổ chức, cá nhân nước ngoài đặt gia công bán cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam;

b) Hàng hóa mua bán giữa doanh nghiệp nội địa với doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp trong khu phi thuế quan;

c) Hàng hóa mua bán giữa doanh nghiệp Việt Nam với tổ chức, cá nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và được thương nhân nước ngoài chỉ định giao, nhận hàng hóa với doanh nghiệp khác tại Việt Nam.

Theo quy định hiện nay, hoạt động xuất nhập khẩu tại chỗ chỉ là hoạt động mua bán giữa ba doanh nghiệp, trên thực tế không phải như vậy. Cần giải quyết vướng mắc về mặt thủ tục cho các doanh nghiệp có hoạt động như trên, tránh phải xin cơ chế riêng cho từng lần (ví dụ hoạt động cho thuê mượn khuôn khá phổ biến nhưng thủ tục không được quy định rõ).

Kiến nghị sửa đổi, bổ sung định nghĩa về xuất nhập khẩu tại chỗ như sau:

a) Hàng hóa đặt gia công tại Việt Nam và được tổ chức, cá nhân nước ngoài đặt gia công bán cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam;

b) Hàng hóa mua bán, thuê mượn giữa các doanh nghiệp nội địa với các doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp trong khu phi thuế quan;

c) Hàng hóa mua bán, thuê mượn giữa các doanh nghiệp Việt Nam với các tổ chức, cá nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và được thương nhân

nước ngoài chỉ định giao, nhận hàng hóa với một hoặc nhiều doanh nghiệp khác tại Việt Nam.

d) Hàng hóa trao đổi giữa các doanh nghiệp Việt Nam và cá nhân, tổ chức nước ngoài theo hình thức kết hợp giữa các loại hình nêu trên”

Hàng hóa tạm nhập tái xuất

Điều 48. Thủ tục hải quan, giám sát hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu phải tái xuất

Các hình thức tái xuất hàng hóa nhập khẩu đã hoàn thành thủ tục hải quan bao gồm:

a) Tái xuất để trả cho khách hàng;

b) Tái xuất sang nước thứ ba hoặc tái xuất vào khu phi thuế quan.

Kiến nghị sửa đổi thành tên Điều 48 thành: “Thủ tục hải quan, giám sát hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu sau đó tái xuất”

Bổ sung định nghĩa về tái xuất bao gồm cả trường hợp: “Tái xuất theo hình thức xuất khẩu tại chỗ”

Điều 55. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa tạm nhập - tái xuất, tạm xuất - tái nhập để bảo hành, sửa chữa, thay thế.

Theo các doanh nghiệp, các tờ khai tạm nhập phải có tờ khai tái xuất đối ứng. Tuy nhiên với máy móc thiết bị có trường hợp đặc thù là nhập khẩu linh kiện sửa chữa thay thế, sau khi nhập khẩu sẽ lắp cố định vào máy móc tạm nhập, theo đó không thể mở tờ khai tái xuất tương ứng cho riêng linh kiện này được. Kiến nghị bổ sung cơ chế cho trường hợp nêu trên.

Kho ngoại quan và chuyển quyền sở hữu hàng hóa trong KNQ

Điều 83 quy định:

“Các dịch vụ được thực hiện trong kho ngoại quan

Chủ hàng hóa gửi kho ngoại quan trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho chủ kho ngoại quan hoặc đại lý làm thủ tục hải quan thực hiện các dịch vụ sau đối với hàng hóa gửi kho ngoại quan:...3. Chuyển quyền sở hữu hàng hóa.”

Song, trên thực tế nhiều doanh nghiệp FDI không thực hiện được hoạt động này do quy định không thống nhất giữa ngành hải quan và Bộ Công Thương. Cụ thể, dựa trên công văn về việc quy định về ngoại

thương chưa cho phép hoạt động chuyển quyền sở hữu trong kho ngoại quan của doanh nghiệp FDI từ năm 2017 (mặc dù các quy định trích dẫn trong công văn này đã được sửa đổi, bổ sung), cơ quan hải quan đến gần đây vẫn không cho phép, buộc doanh nghiệp FDI phải nhập khẩu hàng từ kho ngoại quan về rồi mới được chuyển quyền sở hữu.

Cần có quy định thống nhất giữa Tổng cục Hải quan và Bộ Công Thương.

“Điều 85. Hàng hóa gửi kho ngoại quan

...3. Hàng hóa từ nội địa Việt Nam đưa vào kho ngoại quan bao gồm:

a) Hàng hóa xuất khẩu đã làm xong thủ tục hải quan chờ xuất khẩu;”

Doanh nghiệp kiến nghị bổ sung quy định về thủ tục đối với hàng hóa xuất khẩu đã làm xong thủ tục hải quan chờ xuất khẩu gửi kho ngoại quan, nhưng sau đó phải nhập khẩu lại về nội địa (ví dụ: trường hợp khách mua hủy đơn hàng)

Khai hải quan

Điều 25. Khai hải quan...

5. Đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng, thuế bảo vệ môi trường hoặc miễn thuế hoặc áp dụng thuế suất, mức thuế tuyệt đối theo hạn ngạch thuế quan và đã được giải phóng hàng hoặc thông quan nhưng sau đó có thay đổi về đối tượng không chịu thuế hoặc mục đích được miễn thuế; áp dụng thuế suất, mức thuế tuyệt đối theo hạn ngạch thuế quan; hàng hóa là nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để gia công, sản xuất hàng hóa xuất khẩu và hàng hóa tạm nhập - tái xuất đã giải phóng hàng hoặc thông quan nhưng sau đó thay đổi mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa thì phải khai tờ khai hải quan mới. Chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; chính sách thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thực hiện tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan mới trừ trường hợp đã thực hiện đầy đủ chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại thời điểm đăng ký tờ khai ban đầu.

Theo quy định thì hiểu rằng chuyển đổi mục đích sử dụng áp dụng cho các trường hợp thuộc đối tượng miễn thuế, sau đó thay đổi đối tượng không chịu thuế hoặc mục đích được miễn thuế. Tuy nhiên, hiện quy định chưa rõ với các trường hợp không làm thay đổi nghĩa vụ thuế có phải thực hiện chuyển đổi mục đích

sử dụng không. Nên có quy định rõ ràng để giảm thiểu gánh nặng hành chính cho doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, cần bổ sung cơ chế kê khai gộp với các trường hợp mặt hàng có biến động về giá cả đến cuối kỳ, năm mới xác định được. Kiến nghị bổ sung cơ chế khai gộp sau khi xác định được giá chính xác như sau:

- Kê khai trên một tờ khai tổng vào cuối kỳ sau khi xác định được giá bán (đối với hàng nhập khẩu có thể áp dụng thuế suất và trị giá trung bình trong kỳ)

- Trường hợp chỉ ảnh hưởng về mặt thống kê của cơ quan hải quan (cho từng mặt hàng), không ảnh hưởng đến số thuế phải nộp vào ngân sách, đặc biệt trường hợp xuất khẩu, thì kiến nghị không phải kê khai lại, doanh nghiệp nộp bằng kê các thay đổi cuối kỳ cho cơ quan hải quan, qua đó giảm gánh nặng hành chính cho doanh nghiệp khi phải sửa đổi từng tờ khai.

Bổ sung cơ chế kê khai hải quan đối với hàng hóa của thương nhân nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam để thực hiện hợp đồng dịch vụ (bảo hành, sửa chữa)

Quy định hiện hành không cho phép thương nhân nước ngoài được mở tờ khai nhập khẩu hàng vào Việt Nam, hoặc nếu ủy thác nhập khẩu thì cần xin quyền xuất nhập khẩu (trong khi thủ tục không rõ ràng). Thực tế là có thương nhân nước ngoài có hợp đồng dịch vụ với bên Việt Nam, cần lưu kho hàng hóa để thực hiện dịch vụ thông qua một bên Việt Nam khác và hàng hóa vẫn thuộc sở hữu của thương nhân nước ngoài. Trường hợp này không thuộc phạm vi thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam thực hiện quyền kinh doanh xuất nhập khẩu quy định tại Điều 3, Thông tư 28/2012/TT-BCT: “Thương nhân không hiện diện chỉ được trực tiếp bán hàng nhập khẩu cho các thương nhân Việt Nam có đăng ký kinh doanh hoặc có quyền phân phối hàng hóa đó, không được tổ chức hoặc tham gia hệ thống phân phối hàng hóa tại Việt Nam, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác”.

Về vấn đề này, cộng đồng doanh nghiệp kiến nghị nghiên cứu sửa đổi, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

Với quyết tâm đổi mới tư duy và mô hình phát triển, từ cả hệ thống chính trị tới mỗi Doanh nghiệp và mỗi người dân, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, trước tiên là cải thiện nâng cao chất lượng hệ thống văn bản pháp luật, tạo hành lang pháp lý thông thoáng, thuận lợi cho doanh nghiệp, tận dụng thời cơ mới, nâng cao chất lượng hội nhập, kinh tế Việt Nam sẽ khởi sắc.

KỶ NIỆM 95 NĂM BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM: NHÀ BÁO ĐI... CHỐNG DỊCH!

NGUYỄN HOÀNG NHẬT



Khẩu lệnh: “Chống dịch như chống giặc” được phát đi từ Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, đã trở thành ý chí của cả quốc gia. Lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã nhanh chóng tổng động viên tinh thần và đoàn kết toàn dân, toàn quân, tất cả các lực lượng và mọi thành phần xã hội kết thành một nguồn lực lớn lao để đương đầu với đại dịch Covid-19. Không súng nổ, bom rơi, nhưng ý chí, tinh thần, thái độ của đại đa số những người Việt Nam trong thời đại dịch giống như trong bầu không khí của một cuộc chiến đấu tổng lực, căng thẳng, quyết liệt và tập trung cao độ. Đây cũng là một cuộc chiến đấu thực sự, mang ý nghĩa sinh tử của đất nước.

Việt Nam đã từng bước khống chế, đẩy lùi đại dịch với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị bằng các biện pháp tổng thể, cả trên phương diện phòng, chống trực tiếp và gián tiếp. Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch Covid-19 và các bộ ngành đã quyết liệt vào cuộc. Công tác thông tin tuyên truyền đã được đẩy mạnh để người

dân hiểu, tuân thủ đúng các chỉ đạo, chung sức, đồng lòng chống dịch.

Trong cuộc chiến đấu này, các nhà báo đã nhập cuộc, như trong thời chiến tranh trước đây gọi là lên đường đi chiến dịch và đã thực hiện rất tốt sứ mệnh cao cả của mình.

Các tổ chức, các cơ quan truyền thông lớn và có uy tín toàn cầu đã đánh giá rất cao Việt Nam trong cung cách vượt qua đại dịch. Việt Nam đứng vào tốp đầu danh sách các quốc gia ngăn chặn hiệu quả nhất tác động nguy hại của đại dịch. Chính phủ Việt Nam đứng vào tốp đầu danh sách các chính phủ được toàn dân tin tưởng. Và trong những “đứng đầu” ấy, báo chí Việt Nam cũng được thế giới ghi nhận.

Tổ chức Forbes đã tôn vinh báo chí Việt Nam khi được người dân tin tưởng nhất về thông tin Covid-19. Theo Forbes, dịch Covid-19 đã mang lại nhiều thách thức cho báo chí trong việc tìm ra sự thật cũng như lọc bỏ những “tin vịt”, tin “giả” và chưa bao giờ mức

độ tin cậy của truyền thông, báo chí lại có ý nghĩa quan trọng như lúc này.

Tổ chức YouGov của Anh đã tiến hành cuộc khảo sát về mức độ tin tưởng của người dân một số quốc gia đối với tin tức trên báo chí ở đất nước của họ về đại dịch Covid-19. Kết quả cho thấy, 89% người Việt Nam tham gia khảo sát bày tỏ sự tin tưởng đối với tin tức trên báo chí về công tác phòng chống dịch của đất nước. Tỷ lệ người dân tin tưởng vào báo chí đưa tin về kết quả chống dịch ở các nước như Trung Quốc, Đức, Tây Ban Nha cũng đứng ở mức cao. Cụ thể, Trung Quốc là 62%, Đức là 54%, Tây Ban Nha là 50%. Trong khi đó, tỷ lệ này ở Pháp chỉ có 26%, Anh 31% và Italia 38%. Đáng chú ý nhất là tại Mỹ, nơi đang là ổ dịch lớn nhất thế giới về cả số ca nhiễm lẫn số ca tử vong, dù tình hình dịch bệnh hết sức nghiêm trọng và Tổng thống Trump liên tục tấn công tin “giả” hay các thông tin truyền thông tiêu cực, song mức độ người dân tin tưởng vào báo chí cũng chỉ đạt có 42% mà thôi.

Trong thời điểm đại dịch bùng phát và căng thẳng nhất, các phóng viên của nhiều cơ quan báo chí lớn của Việt Nam đã có mặt tại các điểm “nóng” về dịch bệnh, đã kịp thời phản ánh tình hình dịch bệnh ở trong nước và quốc tế, góp phần khích lệ, động viên, lan tỏa các tấm gương “người tốt việc tốt” trong xã hội để cùng chung tay, chung lòng đẩy lùi dịch bệnh. Báo chí đã đem đến những thông tin chính xác, chuẩn mực, kịp thời, phân tích đúng, góp phần giải quyết những vấn đề cụ thể, giúp người dân nắm được tình hình, nhất là những chủ trương, chính sách, để định hướng dư luận, phản ánh thực tiễn, phê phán những sai sót, bất cập trong xã hội.

Những ngày đại dịch diễn biến phức tạp là thời điểm thực sự gây ra những áp lực lớn với những người làm báo. Hoạt động của ngành nghề khác có thể tạm dừng, nhưng dòng tin tức của báo chí phải luôn luôn song hành với thời cuộc.

Công tác chỉ đạo thông tin và truyền thông của các cơ quan chức năng đã được thực hiện theo mô hình tác chiến, tạo nên sự tương tác lớn và hiệu quả, trở thành nguồn tin ban đầu để các cơ quan báo chí cập nhật thông tin. Các cơ quan báo chí không chạy theo việc đưa tin tức đơn thuần về các ca bệnh, mà tăng cường thông tin tuyên truyền việc ứng xử đối với người bệnh, người bị cách ly, khuyến cáo không kỳ thị những nhóm người mắc bệnh. Báo chí cũng đã chuyển hướng mạnh với những tin bài nhân văn, chống lại sự kỳ thị, tổ chức các tuyến bài dài hơi, chất lượng, đưa thông điệp để người dân sống tốt, an toàn, ý nghĩa hơn, quan tâm đến người già, gia đình và hướng nội hơn.

Nhiều cơ quan báo chí đã kịp thời đưa tin bài về những mục tiêu kép vừa phòng, chống đại dịch thành công vừa phát triển kinh tế - xã hội, phản ánh những mô hình vượt khó của doanh nghiệp, tổ chức, thông tin kịp thời về những cách làm hay, sáng tạo trong bối cảnh kinh tế khó khăn...

Tại cuộc họp giao ban trực tuyến với các cơ quan báo chí, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Trưởng ban Chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch Covid-19, đã khẳng định: Báo chí góp phần rất quan trọng trong công tác phòng chống dịch Covid-19. Chưa bao giờ thông tin về tình hình dịch bệnh lại đầy đủ, minh bạch, đồng loạt như lần này. Ngoài việc đưa tin, báo chí đã có rất nhiều phân tích sâu sắc, nhiều phóng sự đi vào lòng người. Chính phủ luôn đánh giá cao báo chí, là một lực lượng trực tiếp, đã cùng xung trận cùng với quân đội, y tế, công an trong công tác phòng, chống dịch.

Đánh giá cao vai trò của báo chí và chia sẻ với những khó khăn của báo chí hiện nay, ông Nguyễn Mạnh Hùng, Bộ trưởng Bộ Thông tin - Truyền thông cho rằng: Qua dịch Covid-19, đã thể hiện niềm tin của xã hội và báo chí tăng lên nhiều. Mỗi ngày, có tới 20 - 30 triệu lượt người đọc báo chí với hàng ngàn tin, bài về dịch bệnh. Báo chí giữ vai trò chủ đạo trong thông tin về dịch Covid-19 và điều tiết mạng xã hội dù số người đọc mạng xã hội nhiều hơn báo chí.

Trước nguồn thu của báo chí bị sụt giảm mạnh với hàng ngàn nhà báo, phóng viên bị ảnh hưởng đời sống, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng cho rằng: Chính phủ cần sớm có những giải pháp hỗ trợ báo chí trong giai đoạn khó khăn này. Bộ Thông tin - Truyền thông sẽ tăng cường các biện pháp hỗ trợ về chính sách cho báo chí, như: Phóng viên tác nghiệp trong mùa dịch Covid-19 cần được hưởng chế độ đặc thù; Hỗ trợ chuyển đổi số cho báo chí; Xây dựng hạ tầng công nghệ tốt hơn để cho báo chí phát triển.

Cũng tại cuộc giao ban báo chí trực tuyến nói trên, sau khi đưa ra đánh giá cao vai trò của báo chí trong tuyên truyền về dịch Covid-19 góp phần quan trọng trong công tác chống dịch, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam cũng đã bày tỏ sự chia sẻ với những khó khăn của báo chí hiện nay và cho biết: Tới đây, Chính phủ sẽ họp bàn để sớm tìm cách tháo gỡ khó khăn cho báo chí.

Với những thành quả bước đầu mà đất nước đã đạt được, cùng sự chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị và người dân, chúng ta tin tưởng chắc chắn rằng Việt Nam sẽ chiến thắng hoàn toàn đại dịch Covid-19 giống như đã chiến thắng đại dịch SARS vào năm 2003.

Nhà báo Hồ Quang Lợi:

BÁO CHÍ VÀ DOANH NGHIỆP CẦN HIỂU RÕ NHU CẦU CỦA NHAU



■ NHÀ BÁO HỒ QUANG LỢI - PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC HỘI NHÀ BÁO VIỆT NAM CHO RẰNG BÁO CHÍ VÀ DOANH NGHIỆP CẦN HIỂU RÕ NHU CẦU CỦA NHAU, HỖ TRỢ NHAU TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ. MỤC TIÊU CỦA BÁO CHÍ VÀ DN CŨNG LÀ MỤC TIÊU CHUNG, ĐÓ LÀ LÀM SAO ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ.

ĐÀI TRANG (thực hiện)

Ông Hồ Quang Lợi nói: “Những năm qua, các cơ quan báo chí đã đồng hành cùng doanh nghiệp (DN) trong nỗ lực thúc đẩy cải thiện môi trường kinh doanh, tạo diễn đàn để DN bày tỏ quan điểm, phản ánh những quan điểm, tiếng nói chính đáng, hợp pháp của DN. Có thể nói, những cải thiện mạnh mẽ về môi trường kinh doanh trong thời gian qua có vai trò lớn của báo chí.

Thông qua báo chí, DN nắm bắt nhiều thông tin hơn. Tình hình chính trị ở nơi nào ổn định thì có thể đầu tư vào, nơi nào có bất trắc thì điều chỉnh chiến lược của mình. Báo chí được xem là kênh chính quảng bá thương hiệu, sản phẩm của DN bởi báo chí là phương tiện chính thống, phổ biến, được cộng đồng dân cư chú ý nhất. Bởi thế, mối quan hệ giữa DN và báo chí là mối quan hệ tự nhiên, qua lại hữu cơ, có đi có lại.

DN cần báo chí để có thông tin phục vụ sản xuất - kinh doanh, quảng bá thương hiệu, sản phẩm, dịch

vụ của mình, kích lệ thành quả lao động sáng tạo. Ngược lại, báo chí coi DN, doanh nhân là nguồn đề tài phong phú, đa dạng trong hoạt động nghiệp vụ, phục vụ nhu cầu thông tin của xã hội. DN còn là nguồn hỗ trợ tài chính quan trọng, không thể thiếu đối với hoạt động xã hội của các cơ quan báo chí.

Trong thời kỳ hội nhập, báo chí càng có vai trò quan trọng đối với việc xây dựng thương hiệu, văn hóa DN. Đó cũng là kênh cổ vũ, biểu dương và bảo vệ DN, doanh nhân; tư vấn giúp doanh nhân cải thiện, nâng cao hiệu quả chiến lược kinh doanh”.

Năm 2020 là năm nền kinh tế chịu ảnh hưởng nặng nề từ dịch COVID-19. Theo ông, chính phủ và báo chí cần làm gì để hỗ trợ DN trong bối cảnh đặc biệt này?

Ông Hồ Quang Lợi: Từ đầu năm đến khoảng tháng 5, Việt Nam tập trung vào việc chống dịch nên hoạt động kinh tế, đặc biệt là hoạt động của các DN gặp rất nhiều khó khăn, nhiều DN phải dừng sản xuất. do đó,

khó khăn của DN rất lớn và cũng làm ảnh hưởng đến sự phát triển của nền kinh tế.

Hiện nay, chúng ta đang bước vào giai đoạn bình thường mới, tức là vừa phải làm nhiệm vụ kiểm soát dịch tốt, vừa phải phục hồi và phát triển kinh tế. như Thủ tướng đã nói, mấy tháng chống dịch, chúng ta dồn sức để chống dịch, giống như một cái “lò xo” bị nén. Khi chúng ta bắt đầu đưa nền kinh tế trở lại hoạt động bình thường thì cái “lò xo” đó phải bật ra để có một năng lượng mới, để vươn lên bù đắp lại những tháng mà chúng ta đình trệ.

Báo chí có một trách nhiệm rất lớn, đó là phải phục vụ công tác lãnh đạo điều hành của Chính phủ, của các ngành để chúng ta huy động được cao nhất, hiệu quả nhất tất cả nguồn lực. Từ đó, thật sự tạo được động lực mới, giúp toàn bộ nền kinh tế của chúng ta khởi sắc, phục hồi và phát triển.

Chính phủ đã đề ra một chỉ tiêu là nền kinh tế của Việt Nam vào cuối năm vẫn có thể đạt tới tốc độ tăng trưởng từ 5-6%. Tôi nghĩ rằng, chỉ tiêu đó thể hiện một quyết tâm rất lớn của chính phủ, cũng như sự hưởng ứng rất mạnh của các DN và các lực lượng sản xuất.

Vì thế, báo chí phải đồng hành cùng Chính phủ và DN trong nội lực đó và quan trọng nhất là phải tạo được một bầu không khí đoàn kết, hợp tác để tạo môi trường kinh doanh thuận lợi nhất.

Một mặt nữa, báo chí phải khích lệ được tinh thần cố gắng những tinh thần vượt qua khó khăn, để nâng cao hiệu quả sản xuất. Báo chí tránh gây khó khăn cho DN, vì cũng đã có hiện tượng mặc dù đã được nhắc nhở nhưng vẫn tiếp tục gây khó cho DN bằng việc moi móc những khuyết điểm, thiếu sót của DN. Thậm chí, có những điều đã xảy ra rất lâu, nhưng vẫn moi lại và bơm vá thành những chuyện gây khó khăn cho DN.

Tôi thấy rằng, báo chí phải mang tinh thần xây dựng trong việc đồng hành cùng DN, không thể chuyện bé xé ra to, chuyện cũ cũng tìm cách bơm vá để thành những dư luận không tốt của DN trong xã hội.

Nhân ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam, xin cho biết quan điểm của ông về mối quan hệ đồng hành giữa báo chí và cộng đồng doanh nghiệp trong quá trình phát triển?

Tôi nghĩ rằng, trước hết hai bên phải hiểu nhau. Báo chí muốn phản ánh DN thì phải hiểu đúng, hiểu rõ, hiểu thực chất tình hình của DN. Tránh chuyện

không tìm hiểu một cách thấu đáo, hoặc thông tin một chiều, không khách quan.

Ở phía ngược lại, DN cũng phải hiểu báo chí, cung cấp cho báo chí những thông tin chính xác, tin cậy. Do đó, hai bên cần hiểu rõ nhu cầu của nhau, hỗ trợ nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Mục tiêu của báo chí và DN cũng là mục tiêu chung, đó là làm sao để phát triển kinh tế và báo chí cũng phải góp phần vào nhiệm vụ đó, giúp DN phát triển.

Muốn như thế, phải tạo một cơ chế hợp tác hết sức gần bó, chia sẻ. Tuy nhiên, việc gần bó không phải là giấu những khuyết điểm của DN. Báo chí vẫn có thể nêu những khó khăn, bất cập của DN nhưng với tinh thần tháo gỡ, xây dựng chứ không phải là kiểm chuyện hay moi móc.

Ông đánh giá thế nào về đóng góp của khối báo chí kinh tế trong sự phát triển chung của ngành báo cũng như trong sự phát triển chung của nền kinh tế? Các báo chí kinh tế nên làm gì để phát huy hơn nữa vai trò của mình trong bối cảnh hội nhập sâu rộng của nền kinh tế?

Trong hệ thống báo chí Việt Nam hiện nay, có một số lượng đáng kể, cũng có thể nói khá là hùng hậu các cơ quan báo chí chuyên về kinh tế. Báo nào cũng có chuyên đề về kinh tế, bởi kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm của đất nước. Do đó, không thể có một tờ báo nào mà không quan tâm đến vấn đề kinh tế.

Tuy nhiên, đối với những tờ báo chuyên về kinh tế, tôi thấy rằng thời gian vừa qua đã có những đóng góp tích cực. Hàng chục tờ báo về DN, có thể nói tờ nào cũng thể hiện được bản sắc của mình và đóng góp tích cực trong việc tuyên truyền và phát huy những thế mạnh của nền kinh tế Việt Nam.

Theo tôi, báo chí phải góp phần tạo một môi trường đầu tư lành mạnh, để các nhà đầu tư nước ngoài thấy rằng đây là một đất nước có chế độ chính trị ổn định, hệ thống pháp luật ngày càng hoàn thiện và quyền lợi của các nhà đầu tư được bảo đảm, họ có thể yên tâm làm ăn ở Việt Nam. Việt Nam là một thị trường sinh lời, trước hết là chế độ chính trị ổn định, hai là nguồn lao động dồi dào nhưng giá rẻ.

Chưa kể đến văn hóa Việt Nam có sức hút, không chỉ với các nhà đầu tư mà còn đối với ngành du lịch. Vì vậy, báo chí phải quảng bá được văn hóa đất nước và làm cho môi trường du lịch Việt Nam hấp dẫn. Nhà đầu tư đến Việt Nam được sống trong môi trường hòa bình, hữu nghị, và một xã hội nhân văn, đoàn kết, đó cũng là điều tạo nên sức hấp dẫn đối với du lịch và môi trường đầu tư.

PHÁT TRIỂN NGUỒN THU, NỖ ĐAU ĐẦU CỦA CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ

■ DIỄN ĐÀN TỔNG BIÊN TẬP VỚI CHỦ ĐỀ “BÁO CHÍ VÀ BÀI TOÁN PHÁT TRIỂN NGUỒN THU”, DIỄN RA SÁNG 11/6 TẠI HỘI NHÀ BÁO VIỆT NAM SÔI NỔI HƠN BAO GIỜ HẾT KHI ĐẠI BIỂU NÊU THỰC TRẠNG CỦA CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ VIỆT NAM THỜI DỊCH BỆNH COVID-19 VÀ NHỮNG BẤT CẬP TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI BÁO CHÍ.

THANH HÀ

Tại diễn đàn, các tổng biên tập đều cho biết nguồn thu đến từ quảng cáo, truyền thông sụt giảm nghiêm trọng. Có ý kiến cho rằng nguồn thu giảm ít nhất 20-30%, phần nhiều đều cho biết doanh thu đến từ các doanh nghiệp giảm 40-50%, vài lãnh đạo báo chí còn đưa ra con số hụt thu lên tới 70%.

Hãy giảm thuế cho báo chí

Bất cập lớn nhất, được nhiều tổng biên tập (TBT) đề cập nhiều nhất là chuyện các cơ quan báo chí hiện nay ở Việt Nam hoạt động theo kiểu “Hồn Trương Ba, da hàng thịt”. Nghĩa là mặc dù được coi là các đơn vị sự nghiệp có thu, tạo ra các sản phẩm “đặc thù, đặc biệt”, nhưng các cơ quan báo chí ở Việt Nam hiện nay lại phải chịu đủ các loại thuế như một doanh nghiệp.

Không ít lần trong diễn đàn, nhiều tổng biên tập các cơ quan báo chí lớn và lãnh đạo Hội Nhà báo Việt Nam đều nhắc lại “công lao” của tiến sĩ kinh tế Nguyễn Anh Tuấn, Tổng biên tập tạp chí Nhà Đầu tư, cùng với nhiều người khác đã đấu tranh để mức thuế thu nhập doanh nghiệp đối với báo in đã giảm từ mức 25% xuống còn 10% trong những năm đầu thập kỷ 2010.

“Nhưng mức thuế 10% hiện nay liệu đã thỏa đáng chưa? Theo tôi cần đưa mức thuế này xuống còn 0% và đề nghị Hội Nhà báo Việt Nam có kiến nghị chính thức với các cơ quan chức năng”, Tiến sĩ kinh tế Nguyễn Anh Tuấn nhấn mạnh.

Bên cạnh đó, ông cũng cho biết hiện nay loại hình báo điện tử vẫn phải chịu mức thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%, chưa được hưởng mức thuế 10% như báo in và đây cũng là một bất cập lớn.

Không chỉ chịu thuế thu nhập doanh nghiệp, các cơ quan báo chí còn phải chịu thuế giá trị gia tăng cho các sản phẩm mà mình làm ra. Sản phẩm của báo chí

là một loại hình sản phẩm đặc thù, đặc biệt, thực hiện các nhiệm vụ chính trị nhưng vẫn phải chịu thuế giá trị gia tăng như các sản phẩm do doanh nghiệp sản xuất ra thì hoàn toàn không hợp lý. “Tôi đề nghị Chính phủ không đánh thuế giá trị gia tăng đối với các cơ quan báo chí ngay trong năm nay”, TBT Nguyễn Anh Tuấn nói.

Đại dịch Covid-19 dường như là một cú đòn chí mạng đối với nhiều cơ quan báo chí ở Việt Nam. Chỉ tính riêng quý I/2020, doanh thu của báo Nông thôn ngày nay/Dân Việt đã giảm tới 30% trong khi giá giấy in, công in ngày càng cao. “Điều đó khiến lãnh đạo báo phải đưa ra những quy định để “thắt lưng, buộc bụng”, tuy chưa phải giảm lương, giảm nhân sự nhưng cũng đã buộc phải điều chỉnh các hệ số phụ cấp, tính toán lại nguồn thu...”, nhà báo Lưu Quang Định, TBT báo Nông thôn ngày nay/Dân Việt cho biết.

Tình trạng trên không phải riêng cho báo Nông thôn ngày nay/Dân Việt mà lại là tình cảnh chung của hầu hết các cơ quan báo chí đã tự chủ một phần hay toàn bộ các hoạt động kinh tế của mình. Lãnh đạo các cơ quan báo chí có mặt tại diễn đàn cho biết ít nhất doanh thu các cơ quan báo chí đều sụt giảm nghiêm trọng trong những tháng đầu năm 2020, ít thì mất từ 15-20%, nhiều thì lên tới 70%.

“Về ảnh hưởng của dịch Covid-19, theo kịch bản lạc quan nhất thì doanh thu của báo Tiền phong cũng sẽ giảm 5%, kịch bản trung bình là giảm 10-15% và kịch bản xấu là giảm 20-25%. Báo có thể cạn nguồn dự trữ tích lũy trong nhiều năm, được dự trù cho phát triển báo Tiền phong điện tử”, nhà báo Lê Xuân Sơn, TBT báo Tiền phong cho biết.

Các đề xuất khác

Một số TBT đưa ra đề xuất thu phí đối với người đọc, như cách mà tờ VietnamPlus trực thuộc Thông



tấn xã Việt Nam đã làm và thu được ít nhiều thành công? Hay đa dạng hóa các hoạt động ngoài mặt báo để “vừa già gạo, vừa bông con”? Hoặc thậm chí đề xuất cho phép các tờ báo thành lập các công ty trực thuộc để gia tăng hiệu quả kinh doanh, hoạt động?

Những đề xuất táo bạo, nhưng hợp lý đã được đưa ra tại diễn đàn, nhưng cũng nhiều ý kiến cho rằng để làm được những việc như vậy cần thêm vô khối nỗ lực và cả sự đồng thuận của nhiều bên khác nhau.

Về việc thu phí đối với bạn đọc, nhà báo Nguyễn Thanh Bình, TBT báo An ninh Thủ đô cho rằng: “Không ai chấp nhận bỏ tiền ra đọc thông tin trên một báo điện tử khi mà các trang báo điện tử hay mạng xã hội lại cung cấp miễn phí”. Cũng vậy, nhà báo Ngô Văn Hải, TBT báo điện tử VTC News nhấn mạnh nếu chưa giải quyết được vấn nạn ăn cắp bản quyền thì các báo không thể có được các thông tin độc quyền để buộc độc giả trả phí. “Do vậy, thông tin miễn phí đã được mặc định trong tư duy của độc giả, không thể thay đổi chỉ trong thời gian vài năm”.

Như vậy, để làm được thu phí với bạn đọc, theo TBT báo Giao thông Nguyễn Bá Kiên và nhiều TBT khác, là các tờ báo trong cả nước phải ngưng ngay việc lấy lại thông tin trên các báo khác.

Bên cạnh đó, “các tờ báo phải đồng loạt tiến hành thu phí thì việc này mới hiệu quả”, TBT báo Lao Động Nguyễn Ngọc Hiến nhấn mạnh.

Bình luận về cơ chế hoạt động như một đơn vị hành chính sự nghiệp có thu, TBT Báo Giáo dục và Thời đại, nhà báo Triệu Ngọc Lâm cho rằng: “Đúng ra, các tờ báo phải được công nhận là doanh nghiệp, hưởng các chế độ, quyền lợi trong Luật Doanh nghiệp thì tòa soạn sẽ phát triển hơn”.

Ông mạnh dạn đề xuất: “Các cơ quan quản lý liên quan cho cơ quan báo chí được vận hành theo mô hình của doanh nghiệp, tự cân đối thu chi, đảm bảo hiệu quả tài chính, trích nộp các quỹ theo quy định...”. Được như vậy, các tờ báo sẽ chủ động thực hiện các ngành nghề mới được pháp luật cho phép, dựa trên thế mạnh có sẵn để tối đa hóa doanh thu, lợi nhuận, ông Lâm nói.

Tương tự như vậy, dẫn câu nói của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc từng nói: “Muốn đi xa hãy đi cùng nhau”, TBT báo Nông thôn Ngày nay/Dân Việt, nhà báo Lưu Quang Định cho rằng những chính sách của Đảng và Nhà nước trong vấn đề báo chí làm kinh tế cần tạo một ‘môi trường thích hợp’ để báo chí vượt qua giai đoạn khó khăn của dịch Covid-19, và tiến tới thành công trong tương lai.

Tại diễn đàn, đại diện nhiều cơ quan báo chí cũng kiến nghị đề xuất các cơ quan chức năng có cơ chế buộc các nền tảng xuyên biên giới hoạt động tại Việt Nam (như Google, Facebook, Youtube...), và các nhà cung cấp mạng trong nước chia sẻ doanh thu, lợi nhuận cho các cơ quan báo chí Việt Nam, tránh tình trạng ăn theo nội dung của báo chí, hưởng lợi từ các hoạt động báo chí.

Tiếp thu các ý kiến, hiến kế và kiến nghị của các TBT, ông Hồ Quang Lợi, Phó Chủ tịch thường trực Hội Nhà báo Việt Nam cho biết Hội Nhà báo, với tư cách của một hiệp hội nghề nghiệp sẽ chuyển các ý kiến đóng góp tới các cơ quan liên quan, như Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Văn phòng Chính phủ... Ông cũng cho biết một hội nghị chuyên đề về kinh tế báo chí dự kiến sẽ được tổ chức vào quý 3 năm nay, với sự tham dự của đại diện nhiều cơ quan báo chí, cũng như các đại diện của cơ quan liên quan nhằm tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách cho báo chí hoạt động tốt hơn, hiệu quả hơn.

BÁO CHÍ VÀ BÀI TOÁN NGUỒN THU

LƯU ĐÌNH PHÚC

Cục trưởng Cục Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử, Bộ TT&TT



Báo chí suy giảm nguồn thu và sự ảnh hưởng

Nguồn lực báo chí và những giá trị do báo chí đem lại cho xã hội vô cùng lớn nhưng báo chí đang đứng trước một thực tế, đó là nguồn thu suy giảm mạnh.

Với hơn 900 cơ quan báo chí ở cả 3 loại hình, nhưng trong năm 2019, tổng doanh thu phát sinh trong lĩnh vực báo chí, phát thanh, truyền hình chỉ đạt gần 16.000 tỷ đồng, tương đương với doanh thu quảng cáo trực tuyến của các nền tảng xuyên biên giới như facebook, google ở thị trường Việt Nam. Chỉ trong 10 năm, khoảng 50% thị phần quảng cáo rơi vào tay các nền tảng số xuyên biên giới. Mất nguồn thu sẽ đồng nghĩa với việc sa sút nội dung và giảm sự ảnh hưởng của kênh truyền chính thống.

Hiện nay, các kênh quảng cáo số, đặc biệt là Facebook, Google... đã chiếm đa số chi phí quảng cáo

của doanh nghiệp. Vì vậy, nguồn thu của báo chí nói chung sẽ ngày một thu nhỏ lại đến mức các báo không còn nguồn thu. Nhiều tờ báo, đặc biệt là các tờ báo không có bao cấp, có nguy cơ phải tự giải thể hoặc thu hẹp. Số khác buộc phải xoay xở bằng các nguồn thu khác như: các hoạt động ngoài mặt báo như tổ chức sự kiện, sản xuất nội dung cho Google, Facebook... và vì thế dẫn đến không ít cơ quan báo chí lại coi câu view với việc triệt để khai thác, tăng tần suất các thông tin tầm phào, vô bổ, rẻ tiền như một giải pháp kinh tế, cùng với những hành vi tiêu cực khác.

Có các hoạt động “thúc ép” doanh nghiệp quảng cáo, thậm chí là trở thành chủ trương của nhiều tòa soạn khiến môi trường kinh doanh, đầu tư trở nên méo mó, cản trở hoạt động của nhiều doanh nghiệp lành mạnh. Bị “mắc kẹt” trong cái bẫy “hợp đồng truyền thông” như vậy báo chí dễ đánh mất dần niềm tin của độc giả

Thực tế, nhiều cơ quan báo chí phải “đi hai chân”, vừa phải đảm bảo nhiệm vụ chính trị vừa phải kinh doanh, đầu tư ngoài ngành, hoặc dựa vào nguồn lợi tức từ gửi tiết kiệm trước đó. Dù thế nào thì việc sụt giảm nguồn thu đã là một trong những nguyên nhân chính khiến báo chí đang không hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích; cùng với các trang tin điện tử dẫn đến tình trạng xảy ra nhiều vi phạm như thời gian qua. Vòng xoáy “cơm, áo, gạo, tiền” sẽ làm báo chí xa rời chân giá trị của nghề báo.

Giải pháp nguồn thu

Thực tế cho thấy, nếu báo chí bị quá phụ thuộc vào một nguồn thu nào đó thì sẽ gặp nhiều rủi ro. Cần có chính sách mới hỗ trợ, đầu tư để bảo đảm công cụ truyền thông thiết yếu của nhà nước hoạt động có hiệu quả. Cùng với đó là sự thay đổi nhận thức, tìm tòi, học hỏi cách làm mới của người đứng đầu cơ quan báo chí.

Bối cảnh khó khăn hiện nay, đã đến lúc chúng ta cần nhìn nhận nghiêm túc về hình thức thu phí. Mọi người dân được xem các kênh truyền hình thiết yếu không bị thu phí, nhưng các kênh giải trí khác có chất lượng thì đều có thu phí. Khi báo chí cùng tham gia vào hệ sinh thái số có thu phí thì cần có chính sách thắt chặt và kiểm soát gắt gao hơn nữa về vấn đề bản quyền. Báo chí, truyền thông của chúng ta đang sản xuất nội dung rồi chủ động đưa (hoặc bị đưa) tài nguyên đó vào nền tảng phát hành xuyên biên giới để được nhiều người tiếp cận và có chút đỉnh nguồn thu. Nhưng làm như thế, chính chúng ta đang tạo ra giá trị cho các nền tảng xuyên biên giới, làm mất đi lợi thế ảnh hưởng của báo chí.

Cùng với củng cố, đổi mới về nội dung thì việc đầu tư ứng dụng công nghệ tiên tiến cho báo chí là cơ sở để có thể cạnh tranh với các phương tiện truyền thông mới. Các nền tảng công nghệ đang cấu hình lại các thuật toán của họ để tôn trọng hơn người dùng, khi mà họ đang phải đối mặt với những cáo buộc, đe dọa pháp lý.

Tuy nhiên, tốc độ thay đổi công nghệ cho thấy không có dấu hiệu chậm lại. Trí tuệ nhân tạo cung cấp khả năng có nhiều dịch vụ tin tức dành cho cá nhân hơn, những cách mới để khám phá những câu chuyện, cũng như những cách đóng gói và phân phối nội dung hiệu quả hơn. Blockchain cuối cùng sẽ mở ra các hình thức thanh toán và xác minh mới, trong khi trợ lý giọng nói có thể trở thành một cổng thông tin mới để truy cập phương tiện truyền thông thuộc mọi loại hình.

Trong bối cảnh đó, báo chí sẽ cần phải rõ ràng hơn bao giờ hết khi đóng vai trò là cơ quan ngôn luận của cơ quan, tổ chức - và về đối tượng bạn đọc mà báo chí đang phục vụ. Báo chí cần tìm cách kết hợp nguồn nhân lực độc đáo của mình với làn sóng công nghệ mới này để tối đa hóa tiềm năng sẵn có, tạo ra sản phẩm báo chí hấp dẫn hơn để có thể phát triển bền vững trong tương lai.

Nhiều tòa soạn ở Việt Nam đã rất nhanh chóng ứng dụng các công nghệ mới vào hoạt động của mình và phát hành đến độc giả như khai thác dữ liệu lớn, sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để gợi ý bài viết riêng biệt theo sở thích, thói quen của từng độc giả (Zing, VnExpress, Chuyên trang Thế Giới Trẻ của Báo Bưu điện Việt Nam); chat bot (Vietnamplus); hay báo nói tự động (Dân Trí, Tổ Quốc, ICTnews).

Hiện nay, một số loại hình công nghệ truyền thông được dự báo sẽ rất phát triển trong tương lai gần là: Trí tuệ nhân tạo, Phóng viên robot, trợ lý riêng kích hoạt bằng giọng nói, chatbot, internet vạn vật (IoT), tìm kiếm bằng hình ảnh và thực tế ảo mà các cơ quan báo chí có thể nghiên cứu và cân nhắc trong việc ứng dụng theo tình hình thực tế.

Ngoài ra, các nền tảng công nghệ vượt trội hiện nay giúp báo chí có thể có thêm bản app và phát triển thêm nguồn thu, quản trị người dùng, tăng traffic cho báo như Appnews Vietnam. Một số tập đoàn công nghệ lớn trong nước cam kết đồng hành chuyển đổi số cùng báo chí, đây là cơ hội mà báo chí cần tận dụng để được tư vấn và cung cấp dịch vụ chuyển đổi số như: tư vấn dịch vụ phân tích dữ liệu AI phục vụ quy trình nghiệp vụ báo chí; hỗ trợ các báo trong việc lưu trữ, hosting hoặc trên Cloud với chi phí tối ưu nhất và sử dụng, trao đổi quảng cáo của báo; hỗ trợ các báo trong kết nối internet băng rộng và dịch vụ mạng phân phối nội dung với chi phí tối ưu; cung cấp giải pháp hỗ trợ báo điện tử trong quản lý tin, tùy biến nội dung cho từng người đọc, phát hiện tin giả và chống giả tin bài, phát hiện tin bị còp nhặt..vv..

Do vậy, thay đổi nhận thức để có cách làm mới là cơ hội để báo chí tìm cho mình hướng đi trong tương lai. Báo chí phải tìm lại, bồi đắp những giá trị cốt lõi của mình, đó là tính cách mạng, đồng thời nhận một sứ mệnh mới là chống các tin giả, tin xấu, độc hại, tạo dòng chảy chính của thông tin hướng đến những giá trị tốt đẹp, xây dựng niềm tin xã hội.

Khi báo chí mang lại những giá trị cho cộng đồng thì đó là cách báo chí giành lại người đọc, người xem.

HIỂU THỊ HIẾU CỦA CƯ DÂN ĐỂ TẠO RA ĐÔ THỊ BỀN VỮNG

■ ĐÓ LÀ MỘT TRONG NHỮNG NHẬN ĐỊNH CỦA TS. KTS. TÔ NHƯ TOÀN, CHỦ TỊCH VĂN PHÚ - INVEST KHI BÀN LUẬN VỀ KHÔNG GIAN SỐNG XANH TRONG CÁC ĐÔ THỊ HIỆN NAY. ÔNG TOÀN CHO RẰNG, CHÚ TRỌNG TỚI CƯ DÂN, HIỂU THỊ HIẾU CỦA CƯ DÂN LÀ TƯ DUY ĐỂ TẠO RA ĐÔ THỊ BỀN VỮNG.

BẢO ANH



Đô thị hoá và nhu cầu sống

Tại Tọa đàm “Không gian sống trong đô thị hiện đại” do Tạp chí điện tử Bất động sản Việt Nam và Viện Nghiên cứu Bất động sản Việt Nam tổ chức với số đầu tiên có chủ đề: “Những yếu tố an cư thời hiện đại” sáng 26/5, KTS. Đỗ Viết Chiến - Tổng Thư ký Hiệp hội Bất động sản Việt Nam cho rằng: “Công nghiệp hóa - hiện đại hóa - đô thị hóa là 3 trụ cột của nền kinh tế. Để phát triển bền vững theo hướng tăng trưởng xanh là mục tiêu hàng đầu trong quá trình đô thị hóa”.

Ông Chiến cũng cho rằng, quá trình đô thị hóa ở Việt Nam đang diễn ra nhanh chóng. Ngoài mặt mạnh, ưu việt của đô thị hóa là mang đến con người cư trú yếu tố văn minh đô thị, đồng thời đô thị hóa cũng lấy đi cảnh quan, môi trường sinh thái và nền

văn hóa truyền thống nếu không được quan tâm đúng mức đến quy hoạch và kiểm soát phát triển đô thị một cách đầy đủ, bài bản. Nhiều làng xóm yên bình ven đê bỗng chốc trở thành khu dân cư đô thị hóa thiếu kiểm soát khi mà cơn “lốc” đô thị hóa tràn qua.

Trong đô thị hiện đại, bên cạnh các căn hộ tiện nghi, hiện đại với đồ dùng thông minh là khói bụi, tiếng ồn, là các không gian sinh hoạt cộng đồng thiếu thốn: thiếu công viên, vườn hoa, cây xanh, thiếu nhu cầu đỗ xe, nơi thu gom, tập kết rác thải, nước thải, môi trường giao lưu văn hóa, thiếu dịch vụ thiết yếu cho cuộc sống hàng ngày của mỗi dân cư.

Cũng theo ông Chiến, bởi chạy theo lợi nhuận mà nhiều chủ đầu tư bất chấp những vấn đề trên để ra sức xây dựng nhà để bán. Điều họ quan tâm dường

như chỉ là làm sao để bán được nhiều hàng, kiếm được nhiều tiền, lợi ích kinh tế không đi cùng với kiến tạo giá trị cho cộng đồng, để lại nhiều hệ lụy trên nhiều phương diện.

“Bên cạnh những điều đáng buồn ấy, ta lại nhìn thấy không ít chủ đầu tư đặt câu chuyện sống xanh - sống thông minh lên hàng đầu và họ không ngừng nghỉ trên hành trình xây đắp, chuyên tâm tạo những giá trị sống đích thực. Có thể nhắc đến như Tập đoàn Văn Phú - Invest, Capital House, Phúc Khang Corporation hay Ecopark...”, ông Chiến nói.

Thế nào là một không gian đáng sống?

Không gian sống xanh là xu hướng tất yếu của những đô thị hiện đại, song, vấn đề đặt ra đó là làm thế nào để mỗi dự án thực sự trở thành nơi đáng sống. KTS. Đỗ Viết Chiến chỉ ra, phải làm sao để tư duy sống xanh - thông minh trở thành nhu cầu bức thiết, là sự chọn lựa của số đông và đưa điều đó trở thành nhận thức bền vững, thì sự nỗ lực của riêng các chủ đầu tư thôi là chưa đủ. Để có một liên kết đô thị, từ nhà nước, nhà đầu tư, cho đến người dân hưởng thụ phải hiểu được vấn đề này và thống nhất trong hành động, như vậy mới mong có được đô thị xanh.

Ông Chiến nhận định: “Đô thị xanh không chỉ là nhiều cây xanh. Hiếm đây đủ nó phải là tự cân bằng N2, giảm phát thải cacbon, khí nhà kính vào môi trường, kiểm soát được nguồn chất thải, tái sử dụng chất thải, sử dụng nhiên liệu sạch, tiết kiệm nhiên liệu, sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường quản trị, vận hành xanh và cuối cùng là đảm bảo yếu tố cây xanh, mặt nước, văn hóa trong mỗi đô thị, đó cũng chính là yếu tố an cư tối thiểu thời hiện đại”.

Bàn về định nghĩa một đô thị xanh, PGS.TS-KTS. Hoàng Mạnh Nguyên nhấn mạnh, với một đô thị, đầu vào bao gồm thức ăn, nước sạch, có các nguồn năng lượng. Sau khi vào đô thị xong, thì nó thải ra nước bẩn, rác, chất thải rắn. “Như vậy, muốn một đô thị xanh thì phải giảm thiểu đầu vào đồng thời làm sạch đầu ra. Phát triển đô thị bền vững sẽ bao gồm nhiều yếu tố như kinh tế, xã hội, giao thông, cấu trúc đô thị, năng lượng vật liệu. Để các yếu tố này giao nhau thì chúng ta hướng đến được đích là đô thị bền vững. Nhiều yếu tố được nhắc đến hiện nay để có một khu đô thị bền vững, đó là phòng chống lụt, sử dụng giao thông hợp lý, cây xanh, khai thác yếu tố tự nhiên trong công trình, tận dụng nguồn nước”, ông Nguyên chia sẻ.

TS. KTS. Tô Như Toàn - Chủ tịch Văn Phú - Invest nhận định: “Yếu tố đầu tiên khi phát triển dự án, doanh nghiệp phải đặt ra câu hỏi: Đối tượng sử dụng là ai? Chính là các cư dân. Họ sống chính ở trong các

không gian sống tại các đô thị đó”. KTS. Toàn nhấn mạnh, bản chất để kiến tạo không gian sống phải cần sự hỗ trợ của Nhà nước, việc xây dựng của các doanh nghiệp và sự chung tay của cư dân.

Phân tích thế nào là không gian sống chất lượng, KTS. Toàn nói: “Cư dân là người sử dụng các không gian đó có bền vững hay không. Rõ ràng, người sử dụng là cư dân nên xây dựng đô thị thông minh và xanh phải để người dân hiểu được bản chất đó và chắc chắn phải cho họ tham gia và đóng góp, thấu hiểu. Sau khi xây dựng xong phải có sự đào tạo, hướng dẫn cho các cư dân tham gia chung tay vào cùng duy trì sự bền vững này”.

Không gian sống chính là phong thủy

Ông Bùi Văn Doanh - Viện trưởng Viện Nghiên cứu Bất động sản Việt Nam cho rằng: “Tôi không cổ súy cho phong thủy, nhưng nó đã tồn tại từ hàng nghìn năm nay thì chúng ta cũng nên cân nhắc đến. Xây nhà cũng xem hướng, mua nhà đất phải xem hàng xóm như nào, điện đường trường trạm ra sao. Chủ đầu tư giao bán ngôi nhà thì cũng cần quảng cáo tiện ích xung quanh như thế nào, khu mua sắm bao xa, gần trường học không, khu vui chơi ở đâu...”.

Ông Doanh nêu vấn đề: “Giá mà chủ đầu tư chú ý hơn một chút đến yếu tố phong thủy thì người mua nhà sẽ an tâm hơn. Tôi rất chú ý đến yếu tố an cư, liệu mua nhà ở đó họ có an tâm khi sống và ngủ tại căn nhà đó nếu họ không xem xét kỹ về hướng nhà, nơi ở?”. Và khẳng định: “Hiện nay, nhiều chủ đầu tư đã quan tâm yếu tố phong thủy nhưng mới chỉ quan tâm yếu tố môi trường xung quanh như yếu tố nước quan trọng trong khu chung cư ra sao. Nhưng các yếu tố phong thủy cần có sự dung hoà với nhau. Nhà phát triển dự án nếu có thể thoả mãn người dân thì đó là yếu tố tốt nhất. Đặc biệt, hướng cho cư dân đến không gian tâm linh nhất định thì sẽ không có sự sửa chữa, tự xây dựng, coi nói của cư dân, điển hình đó là không gian ban thờ”.

Đồng quan điểm đó, TS.KTS. Tô Như Toàn cũng chia sẻ: Nói về phong thủy, đúng là các chủ đầu tư xác định phong thủy là một phần rất quan trọng trong đầu tư bất động sản, nhưng cũng không thể nào mé tít. Nếu những nhà phát triển bất động sản chú ý từ đầu đến phong thủy thì khi cư dân về ở không cần sửa chữa, sẽ rất tiết kiệm. Về bếp cũng vậy, chủ đầu tư khi xây nhà cũng thiết kế hết nhưng khi về ở, cư dân thường thay đổi theo nhu cầu của mình. “Chúng ta chú trọng đến không gian và làm sao để cư dân họ hiểu, chia sẻ với chủ đầu tư. Điều quan trọng nhất, theo tôi là đáp ứng các yêu cầu của cư dân về không gian sống”, ông Toàn nói.

EVNNPT:

CHỦ ĐỘNG ĐẢM BẢO TRUYỀN TẢI ĐIỆN TRONG MÙA NÓNG



■ EVNNPT ĐANG NỖ LỰC ĐẢM BẢO VẬN HÀNH AN TOÀN LƯỚI ĐIỆN TRUYỀN TẢI TRONG MÙA NẮNG NÓNG. ÔNG LƯU VIỆT TIẾN, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC EVNNPT, ĐÃ CÓ CUỘC TRAO ĐỔI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ VỀ VẤN ĐỀ NÀY.

XUÂN TIẾN (thực hiện)

PV: Xin ông cho biết việc đảm bảo truyền tải điện mùa nắng nóng năm nay của EVNNPT có gì khác biệt so với những năm trước đây? Đây là áp lực lớn nhất trong đảm bảo điện mùa nắng nóng của EVNNPT năm nay thưa ông?

Ông Lưu Việt Tiến: Việc đảm bảo truyền tải điện mùa nắng nóng năm nay của EVNNPT khác biệt so với những năm trước đây. So với cùng kỳ 2019, 4 tháng đầu năm 2020 do ảnh hưởng từ dịch COVID-19 nhìn chung sản lượng điện nhận lưới điện truyền tải tăng trưởng rất thấp, chỉ tăng 1,5% so với cùng kỳ 2019 trong khi cùng kỳ 2019 tăng 11,3% so với 2018. Trong đó, sản lượng điện nhận trên lưới điện truyền tải miền Bắc có tăng trưởng âm (-2,3% so với cùng kỳ 2019) trong khi năm 2019 tốc độ tăng trưởng là 8,2% so với cùng kỳ 2018; lưới điện truyền tải khu vực miền Nam có tăng trưởng không đáng kể so với cùng kỳ (+1,5%) trong khi tốc độ tăng trưởng năm 2019 là 9,9% so với cùng kỳ năm 2018. Tốc độ tăng trưởng thấp sản lượng điện nhận của lưới điện truyền tải 4

tháng đầu năm so với cùng kỳ là khác biệt cơ bản so với năm 2019 và các năm trước đây. Tuy nhiên khi vào cao điểm nắng nóng năm 2019, khi nhu cầu sử dụng điện phục hồi thì lưới điện truyền tải vẫn phải tiếp tục vận hành căng thẳng với nhiều ĐZ và MBA đầy và có thời điểm phải vận hành quá tải, đặc biệt đối với khu vực trung tâm phụ tải như Hà Nội, TP HCM và vùng phụ cận.

Mùa nắng nóng năm nào cũng vậy nhu cầu điện cho sinh hoạt tăng cao hơn rất nhiều so với bình thường, đặc biệt năm nay theo dự báo của Trung tâm khí tượng thủy văn thì là năm có nhiều thời điểm nắng nóng khốc liệt thì nhu cầu phụ tải lúc cao điểm sẽ gây ra áp lực lớn trên hệ thống điện.

Đối với lưới điện truyền tải, áp lực lớn nhất trong mùa nắng nóng năm 2020 vẫn là phải đảm bảo an toàn, tin cậy cung cấp điện cho phụ tải cả nước, đặc biệt đối với các trung tâm phụ tải lớn như Hà Nội, TP Hồ Chí Minh và các vùng phụ cận.

Trước những áp lực đó, EVNNPT đã có sự chuẩn bị như thế nào để đảm bảo an ninh, an toàn lưới điện truyền tải nhằm đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định cho hệ thống điện quốc gia?

Để đảm bảo an ninh, an toàn lưới điện truyền tải nhằm đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định cho phụ tải, EVNNPT đã có sự chuẩn bị cả về công tác quản lý vận hành và đầu tư lưới điện:

- Về công tác quản lý vận hành, EVNNPT đã cùng các đơn vị thành viên xây dựng và triển khai các giải pháp nhằm giảm sự cố, ổn định điện áp, giảm dòng ngắn mạch, giảm tổn thất điện năng, đảm bảo vận hành an toàn, tin cậy thiết bị trên lưới.

- Về công tác đầu tư, EVNNPT đã và đang khẩn trương đóng điện các công trình nhằm tăng cường năng lực lưới điện truyền tải cấp điện cho các khu vực phụ tải trọng điểm (như đã đóng điện MBA 600 MVA-500kV nâng công suất TBA 500kV Nho Quan tăng cường khả năng cấp điện cho Hà Nội và phụ cận) cũng như tăng khả năng giải tỏa công suất các nhà máy điện như các ĐZ 220kV, 500kV đấu nối NMNĐ Hải Dương, Sông hậu 1, NCS các MBA 450MVA trạm Vĩnh Tân lên MBA 900MVA, lắp máy 2 500kV-450MVA TBA 500kV Di Linh và nhiều dự án khác cũng đang được EVNNPT đẩy nhanh tiến độ thi công nhằm tăng cường khả năng truyền tải và sự ổn định cho hệ thống điện.

Như những năm trước, vào mùa nắng nóng hay xảy ra hiện tượng cháy rừng ảnh hưởng đến hệ thống truyền tải điện. Năm nay EVNNPT có sự chuẩn bị cho tình huống này như thế nào thưa ông?

Nắng nóng, ít mưa dẫn đến đất đai và cây rừng khô héo, lá cây khô rụng xuống đất tạo lớp thực bì. Khi đó chỉ cần tàn lửa nhỏ, tàn thuốc cũng gây cháy rừng. Thực tế, trong những năm qua đã xảy ra các vụ cháy rừng, cháy nương rẫy, ruộng mía trong và gần HLAT đường dây truyền tải điện gây sự cố đường dây, ảnh hưởng đến truyền tải cung cấp điện: Năm 2014, 2015 xảy ra cháy rừng gây sự cố đường dây 500kV Di Linh - Tân Định, cháy ruộng mía gây sự cố đường dây 220 Nha Trang- Krongbuk, năm 2017 cháy rừng ngoài hành lang lan vào trong hành lang gây sự cố đường dây 500 Vĩnh Tân- Sông Mê và đặc biệt mùa nắng nóng năm 2019 cháy rừng nhiều ngày tại khu vực miền Trung đã làm sự cố lưới điện đường dây 500 kV Đà Nẵng - Vũng Áng và Đà Nẵng- Hà Tĩnh, ảnh hưởng rất lớn đến việc đảm bảo an toàn cung cấp điện.

Để ngăn ngừa và khắc phục nhanh các sự cố do cháy rừng, EVNNPT đã chỉ đạo các đơn vị thường xuyên kiểm tra ra soát các vị trí đường dây truyền tải

đi qua rừng, nương rẫy, phối hợp với địa phương, chủ rừng thu dọn thực bì, cành cây khô ra khỏi hành lang đường dây, tạo các đường băng chống cháy lan về phía đường dây. Các đội TTĐ đã phối hợp với các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền để người dân nâng cao ý thức bảo vệ rừng, không đốt rừng, không để các lá cây, cành cây khô tồn tại trong hành lang đường dây. Các TTĐ khu vực ký kết các Quy chế phối hợp về PCCR với chính quyền và công an các địa phương, lực lượng kiểm lâm và chủ rừng. Ngoài các biện pháp truyền thống, các Công ty TTĐ còn áp dụng các công nghệ mới như sử dụng thiết bị UAV bay giám sát hành lang, lắp các camera giám sát hành lang tại các khu vực xung yếu, để xảy ra cháy. Khi xảy ra cháy lớn gần đường dây thì cần phối hợp với nhân dân địa phương, lực lượng công an PCCC, quân đội để dập cháy, nếu có nguy cơ mất an toàn cần cắt điện đường dây để dập cháy và khôi phục vận hành đường dây ngay sau khi đám cháy không còn ảnh hưởng.

Song song với tình trạng nắng nóng thì cũng là thời điểm chuẩn bị ứng phó với mưa bão. EVNNPT đã chuẩn bị phương án ứng phó như thế nào?

Phương án ứng phó đã được EVNNPT và các đơn vị triển khai ngay từ đầu năm. Tại EVNNPT và các đơn vị cấp dưới, các TTĐ khu vực, đội TTĐ khu vực đều thành lập Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy. Căn cứ vào tình hình thời tiết, khí hậu của năm, của vùng để đề ra Chỉ thị về công tác PCTT và TKCN. Theo đó các đơn vị lập Phương án PCTT và TKCN bao gồm: Xử lý các khiếm khuyết thiết bị trên đường dây, TBA để ngăn ngừa sự cố, chuẩn bị vật tư phương tiện, lực lượng để xử lý nhanh các tình huống thiên tai, các sự cố. Xây dựng các kịch bản ứng phó thiên tai như khi xảy ra mưa bão, gió lốc, các địa bàn bị chia cắt do lũ, do sạt lở đường; phương án đảm bảo thông tin liên lạc trong mọi tình huống. Các đơn vị cũng phối hợp chặt chẽ với các địa phương và đơn vị có liên quan trên địa bàn để phòng chống thiên tai có hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai.

Đến nay các khiếm khuyết của mùa mưa bão năm trước như sạt lở móng cột đường dây, sạt trượt, lún taluy tại trạm biến áp đã được khắc phục, đảm bảo vận hành an toàn trong mùa mưa bão, lũ. Các đơn vị cũng đã tổ chức diễn tập phương án PCTT&TKCN xong trước tháng 6.

Các đơn vị tăng cường theo dõi sát diễn biến các cơn bão, lũ, mưa to dài ngày, ...trên các phương tiện thông tin đại chúng, công điện của Chính phủ, Ủy ban Quốc gia về PCTT, các Bộ ngành, EVN... để kịp thời triển khai lực lượng phòng chống và khắc phục ảnh hưởng thiên tai theo các kịch bản, phương án.

TH TRUE JUICE SMOOTHIE:

HOÀN TOÀN TỪ THIÊN NHIÊN, BỮA PHỤ TIỆN LỢI MỖI NGÀY

■ CUỐI THÁNG 5/2020, TẬP ĐOÀN TH GIỚI THIỆU TỚI NGƯỜI TIÊU DÙNG SẢN PHẨM MỚI: NƯỚC TRÁI CÂY XAY XOÀI CHUỐI TỰ NHIÊN - TH TRUE JUICE SMOOTHIE. SẢN PHẨM SỬ DỤNG TRÁI CÂY NGHIÊN NHUYỄN TỪ NGUỒN TRÁI CÂY TỰ NHIÊN, CHẤT LƯỢNG CAO, VỪA GIÚP ĐÃ KHÁT VỪA CUNG CẤP VITAMIN, KHOÁNG CHẤT CHO CƠ THỂ, CÓ THỂ DÙNG NHƯ MỘT BỮA PHỤ HOẶC BỮA XẾ TIỆN LỢI TRONG NGÀY.

MAI LAN



Cung cấp dưỡng chất cùng cấu trúc sản phẩm sánh mịn, là sự hòa quyện của hai loại trái cây nhiệt đới thơm ngon hàng đầu, Nước trái cây xay Xoài Chuối Tự nhiên phù hợp với cả gia đình cũng như thích hợp sử dụng ở mọi thời điểm trong ngày, đặc biệt có thể dùng như các bữa phụ, bữa xế, giúp cải thiện tâm trạng và làm cơ thể tỉnh táo hơn để tiếp tục học tập và làm việc.

Hoàn toàn từ thiên nhiên

Nguyên liệu sản xuất bộ sản phẩm Nước trái cây TH true JUICE nói chung, trong đó có dòng Nước trái

cây xay TH true JUICE smoothie là những loại trái cây tự nhiên được tuyển chọn gặt gao từ các vùng nguyên liệu chất lượng cao trong nước và trên thế giới, đem lại vị ngon và nguồn dưỡng chất hoàn toàn từ thiên nhiên.

Ở Ấn Độ, xoài được mệnh danh là “Vua của các loại quả” bởi hiếm có loại quả nào đa dạng và được yêu thích như xoài trên đất nước này. Mỗi năm, vùng đất sông Hằng đều tổ chức Lễ hội Xoài với sự góp mặt của khoảng 1.000 loại xoài khác nhau. Xoài Ấn Độ chính là một trong hai nguyên liệu trái cây chính được sử dụng trong Nước trái cây xay TH true JUICE smoothie Xoài Chuối Tự nhiên.

Về giá trị dinh dưỡng, xoài là trái cây giàu vitamin C, A, E, K và khoáng chất như kali và đồng, giúp kích thích hệ thống miễn dịch, tăng cường sức đề kháng của cơ thể. Xoài cũng rất tốt cho hệ tiêu hóa do chứa đáng kể enzyme amylase - một enzyme phân hủy carbohydrate từ tinh bột thành các đường đơn giúp cơ thể dễ hấp thu.

Thay vì nhập khẩu như đối với xoài, TH chọn chuỗi nguyên liệu cho sản phẩm TH true JUICE smoothie là loại chuối được trồng ở trong nước. Với khí hậu nhiệt đới, Việt Nam là một trong những xứ sở của cây chuối, nơi chuối được trồng rải rác khắp từ Bắc đến Nam, với diện tích chiếm gần 20% tổng diện tích cây ăn trái nước ta hàng năm và thu hoạch khoảng 1,4 triệu tấn, đủ để xuất khẩu sản lượng lớn.

Chuối được coi là siêu thực phẩm giàu chất xơ, ngăn ngừa táo bón, tốt cho đường ruột; lại giàu vitamin C, vitamin B6, kali. Chuối cũng chứa nhiều protein và carbohydrat, giúp cơ thể cải thiện năng lượng nhanh chóng.

Thơm ngon đã khát

Với đồ uống “sinh tố” trái cây thì vị thơm ngon phải là điểm đầu tiên mà sản phẩm nên hướng tới, và Nước trái cây xay Xoài Chuối Tự nhiên làm được điều đó nhờ sử dụng các nguyên liệu trái cây thật, với tỷ lệ thịt quả (puree) hợp lý, tạo nên độ sánh mịn và độ dày hấp dẫn cùng hương vị lôi cuốn vị giác.

“Vua của các loại trái cây” xoài và “siêu thực phẩm” chuối được phối trộn với nhau theo công thức riêng biệt, tạo nên vị ngon và nguồn dưỡng chất hoàn toàn từ thiên nhiên cho Nước trái cây xay Xoài Chuối Tự nhiên. Cấu trúc sánh mịn đem lại trải nghiệm mới lạ, đặc trưng của nước trái cây xay.

Một chai Nước trái cây xay Xoài Chuối Tự nhiên ướp lạnh sẽ là món đồ uống tuyệt vời ở mọi thời điểm trong ngày hay bữa phụ cực “đã” khi thưởng thức giữa ngày hè nóng nực: trong giờ nghỉ giải lao, sau khi đi chơi, đi học về; thậm chí cả trước hay sau khi luyện tập thể thao... Không những thế, thức uống đặc trưng cho xứ sở nhiệt đới này còn là nguồn bổ sung năng lượng tức thời nhờ các giá trị dinh dưỡng “khổng lồ” của xoài và nhất là của chuối.

Công nghệ sản xuất hiện đại

Sản phẩm nước trái cây xay TH true JUICE smoothie sử dụng trái cây nghiền nhuyễn từ các nguồn trái cây tự nhiên, chất lượng cao. Các nguyên liệu hoàn toàn tự nhiên được phối trộn, đồng hóa trước khi chuyển

qua hệ thống UHT, cuối cùng rót vô trùng vào bao bì, hoàn thiện sản phẩm.

Luôn được đặt dưới sự giám sát nghiêm ngặt và kiểm soát chặt chẽ của hệ thống quản lý chất lượng tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế, sản phẩm nước trái cây xay TH true JUICE smoothie được sản xuất trên dây chuyền hiện đại của Đức cùng quy trình sản xuất khép kín, sử dụng công nghệ tiệt trùng và chiết rót vô trùng giúp giữ được nhiều nhất dinh dưỡng và hương vị tự nhiên có trong trái cây đồng thời đảm bảo tuyệt đối vệ sinh an toàn thực phẩm.

Trải nghiệm uống sáng khoái

Nước trái cây xay Xoài Chuối tự nhiên có bao bì hiện đại, nhỏ gọn với dung tích 300 ml tiện lợi, phù hợp với nhu cầu sử dụng của cá nhân và cả gia đình, đồng thời được thiết kế cổ chai rộng mang đến trải nghiệm uống sáng khoái.

Những chiếc chai cổ rộng với đường kính miệng trên 3 cm ngày càng được ưa chuộng do vẻ đẹp mới lạ và sự thuận lợi nó mang lại, đặc biệt là trong lĩnh vực đồ uống, thay thế cho chai kiểu cũ với miệng chai rộng chỉ khoảng 2cm. Bất kịp xu hướng trẻ trung của thế giới, toàn bộ dòng sản phẩm TH true JUICE được thiết kế với chai cổ rộng, màu sắc tươi sáng, mát lạnh, phù hợp với cả gia đình và đặc biệt là giới trẻ năng động.

TH true JUICE smoothie là một trong 3 nhánh của bộ sản phẩm TH true JUICE (gồm Nước trái cây - TH true JUICE, Nước trái cây xay - TH true JUICE smoothie và Nước uống Sữa trái cây - TH true JUICE milk). Sản phẩm vừa ra mắt là một ‘TH true JUICE smoothie’ - Nước trái cây xay Xoài Chuối Tự nhiên. Nước trái cây xay mang các điểm ưu việt của toàn bộ dòng sản phẩm TH true JUICE, đó là được làm hoàn toàn từ các nguyên liệu tự nhiên và được tuyển chọn kỹ lưỡng, hơn thế nữa, cấu trúc sánh mịn của sản phẩm còn đem lại trải nghiệm mới lạ, đặc trưng của nước trái cây xay, mang đến cho người tiêu dùng thức uống thơm ngon bổ dưỡng.

EVNGENCO1:

SẼ VƯỢT KẾ HOẠCH 6 THÁNG MÙA KHÔ VỀ SẢN LƯỢNG ĐIỆN

■ CÁC NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN VÀ MỘT SỐ TỔ MÁY NHIỆT ĐIỆN VẬN HÀNH ỔN ĐỊNH. KHỐI LƯỢNG THAN TỒN KHO Ở MỨC AN TOÀN CHO VẬN HÀNH THÁNG 6 VÀ GỐI ĐẦU QUÝ III/2020. ĐÓ LÀ CƠ SỞ QUAN TRỌNG ĐỂ EVNGENCO1 ĐẶT MỤC TIÊU VƯỢT KẾ HOẠCH 6 THÁNG MÙA KHÔ VỀ SẢN LƯỢNG ĐIỆN.

THU HÀ

Tháng 6/2020, tháng cuối cùng thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm 2020 trong bối cảnh toàn xã hội trở lại trạng thái hoạt động bình thường sau thời gian giãn cách để phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phụ tải đã tăng dần trở lại nhưng vẫn thấp hơn kế hoạch, lưu lượng nước về các hồ chứa thủy điện vẫn chưa được cải thiện đáng kể. Trong bối cảnh đó, tại Hội nghị giao ban tháng 6/2020, Tổng công ty Phát điện 1 đã bàn các giải pháp nhằm đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng trong tháng 5 và triển khai kế hoạch mùa khô 2020.

Cụ thể, tổng sản lượng điện EVNGENCO1 sản xuất được là 3.555 triệu kWh, đạt 99% kế hoạch tháng. Lũy kế 5 tháng đầu năm 2020, Tổng công ty sản xuất được 16.841 triệu kWh, tương đương 82,5% kế hoạch 6 tháng, đạt 43,9% kế hoạch năm và bằng 103% cùng

kỳ năm 2019. Các nhà máy thủy điện và một số tổ máy nhiệt điện vận hành ổn định, có hệ số khả dụng cao. Dự án Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng được Hội đồng Nghiệm thu Nhà nước cho phép đưa vào vận hành thương mại sẽ góp phần nâng cao sản lượng điện sản xuất của Tổng công ty.

Công tác cung cấp than đáp ứng đủ cho nhu cầu vận hành và nâng tồn kho tại các nhà máy. Đến nay, khối lượng than tồn kho ở mức an toàn cho vận hành tháng 6 và gối đầu quý III/2020, đảm bảo năng lực cung cấp điện vào mùa khô của các nhà máy nhiệt điện.

Về ĐTXD, đối với các dự án do EVNGENCO1 làm chủ đầu tư, giá trị khối lượng thực hiện tháng 5/2020 đạt trên 21 tỷ đồng. Lũy kế 5 tháng, giá trị khối lượng ước thực hiện đạt 37,6% và giá trị giải ngân đạt 35% kế

hoạch năm. Đối với Dự án Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng (do EVN làm chủ đầu tư; EVNGENCO1 và đại diện là Ban Quản lý dự án Nhiệt điện 3 là đơn vị tư vấn quản lý dự án), giá trị đầu tư xây dựng tháng 5 là hơn 12,4 tỷ đồng. Lũy kế 5 tháng đầu năm 2020, giá trị thực hiện của Dự án đạt trên 339,6 tỷ đồng (tương đương 10,81% kế hoạch năm); giá trị giải ngân ước đạt trên 307,8 tỷ đồng (tương đương 9,8% kế hoạch năm).

Tình hình triển khai các dự án đầu tư xây dựng tháng 5/2020 được thực hiện đúng tiến độ. Dự án Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng đã hoàn thành cấp Giấy phép hoạt động điện lực. Các dự án khác đang được EVNGENCO1 khẩn trương triển khai các trình tự thủ tục theo quy định.

Về công tác cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 1, EVNGENCO1 đang nỗ lực triển khai kế hoạch với một loạt các nhiệm vụ trọng tâm được thực hiện đúng tiến độ. Gói thầu Tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp hiện đang trình Hội đồng thành viên EVNGENCO1 thông qua và trình EVN kết quả đấu thầu. Gói thầu tư vấn lập phương án cổ phần hóa đang được thực hiện chấm thầu. Công tác xác định giá đất phục vụ cổ phần hóa và bàn giao tài sản trên diện tích đất trả lại địa phương đang trong quá trình thống nhất ý kiến giữa các bên liên quan.

Trong tháng 6/2020, nhiệm vụ được EVNGENCO1 đặt lên hàng đầu là hoàn thành sản lượng điện được giao 3.591 triệu kWh, trong đó sản lượng của dự án Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng là 439 triệu kWh, từ đó đảm bảo vượt sản lượng kế hoạch 6 tháng

mùa khô EVN giao; Vận hành các tổ máy an toàn, ổn định, đáp ứng yêu cầu huy động hệ thống. Các nhà máy nhiệt điện đảm bảo năng lực cung ứng điện mùa khô. Các nhà máy thủy điện đảm bảo cấp nước hạ du và mức nước giới hạn.

Về các giải pháp để đảm bảo nguồn than, EVNGENCO1 tiếp tục đảm bảo cung ứng đủ than cho vận hành các nhà máy nhiệt điện (nội địa và nhập khẩu), bao gồm cả Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng, nâng cao năng suất bốc dỡ Cảng Trung tâm Điện lực Duyên Hải đạt 35-37 ngàn tấn/ngày, nâng tồn kho dự phòng tại các nhà máy đạt tồn kho tối thiểu theo định mức đã được phê duyệt.

Về ĐTXD, EVNGENCO1 sẽ thực hiện kiểm soát chặt chẽ về tiến độ và giám sát chất lượng công trình xây dựng theo quy định hiện hành tại các dự án đang triển khai thi công và yêu cầu nhà thầu thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ. Dự án Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng hoàn thành thủ tục cấp chứng chỉ nghiệm thu tạm thời. Đối với dự án Nhà máy Thủy điện Đa Nhim mở rộng tiếp tục đẩy nhanh thi công đường hầm dẫn nước bằng khoan nổ, đảm bảo đạt 75m/tháng. Các dự án khác sẽ tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đầu tư để triển khai các hạng mục của dự án.

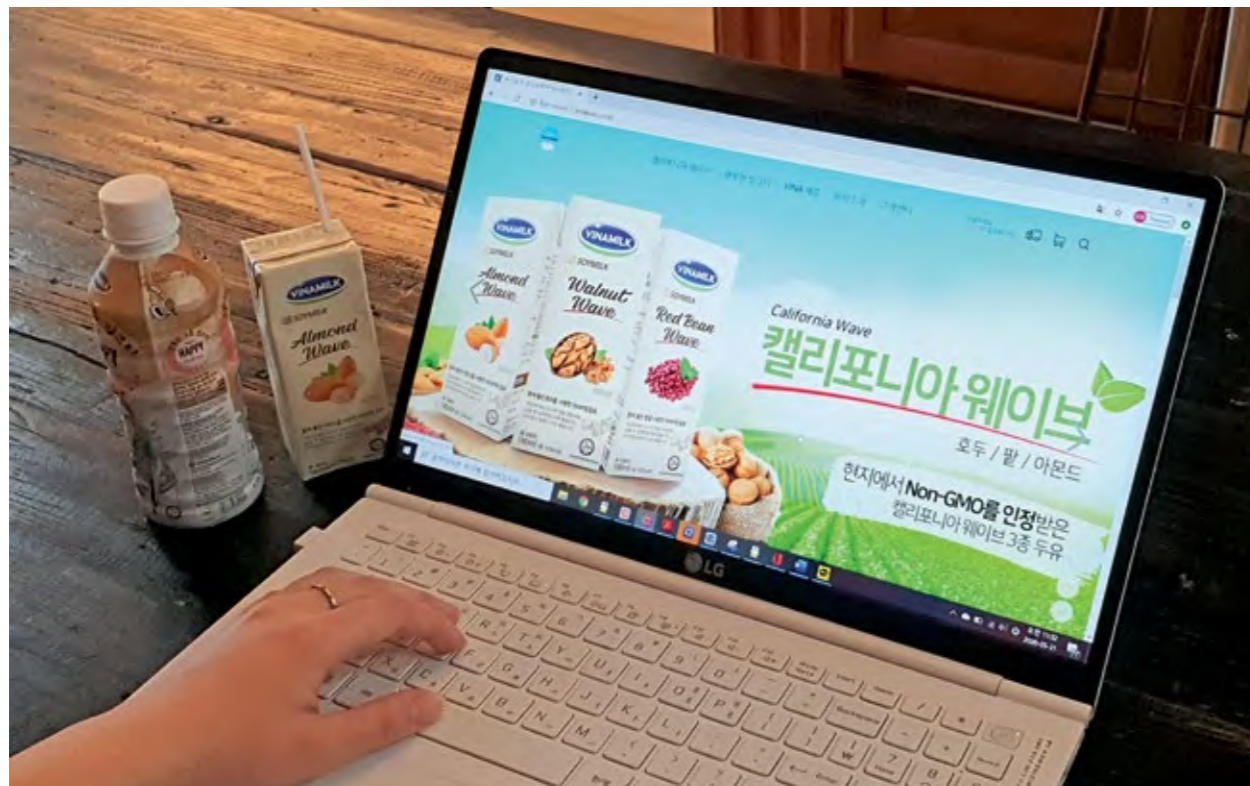
Trong tháng 6/2020, EVNGENCO1 sẽ hoàn thành trình duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của 02 gói thầu và tiếp tục bám sát các cấp có thẩm quyền và các đơn vị liên quan thống nhất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất phục vụ cổ phần hóa.



Vinamilk:

TỰ TIN “TIẾN CÔNG” VÀO THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC

■ SAU MỘT THỜI GIAN THĂM DÒ VÀ GIỚI THIỆU SẢN PHẨM TẠI THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC, ĐẦU THÁNG 06/2020, VINAMILK ĐÃ TIẾN TỚI KÝ KẾT THÀNH CÔNG HỢP ĐỒNG XUẤT KHẨU LÔ HÀNG LỚN VỚI 85 CONTAINERS SẢN PHẨM GỒM: BỘ 3 SỮA ĐẬU NÀNH HẠT CAO CẤP VÀ TRÀ SỮA MANG THƯƠNG HIỆU VINAMILK.

BÌNH AN

Có mặt tại Việt Nam chưa đầy 2 năm nhưng bộ sản phẩm sữa hạt thơm ngon, dinh dưỡng này của Vinamilk đã nhanh chóng được người tiêu dùng trong nước ưa chuộng và chinh phục được thị trường Hàn Quốc với hợp đồng xuất khẩu trị giá 1,2 triệu USD.

Thị trường sản phẩm dinh dưỡng tại Hàn Quốc được cho là cạnh tranh rất khốc liệt, với sự thống lĩnh của các tập đoàn thực phẩm lớn trong nước. Với chỉ riêng sản phẩm sữa đậu nành thì đã có gần 40 chủng loại khác nhau có mặt trên thị trường, đáp ứng nhu cầu của mọi đối tượng khách hàng. Vì vậy, có thể nói, việc Vinamilk “tiến công” để mở rộng thị trường Hàn Quốc

với dòng sản phẩm Sữa hạt mới, định vị cao cấp đã góp phần khẳng định sức cạnh tranh về cả chất lượng và thương hiệu của Vinamilk ở thị trường quốc tế.

Là nước phát triển, thu nhập bình quân đầu người đạt trên 30.000 USD, người dân Hàn Quốc không chỉ có mức sống cao mà còn có yêu cầu rất cao đối với sản phẩm trong nước cũng như nhập khẩu, và các sản phẩm dinh dưỡng cũng không phải là ngoại lệ. Với chất lượng đạt chuẩn quốc tế, khẩu vị đặc trưng và hình ảnh thương hiệu cao cấp, bộ 3 sản phẩm Sữa đậu nành đậu đỏ, hạnh nhân và hạt óc chó của Vinamilk giới thiệu tại thị trường Hàn Quốc bước đầu tạo được ấn tượng tích cực với người tiêu dùng.

“Tôi tin rằng người tiêu dùng Hàn Quốc sẽ bị thu hút bởi các sản phẩm của Vinamilk vì hương vị thơm ngon và sự đậm đà của các loại hạt có trong sản phẩm. Sản phẩm trà sữa thì có hương vị trà rõ nét, gấp đôi các sản phẩm hiện đang có trên thị trường sẽ làm hài lòng các khách hàng vốn rất chuộng các sản phẩm trà sữa với hương vị trà thơm ngon như các sản phẩm từ Châu u”, ông Seol Boo Chun, Giám đốc Công ty Vina Korea, đối tác phân phối các dòng sản phẩm này giải thích cho lý do mà Công ty mạnh dạn nhập lượng lớn sản phẩm sữa đậu nành hạt và trà sữa của Vinamilk để kinh doanh tại một thị trường có tiêu chuẩn và yêu cầu cao như Hàn Quốc.

Vinamilk đã có hơn 10 năm để nghiên cứu và phát triển kinh doanh về thị trường Hàn Quốc. Với cách thức tiếp cận thị trường nước ngoài một cách bài bản, trước khi bắt đầu đẩy mạnh xuất khẩu, Vinamilk cùng phía đối tác đã dành nhiều thời gian tìm hiểu thị trường, nghiên cứu phát triển sản phẩm. Sự chuẩn bị này giúp sản phẩm phù hợp khẩu vị, thị hiếu người dân đồng thời tạo ra hương vị đặc trưng riêng cho sản phẩm để chinh phục người tiêu dùng. Đối với thị trường phát triển có yêu cầu cao như Hàn Quốc, Vinamilk cũng chú trọng đầu tư về nhận diện thương hiệu, thiết kế hình ảnh... để tạo ấn tượng khi sản phẩm ra mắt.

Bắt đầu từ tháng 6/2020, các sản phẩm sữa đậu nành hạt và trà sữa của Vinamilk đã bắt đầu được bán trên các trang thương mại điện tử của Hàn Quốc như 11St và eBay. Tại Hàn Quốc, thương mại điện tử rất phát triển, xu hướng mua hàng trực tuyến ngày càng phổ biến với người dân nước này, tỷ lệ chiếm trên 50%. Hơn nữa, xu hướng này lại càng tăng mạnh trong điều kiện cách ly xã hội của Hàn Quốc vì đại dịch Covid-19, người dân hạn chế đi ra ngoài. Ngoài ra, chuỗi cửa hàng tiện lợi như CU, GS25 và 7-Eleven cũng được cho là kênh phân phối phù hợp để tiếp cận đối tượng khách hàng mục tiêu của dòng sản phẩm này trong thời gian tới, ông Seol Boo Chun cho biết thêm.

Ông Võ Trung Hiếu - Giám đốc Kinh doanh quốc tế của Vinamilk cho biết: “Vinamilk được biết đến là thương hiệu sữa hàng đầu Việt Nam, liên tục có mặt trong các bảng xếp hạng uy tín của các tổ chức như Forbes và Nikkei. Bên cạnh đó, các sản phẩm của Vinamilk đều đạt các tiêu chuẩn chất lượng của Châu u và Mỹ, là những tiêu chuẩn mà người tiêu dùng Hàn Quốc tin tưởng. Với sự chuẩn bị kỹ lưỡng, Vinamilk tự tin bước vào sân chơi lớn, cạnh tranh với các nhà sản xuất nội địa tại Hàn Quốc vốn đang chiếm lĩnh thị trường này”.

Vinamilk mở đầu năm 2020 với hợp đồng xuất khẩu sữa 20 triệu USD đi Trung Đông được ký kết



ngay tại Hội chợ quốc tế Gulfood Dubai. Tiếp đó, trong điều kiện giãn cách xã hội, công ty xuất thành công lô sữa đặc đầu tiên sang Trung Quốc và nhiều nước khác. Chỉ trong 6 tháng đầu năm 2020, với nhiều biến động lớn về kinh doanh quốc tế do đại dịch Covid-19, Vinamilk vẫn liên tục ghi nhận các tin tích cực đến từ mảng xuất khẩu nhờ sự ổn định, chắc chắn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và sự tích cực khai phá những thị trường quốc tế tiềm năng. Mới đây, Vinamilk được Forbes Vietnam đánh giá thuộc Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam 2020 và cũng là công ty dinh dưỡng duy nhất trong bảng xếp hạng này.

ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ SẼ BÙNG NỔ TRONG THỜI GIAN TỚI

■ ĐÓ LÀ NHẬN ĐỊNH CỦA BÀ NGUYỄN THÙY NGÂN - GIÁM ĐỐC TRUYỀN THÔNG CÔNG TY NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BÁCH KHOA KHI TRAO ĐỔI VỚI PHÓNG VIÊN TẠP CHÍ ĐIỆN LỰC VỀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ (ĐMTMN) THỜI GIAN TỚI CŨNG NHƯ NHỮNG LỢI ÍCH MÔ HÌNH NÀY MANG LẠI CHO CHỦ ĐẦU TƯ VÀ CỘNG ĐỒNG.

THU HIỀN



(floating) phụ thuộc nhiều vào việc quy hoạch, quỹ đất, công tác lắp đặt đòi hỏi chuyên môn sâu,... ĐMTMN dễ lắp đặt, dễ sử dụng.

Với tiềm năng bức xạ mặt trời lớn, nhận thức về sử dụng năng lượng sạch đã được nâng cao, số lượng các mái nhà trên cả nước lớn, đặc biệt là diện tích mái tại các doanh nghiệp, công xưởng rộng, thị trường dự đoán sẽ tạo nên một làn sóng như giai đoạn trước 30/6/2019...

Với mức giá điện mặt trời mái nhà theo Quyết định 13, thời gian thu hồi vốn của chủ đầu tư so với trước đây như thế nào, thưa bà?

Có thể thấy, giá ĐMTMN theo Quyết định 13 có giảm nhẹ so với giai đoạn trước 30/6/2019. Tuy nhiên, đi cùng với đó, chi phí đầu tư cũng đã giảm so với trước đây. Chính vì vậy, thời gian hoàn vốn vẫn cơ bản dao động trong khoảng 5 năm cho quy mô hộ gia đình, cơ sở kinh doanh sử dụng điện theo giá sinh hoạt, thương mại. Ở một số vùng với giờ nắng tốt hơn, thời gian thu hồi vốn chỉ từ 3,5 - 4 năm. Đối với cơ sở dùng điện theo giá sản xuất, thời gian hoàn vốn trung bình 7-8 năm. Sau thời gian thu hồi vốn, chủ đầu tư sẽ được hưởng lợi ích kích tế trọn vẹn từ hệ thống ĐMTMN.

Thưa bà, nhiều nhà đầu tư, nhất là các doanh nghiệp ở Hà Nội và khu vực miền Bắc lo ngại rằng, do thời gian nắng ở miền Bắc ít nên việc đầu tư ĐMTMN sẽ không mang lại hiệu quả. Bà nhận định thế nào về vấn đề này?

PV: Bà đánh giá thế nào về sự phát triển của mô hình ĐMTMN trong thời gian tới?

Bà Nguyễn Thùy Ngân: Có thể nói, từ khi Thủ tướng Chính phủ Quyết định 13/QĐ-TTg ngày 6/4/2020 về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam (giá FIT 2), nhu cầu lắp đặt ĐMTMN đã bùng nổ trở lại, bởi tâm lý mong giờ giá của khách hàng đã được giải tỏa. Theo đó, giá mua ĐMTMN là 8,38 UScent/kWh, tương đương 1.943 đồng/kWh. Mức giá này tuy có thấp hơn so với giai đoạn trước nhưng đây vẫn là mức giá hấp dẫn cho nhiều nhóm đối tượng, từ hộ gia đình đến doanh nghiệp, nhà cung cấp và các tổ chức tài chính.

Không như điện mặt trời mặt đất, (ground mouted) hay điện mặt trời nổi

Phải nói rằng, điện mặt trời mang lại rất nhiều lợi ích cho chủ đầu tư cũng như cộng đồng trên cả nước. Cụ thể, tạo thêm doanh thu nếu nhu cầu sử dụng thấp hơn sản lượng tạo ra từ hệ thống và bán sản lượng điện dư cho EVN; giảm nhiệt mái nhà; tác động tích cực đến môi trường, góp phần giảm thiểu CO2 (cứ mỗi kWp được lắp đặt giảm được tương đương 965 kg CO2/năm....

Ngoài ra, với hộ gia đình, ĐMTMN sẽ giúp giảm được các kWh sử dụng ở bậc thang giá cao. Đối với các doanh nghiệp, ĐMTMN sẽ góp phần giảm được sản lượng điện sử dụng ở giờ cao điểm ngày. Giá điện ở giờ cao điểm trong sản xuất cao hơn nhiều giá điện ở giờ thấp điểm và giờ bình thường. Đó là chưa kể, phần lớn thời gian hoạt động của các doanh nghiệp vào ban ngày, cũng là thời gian mà hệ thống ĐMTMN sản xuất điện tốt nhất. Do đó, sẽ góp phần giảm đáng kể chi phí tiền điện.

Không chỉ có vậy, việc lắp đặt điện mặt trời còn góp phần nâng cao uy tín, hình ảnh của chủ đầu tư đối với cộng đồng. Đặc biệt, một số tổ chức quốc tế đang đưa việc sử dụng năng lượng sạch là yếu tố quan trọng trong việc lựa chọn đối tác hợp tác.

Riêng khu vực Hà Nội và miền Bắc, dù số giờ nắng không bằng miền Nam, miền Trung nhưng ghi nhận từ các doanh nghiệp, hộ gia đình đã lắp đặt, thì sản lượng điện sản xuất từ hệ thống ĐMTMN vào mùa Đông chỉ giảm nhẹ so với mùa hè, và lợi ích mà công trình mang lại vẫn rất lớn.

Bà có lời khuyên nào dành cho các chủ đầu tư đang có ý định lắp đặt ĐMTMN?

Nhu cầu lắp đặt lớn đã khiến thị trường ĐMTMN thu hút nhiều nhà cung cấp gia nhập. Qua đó, làm phong phú và đa dạng hơn về chất lượng, giá cả sản phẩm/giải pháp ĐMTMN. Sự phát triển này giúp nhà đầu tư có thêm nhiều sự lựa chọn, tạo nên thị trường rất cạnh tranh.

Tuy nhiên, nhiều nhà cung cấp tham gia thị trường với chất lượng sản phẩm, nguồn gốc xuất xứ chưa được kiểm chứng. Do đó, các gia đình, doanh nghiệp, tổ chức cần tìm hiểu kỹ, lựa chọn các nhà cung cấp uy tín để lắp đặt các công trình phát huy hiệu quả, tuổi thọ cao. Cùng với đó, các cơ quan chức năng cũng cần có phương án kiểm soát chặt chẽ, để tránh các vấn đề phát sinh về sau...



VIETLOTT CHUẨN BỊ PHÁT HÀNH QUA MẠNG VIỄN THÔNG



■ CUỐI THÁNG 5/2020, VIETLOTT ĐÃ KÝ HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC VỚI 3 LIÊN DANH CÁC NHÀ MẠNG MOBIFONE, VINAPHONE VÀ VIETTEL ĐỂ TRIỂN KHAI PHÁT HÀNH XỔ SỐ TỰ CHỌN QUA CÁC MẠNG VIỄN THÔNG (PHƯƠNG THỨC QUA ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG) VÀO CUỐI NĂM NÀY.

BẢO ANH

Nhằm mục tiêu hiện đại hóa công tác phát hành xổ số theo đề án thành lập Vietlott đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và quy định tại Nghị định của Chính phủ về hoạt động kinh doanh xổ số, các loại hình xổ số tự chọn số điện toán của Vietlott được phép phát hành thông qua 3 phương thức phân phối, bao gồm: thiết bị đầu cuối, qua điện thoại cố định và di động, qua internet. Việc phát hành xổ số tự chọn số điện toán thông qua các kênh số hóa theo chủ trương của Chính phủ là phù hợp với xu thế phát triển chung trên thế giới và việc thúc đẩy phát triển nền kinh tế số tại Việt Nam theo cuộc cách mạng công nghệ 4.0.

Sau gần 4 năm Vietlott đi vào hoạt động kinh doanh (kể từ ngày 18/7/2016), đến 31/3/2020, doanh thu lũy kế đạt gần 14.300 tỷ đồng, tổng số tiền trả thưởng đạt 7.700 tỷ đồng, đóng góp ngân sách các địa phương đạt 4.168 tỷ đồng, đồng thời tạo công ăn việc làm cho khoảng hơn 5.000 lao động trên cả nước. Vietlott là doanh nghiệp duy nhất tại Việt Nam đạt 2 chứng chỉ của Hiệp hội xổ số thế giới trong hoạt động kinh doanh đó là Chứng chỉ đạt chuẩn về kiểm soát an ninh Hệ thống kỹ thuật

(WLA-SCS:2016) và chơi có trách nhiệm cấp độ 2 (RG-Level 2), đồng thời việc vận hành hệ thống kỹ thuật đang được cấp chứng chỉ tiêu chuẩn ISO/IEC 27001.

Trên cơ sở thành công ban đầu và sự chuẩn bị kỹ càng về an toàn bảo mật của hệ thống kỹ thuật, trong năm 2020 Vietlott đặt mục tiêu triển khai hình thức phân phối qua điện thoại di động (hình thức SMS). Việc bổ sung thêm hình thức phân phối nhằm đáp ứng nhu cầu của người chơi có thể mua được vé số ở bất cứ nơi đâu, bất cứ thời gian nào nhưng đồng thời giúp cho việc kiểm soát mức độ tham gia dự thưởng của người chơi được tốt hơn thông qua định danh tài khoản và giới hạn giá trị tham gia dự thưởng theo từng ngày, từng sản phẩm dựa trên tình hình thực tế nhằm giúp Vietlott triển khai chuẩn mực chơi có trách nhiệm mức độ cao hơn trong thời gian tới.

Qua nghiên cứu của Vietlott, việc bổ sung thêm phương thức phân phối qua điện thoại (hình thức SMS) sẽ hỗ trợ thúc đẩy phát triển thêm doanh thu cho kênh thiết bị đầu cuối. Theo số liệu của Hiệp hội Xổ số thế giới (WLA) việc phát hành xổ số qua kênh

điện thoại, internet đa số chỉ chiếm tỷ trọng khoảng 20% doanh thu của công ty xổ số, ví dụ: số liệu năm 2019 cho thấy, doanh thu xổ số qua kênh này tại Hàn Quốc chỉ chiếm chưa đầy 1,5% tổng doanh thu, trong khi tại New Zealand là 19%. Một số nghiên cứu chỉ ra lý do người chơi xổ số vẫn thích mua vé in ra từ thiết bị đầu cuối bởi vì đa số người chơi xổ số thích cảm giác cầm tờ vé thật trên tay và nhiều người tin dùng thương mại điện tử không hay chơi xổ số thường xuyên. Việc bổ sung thêm hình thức phân phối sẽ góp phần cho việc các giá trị giải Jackpot tăng nhanh hơn góp phần kéo nhiều người chơi đến điểm bán hàng cố định mua vé hơn.

Mobifone, Vinaphone và Viettel hiện đang là 3 nhà mạng lớn nhất tại Việt Nam, theo số liệu công bố của Cục Viễn thông đến tháng 4/2020 có hơn 125 triệu thuê

bao điện thoại di động đang hoạt động, trong đó hơn 64 triệu thuê bao đang sử dụng mạng 3G/4G, việc hợp tác giữa Vietlott với cả 3 nhà mạng sẽ đảm bảo cho việc triển khai hình thức phân phối qua điện thoại di động được thành công. Sau khi ký hợp đồng nguyên tắc, Vietlott và các đối tác liên danh 3 nhà mạng đang chuẩn bị cơ sở hạ tầng, kết nối dữ liệu đảm bảo việc phát hành xổ số Vietlott qua hình thức sms đảm bảo an toàn, chính xác tuyệt đối và bảo vệ quyền lợi của khách hàng.

Với sự kết hợp giữa các những doanh nghiệp nhà mạng lớn nhất Việt Nam cho thấy Vietlott luôn mong muốn mang tới cho người chơi các dịch vụ xổ số hiện đại tại Việt Nam và là doanh nghiệp đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ số vào hoạt động phát hành xổ số.



KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH COVID-19 VÀ THƯƠNG CHIẾN MỸ-TRUNG

PGS.TS. BÙI QUANG TUẤN VÀ TS. PHẠM ANH TUẤN



Kinh tế thế giới dưới tác động của đại dịch COVID-19

Tăng trưởng kinh tế

Theo đánh giá của Liên hợp quốc (UN) ngày 13/5/2020, kinh tế thế giới sẽ sụt giảm 3,2% trong năm 2020 do tác động của đại dịch Covid-19. Còn theo dự báo mới nhất của Ngân hàng thế giới ngày 8/6/2020, kinh tế thế giới sẽ suy thoái tới 5,2% trong năm 2020, trong đó các nền kinh tế phát triển sẽ giảm 7% còn các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển suy giảm 2,5%, đánh dấu sự sụt giảm lần đầu tiên của nhóm này trong vòng 60 năm qua. Điều này đồng nghĩa đây sẽ là cuộc suy thoái kinh tế tồi tệ nhất kể từ Chiến tranh Thế giới lần thứ 2.

Thương mại và Đầu tư

Đại dịch Covid-19 khiến cho các hoạt động thương mại và đầu tư của thế giới chịu ảnh hưởng nghiêm trọng trong 6 tháng đầu năm 2020. Việc các quốc gia phải đóng cửa, các thành phố chịu phong tỏa, các cơ sở sản xuất kinh tế ngừng hoạt động, người lao động phải cách ly ở nhà, các phương tiện giao thông hạn chế di chuyển, các sân bay ngừng hoạt động,... khiến cho gần như mọi hoạt động kinh tế bị ảnh hưởng tiêu cực nặng nề.

Tổ chức thương mại thế giới (WTO) dự báo giá trị thương mại toàn cầu năm 2020 sẽ giảm từ -13% xuống -32% do sự sụt giảm mạnh trong nhu cầu toàn cầu và sự gián đoạn các chuỗi cung ứng của thế giới. Đầu tư

toàn cầu dự báo cũng sẽ suy giảm do rủi ro của tất cả các thị trường tài chính đều tăng lên, giới đầu tư không thể mạo hiểm đối với dòng tiền cho đến khi dịch bệnh được kiểm soát. Chỉ trong thời gian ngắn từ cuối tháng 2 đến đầu tháng 3/2020, các thị trường chứng khoán toàn cầu sụt giảm 20%-30% đây là mức sụt giảm lớn nhất tính từ năm 1987 đến nay.

Chuyển dịch chuỗi cung toàn cầu

Dịch bệnh Covid-19 khiến cho thế giới nhận ra những rủi ro của việc phụ thuộc vào một mình Trung Quốc như là công xưởng chính của kinh tế thế giới. Sau khi nền kinh tế nước này phải đóng cửa để kiểm soát dịch bệnh, các chuỗi cung ứng của các tập đoàn đa quốc gia phải ngừng hoạt động, khiến người lao động tại nhiều quốc gia trong chuỗi giá trị bị mất việc làm.

Chính vì vậy, các chuỗi giá trị toàn cầu đang và sẽ có sự điều chỉnh đáng kể, nhiều hoạt động sản xuất của các chuỗi giá trị sẽ được chuyển bớt ra khỏi Trung Quốc để hạn chế rủi ro. Ngoài việc cân nhắc quay trở về chính quốc, các công ty Mỹ có thể ưu tiên chuyển hoạt động về Mexico và Ấn Độ, các công ty của EU sẽ ưu tiên chuyển về khu vực Trung Đông và Châu Phi, trong khi các công ty Nhật Bản, Hàn Quốc có thể chuyển hoạt động từ Trung Quốc sang các nước Đông Nam Á khác. Ngay cả các công ty Trung Quốc cũng sẽ đầu tư ra nước ngoài nhiều hơn nhằm đa dạng hóa hoạt động và chuỗi cung ứng của họ.

Phát triển của kinh tế số do tác động của đại dịch

Vai trò của kinh tế số sẽ được nâng lên do tác động của đại dịch, mọi hoạt động của xã hội từ làm việc, học hành, hội họp, kinh doanh - buôn bán, thậm chí giải trí,... trực tuyến sẽ ngày càng phổ biến. Nhiều người lao động và doanh nghiệp sẽ hướng tới hình thức làm việc tại nhà (work from home) nhiều hơn, khiến cho các hoạt động kinh doanh dần dần được chuyển từ hoạt động thực tế lên không gian số hóa. Xu hướng này đặc biệt sẽ thấy rõ trong những lĩnh vực như dịch vụ tài chính, dịch vụ chuyên nghiệp, các hoạt động tư vấn. Đối với người tiêu dùng, hình thức mua sắm tại nhà (shopping from home) sẽ trở nên ngày càng phổ biến, khiến xu hướng này tăng tốc trong thời gian tới. Giới doanh nghiệp sẽ dần quen hơn với các cuộc họp online thông qua các phần mềm như Zoom hay Google Meeting. Điều này khiến cho nhu cầu đi lại ít hơn (đặc biệt là bằng đường hàng không), nhu cầu khách sạn lưu trú cũng giảm xuống, các dịch vụ phục vụ doanh nghiệp (như các nhà hàng, trung tâm hội thảo) sẽ phải thu hẹp hoạt động. Đối với các chính phủ, xu

hướng áp dụng các công nghệ số nhằm theo dõi hoạt động, sức khỏe của người dân nhằm đối phó với sự lây lan của dịch bệnh trong tương lai sẽ phát triển. Việc ứng dụng chuyển đổi số được cho là có nhiều ưu việt và hiệu quả nhưng cũng tạo ra nhiều vấn đề tranh cãi mới về sự vi phạm quyền riêng tư của công dân, về an ninh mạng và an ninh quốc gia và các doanh nghiệp.

Yêu cầu phải tái cơ cấu các thể chế kinh tế quốc tế

Việc Tổ chức Y tế thế giới (WHO) được cho là không làm tốt vai trò cảnh báo và quản lý đại dịch Covid-19 tiếp tục đặt ra vấn đề về tính hiệu quả của các thể chế toàn cầu. Đối với Tổ chức thương mại thế giới (WTO), ngoài việc bất lực trong việc ngăn chặn chiến tranh thương mại Mỹ-Trung, WTO cũng không thể kết thúc vòng đàm phán Đoha do sự bất đồng về lợi ích thương mại giữa các nhóm nước và giữa những nền kinh tế lớn. Tổ chức Tiền tệ quốc tế (IMF) thì thất bại trong việc ngăn chặn các cuộc khủng hoảng ở nhiều quốc gia. Vai trò của Ngân hàng thế giới (WB) thì ngày càng mờ nhạt... Các thể chế toàn cầu, đặc biệt là các thể chế kinh tế quốc tế chắc chắn sẽ phải được tái cơ cấu hoặc cải tổ một cách mạnh mẽ để có thể hoạt động hiệu quả hơn trong thời gian tới.

Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung

Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung đã bước sang năm thứ 2 với các biện pháp trả đũa giữa hai bên ngày càng nghiêm trọng và quyết liệt. Sau những đòn trả đũa lẫn nhau và căng thẳng lên đến đỉnh điểm thì hai quốc gia này đã đạt được một số thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 vào ngày 15/1/2020. Theo đó, Mỹ sẽ xóa bỏ một số hàng rào thuế quan của Mỹ đối với hàng hóa Trung Quốc và Trung Quốc cam kết mua 200 tỷ USD ngũ cốc, thịt lợn, máy bay, thiết bị công nghiệp cùng các hàng hóa khác của Mỹ trong hai năm tới. Mỹ còn yêu cầu Trung Quốc mở cửa hơn nữa thị trường tài chính và bảo vệ công nghệ cũng như thương hiệu Mỹ, đồng thời thiết lập một diễn đàn để hai bên tranh luận về những quan điểm khác biệt. Tuy nhiên, thỏa thuận không đề cập đến những khoản trợ cấp mà chính phủ Trung Quốc dành cho các ngành công nghiệp nội địa và sự kiểm soát chặt chẽ của họ đối với các đòn bẩy kinh tế quan trọng, là nguyên nhân gốc rễ của cuộc chiến tranh Thương mại Mỹ - Trung. Thỏa thuận còn giữ lại hầu hết các mức thuế mà Trump áp lên 360 tỷ USD hàng hóa Trung Quốc. Giải quyết được vấn đề tận gốc có thể mất rất nhiều thời gian nữa, do vậy, triển vọng về một thỏa thuận Mỹ - Trung giai đoạn hai vẫn còn là ẩn số, có thể được khởi động lại sau khi kết thúc bầu cử Tổng thống Mỹ năm 2020.



Theo đánh giá của Capital Economist, Trung Quốc bị cho là thiệt hại nhiều hơn Mỹ trong cuộc đối đầu này, lý do là vì thương mại quốc tế quan trọng với Trung Quốc hơn so với Mỹ. Xuất khẩu hàng hóa từ Mỹ sang Trung Quốc chỉ chiếm chưa đầy 1% GDP và 8% tổng xuất khẩu của Mỹ. Trong khi đó xuất khẩu của Trung Quốc sang Mỹ chiếm gần 4% GDP và 20% xuất khẩu của quốc gia này. Giá trị gia tăng từ xuất khẩu sang Mỹ chiếm 3% GDP của Trung Quốc.

Ngoài ra, trong khi kinh tế Mỹ đang trong giai đoạn tăng trưởng tương đối tốt, kinh tế Trung Quốc lại có dấu hiệu suy yếu, bước vào thời kỳ tăng trưởng thấp sau một giai đoạn tăng trưởng cao liên tục.

Thương chiến Mỹ - Trung thực chất là cuộc đối đầu của một bên đang giữ vị thế bá chủ và bên kia là bên muốn soán ngôi đó. Mỹ muốn kiềm chế sự trở dậy quá nhanh của Trung Quốc cả về mặt kinh tế, công nghệ lẫn địa chính trị. Ngoài ra, các nguyên nhân khác có thể kể đến bao gồm: (i) Mỹ muốn cắt giảm khoản thâm hụt thương mại khổng lồ trong quan hệ

kinh tế với Trung Quốc; (ii) Ngăn chặn tình trạng ăn cắp bản quyền và sở hữu trí tuệ, gây thiệt hại lớn đến nền kinh tế nói chung và các doanh nghiệp công nghệ Mỹ nói riêng; (iii) Mỹ muốn hạn chế Trung Quốc đuổi kịp Mỹ về mặt công nghệ vì tương lai của kẻ báo chủ thuộc về quốc gia có công nghệ tiên tiến và dẫn đầu về công nghệ; (iv) Quan điểm riêng có của tổng thống Mỹ hiện nay là phải quyết liệt trong việc đối đầu với Trung Quốc và phản ứng lại với chiến lược của Trung Quốc là thoát khỏi chiến lược “giấu mình chờ thời” trước nay.

Hàm ý cho Việt Nam

Nhận định và đánh giá về kinh tế thế giới và thương mại quốc tế thời gian tới

Triển vọng phát triển kinh tế thế giới và thương mại quốc tế trong ngắn hạn phụ thuộc hoàn toàn vào việc kiểm soát dịch bệnh Covid-19 trên quy mô toàn cầu. Sau khi có dấu hiệu được kiểm soát ở Châu u và Châu Á, việc dịch bệnh bùng phát tương đối muộn ở

các nước Mỹ Latinh cho thấy sự phát triển khó lường của chủng virus mới này. Ngay cả các nước đang kiểm soát tốt dịch bệnh, bắt đầu nới lỏng phong tỏa hoạt động của nền kinh tế, cũng phải đối mặt với các làn sóng lây nhiễm tiếp theo. Đặc biệt là Mỹ đang có những sự kiện kỳ thị da màu dẫn tới biểu tình và bạo loạn trong thời gian gần đây càng làm tăng thêm việc lây lan dịch bệnh. Tình hình chắc chắn chỉ khả quan trở lại sau khi sản xuất được vắc xin hoặc có phương pháp chữa bệnh hiệu quả. Theo đánh giá của Liên hợp quốc (UN), kinh tế thế giới sẽ thiệt hại khoảng 8.500 tỷ USD trong 2 năm 2020 và 2021 trước khi thế giới tìm ra những biện pháp y tế hiệu quả phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Một số dự báo

Dịch bệnh Covid-19 và sự phát triển không ngừng với tốc độ nhanh của cách mạng công nghiệp 4.0 dự báo sẽ đưa lại những biến đổi đáng kể đối với thế giới. Cách thức tương tác giữa con người với con người, cách thức vận hành các doanh nghiệp ở tầm vi mô cũng như vận hành của nền kinh tế ở tầm vĩ mô và toàn cầu đã và đang có nhiều thay đổi. Sức ép của chuyển đổi số ngày một lớn. Toàn cầu hóa sẽ vẫn tiếp tục nhưng mâu thuẫn giữa toàn cầu hóa với chủ nghĩa dân tộc, bảo hộ thương mại sẽ trở nên gay gắt hơn. Các hệ thống thương mại đa phương và các thể chế toàn cầu sẽ có những cải cách để phù hợp với bối cảnh mới. Xu hướng phân chia lại sự ảnh hưởng để định hình lại “vùng ảnh hưởng” từ các nước lớn càng ngày càng mạnh. Xu hướng đối đầu kinh tế và công nghệ giữa Mỹ và Trung Quốc dự báo sẽ còn diễn biến căng thẳng, khó có khả năng kết thúc trong ngắn hạn vì cuộc tranh đua ngôi vị bá chủ không thể kết thúc trong ngắn hạn. Mỹ sẽ tiếp tục có những động thái cô lập Trung Quốc bất kể tổng thống Donald Trump có đắc cử nhiệm kỳ tiếp theo hay không. Xu hướng dịch chuyển đầu tư, sản xuất ra khỏi Trung Quốc của các tập đoàn quốc tế có thể không diễn ra ồ ạt nhưng sẽ trở thành xu hướng trong dài hạn. Sự dịch chuyển và đứt gãy của các chuỗi cung ứng toàn cầu đang và sẽ tiếp tục xảy ra, khiến cho hoạt động thương mại quốc tế chịu ảnh hưởng tiêu cực. Vùng ảnh hưởng theo sáng kiến Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương (IPS) của Mỹ sẽ đối lập mạnh với vùng ảnh hưởng của sáng kiến Vành đai, Con đường (BRI) của Trung Quốc. Các vấn đề an ninh phi truyền thống sẽ tiếp tục diễn ra ở qui mô khu vực và toàn cầu, đặc biệt là vấn đề an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh mạng. Những mâu thuẫn và xu hướng trên có thể dẫn tới nhiều bất ổn khu vực. Tuy nhiên, khu vực ASEAN vẫn sẽ giữ được vai trò quan trọng trong việc tạo động lực cho khu vực Đông Á năng động tiếp tục phát triển. Tiểu vùng sông Mê Công trong đó có Việt

nam sẽ có vai trò lớn hơn và thu hút được sự chú ý quan tâm nhiều hơn của các bên liên quan. Già hóa dân số, biến đổi khí hậu, đô thị hóa... sẽ có những tác động ngày càng tăng đối với các quốc gia trong khu vực. Khả năng phục hồi và phát triển của kinh tế thế giới phụ thuộc vào mức độ nhanh chậm của các sự điều chỉnh và mạnh hay yếu của các xu hướng này cũng như khả năng bù đắp của các hình thức hoạt động kinh tế mới như các lĩnh vực thương mại điện tử, các hoạt động của kinh tế số.

Một số hàm ý cho Việt Nam và Kết luận

Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia thành công nhất thế giới trong việc kiểm soát dịch bệnh Covid-19 vì vậy có điều kiện nhanh chóng phục hồi các hoạt động của nền kinh tế trở lại trạng thái bình thường. Bên cạnh đó, Việt Nam cũng được xem là được hưởng lợi từ quá trình điều chỉnh các chuỗi cung ứng toàn cầu đang diễn ra. Tuy nhiên, vì các vấn đề rủi ro của thế giới hiện nay là rất lớn và còn diễn biến phức tạp, chúng ta cần tiếp tục có cách tiếp cận thận trọng trong mọi vấn đề, đặc biệt là sức ép phải mở cửa cho thị trường du lịch. Đối với lĩnh vực kinh tế, cần kiên trì mục tiêu ổn định vĩ mô, hướng đến các mục tiêu phát triển bền vững dài hạn hơn là theo đuổi các mục tiêu tăng trưởng kinh tế ngắn hạn. Tập trung nguồn lực vào cải thiện các điểm nghẽn của nền kinh tế về nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng và thể chế và đầu tư nhiều hơn cho việc chuyển đổi số và khuyến khích đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp. Trên mặt trận kinh tế đối ngoại, phải coi trọng nhiều hơn nội lực của nền kinh tế, tránh việc phụ thuộc nhiều vào một vài thị trường. Điều quan trọng nhất là cần phải nâng cao năng lực cạnh tranh để đảm bảo cho kinh tế Việt Nam có năng lực đương đầu tốt và chống chịu được với các cú sốc và rủi ro từ bên ngoài.

Tài liệu tham khảo

1. Chloe Taylor (2020), Coronavirus will reverse globalization and create regional supply chains, economists predict, CNBC.
2. Explained Desk (2020), Explained: How Covid-19 has affected the global economy, The Indian Express.
3. Justin Yifu Lin (2020), Growth, interrupted: COVID-19 and China's 2020 economic outlook, Peking University, East Asia Forum.
4. Kennech Rapoza (2020), The Coming 'Breaking' Of The China Supply Chain, Forbes.
5. Taz Khatri (2020), How COVID-19 Is Shifting the Supply Chain—Think Less Global, More Regional, Redshift by Autodesk.
6. William Alan Reinsch (2020), Pandemic Pandemonium: How the Virus Could Change the Trading System, Center for Strategic & International Studies.

VIỆT NAM HÀNH ĐỘNG THẾ NÀO TRONG THẾ GIỚI HẬU COVID-19?

ĐINH HOÀNG THẮNG



Tình hình thế giới, khu vực được dự báo sẽ diễn biến phức tạp, khó lường trong bối cảnh đại dịch Covid-19 tiếp tục lan rộng ở một số nước và gây ra những hậu quả nặng nề. Nhiều tổ chức quốc tế đánh giá kinh tế thế giới sẽ suy thoái nghiêm trọng, vượt xa khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008 - 2009. Các trật tự và cấu trúc địa chính trị, kinh tế, xã hội thế giới, khu vực đang thay đổi với sự hình thành nhận thức mới, xu hướng

mới và động lực tăng trưởng mới. Trên nền bối cảnh nói trên, đập dịch đã khó, nhưng đập dịch mà vẫn duy trì, phát triển nền kinh tế còn khó hơn nhiều. Việc nhanh chóng thiết lập “trạng thái bình thường mới” không chỉ tạo niềm tin rất lớn trong nhân dân, khơi dậy sức mạnh từ lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc, mà còn giúp chúng ta chủ động trước vận hội mới, thời cơ mới khi cấu trúc kinh tế thế giới, phương thức sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thay đổi sau đại dịch.

Vượt nhanh rút ngắn khoảng cách

Yêu cầu đặt ra là không chỉ hóa giải các nguy cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, mà còn phải biến thành những cơ hội phát triển mới cho đất nước. Tận dụng lợi thế sớm kiểm soát được dịch bệnh, uy tín và vị thế quốc tế được nâng lên, với niềm tin và khát vọng vươn lên mạnh mẽ của toàn dân tộc, Việt Nam cần vượt lên nhanh, rút ngắn khoảng cách phát triển với khu vực, thế giới, nỗ lực phấn đấu hướng tới mục tiêu trở thành một nước công nghiệp phát triển vào năm 2045. Câu hỏi lớn hiện nay là Covid-19 sẽ tác động thế nào tới quan hệ địa-chính trị và địa-kinh tế quốc tế? Những gì đã nảy sinh và diễn biến trước Covid-19 sẽ tiếp tục với nhiều nét mới. Bước vào thế kỷ 21 thế giới đã chứng kiến sự chuyển dịch sức mạnh mới giữa các quốc gia, trong đó nổi lên là sự kiện Trung Quốc trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Sau sự tàn phá của dịch Covid-19 kéo theo cuộc khủng hoảng kinh tế, sự chuyển dịch này sẽ tiếp diễn tùy theo mức độ nghiêm trọng, năng lực chống chọi, thời điểm hết dịch cũng như khả năng phục hồi của các nước.

Cục diện “tranh hùng mang tính thế kỷ” giữa các nước lớn nảy sinh từ trước khi đại dịch bùng phát trên toàn cầu sẽ tiếp diễn dài dài với độ thăng trầm khác nhau. Dưới tác động của những diễn biến nêu trên, một số cấu trúc chính trị - an ninh quốc tế sẽ thay đổi; tình hình một số khu vực, trong đó có Biển Đông, càng thêm phức tạp; các đại chiến lược như “một vành đai, một con đường”, “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở” sẽ ra sao còn là vấn đề bỏ ngỏ... Vậy thì cục diện thế giới thời “hậu Covid-19” sẽ ảnh hưởng thế nào tới nước ta và Việt Nam nên hành động ra sao? Để có câu trả lời toàn diện và tổng thể này, hiển nhiên cần một khối lượng thông tin đa ngành và trí tuệ tập thể để tìm ra những giải pháp cho các vấn đề lớn lao và phức tạp như vậy. Sau đây là một số chia sẻ của nguyên Phó Thủ tướng Vũ Khoan:

“Một là, nhờ chống dịch thành công nước ta có không ít lợi thế trong việc phục hồi kinh tế. Chính phủ cũng vừa đề nghị Quốc hội xem xét điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 với đôi ba kịch bản khác nhau. Tuy nhiên, thế giới còn tiềm ẩn nhiều nhân tố khó lường; chẳng thế mà lần đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc quyết định không nêu chỉ tiêu tăng trưởng cụ thể trong năm nay mà tập trung vào việc ổn định sáu lĩnh vực: việc làm; dân sinh cơ bản; thị trường; lương thực - năng lượng; chuỗi công nghiệp - cung ứng và vận hành cơ sở. Hai là, hiện nay nước ta đang xây dựng và chuẩn bị thông qua các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung và dài hạn: 5 năm (2021 - 2025), 10 năm (2021 - 2030) với tầm nhìn 25 năm (tới năm 2045) trong “trạng thái bình thường

mới” với nét đặc trưng là “những điều bất thường trở thành bình thường” (!).

Những năm tới khó đoán định

Theo nguyên Phó Thủ tướng Vũ Khoan, cục diện oái ăm nói trên không phải là mới. Nhớ lại khi xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (1991 - 2000) đâu có ngờ năm 1997 nổ ra khủng hoảng khu vực? Khi soạn thảo Chiến lược 2001 - 2010 có ai nghĩ tới cuộc khủng hoảng trầm trọng bùng phát năm 2008? Khi làm kế hoạch 10 năm (2011 - 2020) không ai hình dung nổi đại dịch toàn cầu sẽ bùng phát vào năm chót. Một phần quan trọng vì vậy cho nên chỉ tiêu tăng trưởng GDP bình quân hằng năm của các Chiến lược 10 năm không đạt mức mong muốn. Điều gì sẽ đón đợi trong 5, 10 hay 25 năm tới là điều rất khó đoán định. Chỉ riêng dịch bệnh thôi thì trong 20 năm đầu của thế kỷ 21 đã xảy ra tới năm trận nếu kể cả đại dịch toàn cầu lần này. Thực tế ấy đòi hỏi mọi quốc gia phải tính toán các phương án trung và dài hạn hết sức cơ động, linh hoạt.

Ba là, lâu nay nước ta luôn kiên trì theo đuổi mô hình phát triển bền vững. Nên chăng, trong thời kỳ “hậu Covid-19” bổ sung thêm nội hàm “phát triển an toàn” với hàm ý chú trọng hơn nữa tới cả các lĩnh vực bảo vệ sức khỏe con người như công nghệ sinh học, dịch tễ, vi trùng/vi khuẩn học, y tế dự phòng, nghiên cứu, sản xuất và dự trữ vắc-xin cũng như các loại dược phẩm, dụng cụ y tế... cần thiết. Nghe đâu hiện nay các cơ quan có trách nhiệm đang bắt tay vào việc soạn thảo Quy hoạch tổng thể quốc gia. Trong quy hoạch ấy, có lẽ nên tránh phát triển và xây dựng những đại đô thị nhiều triệu cư dân, những khu công nghiệp quy mô quá lớn, mật độ quá cao mà nên chú trọng tới nguyên tắc “giãn cách” vì mục tiêu kép: vừa bảo vệ môi trường sống, vừa phòng, chống dịch bệnh. Khi quy hoạch Hà Nội mở rộng, đã có ý tưởng phát triển mấy đô thị vệ tinh như Sơn Tây, Hòa Lạc, Xuân Mai, Phú Xuyên song tiếc rằng trên thực tế những rừng nhà chọc trời, những công trình hoành tráng vẫn chen chúc trong nội đô; còn những cái gọi là “đô thị vệ tinh” vẫn vẹn nguyên là các phố huyện!

Bốn là, một lần nữa thực tế cuộc sống càng tô đậm thêm những quan điểm chỉ đạo được nêu lên từ lâu về ý nghĩa quyết định của nội lực, yêu cầu chú trọng thị trường nội địa, phát triển công nghiệp phụ trợ, đa dạng hóa, đa phương hóa thị trường và chuỗi cung ứng quốc tế... Tiếc rằng, việc triển khai những chủ trương trên chưa như mong muốn. Ngày nay, những yêu cầu trên càng cấp bách hơn bao giờ hết. Một trong những cơ hội mới đối với nước ta là xu hướng chuyển dịch các cơ sở sản xuất sang Đông - Nam Á, trong đó nước ta được coi là một trong những điểm đến ưu

CHUYÊN ĐỀ LÀM ĂN THỜI ĐẠI DỊCH

tiên. Đáng mừng là từ năm 2019, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 50/NQ-TW về định hướng đầu tư nước ngoài. Đây là kim chỉ nam cho việc tận dụng cơ hội mới này.

Luật về an ninh kinh tế

Trong báo cáo trước Quốc hội sáng 20/5/2020, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã nêu rõ nhiệm vụ “chuẩn bị các điều kiện cần thiết, nhất là hạ tầng, nguồn nhân lực, mặt bằng để chủ động đón đầu dòng chuyển dịch vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là các tập đoàn đa quốc gia gắn với chuỗi giá trị và chuyển giao công nghệ tiên tiến”. Hy vọng rằng, những chủ trương đúng đắn trên sẽ được triển khai tốt, bài bản để cơ hội mới không vượt đi mà biến thành lợi thế mới cho sự bứt phá của nước ta đi tới tương lai. Để góp phần đạt mục tiêu ấy, theo Giáo sư Trần Văn Thọ, thành viên của Tổ tư vấn Kinh tế của Thủ tướng Chính phủ, Việt Nam cần có luật về an ninh kinh tế trong bối cảnh thế giới, trong đó có Nhật Bản, có biện pháp ngăn Trung Quốc thâm nhập doanh nghiệp quan trọng. Trả lời phỏng vấn truyền thông quốc tế ngày 7/6/2020, Giáo sư Thọ nói rằng Việt Nam phải khẩn trương xây dựng lại toàn bộ chiến lược thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI).

Liên quan đến việc Bộ Quốc phòng Việt Nam vừa công bố về thực trạng doanh nghiệp và cá nhân Trung Quốc thông qua người có quốc tịch Việt Nam đứng tên mua và sở hữu nhà đất tại các khu vực có quan ngại về an ninh quốc phòng, vấn đề này đã được dân chúng nhận biết từ lâu. Bấy giờ chính thức có công bố của Bộ Quốc phòng càng thấy tình hình trầm trọng lắm rồi. Một trong những nguyên nhân đưa đến tình trạng đó là do từ khi phân quyền về cấp địa phương duyệt xét và cấp giấy phép đầu tư nước ngoài (FDI). Trong quá trình đó đã có kẽ hở hoặc quá dễ dãi nên doanh nghiệp Trung Quốc đã có thể sở hữu đất nhạy cảm về an ninh quốc phòng. Đã đến lúc phải ban hành luật về an ninh kinh tế, trong đó vừa ngăn ngừa nước ngoài đầu tư vào các lãnh vực nhạy cảm về an ninh, và có các điều khoản xử lý người trong nước tiếp tay cho nước ngoài lách luật để chi phối kinh tế hoặc gây ảnh hưởng đến an ninh quốc gia. Khi một số lượng lớn các doanh nghiệp nước ngoài rút khỏi Trung Quốc thì có phải họ rút hết về nước họ đâu. Chỉ một phần thôi và một phần khác là họ đi tìm những nước thứ ba và Việt Nam là một trong những nước họ muốn chọn lựa. Doanh nghiệp từ các nước tiên tiến Âu Mỹ và Nhật Bản ngoài vốn đầu tư thì họ có văn hóa kinh doanh lâu đời, có công nghệ cao, có trách nhiệm xã hội trong đó có ý thức bảo vệ môi trường, nhất là những doanh nghiệp đa quốc gia tầm cỡ đã xác lập thanh danh trên thị trường thế giới.

GS. Trần Văn Thọ cũng đề cập tới bốn tiêu chí là (1) FDI phải được đặt trong một chiến lược phát triển kinh tế hoàn chỉnh, (2) tạo điều kiện để nhiều dự án FDI lập ra theo hình thức liên doanh với doanh nghiệp trong nước, (3) liên kết giữa FDI với các công ty trong nước và (4) đánh giá FDI xem đa số các dự án đến từ các nước tiên tiến hay là từ các nước mới phát triển xung quanh Việt Nam. Trong đó, tiêu chí 2 và 3 là liên quan tới nội lực của Việt Nam. Tức là nội lực trong nước phải mạnh thì mới liên kết và phát huy được nhằm có hiệu quả nhất với FDI. Còn tiêu chí thứ nhất rất quan trọng là FDI phải đặt trong chiến lược phát triển kinh tế nói chung, nghĩa là tùy theo giai đoạn phát triển kinh tế mà nội dung, tính chất của FDI phải khác. Giáo sư Trần Văn Thọ cũng đưa ra một phép so sánh: Trong thời kỳ mới bắt đầu đổi mới cho đến khi gia nhập WTO thì Việt Nam sợ FDI chi phối nền kinh tế thành ra luật nói chung không thông thoáng và khi áp dụng lại gây khó dễ cho nhà đầu tư, việc xét duyệt cấp phép rất phức tạp và tốn thời gian. Việc này làm nản lòng nhiều doanh nghiệp lớn từ các nước tiên tiến. Tuy nhiên từ khi Việt Nam gia nhập WTO thì lại dễ dãi quá trong đó có phân quyền xuống các địa phương. Các địa phương tranh nhau dự án, xem việc thu hút số lượng dự án FDI là thành quả phát triển của địa phương mình.



VN ĐÀ THÀNH GROUP

CHẤP CÁNH CHO KHÁT VỌNG AN CƯ

Trụ sở: Tòa nhà VN Đà Thành, số 105 Lê Lợi, P. Thạch Thang, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
Điện thoại: 0236 3888 344 | Fax: 0236 3888 343
Email: vndt.co@gmail.com | info@vndathanh.vn
Website: www.vndathanh.com.vn | www.vndathanh.vn



KHU DÂN CƯ THỐNG NHẤT

Vị trí:

Phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

Quy mô:

Tổng diện tích: 20,8 Ha

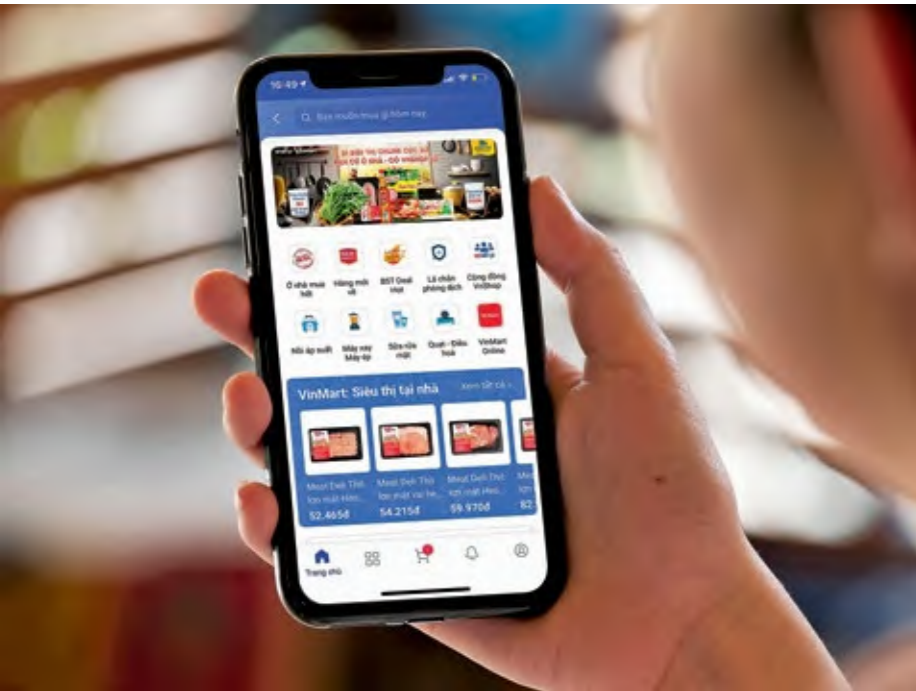
Hiện trạng Dự án:

Cơ bản đã hoàn thiện và đang được đưa vào khai thác.

- Cách Đà Nẵng 17 km về phía Bắc
- Cách Phố cổ Hội An 5km về phía Nam
- Cách khu du lịch Cù Lao Chàm 20km về phía Đông
- Cách thị xã Điện Bàn 8km về phía Tây.



CÁC DOANH NGHIỆP CHUYỂN HƯỚNG LÀM ĂN SAU DỊCH NHƯ THẾ NÀO?



■ HIỆN NAY NHIỀU DOANH NGHIỆP VIỆT ĐÃ CHỦ ĐỘNG TÌM KIẾM THỊ TRƯỜNG, THAY ĐỔI CHIẾN LƯỢC ĐỂ DUY TRÌ, ỔN ĐỊNH SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN SAU NHỮNG KHÓ KHĂN DO DỊCH COVID-19 GÂY RA.

NHẬT HUỖNH

Hàng không, du lịch tái xuất

Dịch COVID-19 lan rộng trên toàn cầu đã gây ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên thế giới nói chung và doanh nghiệp Việt Nam nói riêng. Dẫu vậy, bên cạnh những khó khăn thì dịch COVID-19 có thể coi là “liều thuốc thử” để đo lường sức khỏe và mức độ phản ứng của mỗi doanh nghiệp, đồng thời là cơ hội giúp các đơn vị này tạo nên những mô hình mới, thích nghi và đáp ứng những yêu cầu mới của người tiêu dùng.

Theo đó, trong bối cảnh Việt Nam đã cơ bản kiểm soát được dịch bệnh, ngay sau khi có quyết định “mở cửa” lại bầu trời, các hãng hàng không đã lập tức công bố kế hoạch nối lại các đường bay trong nước. Mặc dù vậy, nhu cầu đi du lịch và di chuyển bằng đường hàng không vẫn còn thấp do một phần vì tâm lý e ngại rủi ro dịch bệnh, một nguyên nhân khác là thu nhập người dân suy giảm.

Trước tình hình này, hãng hàng không Bamboo Airways đã tăng cường các chuyến bay chở hàng và khai thác các chuyến bay charter (thuê nguyên

chuyến) để tối ưu sử dụng tài sản. Đồng thời khẳng định sẽ vẫn tiếp tục nghiên cứu, đẩy mạnh mở mới các 6 đường bay nội địa để tiếp tục củng cố mạng bay quốc nội và giữ vững mục tiêu chiếm 30% thị phần hàng không nội địa trong năm 2020.

Vietjet của tỷ phú Nguyễn Thị Phương Thảo cũng triển khai xây dựng kế hoạch dòng tiền, thu xếp vốn giai đoạn 2020-2021 với mục tiêu duy trì sức khỏe tài chính lành mạnh, đảm bảo nguồn vốn hoạt động và nguồn vốn đầu tư phát triển với chi phí cạnh tranh nhất. Còn Vietnam Airlines, ngoài việc đẩy mạnh khai thác đội tàu bay chở hàng hóa nhằm hạn chế tình trạng tàu bay “nằm đất”, hãng này cũng lên kế hoạch đầu tư thêm 50 tàu bay thân hẹp vì cho rằng nếu đầu tư máy bay vào thời điểm này sẽ là một cơ hội bởi “phần lớn các hãng hàng không lớn trên thế giới đã hủy đơn hàng. Cách đây 2 tháng đặt máy bay thì phải 3 - 4 năm sau mới có, nhưng bây giờ có thể có sớm hơn”.

Cùng với việc “mở cửa” lại bầu trời sau giãn cách xã hội, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch và lữ hành đã đồng loạt tung ra các chương trình,

gói du lịch hấp dẫn để thu hút khách hàng. Nhiều doanh nghiệp trong ngành này còn nhanh chóng sắp xếp lại bộ máy, định hướng lại thị trường, đẩy mạnh các tour nội địa.

Điển hình tại Công ty Dịch vụ Lữ hành Saigontourist, việc tung ra hàng trăm gói sản phẩm kích cầu du lịch nội địa đã giúp đơn vị này có gần 1.000 lượt khách đặt mua tour khởi hành trong tháng 5 và 6. Với Công ty TST tourist, mặc dù là đơn vị chuyên khai thác thị trường khách quốc tế nhưng trong tình hình dịch bệnh, công ty đã chuyển hướng sang đẩy mạnh khai thác thị trường du lịch trong nước, nhờ vậy mà cuối tháng 5 vừa qua, đơn vị này đã có hàng trăm du khách thành phố đăng kí đi các tour nội địa trên cả nước.

Đa dạng cách làm để hồi sinh

Tương tự, nhóm doanh nghiệp trong lĩnh vực lương thực thực phẩm do nhu cầu sản phẩm thiết yếu tăng cao nên đã tận dụng cơ hội để sản xuất hết công suất, tăng số lượng và nâng cao giá trị sản phẩm.

Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp cũng “tranh thủ” dùng các công cụ trực tuyến như mở kênh online để người tiêu dùng có thể gọi đặt hàng trực tuyến. Nhiều “ông lớn” trong lĩnh vực bán lẻ như VinMart, Saigon Coop, BigC, Lotte, AEON... đã đưa các sản phẩm bán tại siêu thị “lên mạng” hoặc đặt hàng qua điện thoại. Đối với các trang thương mại điện tử hầu như trước đây chỉ bán các mặt hàng không liên quan đến nhu yếu phẩm thì bây giờ đã nhanh chóng chuyển hướng, đa dạng các mặt hàng hơn, nhất là thực phẩm như Shopee Việt Nam và Lazada.

Việc đẩy mạnh thương mại điện tử là cần thiết cho các doanh nghiệp và được coi là cơ hội chuyển mình đối với các doanh nghiệp trước đây ít chú trọng tới bán hàng trực tuyến, tuy nhiên, cần phải nhấn mạnh rằng chất lượng sản phẩm vẫn là yếu tố cốt lõi quyết định sự sống còn của doanh nghiệp.

Các doanh nghiệp địa ốc cũng có kế hoạch phát triển hậu COVID-19 bằng việc tái cơ cấu doanh nghiệp, chuẩn bị nguồn hàng, thay đổi hướng phát triển. Doanh nghiệp trong ngành này cho rằng, việc dừng một nhịp phát triển dự án theo kế hoạch đề ra trước đó không phải để nghỉ ngơi, mà là chuẩn bị cho một cuộc bùng nổ mới sau khi dịch được kiểm soát.

Công ty cổ phần Địa ốc Phú Long cho biết, trong thời điểm dịch bệnh bùng phát đã dành nhiều thời gian để củng cố bộ máy và chuẩn bị cho việc ra mắt các dự án mới. Bên cạnh đó, công ty còn thực hiện đào tạo nội bộ để nâng cao chất lượng quản lý, vận hành dự án. Công ty cũng thay đổi định hướng và mở rộng

đầu tư sang phân khúc bất động sản nghỉ dưỡng và tiếp tục giới thiệu những dự án khu đô thị cùng nhà ở mới.

Dịch bệnh cũng khiến Công ty cổ phần Địa ốc Him Lam phải dừng nhiều kế hoạch đã đề ra trong năm nay. Trước tình hình mới, Him Lam đã tập trung đẩy mạnh thực hiện thủ tục pháp lý ở các quỹ đất đã có để có thể sớm triển khai một dự án vào cuối năm.

Song song với đó, một loạt ông lớn trong ngành bất động sản như Novaland, Sunshine Group, Vingroup hay Cengroup đã nhanh chóng đẩy mạnh kênh bán bất động sản online để đáp ứng hành vi tiêu dùng thay đổi của khách hàng. Chỉ trong một thời gian ngắn một loạt các App online tư vấn và bán bất động sản đã ra đời nhằm đáp ứng nhu cầu giao dịch của người bán cũng như người mua. Sự năng động này đã làm cho số lượng giao dịch bất động sản của nước ta thời gian dịch bệnh vẫn diễn ra tuy không nhộn nhịp nhưng vẫn thu hút một lượng lớn các nhà đầu tư thông minh.

Riêng đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chế biến xuất khẩu thủy sản, do ảnh hưởng của dịch nên xu hướng tiêu dùng và nhập khẩu thủy sản đã có những thay đổi. Do vậy, nhóm ngành này đang tiếp tục đa dạng hóa các sản phẩm thủy sản chế biến sẵn bảo quản đông lạnh, sản phẩm thủy sản đóng hộp, sản phẩm chế biến tại nhà cao hơn so với sử dụng thủy sản tươi sống và đẩy mạnh xuất khẩu sang các thị trường nhập khẩu vẫn đang bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

Bên cạnh thay đổi chiến lược, rất nhiều doanh nghiệp trong ngành này đã đặt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đi lùi so với năm trước. Là một “ông lớn” trong ngành, Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn (VHC) lần đầu tiên đưa ra kế hoạch đi lùi. Trong đại hội cổ đông thường niên năm 2020, công ty công bố cả 2 kịch bản, với kế hoạch thứ nhất, doanh thu và lãi sau thuế của Vĩnh Hoàn giảm lần lượt 18% (6.450 tỷ đồng) và 32% (800 tỷ đồng) so với kết quả năm 2019. Còn với kế hoạch thứ hai, tuy đặt mục tiêu doanh thu tăng 10% (8.600 tỷ đồng), nhưng lãi sau thuế của Vĩnh Hoàn lại giảm 9% (1.063 tỷ đồng). Tương tự, Công ty xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa (KSE) lên kế hoạch lãi sau thuế năm 2020 giảm mạnh 83% so với kết quả năm trước, xuống chỉ còn 1,2 tỷ đồng, tổng doanh thu ước đạt 60 tỷ đồng và kim ngạch xuất khẩu đạt 2 triệu USD.

Những khó khăn chung do dịch bệnh COVID-19 gây ra có thể coi là một “bài kiểm tra” đặc biệt để thấy được sức chống chịu của các doanh nghiệp như thế nào, từ đó, buộc họ phải tìm ra phương thức tối ưu để duy trì hoạt động nếu không muốn chìm sâu vào khủng hoảng hay phá sản.

NHỮNG CÚ LỖ NẶNG VÀ NHỮNG CÂU CHUYỆN MAY MẮN THỜI ĐẠI DỊCH

■ DỊCH COVID-19 ĐÃ KHIẾN NHIỀU DOANH NGHIỆP CHỊU TỔN THẤT NẶNG NỀ, DẪN ĐẾN THUA LỖ HOẶC PHÁ SẢN DO KHÔNG THỂ DUY TRÌ SẢN XUẤT, TUY NHIÊN BÊN CẠNH ĐÓ CŨNG KHÔNG ÍT DOANH NGHIỆP NHỜ ĐẶC THÙ KINH DOANH CÙNG CHIẾN LƯỢC HỢP LÝ ĐÃ VƯỢT QUA ĐẠI DỊCH MỘT CÁCH NGOẠN MỤC.

KHÁNH AN

Những cú lỗ nặng...

Hàng không có thể coi là một trong những ngành kinh tế chịu tổn thất nặng nề nhất với các khoản lỗ được các hãng bay trong nước công bố lên đến hàng nghìn tỷ đồng.

Với Tổng Công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines), COVID-19 đã khiến tốc độ giảm doanh thu cao hơn tốc độ giảm chi phí, dẫn đến lợi nhuận sau thuế của hãng này giảm mạnh. Chỉ trong 3 tháng đầu năm, Vietnam Airlines phải ghi nhận số lỗ sau thuế 2.611 tỷ đồng, trong đó, khoản lỗ của công ty mẹ ở là 2.589,4 tỷ đồng, còn lại 22,1 tỷ đồng là lỗ của cổ đông không kiểm soát. Bên cạnh đó, các công ty con liên quan đến cung cấp dịch vụ hàng không của Vietnam Airlines cũng giảm mạnh như: Vacs, Skypec, Viags,...

Bamboo Airways non trẻ của tỷ phú Trịnh Văn Quyết cũng chẳng thể “chạy trời cho khỏi nắng” khi thông tin rằng đã lỗ khoảng 1.500 tỷ đồng trong 3 tháng đầu năm 2020.

Hãng hàng không Vietjet không nằm ngoài vòng xoáy này với số lỗ sau thuế trong quý I/2020 lên đến 989 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm trước lãi hơn 1.400 tỷ đồng. Tuy nhiên, mức lỗ này thấp hơn dự kiến của ban lãnh đạo và ở mức tích cực so với toàn ngành hàng không nhờ các biện pháp quản lý chi phí tốt và kịp thời.

Diễn biến phức tạp của dịch COVID-19 còn tác động trực tiếp tới hoạt động vận tải, trong đó vận tải hành khách chịu ảnh hưởng lớn khi lượng khách vận chuyển tính chung 3 tháng giảm 6,1% do tác động của các vận động, khuyến cáo về phòng chống dịch bệnh cùng với việc tạm dừng cấp thị thực cho người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam.

Bên cạnh đó, ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19 cũng khiến người tiêu dùng hạn chế mua sắm nơi công

cộng, đi du lịch và ăn uống ngoài gia đình. Nỗi lo về dịch bệnh đã khiến hàng chục nghìn phòng khách sạn bị huỷ bỏ, những dịch vụ xung quanh lĩnh vực này cũng bị ảnh hưởng không hề nhỏ, các ứng dụng, trang web đặt phòng, đặt tour trực tuyến không có khách hàng, phải hoàn trả hoặc nhận được những yêu cầu hủy vé liên tục, khiến các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này phải chịu thiệt hại vô cùng lớn.

Ảnh hưởng nặng nề mà dịch COVID-19 gây ra đã thể hiện rõ nhất trên báo cáo tài chính quý I/2020 của một số khách sạn. Với CTCP Du lịch Hương Giang (Hương Giang Tourism) - chủ sở hữu khách sạn cùng tên tại TP. Huế, công ty này đã ghi nhận số lỗ 4,3 tỷ đồng. CTCP Quốc tế Hoàng gia - chủ khách sạn 5 sao Royal Hạ Long cũng phải ôm khoản lỗ gộp hơn 15 tỷ đồng trong 3 tháng đầu năm 2020 hay CTCP Biệt thự và Khách sạn biển Đông Phương - chủ khách sạn Sheraton Đà Nẵng cũng đã báo lỗ 68 tỷ đồng.

...Và những câu chuyện may mắn thời đại dịch

Tuy nhiên ở chiều ngược lại, việc tận dụng những nguyên liệu sẵn có để chuyển hướng kinh doanh, đáp ứng nhu cầu thị trường ngắn hạn trong mùa dịch lại đem về mức tăng trưởng đáng chú ý cho nhiều doanh nghiệp như đơn vị cung cấp khẩu trang, gel rửa tay và thuốc tăng đề kháng, thực phẩm.

Đầu tiên phải kể đến doanh nghiệp sản xuất và cung ứng khẩu trang, bởi nhờ cơn sốt khẩu trang nội địa khoảng đầu tháng 2 mà nhiều doanh nghiệp đã ghi nhận doanh thu nội địa tăng đột biến.

Điển hình có CTCP Đầu tư và Thương mại TNG, việc đón đầu sản xuất khẩu trang kháng khuẩn phục vụ chống dịch đã giúp doanh thu tiêu thụ nội địa trong quý I/2020 của TNG đạt 63,3 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ. Tổng CTCP Y tế Danameco (DNM) cũng công bố mức doanh thu tăng 225% lên 127 tỷ, lợi nhuận gộp tăng 134% đạt 24 tỷ đồng trong quý I/2020...



Việc sản xuất khẩu trang vải kháng khuẩn cũng giúp Tập đoàn Dệt may (Vinatex) và các đơn vị thành viên bù đắp phần thiếu hụt của các sản phẩm truyền thống với doanh thu nội địa tăng 9% so với cùng kỳ năm ngoái. Song song với đó, nhu cầu đột biến về nước rửa tay và chất tẩy rửa cũng giúp doanh thu nội địa của một số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này tăng cao.

Lấy ví dụ như Bột giặt Lix (Lixco, LIX) với doanh thu quý 1 đạt hơn 904 tỷ đồng, tăng 56% so với cùng kỳ. Trong đó, phần tăng chủ yếu đến từ doanh thu khu vực nội địa đạt 776 tỷ đồng, tăng 64%; điều này có được nhờ thông qua việc bán sản phẩm nước rửa tay khô On1 giữa đại dịch.

Ngành dược cũng được hưởng lợi từ dịch bệnh khi nhu cầu về thuốc men, đặc biệt thực phẩm tăng sức đề kháng, vitaminC tăng cao. Ví dụ như Dược Hậu Giang (DHG) với doanh thu quý I/2020 đạt 858 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ năm trước.

Đáng chú ý, theo số liệu từ Tổng Cục thống kê, trong thời điểm dịch bệnh bùng phát, doanh thu bán lẻ hàng hóa lại tăng mạnh do hình thức mua sắm trực tuyến được người tiêu dùng ưa chuộng trong khi nguồn cung hàng hóa dồi dào, không có tình trạng thiếu hàng, sốt giá.

Ghi nhận kết quả tốt trong lĩnh vực này có thể kể đến Dabaco với doanh thu 3.248 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt trên 340 tỷ đồng. Dabaco cho biết đã tăng cường sản xuất các sản phẩm là nhu yếu phẩm thiết yếu như trứng gà tươi, trứng gà chế biến, thực phẩm chế biến từ thịt và tổ chức hệ thống phân phối, vận chuyển an toàn đến tận tay người tiêu dùng. Chính vì vậy, công ty này đã xây dựng kế hoạch kinh doanh

năm 2020 với mục tiêu tổng doanh thu (bao gồm cả doanh thu nội bộ) đạt 13.203 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế ước đạt 512 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 457 tỷ đồng, đồng thời hướng tới sự tăng trưởng về lợi nhuận sau thuế các năm tiếp theo với mức tăng từ 9% đến 15% đến năm 2025.

Nhiều “ông lớn” trong lĩnh vực bán lẻ như VinMart, Saigon Coop, BigC, Lotte, AEON... cũng đã đưa các sản phẩm bán tại siêu thị “lên mạng” hoặc đặt hàng qua điện thoại. Đối với các trang thương mại điện tử hầu như trước đây chỉ bán các mặt hàng không liên quan đến nhu yếu phẩm thì bây giờ đã nhanh chóng chuyển hướng, đa dạng các mặt hàng hơn, nhất là thực phẩm như Shopee Việt Nam và Lazada. Điều này giúp cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này có cơ hội để sản xuất, tăng số lượng và nâng cao giá trị sản phẩm trong diễn biến phức tạp do COVID-19 gây ra.

Bên cạnh đó, kinh doanh bảo hiểm cũng là một lĩnh vực có thể coi là may mắn trong thời đại dịch khi mức tăng trưởng 16% so với cùng kỳ năm trước, trong đó doanh thu phí bảo hiểm lĩnh vực nhân thọ tăng 21%, lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tăng 8%. Có được điều này nhờ các công ty bảo hiểm đã tung ra các gói sản phẩm linh hoạt mang tính thời điểm, hoặc tăng các gói hỗ trợ nhằm thu hút khách hàng sở hữu các hợp đồng bảo hiểm mới phù hợp, với nhiều mức giá khác nhau và nhiều quyền lợi được hưởng.

Như vậy, có thể nói, bên cạnh những tác động tiêu cực đến nền kinh tế, thì COVID-19 cũng có thể coi là thời cơ tốt để doanh nghiệp Việt tạo nên những mô hình mới, thích nghi và đáp ứng những yêu cầu mới của người dùng, tạo động cơ giúp nền kinh tế bật lên với những bước tiến xa hơn trong tương lai.

ĐẠI DỊCH COVID-19 VÀ BÀI TOÁN XUẤT KHẨU

■ DỊCH COVID-19 ĐÃ VÀ ĐANG ẢNH HƯỞNG NẶNG NỀ TỚI HẦU HẾT CÁC NỀN KINH TẾ TRÊN THẾ GIỚI, TRONG ĐÓ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, XUẤT NHẬP KHẨU CỦA VIỆT NAM CŨNG BẮT ĐẦU “NGẮM ĐÒN”.

PHƯƠNG LINH



Xuất nhập đều giảm

Theo báo cáo của Bộ Công Thương, tháng 5/2020, xuất nhập khẩu của Việt Nam mặc dù có sự cải thiện so với tháng 4/2020 nhưng vẫn sụt giảm khá mạnh so với cùng kỳ năm 2019.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu của khối doanh nghiệp trong nước vẫn giữ được tốc độ tăng trưởng hai con số, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm 2019, ước đạt 33,3 tỷ USD. Đây được xem là điểm sáng của hoạt động xuất khẩu hàng hóa từ đầu năm 2020 đến nay, nhất là trong bối cảnh kim ngạch xuất khẩu của khối doanh nghiệp FDI (bao gồm cả dầu thô) giảm 6,9% so với cùng kỳ năm 2019 do tác động tiêu cực của dịch bệnh.

Tuy nhiên, trong 5 tháng đầu năm, kim ngạch của cả ba nhóm ngành quan trọng đều giảm, trong đó nhóm hàng công nghiệp chế biến có mức giảm thấp nhất là 1,2% so với cùng kỳ năm 2019, tiếp theo là đến nhóm hàng nông, thủy sản với mức giảm 4,7% và nhiên liệu khoáng sản có mức giảm cao nhất là 31,3%. Như vậy, không còn chỉ là giảm tốc nữa, chịu ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19, bị nhiều đối tác cắt

đơn hàng, xuất khẩu của Việt Nam càng ngày càng gặp nhiều khó khăn trong quý II/2020.

Ở chiều ngược lại, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa 5 tháng đầu năm 2020 ước đạt 97,48 tỷ USD, giảm 3,8% so với cùng kỳ (cùng kỳ tăng 10,5%).

Như vậy tiếp nối tháng 4, hoạt động thương mại trong tháng 5 của Việt Nam mặc dù đã có những khởi sắc nhưng vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng tiêu cực của dịch COVID-19. Thị trường xuất khẩu của Việt Nam vẫn duy trì được mức tăng trưởng trong 5 tháng vẫn là những thị trường lớn như: Mỹ và Trung Quốc, trong khi đó những thị trường lớn khác như EU, ASEAN, Hàn Quốc lại giảm.

Thống kê của Bộ NN&PTNT cho thấy, hiện Trung Quốc là thị trường lớn của nông sản Việt Nam, chiếm tới gần 1/4 tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản Việt Nam. Ngay sau khi dịch bùng phát, các sản phẩm trái cây chủ lực như thanh long, dưa hấu ngay lập tức ùn ứ, tồn đọng với số lượng lớn. Nếu dịch không được sớm kiểm soát, chỉ trong vòng một vài tháng tới, chúng ta sẽ tiếp tục chứng kiến các lời kêu gọi giải cứu

với các loại nông sản khác như vải thiều, măng cụt, dứa khi các nông sản này bắt đầu vào vụ thu hoạch.

Báo cáo đánh giá tác động của dịch COVID-19 đưa ra trước đó của Bộ Kế hoạch & Đầu tư cũng cho rằng, xuất khẩu quý I đầu năm sẽ giảm hơn 20% nếu dịch nCoV kết thúc cuối quý I, riêng xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc giảm 25%. Trường hợp dịch viêm phổi cuối quý II mới kết thúc, kim ngạch xuất khẩu dự báo giảm 20% so với cùng kỳ, riêng Trung Quốc giảm 56%.

Theo số liệu thống kê từ Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), kim ngạch xuất khẩu thủy sản của cả nước 4 tháng đầu năm 2020 đạt khoảng 2,33 tỷ USD, giảm 8% so với cùng kỳ năm 2019. Chuỗi cung ứng nguyên liệu và cung ứng thành phẩm bị “đứt gãy”, dòng hàng và dòng tiền đều thiếu hụt hoặc ùn ứ trong bối cảnh doanh nghiệp phải gia tăng tối đa trách nhiệm xã hội với chuỗi và với người lao động khiến doanh nghiệp chịu nhiều khó khăn và các sức ép lớn trong đợt dịch COVID-19.

Giải bài toán thị trường xuất khẩu

Theo nhận định của Bộ Công Thương, thời gian qua, chuỗi cung ứng, thị trường xuất nhập khẩu bị gián đoạn do tác động của dịch COVID-19. Nhưng từ giữa tháng 4 đến nay, tình hình đã từng bước cải thiện, các nước châu u từng bước mở cửa trở lại đối với nền kinh tế.

Để hỗ trợ hoạt động xuất khẩu, trong thời gian qua, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương cùng các ban ngành địa phương đã triển khai các hoạt động kết nối giao thương trực tuyến giữa doanh nghiệp Việt Nam với đối tác có nhu cầu nhập khẩu, nhằm mở rộng thị trường cho nông sản nói riêng và hàng hóa nói chung. Trong đó, việc khơi thông thị trường xuất khẩu cho hàng nông sản được triển khai rất mạnh mẽ. Trung Quốc là thị trường đầu tiên được nhắm tới với sự kiện mở đầu là Hội nghị giao thương trực tuyến hàng hóa Việt Nam - Trung Quốc, thu hút sự tham gia của hơn 150 doanh nghiệp hai bên.

Đặc biệt, để xúc tiến tiêu thụ vải thiều của tỉnh Bắc Giang ở thị trường trong nước và quốc tế trong điều kiện ảnh hưởng của dịch COVID-19, ngày 6/6, UBND tỉnh Bắc Giang đã phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tổ chức hội nghị trực tuyến xúc tiến tiêu thụ vải thiều năm 2020.

Ngoài ra, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) dự kiến sẽ có hiệu lực từ tháng 7/2020

được kỳ vọng sẽ tạo ra động lực mới cho xuất khẩu những tháng cuối năm 2020 và những năm tới. Việc Việt Nam phê chuẩn EVFTA vào thời điểm này sẽ tạo động lực cho việc phục hồi kinh tế trong nước sau đại dịch COVID-19.

Theo đó, Bộ trưởng Công Thương giao Vụ Thị trường trong nước đôn đốc kiểm tra tại các địa phương, đảm bảo sự chủ động của Bộ Công Thương cung ứng đầy đủ hàng hóa, tại bất kỳ địa phương nào, ở bất kỳ thời điểm nào và bất kỳ diễn biến nào. Các Vụ thị trường nước ngoài nghiên cứu, đánh giá thị trường trong năm 2020 để có thông tin cập nhật bổ sung kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Đặc biệt, Bộ trưởng Trần Tuấn Anh giao các Thứ trưởng tổ chức làm việc với Ngân hàng Nhà nước đánh giá tác động khó khăn của doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi cung ứng sản phẩm: dệt may, da giày, gỗ, điện tử, ô tô... xác định khó khăn thị trường, tài chính tín dụng... để có cơ sở xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp.

Đồng thời, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số có biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh phát triển hạ tầng thương mại điện tử; Cục Công nghiệp, Cục Xuất nhập khẩu, các Vụ thị trường nước ngoài đánh giá cơ chế và biện pháp khắc phục để phát triển thị trường và chuỗi cung ứng (điện tử, đồ gỗ, chế biến nông sản, thủy sản, chế biến, chế tạo...); Cục Phòng vệ thương mại nghiên cứu tồn kho hàng hoá của các nước để có biện pháp phòng vệ và phổ biến tới doanh nghiệp trong nước.

Thực tế cho thấy, việc kiểm soát dịch bệnh của Việt Nam được cộng đồng quốc tế đánh giá rất cao, được xem là động lực quan trọng để thu hút nhiều hơn nguồn vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam sau đại dịch. Trong khi đó, các tập đoàn xuyên quốc gia đang xem xét dịch chuyển đầu tư, đây là cơ hội lớn cho Việt Nam đón đầu làn sóng đầu tư này. Hiện có nhiều thông tin các tập đoàn công nghệ lớn của thế giới lên kế hoạch dịch chuyển chuỗi sản xuất đến Việt Nam. LG đã chuyển toàn bộ dây chuyền sản xuất từ Hàn Quốc về Hải Phòng. Theo Nikkei, trong quý II/2020, Apple sẽ sản xuất 3 - 4 triệu chiếc tai nghe AirPods tại Việt Nam, tương đương gần 1/3 tổng sản lượng AirPods trên toàn thế giới. Foxconn - nhà cung ứng linh kiện cho Apple đã đặt nhà máy tại Bắc Giang. Panasonic Việt Nam cũng đang chuẩn bị vào đầu tháng 9 năm nay sẽ từng bước tiếp nhận để sản xuất tủ lạnh và máy giặt cửa đứng công suất lớn từ Thái Lan. Những hoạt động này được kỳ vọng sẽ tạo động lực cho hoạt động xuất khẩu tăng trưởng mạnh hơn thời gian tới.

MỸ THỨC ĐẨY RÚT CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU KHỎI TRUNG QUỐC



■ NGAY TỪ KHI NHẬN CHỨC HỒI ĐẦU NĂM 2017, TỔNG THỐNG MỸ DONALD TRUMP ĐÃ CAM KẾT ĐƯA HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT Ở NƯỚC NGOÀI VỀ MỸ. GIỜ ĐÂY, TRONG BỐI CẢNH ĐẠI DỊCH COVID-19 KHIẾN NỀN KINH TẾ CHAO ĐẢO CÀNG THÔI THỨC MỸ PHẢI CHUYỂN SỰ PHỤ THUỘC VỀ SẢN XUẤT VÀ CHUỖI CUNG ỨNG RA KHỎI TRUNG QUỐC.

LÊ ANH

Dịch Covid-19 bùng phát cuối năm 2019 ở thành phố Vũ Hán, tỉnh Hồ Bắc, khiến Trung Quốc phải áp đặt các hạn chế nghiêm ngặt, các lệnh giới nghiêm và kiểm dịch trên toàn quốc, nhiều cơ sở sản xuất bị đóng cửa. Điều này giúp Trung Quốc khống chế và kiểm soát dịch bệnh tương đối nhanh nhưng cũng khiến nền kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Tác động của dịch Covid-19 khiến các dây chuyền sản xuất ở Trung Quốc phải ngưng hoạt động và các chuỗi cung ứng bị gián đoạn, dòng chảy thương mại quốc tế bị ảnh hưởng nặng nề. Từ Wall Street Journal chỉ ra rằng, đại dịch Covid-19 đã phơi bày sự lệ thuộc của Mỹ vào nguồn cung ứng dược liệu thuốc từ Trung Quốc. Khi các nhà máy ở Trung Quốc đóng cửa thì thị trường dược phẩm của Mỹ cũng rơi vào tình trạng đóng băng. Không chỉ vậy, các chuỗi cung ứng như thực phẩm, thiết bị y tế, thiết bị điện tử... của Mỹ cũng đều phụ thuộc vào Trung Quốc.

Chia sẻ với Reuters trong bài phỏng vấn hồi đầu tháng 5, Thứ trưởng chuyên trách về tăng trưởng kinh tế, năng lượng và môi trường tại Bộ Ngoại giao

Mỹ Keith Krach cho biết Washington đã nỗ lực dịch chuyển chuỗi cung ứng ra khỏi Bắc Kinh trong vài năm qua và hiện đang tăng cường đẩy mạnh sáng kiến này.

Bộ Thương mại, Bộ Ngoại giao cũng như các cơ quan khác của Mỹ hiện đang tìm các biện pháp để thúc đẩy các công ty loại bỏ cả nguồn cung và sản xuất khỏi Trung Quốc. Trong đó, những ưu đãi về thuế và các khoản trợ cấp đang được cân nhắc.

Indonesia mời gọi doanh nghiệp Mỹ rời Trung Quốc

Tổng thống Indonesia Joko Widodo và người đồng cấp Mỹ Donald Trump hồi giữa tháng 5 đã có cuộc thảo luận kín liên quan đến việc đầu tư được phẩm và chuyển các công ty của Mỹ từ Trung Quốc đến Indonesia. Ngay sau đó, Tổng thống Indonesia đã yêu cầu ông Luhut Binsar Pandjaitan, Bộ trưởng Điều phối Đầu tư Hàng hải nước này, lên kế hoạch đón các công ty Mỹ rời Trung Quốc. Theo Bộ trưởng Luhut, đây là một cơ hội vàng cho Indonesia giữa sự bùng phát của đại dịch Covid-19.

Ông Luhut cho biết chính phủ nước này đang giới thiệu một số địa điểm cho các doanh nghiệp Mỹ đến đầu tư, như khu công nghiệp ưu đãi thuế Kendal ở tỉnh Trung Java hay khu công nghiệp Brebes, một trong 89 dự án ưu tiên quốc gia. Cũng theo ông Luhut, hiện có khoảng 20 công ty quan tâm đến việc chuyển dây chuyền sản xuất sang quốc gia Đông Nam Á này.

Tuy nhiên, ông Yulius Yulius, Giám đốc điều hành Văn phòng hãng tư vấn Boston Consulting Group, cho rằng điểm trừ đối với Indonesia trong con mắt của nhà đầu tư nước ngoài có lẽ nằm ở “mức độ bảo đảm” trong các vấn đề liên quan đến sử dụng lao động và quyền sử dụng đất.

Ông dẫn chứng, tại Việt Nam, chính phủ có thể cung cấp cho nhà đầu tư quỹ đất và đáp ứng các yêu cầu khác trong thời gian ngắn. Còn ở Indonesia, nhà đầu tư phải chấp nhận phương thức “từ doanh nghiệp đến doanh nghiệp” nếu muốn tiếp cận quỹ đất, muốn có giấy phép sử dụng lao động. Chính mức độ thiếu chắc chắn này khiến nhà đầu tư ngại bỏ vốn vào Indonesia.

Tháng 2 vừa qua, Tổng thống Widodo đã đệ trình Quốc hội một loạt thay đổi trong luật lao động lỏng lẻo của Indonesia. Nhưng việc thảo luận về luật mới bị đình lại hồi tháng 4, sau khi hàng nghìn người Indonesia mất việc vì đại dịch Covid-19, cùng với đó là việc các nghiệp đoàn lao động ở nước này đe dọa tổ chức tuần hành quy mô để phản đối các biện pháp giãn cách xã hội.

23 công ty rời Trung Quốc tới Việt Nam

Hãng tin Nikkei Asian Review của Nhật mới đây cho biết, tính từ khi chiến tranh thương mại Mỹ-Trung bùng nổ đến tháng 10/2019, 33 công ty đã di dời khâu sản xuất khỏi Trung Quốc, trong đó có 23 công ty chuyển sang Việt Nam, phần còn lại chuyển sang các nước Malaysia, Thái Lan và Campuchia. Cũng theo Nikkei Asian Review, khoảng 3-4 triệu chiếc tai nghe AirPods “Made in Vietnam” sẽ được Apple sản xuất trong quý II, chiếm khoảng 30% sản lượng của thiết bị này.

Mới đây, ông Irtiza Sayyed, Chủ tịch toàn cầu tập đoàn dầu khí đa quốc gia của Mỹ Exxon Mobil, cho biết, tập đoàn này có kế hoạch đầu tư vào Việt Nam trên nhiều lĩnh vực, trong đó có khai thác khí thiên nhiên (LNG), lọc hóa dầu và sản xuất điện từ LNG.

Theo đó, tập đoàn dầu mỏ lớn của Mỹ dự định đầu tư vào chuỗi cảng, kho khí LNG và các nhà máy lọc

hoá dầu và điện khí tại Hải Phòng. Quy mô dự án sản xuất điện khí LNG khoảng 4.000 MW, dự kiến hoạt động trong giai đoạn 2025 -2030. Ngoài ra, tập đoàn Mỹ còn có kế hoạch đầu tư phát triển chuỗi điện khí công suất 3.000 MW tại Long An.

Giám đốc điều hành Cơ quan Phát triển tài chính quốc tế Mỹ (DFC) Adam Boehler hồi đầu tháng 6 cũng khẳng định cơ quan này quan tâm hỗ trợ các dự án phát triển tại khu vực tiểu vùng Mekong, cũng như các dự án sản xuất các sản phẩm chiến lược trong chuỗi cung ứng của Mỹ. Trong định hướng đó, DFC luôn coi trọng và xác định Việt Nam là một đối tác ưu tiên trong các dự án hợp tác.

Không chỉ Mỹ, một số quốc gia và vùng lãnh thổ khác cũng đang tự mình chuyển dây chuyền sản xuất ra khỏi Trung Quốc, đặc biệt sau khi chuỗi cung ứng bị gián đoạn vì Covid-19. Đài Loan và Nhật Bản, hai trong số những nhà đầu tư lớn nhất vào Trung Quốc đang đi đầu làn sóng này.

Năm 2019, các quan chức Đài Loan đã khuyến khích các công ty của mình gây dựng chuỗi cung ứng bên ngoài Trung Quốc, thông qua một đạo luật hỗ trợ tiền thuê nhà, tài chính giá rẻ, giảm thuế và đơn giản hóa việc đầu tư vào Đài Loan. Động thái này đã giúp nền kinh tế của hòn đảo này sống sót qua cuộc chiến thương mại vào năm trước đó và thu về hơn 1 nghìn tỷ Đài tệ (33,5 tỷ USD) cam kết hoặc đầu tư trong nước và nhiều hơn nữa ở nước ngoài.

Nhật Bản gần đây cũng đã thực hiện chính sách tương tự khi chính phủ của Thủ tướng Shinzo Abe hỗ trợ ngân sách khoảng 220 tỷ yên (2 tỷ USD) cho các công ty chuyển dây chuyền sản xuất về nước và 23,5 tỷ yên đối với những công ty chuyển hướng sang sản xuất ở nước khác.

Bà Anwita Basu, trưởng bộ phận nghiên cứu rủi ro các nước châu Á tại Fitch Solutions cho biết, nhiều công ty đã bắt đầu áp dụng chiến lược sản xuất “Trung Quốc + 1” (tức bổ sung thêm cơ sở sản xuất nhưng không từ bỏ thị trường tỷ dân) kể từ khi chiến tranh thương mại Mỹ - Trung nổ ra vào năm 2018, trong đó Việt Nam là nền kinh tế hưởng lợi rõ rệt.

Tuy nhiên, bà Anwita cũng cho rằng mặc dù đại dịch Covid-19 sẽ tạo ra một cú hích khác cho xu hướng dịch chuyển sản xuất khỏi Trung Quốc thì quá trình này sẽ chững lại vì Trung Quốc vẫn tự hào là nước có tổng sản lượng công nghiệp hàng năm lớn đến mức ngay cả một liên minh gồm nhiều nước cũng sẽ phải rất chật vật mới đáp ứng được một phần của mức sản lượng này.

DANH SÁCH TỶ PHÚ THẾ GIỚI ĐÃ THAY ĐỔI NHƯ THẾ NÀO?

■ ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐƯỢC XEM LÀ THƯỚC ĐO VỀ KHẢ NĂNG THÍCH ỨNG, SỨC CHỊU ĐỰNG VÀ ĐỘ NHẠY BÉN CỦA CÁC NHÀ KINH DOANH. KỂ TỪ ĐẦU NĂM 2020 ĐẾN NAY, DỊCH BỆNH ĐÃ KHIẾN TÀI SẢN CỦA NHIỀU TỶ PHÚ BỐC HƠI HÀNG CHỤC TỶ USD, TUY NHIÊN NHIỀU NGƯỜI ĐÃ BIẾT NẮM BẮT CƠ HỘI VÀ CHỨNG KIẾN TÀI SẢN NÀY NỞ TỪNG NGÀY.

VÂN ANH



Nhiều tỷ phú kiếm bộn tiền trong mùa dịch

CEO Amazon Jeff Bezos là người có tài sản tăng nhiều nhất trong nửa đầu năm nay. Theo Forbes, tính đến ngày 12/6, tài sản ròng của tỷ phú Jeff Bezos đạt 153,6 tỷ USD, giữ nguyên vị trí giàu nhất thế giới, bỏ xa người đứng ở vị trí thứ 2 là Bill Gates với khối tài sản 107,8 tỷ USD.

Trước thời điểm bùng phát dịch Covid-19, ông chủ đế chế thương mại điện tử Amazon đã có thời kỳ phải cạnh tranh vị trí người giàu nhất thế giới với các tỷ phú khác như Bill Gates và ông chủ tập đoàn LVMH Bernard Arnault. Tuy nhiên, ngay từ đầu năm 2020, nhu cầu thương mại điện tử tăng cao khiến tài sản của Jeff Bezos tăng vọt từng ngày.

Sàn thương mại điện tử không phải là lĩnh vực bùng nổ duy nhất của Amazon, các dịch vụ nền tảng đám mây của tập đoàn như Amazon Web Services cũng tăng trưởng mạnh khi lượng người dùng của những khách hàng lớn như Zoom và Netflix tăng đột biến.

Theo nghiên cứu của Bank of America, Amazon không phải là tập đoàn duy nhất “sống khỏe” trong mùa dịch Covid-19. Đại dịch Covid-19 lây lan trên toàn cầu khiến các cuộc họp, hội nghị, việc giảng dạy và học tập đều được chuyển sang trực tuyến để hạn chế tiếp xúc, kéo theo nhu cầu sử dụng ứng dụng họp trực tuyến Zoom Video Communication tăng cao. Khối tài sản của tỷ phú Eric Yuan, nhà sáng lập và CEO của Zoom, cũng đã tăng gần gấp 3 lần trong nửa đầu năm 2020. Tính đến ngày 12/6, tài sản của Eric Yuan

được ước tính khoảng 10 tỷ USD, trở thành một trong những người có tài sản tăng nhanh nhất thế giới kể từ đầu năm đến nay.

CEO Facebook Mark Zuckerberg cũng là người chứng kiến tài sản tăng mạnh trong 6 tháng đầu năm nay. Với khối tài sản ròng lên tới 82,7 tỷ USD, Mark Zuckerberg từ vị trí thứ 7 đã vươn lên vị trí thứ 4 trong danh sách tỷ phú của Forbes.

Gần đây, Facebook liên tục có những bước đi mới nhằm thích nghi với dịch Covid-19. Đáng chú ý, ngày 19/5 vừa qua mạng xã hội lớn nhất hành tinh đã ra mắt tính năng Facebook Shops cho phép doanh nghiệp tạo gian hàng ảo với danh mục sản phẩm để bán hàng trên toàn bộ nền tảng Facebook và Instagram. Đây là động thái đưa Facebook trở thành đối trọng để cạnh tranh trực tiếp với các nền tảng mua sắm trực tuyến như Amazon, eBay, Etsy,...

Danh sách tỷ phú cũng ghi nhận thêm nhiều gương mặt mới, nhất là trong lĩnh vực y tế, dược phẩm, công nghệ sinh học. Theo hãng tin Bloomberg, Chủ tịch Cui Jinhai của Allmed Medical Products, công ty sản xuất bông gạc y tế có trụ sở tại tỉnh Hồ Bắc, là một trong những doanh nhân ngành dược hưởng lợi lớn nhất từ Covid-19. Bên cạnh bông gạc y tế, Allmed Medical Products hiện đã sản xuất thêm cả khẩu trang để đáp ứng nhu cầu tăng mạnh tại Trung Quốc lẫn thế giới. Từ đầu năm đến nay, giá cổ phiếu của Allmed Medical Products đã tăng hơn 200%, giúp giá trị vốn hoá của công ty tăng 17 tỷ USD, đưa Chủ tịch Cui Jinhai trở thành tỷ phú USD.

Doanh nhân, Giáo sư hoá và dược học người Mỹ Timothy Springer cũng đã trở thành tỷ phú USD sau khi giá cổ phiếu của Moderna, công ty công nghệ sinh học đầu tiên thực hiện thử nghiệm lâm sàng vaccine ngừa SARS-CoV-2 trên người, tăng phi mã. Được biết, vào năm 2010, vị giáo sư đến từ Trường Y Harvard này đã rót 5 triệu USD vào Moderna. Sau 10 năm, khoản vốn đổ vào Moderna đã giúp đem về cho Springer số tiền lên tới 870 triệu USD, giúp ông trở thành tỷ phú.

Nhiều người ‘rớt’ khỏi danh sách tỷ phú

Một thống kê của Forbes công bố ngày 18/3 cho biết, so với năm 2019, tổng tài sản của toàn bộ tỷ phú USD trên thế giới đã giảm 700 tỷ USD và có 58 cá nhân đã đánh mất ngôi vị tỷ phú. Trong đó, tài sản của 51% tỷ phú đều sụt giảm so với năm ngoái.

Charles Lu Zhengyao và Jenny Qian Zhiya, hai nhà đầu tư của chuỗi cà phê Luckin Coffee vốn được mệnh danh là Starbucks Trung Quốc, cũng đã chứng kiến tài sản tụt dốc không phanh. Giá trị vốn hóa thị trường

của chuỗi cà phê Luckin Coffee giảm tới gần 5 tỷ USD sau khi công ty thừa nhận giám đốc vận hành của họ đã ngụy tạo doanh thu lên tới 310 triệu USD trong khoảng thời gian từ tháng 4-12/2019.

Hồi đầu tháng 3, Qian nắm giữ 15% cổ phần của Luckin và sở hữu tài sản 1,3 tỷ USD. Trong khi đó, Lu nắm 24% cổ phần cùng tài sản 2,9 tỷ USD. Sau cú trượt dốc của giá cổ phiếu, hiện tài sản Qian là 150 triệu USD, trong khi Lu có khoảng 500 triệu USD.

Ở một động thái khá bất ngờ, tạp chí Forbes ngày 29/5 đã đăng một bài viết bóc trần “sự dối trá Kylie Jenner” và tuyên bố vị nữ doanh nhân 23 tuổi này không còn được tạp chí này công nhận là tỷ phú. Cụ thể, trong bài viết, Forbes cho biết một cuộc kiểm tra tài chính đã được thực hiện sau khi một cổ đông lớn của công ty mỹ phẩm Kylie Cosmetics tiết lộ rằng tài sản thực của Kylie đã bị khai khống. Các chuyên gia cho rằng đội ngũ của Kylie đã làm mọi cách thổi phồng tài sản để đạt danh hiệu tỷ phú, nhằm mục đích kinh doanh và thu hút thêm người hâm mộ. Theo thống kê mới nhất của Forbes, hiện tổng tài sản của Kylie chưa tới 900 triệu USD và cô không phải là tỷ phú USD.

Nhà đầu tư huyền thoại Warren Buffett cũng chứng kiến tài sản bốc hơi hàng chục tỷ USD kể từ đầu năm tới nay. Theo Forbes, ngày 24/2, ông Warren Buffett đứng thứ 4 trong danh sách tỷ phú giàu nhất hành tinh với khối tài sản lên tới 90,2 tỷ USD. Tuy nhiên chỉ trong vòng 3 tháng, tài sản của Warren Buffett đã lao dốc không phanh xuống còn 70,4 tỷ USD. Đợt bán tháo trên thị trường chứng khoán vì Covid-19 đã để lại khoản lỗ 50 tỷ USD cho Tập đoàn Berkshire Hathaway của tỷ phú Warren Buffett trong quý I.

Hầu hết doanh nghiệp mà tỷ phú Berkshire nắm giữ cổ phiếu đều bị tác động từ “tương đối nhỏ đến nghiêm trọng” bởi Covid-19, với mức giảm tương đương 5,2-34%. Trong số này, Công ty đường sắt BNSF, doanh nghiệp được Berkshire mua lại năm 2010, và các công ty bán lẻ đều đã phải ngừng hoạt động.

Ngày 8/6, Ngân hàng Thế giới (WB) đã công bố Báo cáo triển vọng kinh tế toàn cầu tháng 6/2020. Theo báo cáo, nền kinh tế toàn cầu sẽ suy giảm nghiêm trọng ở mức 5,2% trong năm nay do cú sốc nhanh và lớn của dịch Covid-19 gây ra cùng với các biện pháp đóng cửa nền kinh tế nhằm ngăn chặn sự lây lan của đại dịch. Điều này đồng nghĩa đây sẽ là cuộc suy thoái kinh tế tồi tệ nhất kể từ Chiến tranh Thế giới lần thứ II với phần lớn các nền kinh tế đang phải trải qua sự sụt giảm sản lượng bình quân trên đầu người kể từ năm 1870. Thu nhập bình quân đầu người dự kiến sẽ giảm 3,6% và điều này sẽ khiến hàng triệu người rơi vào tình trạng nghèo đói cùng cực trong năm nay.

HÀ TỈNH: “BẾN ĐỠ” LÝ TƯỞNG CHO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ



■ HÀ TỈNH LUÔN XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP, DOANH NHÂN LÀ LỰC LƯỢNG TIÊN PHONG TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ, BỞI VẬY MỤC TIÊU CỦA TỈNH HÀ TỈNH TRONG THỜI GIAN TỚI LÀ TIẾP TỤC TRỞ THÀNH “BẾN ĐỠ” LÝ TƯỞNG CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC...

VĂN TUẤN

Hà Tĩnh - điểm hội tụ những tiềm năng

Nằm trên các trục giao thông quan trọng mang tính chiến lược và liên kết vùng, Hà Tĩnh hiện có 2 khu kinh tế Khu kinh tế (KKT): Vũng Áng và Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo); có cụm cảng nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương với 59 cầu cảng thiết kế cho tàu 20 - 30 vạn tấn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch là một trong ba đầu mối giao thương biển quốc tế của Việt Nam. Đây là điều kiện lý tưởng để các nhà đầu tư phát triển các dự án công nghiệp phụ trợ.

Trên tuyến du lịch xuyên Việt, Hà Tĩnh là điểm đầu của tuyến du lịch “Con đường Di sản miền Trung”; là một trong những cửa ngõ quan trọng của không gian du lịch hành lang Đông - Tây qua hệ thống quốc lộ 8A, 12A sang nước Lào và Thái Lan. Với lợi thế về du lịch biển, danh thắng và truyền thống lịch sử, văn hóa Hà Tĩnh đầy tiềm năng trong đầu tư, hợp tác phát triển du lịch.

Hà Tĩnh còn được biết đến là vùng đất giàu tài nguyên, khoáng sản, tiềm năng phát triển rừng đồi rất lớn... Đây là những tiềm năng, lợi thế cho đầu tư phát triển công nghiệp khai khoáng, chế biến gỗ, kinh

tế trang trại, sản xuất nước khoáng, phát triển các điểm nghỉ dưỡng kết hợp du lịch sinh thái và du lịch thể thao.

Với những tiềm năng, lợi thế hiện có, cùng với những chính sách thu hút đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, Hà Tĩnh thực sự là điểm đến hấp dẫn và an toàn đối với các nhà đầu tư.

Chính quyền đồng hành, người dân ủng hộ

Phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh, cùng với hoạch định chính sách, cách tiếp cận, hội nhập kinh tế quốc tế phù hợp, trong những năm qua, KT-XH Hà Tĩnh tiếp tục phát triển toàn diện. Phương châm “Chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp” đã tạo nên hiệu quả rõ nét, từ một tỉnh nghèo sau khi tách tỉnh năm 1991, Hà Tĩnh đã trở thành điểm đến hấp dẫn của các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế lớn ở trong nước và quốc tế.

Đến nay, Hà Tĩnh có gần 1.400 doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế tham gia đầu tư với 1.378 dự án, tổng số vốn đăng ký 430.518 tỷ đồng. Trong đó, có 1.305 dự án trong nước, tổng nguồn vốn 113.049 tỷ đồng; 73 dự án

FDI, vốn đăng ký 13,7 tỷ USD (tương đương 317.469 tỷ đồng).

Với quan điểm, thu hút đầu tư có chọn lọc các dự án có chất lượng, có giá trị gia tăng cao; sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường... Hà Tĩnh đã lọt top 9 địa phương thành công nhất về công tác mời gọi đầu tư. Trong thời gian qua, Hà Tĩnh đã đẩy mạnh kế hoạch xúc tiến đầu tư, tập trung kêu gọi các nhà đầu tư chiến lược như Tập đoàn Vingroup, Tập đoàn T&T, Tập đoàn FLC, Tập đoàn TH; Tập đoàn Intersack - Hàn Quốc...; kêu gọi, thu hút đầu tư hạ tầng các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; khu đô thị của thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh và thị xã Kỳ Anh.

Theo kế hoạch, năm 2020, Hà Tĩnh phấn đấu thu hút khoảng 180 dự án đầu tư với tổng mức đầu tư khoảng 3 tỷ USD, trong đó vốn FDI khoảng 2,25 tỷ USD; những dự án có khả năng quyết định chủ trương đầu tư, đăng ký đầu tư gồm: Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng II; Tổ hợp Sân golf, du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và đô thị biển FLC Thiên Cầm, Dự án khu đô thị sinh thái, du lịch, vui chơi giải trí Đảo Xuân Giang 2; dự án Khu đô thị thương mại dịch vụ biệt thự sinh thái Nam Cầu Phủ của Tập đoàn T&T; Khu đô thị Hàm Nghi, Công viên trung tâm và khu đô thị Lam Hồng Garden Park City...

Đồng thời, tỉnh sẽ tiếp tục kêu gọi các dự án đầu tư vào các lĩnh vực tiềm năng, thế mạnh của tỉnh cụ thể. Về nông nghiệp công nghệ cao, phát triển Ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp sau thép theo chiều sâu, sản phẩm có thương hiệu và sức cạnh tranh trên thị trường khu vực. Bên cạnh đó, tỉnh sẽ phát huy lợi thế trong phát triển du lịch đặc sắc và nổi tiếng của tỉnh như: khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du, khu di tích Ngã Ba Đồng Lộc, Khu du lịch biển Thiên Cầm... để phát triển du lịch, văn hóa.

Năm 2020, mục tiêu Chương trình Xúc tiến đầu tư Hà Tĩnh tập trung hướng tới là nghiên cứu thị trường, đánh giá tiềm năng thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư; Xây dựng cơ sở dữ liệu cho hoạt động xúc tiến đầu tư; Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư; Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư; Tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư; Đào tạo, tập huấn tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư; Hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư; Hợp tác về xúc tiến đầu tư.

Tập trung cải thiện môi trường kinh doanh

Song song với việc tập trung kêu gọi đầu tư, Hà Tĩnh đã thành lập Trung tâm hành chính công và

Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư tỉnh là một đột phá trong công tác cải cách hành chính trên địa bàn Hà Tĩnh lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; nhằm bao quát toàn diện, bảo đảm tính hiệu quả của việc giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở, khắc phục những hạn chế, tồn tại; đồng thời tạo cơ chế đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giải quyết thủ tục hành chính.

Theo kết quả công bố Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2019 với 65,46 điểm, Hà Tĩnh đã tạo bứt phá “vọt” lên vị trí 23, vào nhóm khá của cả nước, tăng 10 bậc so với năm 2017 (vị trí thứ 33) và đứng thứ 12 cả nước về chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) (với tổng điểm 83.25)

Kết quả PCI năm 2019 tiếp tục khẳng định việc cải thiện môi trường kinh doanh, cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật đã được Hà Tĩnh quan tâm, chỉ đạo quyết liệt. Các ngành, địa phương đã tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian và chi phí hành chính cho doanh nghiệp. Sự nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp trong những năm qua đã tạo điều kiện cho Hà Tĩnh thu hút nguồn vốn FDI lớn.

Ông Nguyễn Phùng Quang, Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư Hà Tĩnh chia sẻ: “Bằng tư duy nhạy bén, các quyết sách táo bạo của lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ, trong những năm qua, Hà Tĩnh như thổi nam châm thu hút một lượng vốn lớn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Năm 2020, tuy còn có những khó khăn nhất định do ảnh hưởng của dịch Covid-19, song trong quý I, Hà Tĩnh vẫn “hút” 3 dự án với tổng vốn đăng ký 536 tỷ đồng”.

Hiện, Hà Tĩnh cũng đang triển khai rà soát điều chỉnh “Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050”, trong đó, tập trung thu hút đầu tư theo hướng ưu tiên các dự án có sản phẩm chứa hàm lượng giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường; đa dạng hóa huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; xây dựng KKT Vũng Áng sớm trở thành KKT động lực tầm cỡ quốc gia, quốc tế.

Đến nay, Hà Tĩnh đang hướng tới trở thành trung tâm công nghiệp, thương mại - dịch vụ của khu vực Bắc Trung Bộ. Với các tiềm năng, lợi thế cùng các chính sách mở cửa, hội nhập, Hà Tĩnh tiếp tục là “bến đỗ” hấp dẫn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Công ty FHS:

“MÁI NHÀ” CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

■ KHÔNG NẴM NGOÀI “VÒNG XOÁY” DO ẢNH HƯỞNG BỞI ĐẠI DỊCH COVID-19 VÀ SỤT ĐỐC CỦA NỀN KINH TẾ THẾ GIỚI, FORMOSA HÀ TĨNH TRONG THỜI ĐIỂM NÀY CŨNG GẶP NHIỀU KHÓ KHĂN TRONG KINH DOANH, TUY VẬY NHỮNG CHẾ ĐỘ PHÚC LỢI, ĐẢM BẢO THU NHẬP VÀ ĐỜI SỐNG CHO CÁN BỘ, NHÂN VIÊN VÀ CÔNG NHÂN CỦA CÔNG TY LUÔN ĐƯỢC ĐẢM BẢO.

VĂN TUÂN



Đoàn kết - vượt khó - vững mạnh là những gì mà hơn 10 năm qua Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh đã dày công xây dựng và hướng đến. Thành quả của hơn một thập niên nỗ lực không thể không nhắc tới những con người đã đồng hành từ buổi đầu thành lập.

Có mặt trong buổi lễ biểu dương nhân viên ưu tú và trao tặng kỉ niệm chương bằng vàng cho các lao động dành tâm huyết 10 năm gắn bó với tập thể công ty do FHS tổ chức vào hồi cuối tháng 5/2020 vừa qua, anh Nguyễn Ái Dân - Trưởng phòng Ngoại giao, Formosa Hà Tĩnh không khỏi xúc động chia sẻ: “Với nhiều người, có lẽ thời gian làm việc tại một doanh nghiệp 10 năm là không có gì đặc biệt, nhưng với tôi, 10 năm gắn bó với Formosa quả thật là quãng thời gian vô cùng quý báu”.

Chặng đường gắn liền với công ty không chỉ giúp anh Dân mà nhiều người khác làm việc tại FHS có một công việc với mức thu nhập ổn định, trưởng thành, vững vàng trong cuộc sống. “Dù hơn 10 năm qua, công tác xa gia đình, cộng thêm nhiều lúc áp lực khiến có khi tôi nghĩ nên dừng công việc, nhưng chính tình cảm gắn bó của các anh em trong công ty khiến tôi không thể rời bỏ. Đây giống như là “ngôi nhà thứ 2” của tôi vậy” - anh Dân bồi hồi nói.

Cầm trên tay hộp kỷ niệm chương khắc dấu 10 năm, chị Trần Thị Hà, bộ phận năng lượng, không khỏi xúc động: “Mặc dù tôi biết công ty cũng đang gặp nhiều khó khăn, nhưng chưa lúc nào thiếu đi chế độ phúc lợi vào mỗi dịp lễ, tết... Điều níu giữ anh em chúng tôi suốt hơn 10 năm qua không chỉ là một công việc ổn định để nuôi sống gia đình, mà hơn hết đó sự đoàn kết, gắn bó, giúp đỡ nhau của tập thể công ty trong công việc cũng như trong cuộc sống...”.

“Nhân viên là tài sản quý giá nhất của doanh nghiệp” - đó chính là lý do mà Formosa Hà Tĩnh thúc đẩy nhân viên trở thành một tập thể đoàn kết. 10 năm, là chặng đường dài nhiều thử thách, khó khăn, song, hơn 7.800 công nhân đang làm việc tại Formosa Hà Tĩnh luôn nhận được những đãi ngộ tốt nhất khi làm việc.

Nhằm tạo điều kiện để nhân viên ở gần công ty, giảm bớt gánh nặng thuê nhà trọ, Formosa Hà Tĩnh đã thúc đẩy dự án xây dựng khu nhà ở hộ gia đình trên tổng diện tích là 5,9ha, bao gồm 304 căn hộ 2 tầng liền kề, có siêu thị và khu nhà trẻ hiện đại; xây dựng khu ký túc xá của công ty cho hơn 5.500 lao động có thể sinh hoạt, nghỉ ngơi sau giờ làm việc... Bên cạnh đó, các dịch vụ về chăm sóc y tế, dịch vụ ăn uống, cơ sở hạ tầng dành cho các hoạt động vui chơi, thể thao như: sân bóng rổ, bóng chuyền, sân tennis, bóng bàn, phòng tập thể hình, sân vận động, sân bóng đá nhân tạo... được bố trí nhiều điểm trong công ty nhằm tạo sự đa dạng, phù hợp với nhiều lao động, nhiều lứa tuổi khác nhau.

Ông Hồ Sỹ Quốc, Chủ tịch Công đoàn Formosa Hà Tĩnh chia sẻ: “Trong giai đoạn khó khăn này, rất hiếm có công ty nào giữ được phúc lợi cho người lao động như chúng tôi. Cái công ty hướng tới và mong muốn chính là sự đoàn kết mang “bản sắc Formosa”. Được biết, trong đợt tri ân lần này, công ty đã trích hàng tỷ đồng để mua vàng dành tặng 587 lao động gắn bó 5 năm và 10 năm.

BHXH HÀ TĨNH KHẮNG ĐỊNH VAI TRÒ TRỤ CỘT VỀ AN SINH XÃ HỘI

■ VỚI NHỮNG CÁCH LÀM SÁNG TẠO, TỶ LỆ BAO PHỦ BHYT TOÀN DÂN HÀNG NĂM CỦA HÀ TĨNH LUÔN ĐẠT VÀ VƯỢT CHỈ TIÊU CHÍNH PHỦ GIAO.

VĂN TUÂN

Chính sách về bảo hiểm xã hội (BHXH) đang ngày càng được ban hành đầy đủ, hoàn thiện hơn cùng những cải cách, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn nên những năm qua, BHXH Hà Tĩnh đã từng bước khẳng định vai trò trụ cột trong đảm bảo an sinh xã hội.

Những năm qua, BHXH đã đưa các chính sách nhân văn của Đảng và Nhà nước đến tận người dân. Tổng số thu BHXH, BHYT, BHTN từ năm 2015 đến 2020 là 10.428 tỷ đồng, tăng 1,98 lần so với nhiệm kỳ trước (nhiệm kỳ trước 5.519 tỷ đồng), tỷ lệ nợ dưới 3%.

Riêng 5 tháng đầu năm 2020, tổng số thu BHXH, BHYT, BHTN của BHXH tỉnh Hà Tĩnh đạt được 1.025 tỷ đồng, đạt 37,7 % kế hoạch BHXH Việt Nam giao. Ước số thu đến hết tháng 6/2020 là 1.225 tỷ đồng đạt 45% kế hoạch BHXH Việt Nam giao. Tổng số tiền nợ BHXH, BHYT, BHTN đến 31/5 là 129,4 tỷ đồng, chiếm 4,68% kế hoạch giao (không tính nợ ngân sách). Trong đó, số tiền nợ phải tính lãi là 99,4 tỷ đồng, chiếm 3,6% kế hoạch giao.

Phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN cũng được ngành BHXH Hà Tĩnh xem là một trong những nhiệm vụ hàng đầu và được đốc thúc từng năm. Ngành BHXH Hà Tĩnh đã có những cách làm sáng tạo, tuyên truyền sâu rộng đến từng người. Qua đó, tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân hàng năm của Hà Tĩnh luôn đạt và vượt chỉ tiêu Chính phủ giao.

Trong 5 tháng đầu năm 2020, số người tham gia BHXH bắt buộc ở Hà Tĩnh là 83.757 người, đạt 93% kế hoạch năm. Số tham gia BHXH tự nguyện là 15.708 người, đạt 69% kế hoạch giao cả năm. Số người tham gia BHYT 1.077.363 người, tỷ lệ bao phủ đạt 89,3%, ước tính tỷ lệ bao phủ đến 30/6 đạt 90%.

Vai trò đảm bảo an sinh xã hội của BHXH tỉnh còn thể hiện rõ hơn qua những kết quả đạt được về lĩnh vực chi BHXH, BHTN, BHYT. Trong năm 2020, tính đến ngày 31/5 BHXH Hà Tĩnh đã chi BHXH, BHTN



1.512 tỷ đồng, đạt 39,4 % kế hoạch được giao và tăng 107 % so với cùng kỳ năm trước. Dự kiến số chi BHXH, BHTN này đến 30/6/2020 là 1.822 tỷ đồng; đạt 47,5% dự toán được giao. Đặc biệt, trong thời gian dịch bệnh Covid-19 thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và BHXH Việt Nam BHXH Hà Tĩnh đã phối hợp Bưu điện tỉnh chi trả trực tiếp tại nhà cho các đối tượng hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH tháng 4,5 cho hơn 70 ngàn đối tượng tương ứng với số tiền 450 tỷ đồng.

Phương thức hoạt động của BHXH tỉnh, huyện ở Hà Tĩnh cũng từng bước được đổi mới theo hướng phục vụ chi trả nhanh chóng, kịp thời, bảo đảm quyền lợi người tham gia. Các thủ tục hành chính được cắt giảm, được cộng đồng doanh nghiệp và chính quyền đánh giá cao. Ngành BHXH Hà Tĩnh đã ứng dụng công nghệ thông tin giúp việc cấp sổ BHXH, thẻ BHYT luôn đảm bảo kịp thời, đúng quy định cho số của 100% người lao động tham gia BHXH; thẻ BHYT cho 100% người tham gia BHYT; giải quyết chế độ BHXH luôn được đảm bảo...

Những kết quả trong 6 tháng đầu năm 2020 BHXH Hà Tĩnh giành được là một nỗ lực của công chức, viên chức và người lao động ngành BHXH, khẳng định vai trò trụ cột an sinh xã hội.

Quảng Trị:

TRUNG TÂM NĂNG LƯỢNG SẠCH CỦA KHU VỰC MIỀN TRUNG

■ KHÔNG CHỈ HẤP DẪN NHÀ ĐẦU TƯ VỚI LỢI THẾ VỀ VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, CƠ SỞ HẠ TẦNG CẢI THIỆN MỞ RỘNG. CHÍNH QUYỀN QUẢNG TRỊ CÒN RA MỘT CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH THÔNG THOÁNG VỀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ. ĐẶC BIỆT LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG SẠCH...

VĂN TUÂN



Với nhiều tiềm năng lợi thế sẵn có, Quảng Trị hiện đang có những điều kiện rất tốt để phát huy trở thành trung tâm năng lượng sạch và tái tạo tại khu vực với những nguồn năng như điện gió, điện mặt trời, năng lượng khí, nhiệt điện khí... Hiện nay, Quảng Trị đang dần trở thành một địa danh có sức hút rất lớn

đối với các nhà đầu tư trong lĩnh vực năng lượng sạch về nguồn năng lượng gió để phát triển năng lượng tái tạo.

Phát triển năng lượng tái tạo được tỉnh Quảng Trị xác định là ngành chủ đạo nhằm xây dựng được những cánh đồng điện gió rộng lớn, vừa đem lại hiệu

quả kinh tế - xã hội, vừa góp phần bảo vệ môi trường và cảnh quan của địa phương. Tỉnh Quảng Trị đã và đang quan tâm đầu tư phát triển phong điện, điện mặt trời với mong muốn đột phá cũng như mở ra triển vọng rất lớn để hướng đến trở thành trung tâm năng lượng sạch của khu vực miền Trung.

Trong thời gian qua, tỉnh đã và đang ưu tiên thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào làm điện gió, điện mặt trời, điện khí và nhiệt điện: điện gió ở vùng miền núi phía tây có tổng công suất khoảng 3.200 MW; điện mặt trời ở vùng ven biển có tổng công suất khoảng 1.500 MW. Về điện khí, hiện có các doanh nghiệp đang xúc tiến đầu tư, xây dựng nhà máy ở Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị, với tổng công suất khoảng 2.000 MW.

Quảng Trị hiện có 03 dự án điện mặt trời đã được bổ sung quy hoạch với tổng công suất là 149,5 MWp, gồm: Dự án điện mặt trời LIG - Quảng Trị, công suất 49,5 MWp (đã đưa vào vận hành thương mại kể từ ngày 22/5/2019); Dự án Nhà máy điện mặt trời Gio Thành 1, Gio Thành 2, mỗi dự án có công suất 50 MWp (hiện đang thực hiện triển khai dự án đầu tư xây dựng công trình).

Tỉnh Quảng Trị cũng đã trình bổ sung 13 dự án điện mặt trời trên địa bàn với tổng công suất 894,95 MWp, gồm: Gio Mỹ, công suất 50 MWp; Vĩnh Tú, công suất 50 MWp; Trúc Kinh, công suất 50 MWp; ĐMT nổi Ái Tử, công suất 49,95 MWp; Hacom Quảng Trị, công suất 50 MWp; Hải Dương - Hải Lăng, công suất 80 MWp; LIG - Gio Linh 1,2,3, công suất 125 MWp; Mai Quang 1, công suất 50 MWp; Mai Quang 2, công suất 50 MWp; ĐMT nổi La Ngà, công suất 90 MWp; Quảng Trị, công suất 250 MWp.

Về điện gió, tỉnh Quảng Trị xác định, thu hút đầu tư vào lĩnh vực điện gió, là một trong những ưu tiên, nhằm đưa địa phương trở thành trung tâm năng lượng của Khu vực Bắc miền Trung... Quảng Trị có 17 dự án điện gió đã phê duyệt bổ sung vào quy hoạch với tổng công suất 608 MW, bao gồm: Dự án điện gió Hướng Linh 1, 2 (mỗi dự án có công suất 30 MW); Hướng Phùng 1, công suất 30 MW; Hướng Phùng 2, công suất 20 MW; Hướng Linh 3, công suất 30 MW; Hướng Hiệp 1, công suất 30 MW; Hướng Tân, Liên Lập, Tân Linh (mỗi dự án có công suất 48 MW); Phong Liệu, Phong Huy và Phong Nguyên (mỗi dự án có quy mô công suất 48 MW); Hướng Linh 4, công suất 30 MW; Hướng Phùng 3, công suất 30 MW; Gelex 1, 2, 3 (mỗi dự án có công suất 30 MW).

Trong đó, có dự án Hướng Linh 2 đã vào vận hành thương mại ngày 09 tháng 01 năm 2017 và Dự án Hướng Linh 1 đã vận hành thương mại ngày 06 tháng 11 năm 2019. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị

đã trình bổ sung vào Quy hoạch phát triển điện lực 50 dự án điện gió với tổng quy mô công suất là 2.522,15 MW. Dự kiến, đến tháng 12/2021, Nhà máy Điện gió Hướng Linh 4 sẽ hoàn thành và phát điện.

Như vậy, với tiềm năng rất lớn về điện gió (tốc độ gió trung bình đạt từ 6-7 m/s), tỉnh Quảng Trị đã và đang đón hàng chục doanh nghiệp, đầu tư hàng nghìn tỷ đồng vào làm điện gió. Hiện, đã có hơn 70 dự án điện gió đi vào hoạt động, đang xây dựng và nghiên cứu, khảo sát với tổng công suất trên 3.600 MW.

Ngoài ra, vào cuối tháng 11/2019, Nhà máy nhiệt điện BOT Quảng Trị có công suất 1.320 MW, do Công ty Điện lực Quốc tế Thái Lan đầu tư, đã được khởi công xây dựng tại Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị, với tổng vốn trên 55.000 tỷ đồng. Đây là dự án có tổng mức vốn đầu tư lớn nhất thực hiện ở Quảng Trị từ trước đến nay. Trong khi đó, Công ty Gazprom của Nga đang triển khai đầu tư nhà máy điện khí với công suất 340 MW.

Tập đoàn T&T Group cũng đang nghiên cứu thực hiện dự án nhiệt điện sử dụng khí thiên nhiên hóa lỏng, tổng công suất dự kiến giai đoạn 1 là 1.200-1.500 MW, giai đoạn 2 từ 2.400-3.000 MW.

Theo một lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị, thời gian qua, tỉnh đã và đang ưu tiên thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào làm điện gió, điện Mặt trời, điện khí và nhiệt điện. Phấn đấu đến năm 2025, tổng công suất các dự án nguồn điện đạt khoảng 5.000 MW, qua đó tạo nguồn thu ổn định và đưa Quảng Trị trở thành Trung tâm năng lượng của khu vực miền Trung.

Được biết, việc phát triển công nghiệp năng lượng là một trụ cột quan trọng để Quảng Trị có điều kiện phát huy được ảnh hưởng, vai trò của mình trong liên kết vùng, đặc biệt, với việc thông qua hệ thống truyền tải năng lượng quốc gia, Quảng Trị sẽ có điều kiện tiếp tục phát triển các vùng phụ tải của mình để hình thành trung tâm công nghiệp chế biến, gắn trên nền tảng nền nông nghiệp hữu cơ và nông nghiệp sạch.

Kỳ vọng rằng, với môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, minh bạch cùng sự quyết liệt triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp về vận động, thu hút đầu tư, kịp thời tháo gỡ khó khăn, động viên, khích lệ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp hoàn thành thủ tục đầu tư, khởi công và đưa các dự án, đặc biệt là các dự án trên lĩnh vực năng lượng vào hoạt động Quảng Trị đang ngày càng hấp dẫn các nhà đầu tư, trở thành “điểm tập trung” nhiều dự án quy mô lớn về năng lượng, hạ tầng, du lịch...

GIA LAI, ĐIỂM ĐẾN HẤP DẪN CỦA CÁC DOANH NGHIỆP

■ TỈNH GIA LAI LÀ TRUNG TÂM CỦA KHU VỰC BẮC TÂY NGUYÊN, RẤT GẦN VÀ TIẾP GIÁP VỚI NHIỀU NƯỚC TRONG KHU VỰC ĐÔNG NAM Á NÊN CÓ VỊ TRÍ ĐỊA LÝ THUẬN LỢI, ĐỒNG THỜI HỘI TỤ RẤT NHIỀU ĐIỀU KIỆN VỀ TỰ NHIÊN VÀ CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH THUẬN LỢI CHO VIỆC THU HÚT ĐẦU TƯ.

VĂN DŨNG

Các khu công nghiệp hoành tráng

Trong những năm qua, tỉnh Gia Lai chú trọng việc phát triển kinh tế tỉnh nhà bằng các đưa ra nhiều những nghị quyết, quyết định và những kế hoạch, chương trình cụ thể để thu hút nhà đầu tư. Trong đó, đặc biệt chú trọng vào việc hình thành các khu công nghiệp tập trung.

Với thế mạnh sẵn có là nguồn đất đai dồi dào, nguồn nguyên liệu đa dạng phân bố khắp các địa phương trong tỉnh, việc bố trí các khu công nghiệp tập trung nằm ở vị trí trung tâm của tỉnh Gia Lai tạo điều kiện rất lớn cho các doanh nghiệp xây dựng nhà máy chế biến, sản xuất.

Khu Công nghiệp Trà Đa có diện tích đất cơ sở sản xuất là 152,12ha hiện nay đã cho thuê 127,24 ha; giới thiệu để lập dự án đầu tư là 14,46 ha và còn 10,42 ha đang chờ các nhà đầu tư. Đa phần các nhà đầu tư vào khu công nghiệp đều chủ yếu tập trung vào các ngành, nghề phát huy lợi thế về nguồn nguyên liệu của địa phương như: sản xuất đá granite, nông sản, gỗ...

Tại khu công nghiệp này, các nhà máy đã có 57 dự án đầu tư với số vốn đăng ký hơn 2.218 tỷ đồng. Trong đó, có 44 dự án đã đi vào hoạt động; 9 dự án đang xây dựng và 4 dự án đang làm thủ tục sau khi có chủ trương đầu tư. Chỉ trong tháng 5, vừa qua, đã điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư 3 dự án; trả tiền ký quỹ thực hiện dự án đầu tư đối với 1 dự án.

Cùng với đó, khu công nghiệp khác như Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh đã có 27 nhà đầu tư thực hiện 33 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký 405,7 tỷ đồng, trong đó có 11 dự án đã hoàn thành đi vào hoạt động, 13 dự án đang xây dựng, 9 dự án đang làm thủ tục. Không như các khu công nghiệp khác, Khu

kinh tế này nằm ở khu vực biên giới, giáp với nước Campuchia nên các dự án chủ yếu hoạt động thương mại, dịch vụ, kinh doanh kho bãi phù hợp với khu vực cửa khẩu.

Còn Khu công nghiệp Nam Pleiku mới được Ban Quản lý Khu kinh tế cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký là 517,5 tỷ đồng trên diện tích 191,55 ha. Hiện nhà đầu tư đang triển khai các thủ tục đầu tư để triển khai xây dựng dự án. Đây sẽ là điểm đến hấp dẫn vì nằm gần trung tâm TP. Pleiku, nằm trên trục đường Quốc lộ 14 nối các tỉnh Tây Nguyên.

Tạo cơ chế mở cho doanh nghiệp

Trong tháng 5 vừa qua Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai đã gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan về việc miễn, giảm tiền thuê đất tại Khu công nghiệp Nam Pleiku. Nhiều doanh nghiệp, sở ngành đã tham gia và Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đã tổng hợp góp ý của các cơ quan và gửi văn bản đề xuất UBND tỉnh Gia Lai.

Động thái trên chỉ là hoạt động nhỏ của chính quyền tỉnh Gia Lai nhằm tạo cơ chế thông thoáng để thu hút doanh nghiệp tới địa phương để đầu tư.

Trao đổi với Tạp chí Nhà Đầu tư, ông Hồ Phước Thành, Giám đốc Sở KH-ĐT tỉnh Gia Lai cho biết, Gia Lai được thiên nhiên ưu đãi về tài nguyên, đất đai, khí hậu là nơi còn rất nhiều tiềm năng cho các cơ hội đầu tư phát triển. Tỉnh Gia Lai thời gian qua luôn nỗ lực, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư quan tâm nghiên cứu, đề xuất và đầu tư vào các lĩnh vực lợi thế như: sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, dự án chăn nuôi với công nghệ hiện đại không ảnh hưởng môi trường, dự án về năng lượng tái tạo, dự án thương mại - du lịch và dự án chế biến sâu các sản phẩm nông nghiệp.



Thời gian qua, do đại dịch Covid-19 kéo dài liên tục nhiều tháng đã tác động tiêu cực đến tình hình kinh tế - xã hội của cả nước nói chung và tỉnh Gia Lai nói riêng. Do vậy, tỉnh Gia Lai không thể tổ chức các hội nghị, hội thảo nhằm kêu gọi, kết nối các nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Tuy vậy, tỉnh Gia Lai đã phê duyệt 189 danh mục dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh giai đoạn 2020 - 2021. Trên cơ sở danh mục kêu gọi đầu tư được phê duyệt tỉnh tiến hành công bố công khai danh mục trên các phương tiện thông tin đại chúng từ trung ương đến địa phương và trên website của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Cũng do tình hình dịch bệnh phức tạp, phải áp dụng biện pháp giãn cách xã hội phòng chống lây lan nên các nhà đầu tư đi lại khó khăn, vì vậy tỉnh chủ động tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hồ sơ cho nhà đầu tư thông qua hệ thống mạng xã hội và mạng văn bản quản lý nội bộ của tỉnh.

Sau khi tình hình dịch bệnh tương đối ổn định tỉnh đã triển khai việc đi khảo sát thực tế cùng các nhà đầu tư để giải quyết hồ sơ kịp thời. Tỉnh cũng chủ động giảm 20% chi phí dịch vụ công, tổ chức công bố kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành, địa phương (DDCI) năm 2019. Qua đó các Sở, ngành, địa phương cũng đưa ra các giải pháp khắc phục những tồn tại hạn chế để công tác thu hút đầu tư có hiệu quả hơn.

Theo ông Thành, để thu hút và giữ chân các nhà đầu tư, tỉnh Gia Lai luôn đặt mục tiêu đồng hành cùng

doanh nghiệp lên hàng đầu. Hỗ trợ nhà đầu tư trong các thủ tục hành chính như: tư vấn thủ tục đầu tư miễn phí, hỗ trợ cấp phép trong thời gian nhanh nhất, giới thiệu địa điểm và luôn đồng hành trong suốt quá trình đầu tư của doanh nghiệp như: hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng, hướng dẫn trình tự thực hiện các quy trình đầu tư cũng như cùng doanh nghiệp tháo gỡ, giải quyết khó khăn, vướng mắc nhanh chóng, tránh gây thiệt hại cho doanh nghiệp nhưng vẫn trong phạm vi quy định của pháp luật....

Cùng với đó, ưu tiên giới thiệu các dự án có quy mô lớn để các nhà đầu tư nghiên cứu, khảo sát, lập quy hoạch và trình cấp thẩm quyền phê duyệt, làm cơ sở lựa chọn nhà đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

Thiết thực hơn nữa là hàng tuần đều tổ chức họp nghe các Sở, ngành, địa phương báo cáo những khó khăn, vướng mắc để UBND tỉnh kịp thời xem xét có hướng chỉ đạo tháo gỡ. “Trong thời gian tới tỉnh sẽ tổ chức Hội nghị Xúc tiến Đầu tư nhằm giới thiệu, quảng bá, mời gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến với địa phương”, ông Thành nói.

Về nguồn nhân lực, tỉnh Gia Lai đang rất quan tâm đào tạo lực lượng lao động, hiện tỉnh có trường cao đẳng nghề đã và đang đào tạo một đội ngũ lao động có trình độ, kỹ thuật và tay nghề cao. Đặc biệt, tỉnh có nguồn lao động trở về từ các nước như Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan nên có lợi thế về kinh nghiệm, kỹ năng và ngôn ngữ.

Cần Thơ:

ĐIỂM ĐẾN AN TOÀN, THÂN THIỆN

■ DO ẢNH HƯỞNG BỞI DỊCH BỆNH COVID-19, 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020, NGÀNH DU LỊCH CẦN THƠ GIẢM 69,7% TỔNG LƯỢNG KHÁCH ĐẾN VÀ 63,4% KHÁCH LƯU TRÚ QUỐC TẾ. TỔNG DOANH THU GIẢM ĐẾN 62,1% SO VỚI CÙNG KỲ NĂM 2019.

TRƯỜNG CA

Theo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) Cần Thơ, để phục hồi du lịch sau dịch bệnh Covid, ngành du lịch Cần Thơ sẽ ưu tiên vào thị trường du khách nội địa với những tỉnh, thành có đường bay nối kết trực tiếp với thành phố Cần Thơ; trong đó, tập trung kích cầu du lịch tại các thị trường gần như thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Đông Nam Bộ và các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL); các thị trường xa hơn như Đà Nẵng và các tỉnh miền Trung, Hà Nội và các tỉnh phía Bắc...

Ông Nguyễn Khánh Tùng, Giám đốc Sở VHTTDL TP. Cần Thơ cho biết: Các hoạt động quảng bá, xúc tiến kích cầu du lịch nội địa sẽ tập trung từ tháng 7/2020 như: phát động các doanh nghiệp du lịch Cần Thơ tham gia chương trình kích cầu giảm giá nhằm đưa ra các gói tour hấp dẫn thu hút du khách; liên kết với các doanh nghiệp ĐBSCL cùng tham gia kích cầu du lịch chung cho ĐBSCL; tổ chức Hội nghị quảng bá xúc tiến du lịch và giới thiệu gói kích cầu du lịch tại Hội chợ du lịch quốc tế VITM Hà Nội... Bên cạnh đó, ngành Du lịch Cần Thơ cũng tiếp tục chuẩn bị các phương án xúc tiến tới các thị trường quốc tế khi được Chính phủ cho phép hoạt động trở lại, ưu tiên các hoạt động trọng điểm như: tổ chức đón đoàn báo chí (Presstrip), các đoàn lữ hành (Farmtrip) đến thành phố Cần Thơ để trải nghiệm điểm đến an toàn; đẩy mạnh khai thác các nước có đường bay đến Cần Thơ như Malaysia, Hàn Quốc, Thái Lan...

Cùng với các hoạt động cụ thể nêu trên, ngành du lịch Cần Thơ còn tích cực triển khai một số giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp. Về cơ chế, chính sách và tài chính, phối hợp các sở, ngành liên quan, thực hiện kịp thời Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ về các giải pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và các văn bản hướng dẫn khác theo quy định; phối hợp Ngân hàng chính sách xã hội thành phố, tham mưu UBND thành phố, bố trí nguồn vốn hỗ trợ cho doanh nghiệp du lịch, tiếp tục vay mức lãi suất ưu đãi theo quy định, nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp du lịch nâng cấp, chỉnh trang trang thiết bị và cơ sở vật chất thu hút khách du lịch...

Trước đó, Sở VHTTDL Cần Thơ cũng đã gửi thông điệp đến du khách, khẳng định Cần Thơ hiện luôn là điểm đến “An toàn - Thân thiện - Chất lượng”. Thụ của lãnh đạo ngành du lịch thành phố Cần Thơ nhấn mạnh, với điều kiện thời tiết nắng nóng của miền Tây, cảnh quan môi trường thông thoáng, dịch bệnh đã và đang được kiểm soát chặt chẽ. Hiện tất cả các khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú, kinh doanh dịch vụ đạt chuẩn phục vụ du khách, các di tích văn hóa - lịch sử, điểm vui chơi giải trí tại Cần Thơ đã mở cửa đón khách. Dự kiến trong 6 tháng cuối năm 2020, Sở VHTTDL TP. Cần Thơ sẽ phối hợp tổ chức các sự kiện điểm nhấn du lịch nhằm quảng bá và thu hút khách du lịch đến với Cần Thơ như: Ngày hội du lịch “Văn hóa chợ nổi Cái Răng”; Ngày hội du lịch sinh thái Phong Điền - Cần Thơ; Giải đua xe Mô tô 125cc toàn quốc “Tranh Cúp Hoàng Thảo My năm 2020”...

Ông Nguyễn Khánh Tùng cho hay, sắp tới thành phố sẽ tăng cường phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư các dự án du lịch, hạ tầng du lịch đã được phê duyệt; xây dựng, trùng tu các công trình lịch sử - văn hóa và thể thao, phục vụ phát triển du lịch. Ngành du lịch cũng khuyến khích các doanh nghiệp chuẩn bị các sản phẩm mới, hướng đến các dịch vụ như: du lịch đường sông; hoạt động dịch vụ về đêm; hạ tầng du lịch gắn với hội nghị, hội thảo; các khu, điểm tham quan du lịch gắn với thiên nhiên...



Chúc mừng

**NGÀY BÁO CHÍ
CÁCH MẠNG VIỆT NAM**

21/6

UBND HUYỆN NGHI LỘC

Địa chỉ: Khối 4, thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

**CHÚC MỪNG NGÀY
BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM**

21/6



UBND HUYỆN YÊN THÀNH

Địa chỉ: Khối 2, thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An



VSIP

VSIP NGHỆ AN

**Tiên phong xây dựng môi trường sống
và làm việc chuẩn quốc tế**

- ☑ Khu Công nghiệp hiện đại với hạ tầng đồng bộ
- ☑ Môi trường đầu tư bền vững với dịch vụ chuyên nghiệp
- ☑ Tầm nhìn xanh trong phát triển
- ☑ Mang đến trải nghiệm và phong cách sống mới



Số 8, đường Hữu Nghị, xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

VinMart | VinMart+

*VinEco chất lượng vàng
Giá tốt ngỡ ngàng*



VinEco

MUA NGAY HÔM NAY



Siêu thị VinMart,
của hàng VinMart+



Điện thoại
đặt hàng



Ứng dụng
VinID



Website
VinMart.com

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VINCOMMERCE - TẦNG 5, M. PLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẬN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM

BAOVIET EASY CAR 2020

Ưu đãi vượt trội - Dễ dàng sở hữu và bảo vệ chiếc xe mơ ước



LÃI SUẤT CHO VAY CHỈ TỪ



6,66 % / Năm

CHƯƠNG TRÌNH ƯU ĐÃI CHO VAY MUA Ô TÔ

- ✓ Thời hạn vay lên tới 10 năm
- ✓ Mức cho vay lên tới 100% nhu cầu vay